

Jean KHOURY

LECTIO DIVINA HỌC TRONG TRƯỜNG MẸ MARIA

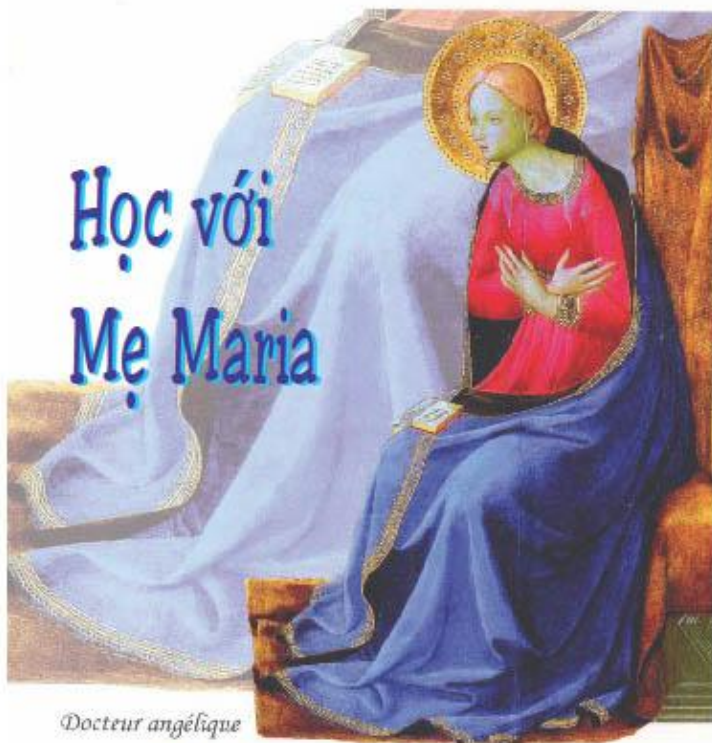
Bản dịch tiếng Việt
Fr. Marie Bảo Tịnh ocist.
Đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca

Nguyên tác : à l'école de Marie

Tác giả : Jean Khoury

LECTIO DIVINA

Học với
Mẹ Maria



Docteur angélique

Chuyển ngữ : Fr. Marie Bảo Tịnh Ocist

Đạo viện Xitô TMT Mỹ Ca

NHA XUẤT BẢN TÔN GIÁO - HÀ NỘI 2010

Lectio divina học trong trường Mẹ Maria



**THƯ CỦA TÁC GIẢ JEAN KHOURY
GỬI Fr. Marie Bảo Tịnh Ocist**

Cha Bảo Tịnh rất mến,

Nhà xuất bản sách của tôi, “Docteur Angélique” đã chuyển cho tôi điện thư của cha. Tôi rất vui khi nhận được và đọc lá thư đó. Thật là một niềm vui lớn khi hoạt động cho Lectio divina và quảng bá Lectio divina. “Những Lời Thần Khí và Sự Sống” là lương thực hằng ngày của chúng ta. Chúng ta hãy tạ ơn Chúa vì Ân huệ ban sinh lực này.

Tôi hiểu là cha gặp những khó khăn khi xuất bản. Lòng nhiệt thành và sự hứng khởi sẽ có thể giúp cha hoàn thành công việc như thế. Tôi rất vui đồng ý cho cha dịch và xuất bản quyển sách của tôi: “Lectio divina học với Mẹ Maria”. Cha nên quảng bá quyển sách này trong Dòng của cha và tại các quốc gia khác. Tôi nghĩ nhiều đến Nam Hàn nơi đó Giáo Hội đầy nhiệt thành. Cha có liên hệ gì với Giáo Hội tại đó không?

....

Tôi sẵn sàng trả lời cha và nói rõ hơn về quyển sách.

Tôi rất quan tâm đến tất cả những gì liên quan tới Lectio divina. Tôi rất ngạc nhiên thấy rằng có ít tác giả và nhà sư phạm về đời sống thiêng liêng hướng dẫn thực hành Lectio divina “khởi đi từ các bài đọc trong Thánh Lễ”. Tại Ý, các nhóm của chúng tôi (Trường học Mẹ Maria đã gọi đó là “Lectio divina phụng vụ”)! Dẫu sao thì đó cũng chính là ý nghĩa của Phụng vụ Lời Chúa: một bàn tiệc. Có rất nhiều

điều cần bàn đến vấn đề này để biến Bàn Tiệc Lời Chúa thành một bữa tiệc thực sự.

Sách in xong, xin cha vui lòng gửi cho tôi hai quyển về địa chỉ:

Jean Khoury
16 University Rd
London SW19 2BX
Royaume Uni

Tôi cũng xin thông báo cho cha biết, mới vài tuần nay, tập sách khác của tôi đã được xuất bản: “Tâm nguyện với Mẹ Maria” (La prière du coeur à l’école de Marie, Nhà xuất bản Docteur Angélique) bàn về kinh nguyện theo phương diện thực hành. Tôi hy vọng cha cũng thích quyển sách này.

Cha đáng kính, xin cha vui lòng nhận lời chào thăm huynh đệ nhất của tôi.

Kính chúc cha mừng lễ thánh Têrêsa thật thánh thiện.

Tôi tin tưởng nhiều nơi lời cầu nguyện của cha và của các tu sĩ của cha. Cám ơn cha hết lòng. Xin Mẹ Maria ban cho cha tràn đầy ơn của Mẹ và xin Mẹ luôn che chở cha.

Trong Chúa Kitô.

Jean Khoury

jeancyrille@wanadoo.fr

Thứ năm, 15/10/09

LỜI GIỚI THIỆU

“*Lectio divina*”, hạn từ latinh rất quen thuộc với Kitô hữu, nhất là các tu sĩ ở Âu Châu, nhưng tương đối còn gây nhiều ngỡ ngàng với giáo dân Việt Nam và ngay cả các tu sĩ, nếu không dám nói đến các đan sĩ.

Nhìn lại lịch sử cuộc sống đạo của Giáo Hội, chúng ta thấy ngay từ những thế kỷ đầu cho tới thế kỷ thứ XII, Lời Chúa đã là sức sống của Giáo Hội. Đọc Kinh Thánh, suy niệm Kinh Thánh, để cho Kinh Thánh tác động mãnh liệt trong đời sống cầu nguyện và hoán cải, đó đã là những sinh hoạt căn bản của toàn thể Kitô hữu, không riêng gì của các tu sĩ. Từ thế kỷ XII, nhiều hình thức cầu nguyện khác đã dần dần đi vào cuộc sống của một số thành phần dân Chúa. *Lectio divina* đã trở thành sinh hoạt đặc thù của các đan sĩ. Theo thầy Enzo Bianchi, việc thực hành *Lectio divina* từ ngày đó đã bị đẩy lui vào trong các đan viện và bị “cầm tù” trong đó. Phải đợi đến Công Đồng Vaticanô II, với Hiến Chế về Mạc Khải “*Dei Verbum*”, *Lectio divina* nói riêng và Kinh Thánh nói chung mới được “giải phóng” trong đạo Công Giáo chúng ta. Kể từ ngày đó các Đức Giáo Hoàng đã nhiệt liệt cổ vũ việc đọc Kinh Thánh, suy niệm Kinh Thánh, dùng chính Kinh Thánh để cầu nguyện. Các ngài đã muốn làm sống dậy một truyền thống cổ kính nhưng luôn hiện đại trong Giáo Hội. Đó là *Lectio divina*.

Nhân dịp kỷ niệm hai thông điệp lớn về Kinh Thánh: Thông Điệp ***Providentissimus Deus***, ĐTC Lêô XIII và Thông Điệp ***Divino afflante Spiritu***, ĐTC Piô XII, năm 1993 Ủy Ban Giáo Hoàng về Kinh Thánh đã xuất bản một tài liệu quan trọng về “Việc giải thích Kinh Thánh trong Giáo Hội”. Ủy ban này nhận thức tầm quan trọng của *Lectio divina*:

“*Lectio divina* là việc cá nhân hay cộng đoàn đọc một bản văn Kinh Thánh, dài hay ngắn, tiếp nhận như là Lời

Chúa và khai triển dưới tác động của Thánh Linh trong suy niệm, cầu nguyện và chiêm ngắm.

Thường xuyên hoặc mỗi ngày đọc Kinh Thánh đáp ứng với cách thực hành cổ xưa trong Hội Thánh... Việc thực hành *Lectio divina* dưới hai hình thức, cá nhân và cộng đoàn, đã trở lại thời sự. Mục đích muốn đạt được đó là khơi động và nuôi dưỡng “một tình yêu thiết thực và bền vững” đối với Kinh Thánh, nguồn của đời sống nội tâm và đem lại hiệu quả cho việc tông đồ, giúp hiểu tốt hơn về phụng vụ và bảo đảm cho Kinh Thánh có một chỗ quan trọng trong việc học thần học và cầu nguyện... Cầu nguyện phải song hành với việc đọc Kinh Thánh, bởi vì cầu nguyện là đáp lại Lời Chúa được gặp thấy trong Kinh Thánh dưới sự linh hứng của Thánh Linh...”

Ngày 16.09.2005 ĐTC Bênêđictô XVI quả quyết:

“Việc thực hành *Lectio divina*, nếu được làm cách hữu hiệu, sẽ đem lại cho Hội Thánh một mùa xuân thiêng liêng mới mẻ, tôi đoán chắc như thế”. Tại Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế Giới về “Lời Chúa trong đời sống và sứ vụ của Hội Thánh” diễn ra tại Roma từ ngày 5 tháng 10 đến 26 tháng 10 năm 2008, các Nghị Phụ cũng một lòng với Đức Thánh Cha nói lên xác tín về sự cần thiết và lợi ích sâu xa cho đời sống thiêng liêng của người tín hữu khi siêng năng và chuyên cần thực hành *Lectio divina*.

Từ ít năm nay, một số cộng đoàn tu sĩ tại Việt Nam đã bắt đầu đưa *Lectio divina* vào thực hành trong đời sống thiêng liêng. Và đó là một may mắn lớn cho các tâm hồn, cho các tu viện và cho cả Giáo Hội.

Nhân dịp Giáo Hội Việt Nam mừng kỷ niệm 350 năm ngày thành lập hai Giáo Phận Đại Diện Tông Tòa “Đàng Trong và Đàng Ngoài” và 50 năm thành lập hàng Giáo

Phẩm Công Giáo Việt Nam, đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca thuộc Giáo Phận Nha Trang đã cố gắng đóng góp cụ thể phần của mình trong nhịp sống của Giáo Hội Việt Nam bằng cách chuyển dịch một tác phẩm rất quý giá của Jean Khoury về phương diện thực hành Lectio divina: LECTIO DIVINA HỌC VỚI MẸ MARIA (Lectio divina à l'école de Marie). Nội dung phong phú của tác phẩm giúp chúng ta có một cái nhìn, một tầm hiểu biết đúng về Lectio divina và nhất là giúp chúng ta đi vào cầu nguyện dưới tác động của chính Lời Chúa theo mẫu gương Mẹ Maria, Đãng đã đón nghe Lời, ghi nhớ Lời và suy niệm Lời để rồi qua đó đã giúp Lời nhập thể và nhập thể. Mỗi Kitô hữu, và nhất là mỗi tu sĩ, đan sĩ, linh mục cũng phải thường xuyên đọc Kinh Thánh, ghi khắc Lời trong lòng và thường xuyên suy niệm Lời noi gương Mẹ Maria và theo Truyền Thống rất đáng tôn kính của Giáo Hội. Có như thế, biến cố Truyền Tin cho Mẹ Maria sẽ có cơ may tái thể hiện trong đời sống của mỗi người và Lời Chúa có cơ may lại nhập thể và nhập thể thực hiện công cuộc cứu rỗi cho riêng cá nhân mỗi người và cho nhân loại.

Tôi cảm ơn nỗ lực của các đan sĩ Xitô Mỹ Ca và nhiệt liệt giới thiệu quyển sách quý báu này với dân Chúa tại Việt Nam, đặc biệt trong Năm Thánh 2010.

Nha Trang, 4.12.2009

(ấn ký)

+ Giuse Võ Đức Minh

Giám Mục Giáo Phận Nha Trang

Chủ Tịch Ủy Ban Kinh Thánh

Hội Đồng Giám Mục Việt Nam

NỘI DUNG

LECTIO DIVINA HỌC TRONG TRƯỜNG MẸ MARIA

PHẦN I LỜI TRỞ THÀNH NHỮNG NGÔN TỪ

I

Lời đã làm Người

II

Trọng tâm của Phúc âm

PHẦN II LECTIO DIVINA

I

Những điểm căn bản của Lectio divina

II

Lectio divina

III

Liên quan đến vấn đề Lectio divina

PHẦN III MẸ MARIA VÀ LECTIO DIVINA

I

Mẹ Maria và Lời

II

Mẹ Maria và chúng ta

PHẦN IV

CHÚA THÁNH THẦN VÀ LECTIO DIVINA

I

Vài nhắc nhở quan trọng

II

Chúa Thánh Thần và Lectio divina

PHẦN V

LECTIO DIVINA

VÀ CUỘC SỐNG THƯỜNG NGÀY

I

Lectio divina và hai huấn lệnh về tình yêu

II

Lectio divina trải dài qua ngày sống

III

Lectio divina và cuộc sống đơn sơ

IV

Lectio divina và ơn gọi

V

Lectio divina và cuộc sống trí thức

VI

Lectio divina và cuộc sống thiêng liêng

VII

Ví dụ về Lectio divina; cẩm nang

Kết luận phần thứ năm

KẾT LUẬN CHUNG

Dẫn nhập

Khi trao ban Lời của Người cho chúng ta, Chúa chờ đợi một đáp lời từ phía chúng ta. Trong tác phẩm này Ôn Ban Lời Chúa và sự đáp lời của chúng ta sẽ được đào sâu để hiểu rõ hơn những nối kết thực tiễn giữa hai bên. Trong kinh Lạy Cha, chúng ta đọc: “Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày (*xin dịch lại theo bản dịch tiếng Pháp để sát với ý tác giả muốn trình bày trong tập sách: “Xin Cha cho chúng con khẩu phần ngày hôm nay” (Donne-nous aujourd'hui notre pain de ce jour)*). Chúng ta sẽ bàn đến Lời của Chúa như lương thực (bánh) thật nuôi dưỡng. Thực ra, Chúa nói với chúng ta trong Phúc âm theo thánh Gioan: “*Tôi là bánh từ trời xuống*” (Ga 6, 41; x. Ga, 6, 31-33). Trong quyển sách này chúng tôi sẽ đề cập tới Chúa Giêsu-Bánh dưới dạng Lời. Tiến trình ăn sẽ được giải thích chi tiết; chúng tôi cũng sẽ từng bước trình bày sự đồng hóa của những Lời đầy sự Sống và Thần Khí mà Chúa đã đến ban cho chúng ta để chúng ta có sự sống.

Quyển sách này vừa cũ và vừa mới. Cũ bởi vì, từ thuở bình minh của thời gian, con người cố gắng tiếp nhận Ánh Sáng Thiên Chúa trong những Sách Thánh.

Nhưng mới là đề cập chi tiết tiến trình nhập thể của Ánh Sáng như thấy trong bản văn thánh: Kinh Thánh. Mới cũng vì nó đề nghị dùng Ánh Sáng này như lương thực hằng ngày chứ không thỉnh thoảng dùng một lần cho qua.

Chúng tôi chia ra làm năm giai đoạn: trước hết chúng tôi sẽ ngăn gọn nhưng cô đọng khảo sát Lời của Thiên Chúa là gì, trong chính Lời và trong đời sống chúng ta, Lời trở thành những lời đầy Thần Khí và Sự Sống như thế nào.

Tiếp đến – đây là phần trung tâm của tác phẩm này – chúng ta sẽ thấy những Lời này nhập thể trong chúng ta mọi ngày như thế nào qua thực hành Lectio divina. Sau đó chúng ta sẽ thấy vai trò của Mẹ Maria trong việc Lời nhập thể; Mẹ xuất hiện như mẫu gương của việc nhập thể nhưng đồng thời cũng là một giúp đỡ. Trong phần thứ bốn chúng tôi sẽ bàn kỹ về hoạt động bí nhiệm của Chúa Thánh Thần trong tiến trình nhập thể; thực ra sự hiện diện của Mẹ Maria và hoạt động của Chúa Thánh Thần đi đôi với nhau. Cuối cùng, chúng ta sẽ thấy Lectio divina soi sáng và biến đổi cuộc sống thường ngày của chúng ta ra sao. Chúng tôi sẽ đề cập đến những khía cạnh khác nhau của cuộc sống chúng ta và chúng ta sẽ thấy Lectio divina soi sáng những khía cạnh đó và làm cho chúng vững mạnh như thế nào.

Tóm lại, mục tiêu của quyển sách này là đưa người đọc đi vào tiến trình chuyển biến của Con Người: nhìn Cha làm và làm như vậy. *“Thật, tôi bảo thật các*

ông: người Con không thể tự mình làm bất cứ điều gì, ngoại trừ điều Người thấy Chúa Cha làm; vì điều gì Chúa Cha làm, thì người Con cũng làm như vậy. Quả thật, Chúa Cha yêu người Con và cho người Con thấy mọi điều mình làm, lại sẽ còn cho người Con thấy những việc lớn lao hơn nữa, khiến chính các ông cũng phải kinh ngạc” (Ga 5, 19-20). Những lời thật đơn sơ nhưng trong đó gặp được tất cả. Cả quyển sách này được tóm gọn trong hai câu đó. Nền tảng của tất cả là: “Cha tôi vẫn làm việc, thì tôi cũng làm việc” (Ga 5, 17). Thấy và làm. Thật đơn giản. Thấy từ trên cao chứ không thấy hoàn cảnh trong đó tôi đang sống. Thực tế Người làm cho tôi thấy. Người mạc khải cho tôi điều Người làm. Người vén màn cho tôi thấy hoạt động của Người. Cha yêu Con và chỉ cho Con thấy tất cả những gì Cha làm...

Cấu trúc và biểu đồ của quyển sách giống như hình Thánh Giá hoặc như một số nhà thờ của chúng ta:

1. Hậu Cung Thánh thường là nơi đặt Minh Thánh Chúa (trong Nhà Tạm), Thiên Chúa (phần thứ nhất: Ngôi Lời trở thành những Lời).

2. Cung Thánh, đôi khi là điểm giao với Cánh Ngang (nếu nhà thờ có hình Thánh Giá) và thường có bàn thờ là nơi Thiên Chúa nhập thể, và ở nơi này người ta cho rước lễ. Một nơi tuyệt vời của việc Chúa biến đổi (phần thứ hai: *Lectio divina*)

3. Cánh Ngang hướng Nam (phần thứ ba: Mẹ Maria và *Lectio divina*).

4. Cánh Ngang hướng Bắc (phần thứ bốn: Chúa Thánh Thần và Lectio divina)*.

5. Lòng Nhà Thờ là nơi Dân Chúa tụ họp và Chúa ban chính mình Người cho Dân (phần thứ năm: Lectio divina và đời thường).

Tâm điểm của quyển sách là phần thứ hai. Những phần khác là những khai triển thêm để thấy rõ hơn: nguồn của tất cả, Ngôi Lời trở thành những lời đầy Thần Khí và Sự Sống, những giúp đỡ, những ví dụ, được trình bày cho chúng ta để thực hành Lectio divina, Chúa Thánh Thần, Mẹ Maria. Và cuối cùng để thấy Lectio divina nhập thể như thế nào trong cuộc sống, làm sao Lectio divina thấm nhập những sinh hoạt khác nhau trong ngày sống của chúng ta.

* (Lời người dịch: Dĩ nhiên ở đây theo nhà thờ được xây đúng nguyên tắc hướng Đông Tây, chúng ta mới có hai Cánh Ngang hướng Nam và hướng Bắc).

PHẦN I

NGÔI LỜI TRỞ THÀNH NHỮNG NGÔN TỪ

I NGÔI LỜI ĐÃ LÀM NGƯỜI

*Lời Chúa còn có một sức mạnh và quyền năng
có thể nâng đỡ và tăng cường Giáo Hội,
ban sức mạnh đức tin cho con cái Giáo Hội,
là lương thực linh hồn, nguồn sống thiêng liêng,
tinh tuyền và trường cửu cho con cái Giáo Hội”¹.*

**Lúc khởi đầu đã có Ngôi Lời,
và Ngôi Lời là Thiên Chúa (Ga 1, 1)**

Mỗi thánh viết Phúc âm thích dùng những cách gọi hoặc một số những danh xưng của Chúa chúng ta. Sự chọn lựa (dĩ nhiên là không loại trừ) của thánh Gioan tác giả Phúc âm là hạn từ “Ngôi Lời” (Lời, Logos). Tuy nhiên chúng ta cũng phải ghi nhận ngay rằng, qua hạn từ này, thánh nhân nhắm tới thiên tính của Chúa Kitô. Thánh nhân còn bắt đầu Phúc âm của ngài bằng thực tại có trước của Chúa Con, thực tại của Chúa Con trước khi Nhập Thể, và người ta có thể nói trước cả cuộc tạo dựng. Ngôi Lời hiện hữu từ đời đời và Người là Thiên Chúa. Như vậy thánh Gioan đã đi ngược lên nguồn gốc không có khởi đầu của Chúa Giêsu Nadarét.

1. Hiến chế Dei verbum số 21.

Như thế thánh nhân đã chọn hạn từ Logos, Ngôi Lời, để nói về bản tính Thiên Chúa của Chúa Giêsu Nadarét.

Không phải thánh Gioan bị ảnh hưởng bởi một trào lưu Hy Lạp hoặc trào lưu nào khác (ngộ đạo...) nhưng bởi vì Phúc âm của ngài nhắm tới một mục tiêu vô cùng sâu xa hơn, đó là chỉ cho thấy Chúa Kitô với tư cách *người mạc khải Thiên Chúa*, là người làm cho người ta nhận biết Thiên Chúa, là người truyền đạt Thiên Chúa cho con người: *“Thiên Chúa, chưa bao giờ có ai thấy cả; nhưng Con Một vốn là Thiên Chúa và là Đấng hằng ở nơi cung lòng Chúa Cha, chính Người đã tỏ cho chúng ta biết”* (Ga 1, 18). Và đối với thánh Gioan sự mạc khải được thực hiện qua hình thức trí-thị (*intellectif-visuel* = *nhìn thấy bằng mắt và suy lý*); thực ra con người có lý trí, có hiểu biết và ý muốn. Người ta sẽ hiểu hơn sự lựa chọn của thánh nhân để trình bày về Chúa Con là Logos. Người Con vĩnh cửu của Thiên Chúa, là ý tưởng của Cha, là Lời của Cha, là tất cả Lời của Cha. Và Con sẽ mạc khải, bày tỏ, chuyển thông Cha; Con sẽ cho nhân loại thấy Cha. Vậy hạn từ Logos, được thánh Gioan chọn, thật rất quan trọng. Nó sẽ có những hệ quả lớn lao trên những sinh hoạt của con người

Vì chưng, con người được dựng nên theo hình ảnh và giống Chúa và được mời gọi tham dự vào cuộc sống của Chúa. Con người có một linh hồn và một trí khôn là đỉnh điểm của linh hồn này². Ở mỗi cấp độ này của (linh hồn, trí

-
2. Tâm hồn, và tinh thần là chóp đỉnh của tâm hồn, thường là trí hiểu và ý muốn. Trong tâm hồn, trí hiểu có tính cách tích cực và ý thức, đó là phần núi được nhìn thấy. Trong khi tinh thần được so sánh với phần núi bị mây che khuất và trực tiếp thấy mặt trời, chủ yếu là trí hiểu và ý muốn siêu ý thức và thụ động. “Siêu ý thức” vì ý thức làm rõ nét và là “siêu” vì tinh thần ở

khôn) con người được mời gọi tham dự vào cuộc sống của Chúa tùy theo dạng thức của mình. Nhờ trí khôn có thể hiểu về Thiên Chúa, con người được mời gọi tham dự với Thiên Chúa³. Và nhờ linh hồn mình, như chúng ta sẽ thấy trải dài trong tác phẩm này, con người tham dự vào những ngôn từ vừa có tính cách con người vừa có tính cách Thiên Chúa của Logos (humano-divines : nhân-thần).

Lời của Thiên Chúa. Đó là tiêu chí tối cao của sự hiểu biết và cuộc sống của con người, đó là lương thực của con người. Tuy nhiên “điều đó” có thể xảy ra thế nào? (x. Lc 1, 34).

“Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta” Ga 1, 14

Thánh Gioan chỉ cho chúng ta thấy Lời này của Thiên Chúa đã làm người như thế nào, có nghĩa là bằng cách nào cái có chiều kích vô biên và tự hữu của Thiên Chúa lại *khép mình*, tự ban mình, tự hóa thành ngôn từ của

gần Thiên Chúa hơn tâm hồn; và tinh thần có thể tham dự vào cuộc sống thiên linh, điều mà tâm hồn không thể làm được. Tinh thần là thụ động bởi vì chính Thiên Chúa hoạt động, khác với tâm hồn có tính cách tích cực và ý thức.

- Do đây, công việc cao nhất của trí hiểu thụ động của con người (tinh thần) sẽ là tham dự vào việc *Sinh ra Lời*. Ý muốn thụ động (tinh thần) sẽ tham dự vào việc Thở khí Thánh Thần xuất phát từ Cha và Ngôi Lời! Đó là suy nguyên, mà chúng tôi sẽ bàn đến trong một tác phẩm khác, cho phép tinh thần chúng ta (hoặc nói theo nghĩa Thánh Kinh: lòng chúng ta) tham dự trực tiếp vào đời sống thiên linh. Quyển sách này dành riêng bàn đến sự tham dự của tâm hồn - có nghĩa là trí hiểu và ý muốn có ý thức và tích cực - vào những lời đầy sức sống của Logos.

con người, nhưng từ nay những ngôn từ này lại có một nội dung Thiên Chúa. Biến cố ấy là siêu việt vì cuối cùng nó sẽ cho sự hiểu biết của con người lại được tiếp cận với điều thuộc Thiên Chúa, với Ngôi Lời hằng hữu. Những Lời Thiên Chúa mà Ngôi Lời sẽ thông truyền cho chúng ta sẽ là chiếc cầu nối giúp chúng ta từ nay có thể trở về cùng Thiên Chúa.

Ý tưởng vô biên và tự hữu của Thiên Chúa đã nhập thể và trở thành lời của con người. Không phải là thiên tính đã đổi bản tính, nhưng thiên tính ấy đã mặc lấy hình thể người. *“Lời Thầy nói với anh em là thần khí và là sự sống”* (Ga 6, 63). *“Để mặc khải chính mình cho loài người, Thiên Chúa đã đoái thương dùng ngôn ngữ loài người mà nói với họ: “Lời của Thiên Chúa, diễn đạt bằng ngôn ngữ nhân loại, trở nên giống tiếng nói loài người, cũng như khi xưa Ngôi Lời của Cha hằng hữu đã trở nên giống như con người khi mặc lấy xác phàm yếu đuối của chúng ta”⁴*. Người là Đấng mà tai và trí khôn con người không thể nghe được, nay trở nên nghe được. Đây là một biến cố không thể đo lường. Đấng trước đây đã không thể tự ban chính mình, từ nay tự ban mình qua những lời có hình thức con người nhưng chất chứa nội dung Thiên Chúa. Sự Nhập Thể có một hệ quả hoàn toàn độc nhất và căn bản cho sự hiểu biết của con người. Những lời của con người, không còn chỉ có tính cách con người, nhưng từ nay có khả năng tìm được những lời tuy vẫn mang một hình thức quen biết, nhưng có chất lượng Thiên Chúa. Chắc hẳn có ba mươi năm cách biệt từ lúc Nhập Thể tới khởi đầu hoạt động của Chúa Kitô. Tuy nhiên người ta có thể xét chung biến cố như là sự kiện Ngôi

4. Giáo Lý Công Giáo (GLCG) số 101.

Lời đi ra gieo những lời của Người, tự gieo mình bằng những Ngôn từ.

Trong cuộc sống con người, chúng ta không đo lường hết tầm quan trọng về sự kiện Lòng của Cha đã mở ra, về việc Người Gieo Giống ra đi. Ngôi Lời đã bị che giấu trước mắt chúng ta, chúng ta đã không có Ánh Sáng. Trước đây đã có như một hàng rào cản giữa con người và Thiên Chúa. Con người đã không thể ăn Cây Sự Sống⁵. Từ nay, nhờ sự đi ra của Đấng đã giấu ẩn mình trong Cung Lòng Cha, nhờ sự Nhập Thể bí nhiệm của Ngôi Lời thành Những Lời nhân-thần (vừa có đặc tính Thiên Chúa vừa có đặc tính loài người), từ nay con đường lại được mở ra. Chúng ta đến được với Cây Sự Sống⁶.

Như thế, Ngôi Lời sẽ rải khắp xứ Palestina gieo những lời đầy sự sống của Người, những lời soi sáng và chữa lành. Rồi Người sẽ ủy thác những Lời sống động này –

-
5. “Đức Chúa là Thiên Chúa nói: “Này con người đã trở thành như một kẻ trong chúng ta, biết điều thiện điều ác. Bây giờ, đừng để nó giơ tay hái cả trái cây trường sinh mà ăn và được sống mãi.” Đức Chúa là Thiên Chúa đuổi con người ra khỏi vườn Ê-đen để cày cấy đất đai, từ đó con người đã được lấy ra. Người trục xuất con người, và ở phía đông vườn Ê-đen, Người đặt các thần hộ giá với lưỡi gươm sáng lóe, để canh giữ đường đến cây trường sinh” (St 3, 22-24).
 6. “Ai có tai, thì hãy nghe điều Thần Khí nói với các Hội Thánh: Ai thắng, Ta sẽ cho ăn quả cây sự sống trồng nơi ngự uyển của Thiên Chúa” (Kh 2, 7). “Phúc thay những kẻ giặt sạch áo mình, để được quyền hưởng dùng cây Sự Sống và qua cửa mà vào Thành” (Kh 22, 14).

như Người sẽ ủy thác Mình và Máu của Người – cho những người kế nhiệm để đến lượt họ, họ phân phát⁷.

Chúng ta hãy nói lại điều đó: sự được mất của biển cổ này không thể lường được. Trong tập sách này chúng tôi sẽ cố gắng trình bày sự phong phú của biển cổ này và những lời này có thể nhập thể trong lòng chúng ta như thế nào!

**Phúc âm là quyển sách chứa đựng những lời này:
"Ai không biết Kinh Thánh là không biết Chúa Kitô"**

Chúa Kitô đã cho các tông đồ những lời này và các ông đã trao lại cho các thế hệ kế tiếp dưới dạng truyền khẩu và chữ viết. Phúc âm là dạng chữ viết tuyệt vời mà những lời đem lại sức sống của Chúa Kitô đã được viết ra. Phúc âm chuyển trao lại cho chúng ta những lời này chính xác như đã được lưu giữ và suy niệm trong lòng những con người đã được Chúa Kitô tuyển chọn và được Chúa Thánh Thần hỗ trợ.

Phẩm giá của Phúc âm cũng ngang bằng với phẩm giá của Thánh Thể, bởi vì Phúc âm là lời Sự Sống và Thần Khí, lời của Ngôi Lời nhập thể⁸. Và như thánh Giêrônimô

-
7. “Giờ đây, họ biết rằng tất cả những gì Cha ban cho con đều do bởi Cha, vì con đã ban cho họ lời mà Cha đã ban cho con; họ đã nhận những lời ấy, họ biết thật rằng con đã từ Cha mà đến, và họ đã tin là Cha đã sai con” (Ga 17, 7-8). “Con không chỉ cầu nguyện cho những người này, nhưng còn cho những ai nhờ lời họ mà tin vào con” (Ga 17, 20).
 8. “[...]Hội Thánh luôn tôn kính Kinh Thánh như chính Mình Thánh Chúa. Hội Thánh không ngừng lấy Bánh ban sự sống từ bàn tiệc Lời Thiên Chúa và Mình Thánh Chúa Ki-tô” (GLCG 103).

nói: "Không biết Kinh Thánh là không biết Chúa Kitô"⁹. Do đó phải đến với Kinh Thánh, yêu mến Kinh Thánh, dò hỏi Kinh Thánh ở với Kinh Thánh để học biết khoa học cao vời về Chúa Giêsu Kitô.

Chúng ta đừng lơ là với phần thứ nhất của Thánh Lễ (phụng vụ Lời Chúa) bởi vì phần này cho phép chúng ta nhận biết và yêu mến Chúa trong chân lý và chính trên đó Thánh Thể đã được thiết lập. Thật vô ích kêu cầu Chúa: "Lạy Chúa, lạy Chúa" rồi lên rước lễ mà không có tinh thần hoán cải, và trước đó không lắng nghe Đấng mà mình sắp rước lấy nói với mình. Theo một nghĩa nào đó, Lời đã đón nghe và tiếp nhận ngày hôm nay là Mình và Máu của Chúa cho tôi. Gần như là một lạc giáo nếu bỏ qua phần thứ nhất của Thánh Lễ và chỉ nhắm tới Rước Lễ! Đó là xúc phạm đến Chúa và không cho phép Chúa "ăn" chúng ta. Vì lắng nghe Lời Chúa cho phép chúng ta đi ra khỏi chính mình; và như vậy Chúa có thể "ăn" chúng ta.

"Người ta sống không phải chỉ nhờ cơm bánh nhưng nhờ tất cả những lời từ miệng Chúa phán ra" (Lc 4,4).

Khi bị cám dỗ trong hoang mạc, Chúa chỉ cho chúng ta con đường. Người trả lời cho qui: *"Người ta sống không phải chỉ nhờ cơm bánh nhưng nhờ tất cả những lời từ miệng*

9. Thánh Giêrônimô trong phần dẫn nhập chú giải sách Isaia nhắc lại điều Chúa Kitô đã tuyên bố với người Do Thái: *"Các ông lầm, vì không biết Kinh Thánh, cũng chẳng biết quyền năng Thiên Chúa"* (Mt 22, 29), ngài kết luận: *"nếu nói theo tông đồ Phaolô, Chúa Kitô sức mạnh và sự khôn ngoan của Thiên Chúa (1 Cr, 24), không biết Thánh Kinh, là không biết Chúa Kitô"* (x. *Commentaire d'Isaie*, Pl 24, 10).

Chúa phán ra" (Lc 4,4). Chúng ta không chỉ được dựng nên không chỉ có xác, mà còn có trí khôn và ý muốn. Chúng ta phải nuôi dưỡng chúng. Lương thực cho chúng dùng là chính Lời của Chúa! Lời của Chúa là tư tưởng của Người nuôi dưỡng tư tưởng của chúng ta. Trong cuộc sống, chúng ta thấy chúng ta nuôi trí khôn của mình bằng đủ mọi thứ và chúng ta lơ là thức ăn này hằng ngày như thế nào. Lời Chúa là thức ăn thật sự của trí khôn và ý muốn. Tuy nhiên Chúa Kitô không tự ban chính mình hoàn toàn cùng một lúc nhưng từng ít một.

Mỗi ngày có khẩu phần từng ngày; Chúng ta thấy điều đó trong kinh Lạy Cha: "Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày"¹⁰.

-
10. Chắc hẳn Người ban mình trọn vẹn cho Mẹ Maria; và Mẹ đã tiếp nhận Người trước hết bởi đức tin, trong lòng Mẹ như các Giáo Phụ đã nói, trước khi tiếp nhận Người trong thân xác. Nhưng Mẹ đã phải sống đức tin như Công Đồng Vaticanô II (*Lumen Gentium*, ch. 8) đã nhắc lại. Và do đấy, qua đức tin này, Chúa ngày qua ngày đã ban mình cho Mẹ. Có một sự phát triển không ngừng trong Mẹ. Chúa cũng ban mình cho chúng ta như thế, từng chút một.

II TÂM ĐIỂM CỦA PHÚC ÂM

“Không phải những người thừa với Thầy: lạy Chúa, lạy Chúa”

Chúa nhắc cho chúng ta sự thật chính yếu này của Phúc âm và Người tóm tắt lại: *“Không phải bất cứ ai thừa với Thầy: “Lạy Chúa! lạy Chúa! là được vào Nước Trời cả đâu” (Mt 7, 21 tt; Lc 6, 46-49) nhưng những người giữ Lời Thầy. Người mời gọi chúng ta xây dựng cuộc sống chúng ta trên đá tảng Lời Thiên Chúa để cuộc sống của chúng ta có thể tồn tại vĩnh viễn. Khi người ta nói về mẹ và anh em của Chúa, Chúa đã dạy chúng ta: “Mẹ và anh em của Thầy, đó là những ai lắng nghe lời của Chúa và đem ra thực hành” (x. Lc 8, 19 tt). Cũng thế, khi người ta hiểu sai ai là mẹ Người và người ta chỉ khen ngợi người mẹ đã bông ảm và cho Người bú, Người nói với chúng ta là nên thấy nơi người mẹ đó sự kiện đã lắng nghe lời Thiên Chúa và đem ra thực hành: “Đúng hơn phải nói rằng: Phúc thay kẻ lắng nghe và tuân giữ lời Thiên Chúa” (Lc 11, 27-28). Và Người chỉ cho chúng ta “yêu mến Chúa” là gì: “Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy” (Ga 14, 22).*

Trải nghiệm Lời Chúa Kitô

Chúa mời gọi chúng ta trải nghiệm Lời Người và nhận ra Lời Người là Lời Thiên Chúa và là Lời đem lại sức sống. “Đạo lý tôi dạy không phải là của tôi, nhưng là của Đấng đã sai tôi. Ai muốn làm theo ý của Người, thì sẽ biết rằng đạo lý ấy là bởi Thiên Chúa hay do tôi tự mình giảng dạy” (Ga 7, 16-17). Cũng thế đối với những người Samaritanô nghe

Chúa rao giảng, sau khi đã cảm nghiệm lời Người nói, họ nói với người nữ Sama-ritana (và lời này có giá trị chứng tá): “Không còn phải vì lời chị kể mà chúng tôi tin. Quả thật, chính chúng tôi đã nghe và biết rằng Người thật là Đấng cứu độ trần gian” (Ga 4, 42). Thánh Phêrô đã làm chứng về trải nghiệm này. Khi Chúa Giêsu hỏi các môn đệ: “Cả các con cũng muốn đi ư”? Nhân danh cả nhóm, Phêrô trả lời: “Thưa Thầy, bỏ Thầy thì chúng con biết đến với ai? Thầy mới có những lời đem lại sự sống đời đời. Phần chúng con, chúng con đã tin và nhận biết rằng chính Thầy là Đấng Thánh của Thiên Chúa” (Ga 6, 68-69). Và thánh Gioan cũng nói cho chúng ta cách gián tiếp kinh nghiệm của ngài qua lời của Chúa Kitô: “Nếu các ông ở lại trong lời của tôi, thì các ông thật là môn đệ tôi; các ông sẽ biết sự thật, và sự thật sẽ giải phóng các ông” (Ga 8, 32). Như vậy người ta nhận ra được tầm quan trọng của Lời và sự cần thiết như thế nào trong việc trải nghiệm trong đời sống của cá nhân mình để nhận ra Lời Chúa hữu hiệu như một gương xuyên thấu nơi giao điểm của linh hồn và tâm trí¹¹. Người ta cũng sẽ hiểu được nỗi khát mong của thánh Phaolô “Ước chi lời Đức Kitô ngự giữa anh em thật dồi dào phong phú” (Cl 3, 16).

11. “Lời Thiên Chúa là lời sống động, hữu hiệu và sắc bén hơn cả gương hai lưỡi: xuyên thấu chỗ phân cách tâm với linh, cốt với tủy; lời đó phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người” (Hr 4, 12 – Hípri: trước dịch là “thư gửi Do Thái”).

III CẦN THIẾT ĐƯỢC NUÔI BẰNG LỜI

So sánh với bữa ăn

Như chúng tôi vừa nói trên đây, chúng ta nhận định rằng chúng ta không ăn, không nuôi dưỡng trí khôn và ý muốn của chúng ta, và cũng chính vì thế mà chúng “suy dinh dưỡng” một cách thật trầm trọng. Chúng ta hãy tính số giờ chúng ta dành cho những bữa ăn: ba bữa (nói chung): đi chợ mua thực phẩm, chuẩn bị, nấu bếp, dọn bàn, thu bàn, rửa chén đĩa v.v... Chúng ta vẫn luôn tìm được đủ lý do để thoái thác Lời Chúa, nhưng để ăn thì dù có bận mấy đi nữa chúng ta vẫn luôn luôn có mặt! Thật là quá coi thường!

Trong Thánh Lễ, khi nghe diễn thuyết, hay dự cuộc tĩnh tâm, Lời vào rồi lại ra; Lời vào tai này lại ra tai kia. Lời không ở lại! Nếu gài mác không nằm lại tại ổ để ấp trứng, sẽ không có sự sống. Cũng vậy, nếu chúng ta không giữ lại Lời trong chúng ta, nếu chúng ta không lấy giờ để lắng nghe Lời (và, như chúng ta thấy là công việc này cần phải có giờ), thì dĩ nhiên là cuộc sống của chúng ta sẽ khô khan, không phát triển gì ở trần gian này cũng như ở trên trời. Vì cuộc sống thật của chúng ta bắt đầu ngay ở dưới đất này qua việc tiếp cận với Lời.

Làm thế nào?

Lectio divina và Lectio divina thực hành đúng cách, thực hành thường ngày, sẽ là một khí cụ sắc bén cho việc nên thánh. Đó là hoàng đạo cho phép Chúa ban mình cho chúng ta, và cho phép chúng ta cải hóa thực tế và làm một cuộc đổi đời chân thật. Như vậy mỗi ngày chúng ta đón nhận khẩu phần Bánh Hằng Sống (Bánh Lời Chúa). Đó sẽ là lương thực hằng ngày của chúng ta.

PHẦN II

LECTIO DIVINA



I

NHỮNG ĐIỂM CẦN BẢN TRONG LECTIO DIVINA

“Bao lâu anh em còn làm nhiều sự,
nếu ít ra anh em không học biết từ bỏ ý riêng
và quy phục,
bỏ đó nỗi âu lo về chính mình,
và về những gì thuộc về mình,
anh em sẽ không thể tiến triển được chút nào
trên đường hoàn thiện¹²”

Dẫn nhập

Trước hết phải hiểu *Kinh Thánh* là gì đối với chúng ta. Kinh Thánh là *Bí Tích* của Lời vĩnh cửu và tự hữu¹³. Hạn từ “*Bí Tích*” có nhiều nghĩa. Điều đó muốn nói rằng:

-
12. Thánh Gioan Thánh Giá, Maxime 92 / Dichos 76. Những trích dẫn thánh Gioan Thánh Giá được lấy từ: *Gioan Thánh Giá, Oeuvres complètes*, Bibliothèque Européenne, Desclée, Paris 1989.
 13. “Qua tất cả các lời ở trong Thánh Kinh, Thiên Chúa chỉ nói có một Lời là Ngôi Lời duy nhất, trong Người, Thiên Chúa nói hết về mình cho nhân loại (Dt 1, 1-3): Anh em hãy nhớ rằng Lời duy nhất của Thiên Chúa được trải dài trong toàn bộ Thánh Kinh, chính Ngôi Lời duy nhất vang trên môi miệng của tất cả các tác giả Thánh Kinh. Vì chính Người, ngay từ đầu là Thiên Chúa ở bên Thiên Chúa, chẳng cần đến chữ với lời, bởi Người không lệ thuộc vào thời gian” (GLCG 102).

1. Lời cho chúng ta chính Thiên Chúa, (Lời này, là một hữu thể tự hữu vượt quá trí khôn chủ động của chúng ta, nhưng nhờ áo bọc được tạo dựng, đến qua trí khôn của chúng ta.

2. Lời được chuyển đến qua các giác quan (thị giác hay thính giác) và qua trí khôn và ý muốn chủ động (tất cả công việc hiểu biết về bản văn).

3. Lời cũng siêu việt hóa các giác quan (vì Lời chủ yếu nhằm tới tinh thần hoặc con tim).

4. Lời nuôi dưỡng ba cấp độ thuộc con Người: thân xác, trí khôn và ý muốn chủ động (linh hồn), trí khôn và ý muốn thụ động (tinh thần), mỗi cấp độ tùy theo phương thức riêng.

Tuy không nhận ra, nhưng chúng ta có thể có một thái độ khô khan lạnh nhạt trước một bản văn. Mục đích của bản văn là biến đổi chúng ta hoàn toàn. Tuy nhiên, chúng ta có thể dường như vẫn chỉ mới tiếp nhận để nuôi dưỡng trí khôn và thực tế, chưa dẫn tới biến đổi thực sự. Theo cách này, Lời không đi hết tiến trình vì thái độ đã sai lạc: chúng ta không còn đối diện với một bí tích. Chỉ khảo sát bản văn, chúng ta không còn tiếp cận với Lời tự hữu và nhập thể nữa: đó là Chúa Giêsu. Thay vì lắng nghe, chúng ta lại dừng bước ở cấp độ giải thích hay, giải thích đúng về bản văn, nếu không thì cũng ở mức độ chủ quan của mình – có nghĩa là ở những ước muốn, những vấn đề của chúng ta. Để Kinh Thánh có thể nuôi dưỡng linh hồn và trí khôn, chúng ta phải quyết định chấp nhận để điều chúng ta đọc gây phiền toái, hoán cải, lay động, soi sáng mình và không tìm ở đó cái thuận tiện, thích thú cho mình.

Có một sự khác biệt lớn giữa cái chúng ta có thể coi, một đàng như là hiểu biết Lời Thiên Chúa và, đàng khác, là

cảm nghiệm Lời Người. Sự hiểu biết dẫn đến điều mà thánh Phaolô nói: “*Tôi biết điều tôi phải làm nhưng tôi không làm*”¹⁴; Lời đã không thành công trong việc nhập thể vào những hành động của tôi, trong cuộc sống của tôi.

Trái lại, chúng ta có thể nói đến sự cảm nghiệm Lời nhờ một sự biến đổi thường ngày có tính cách cụ thể và phép lạ: Lời nhập thể trong tôi. Phép lạ, bởi vì đó là một việc làm đụng chạm tới ý muốn và chữa lành ý muốn. Thực vậy, ý muốn thì bệnh hoạn. Đó là điều thánh Phaolô nhận ra khi nói: “*Tôi không làm điều tôi biết là đúng*”¹⁵.

Về Kinh Thánh phải phân biệt rõ hai cấp độ:

- 1- Cấp độ *hiếu* bản văn
- 2- Cấp độ *lắng nghe*.

Hiếu bản văn đòi hỏi phải dùng đến những gì trí khôn có thể cố gắng như là khí cụ ví dụ những phương pháp chú giải v.v... Nhưng chúng ta vẫn còn ở xa Lectio divina vì còn cần phải lắng nghe Chúa nói qua bản văn. Bước đầu làm cho chúng ta hiểu ý nghĩa của bản văn. Nhưng bản văn phải trở thành khí cụ cho Đấng muốn nói với tôi và nuôi dưỡng tôi hôm nay. Bản văn phải trở thành bí tích. Lời Tự Hữu đã làm Người, đã trở thành lời con Người nhưng không theo ý nghĩa hạ mình hoặc biến tan (giảm thiểu), mà theo ý nghĩa trong đó Lời Tự Hữu đã sử dụng lời con Người như phương tiện để đến và để kết hiệp với chúng ta. Chúng ta cho thể phân tích bí tích – phương diện văn tự của bản văn, cái vỏ bọc được tạo dựng của bí tích – trong yếu tố vật thể, tuy nhiên sự phân tích này không bao giờ cho chúng ta chính Chúa! Điều đó cho chúng ta một hiểu biết về bản văn, một

14. x. Rm 7, 18 và Ga 5, 17.

15. Ibid.

cái nhìn rộng và ảnh thánh được vẽ lên về phương diện vật thể, nhưng không cho chúng ta Ánh Sáng Tự Hữu. Phải nắm chắc như thế. Không phải là vấn đề rơi vào trong cái vô lý nhưng là làm cho cái hữu lý trở thành bí tích, làm cho nó trong sáng trước ánh sáng tự hữu. Tôi có thể làm một phân tích tuyệt hảo và sáng ngời về bản văn. Nhưng đó còn là cái gì khác cái mà tôi được mời gọi làm. Tôi vẫn chưa thực hành một Lectio divina đơn thuần!

Chúng ta có thể hiểu thấu đáo tất cả Lectio divina và sự cần thiết của Lectio divina dựa trên lời của Chúa: *“Không có Thầy, anh em chẳng làm gì được”* (Ga 5, 15), và dựa trên sự xếp đặt bên trong của Con Người được diễn tả trong Phúc âm theo thánh Gioan: *“Thật, tôi bảo thật các ông: Người Con không thể tự mình làm bất cứ điều gì, ngoại trừ điều Người thấy Chúa Cha làm; vì điều gì Chúa Cha làm, thì Người Con cũng làm như vậy. Quả thật, Chúa Cha yêu Người Con và cho Người Con thấy mọi điều mình làm”* (Ga 5, 19-20). Lời này được áp dụng cho Con Người, vậy có nghĩa là cho tất cả mọi Người. Do đấy, chúng ta hiểu là cần thiết phải *“thấy Cha làm”*. Lectio divina cho phép điều đó. Đó là vấn đề đưa hoạt động ý thức vào trong chuyển động này, đó là vấn đề từ từ đặt hoạt động ý thức của chúng ta dưới sự điều động của Chúa và dưới tác động của Chúa. Đó là căn bản của đời sống kitô và của Lectio divina. Nếu không, chúng ta chỉ xây dựng con Người của mình, tổ chức những sinh hoạt của mình, tổ chức ngày sống riêng của mình, sống kitô giáo của mình và những điều đó chẳng đem lại kết quả gì¹⁶. Cần phải suy niệm lâu dài câu nói này của

16. *“Ví như Chúa chẳng xây nhà, thợ nề vất vả cũng là uổng công”* (Tv 127, 1).

Chúa Kitô: “*Không có Thầy, anh em chẳng làm gì được*” (Ga 5, 15). Và do đấy mỗi ngày Thầy cho anh em biết ý muốn của Thầy và ban cho anh em điều cần thiết để đem ra thực hành. Muốn xây dựng một cuộc sống kitô hay một cuộc sống cầu nguyện mà không có những nền tảng này thì chính là đánh lừa, là một chạy trốn, là một lầm lạc.

Vị trí trung tâm của Chúa Kitô trong tiến trình

Chúa Kitô Đấng trung gian duy nhất giữa Thiên Chúa và con Người

Khi chúng ta thực hành Lectio divina, có nghĩa là khi chúng ta sẵn sàng lắng nghe Chúa, chúng ta ở trước mặt Chúa Kitô. Chúa Kitô là Lời mà Cha ban cho chúng ta, Lời duy nhất của Cha và Cha xin chúng ta chú tâm lắng nghe Lời này. Chúa Kitô vừa là Thiên Chúa, vừa là Người, là trung gian duy nhất giữa Thiên Chúa và con Người. Sau đây chúng ta sẽ thấy tiến trình của Lectio divina là tiến trình của nhập thể như thế nào. Tuy nhiên đó là sự nhập thể của Lời Thiên Chúa trong chúng ta, sự nhập thể của Chúa Kitô trong chúng ta. Không bao giờ chúng ta bỏ quên Thiên Chúa mà còn nghĩ tới Chúa Kitô. Người là trung tâm.

Chúa Kitô là Đấng mạc khải Thiên Chúa Cha

Chúa Kitô chiếm vị trí trung tâm của Phúc âm. Trong Phúc âm thánh Gioan, Người được trình bày như có sứ vụ chuyên biệt mạc khải Thiên Chúa Cha: “*Thiên Chúa, chưa bao giờ có ai thấy cả; nhưng Con Một vốn là Thiên Chúa và là Đấng hằng ở nơi cung lòng Chúa Cha, chính Người đã tỏ cho chúng ta biết*” (Ga 1, 18). Đó là Con cho phép chúng ta nghe được tiếng của Cha, thấy được eidos (hình ảnh) của Cha (x. Ga 5, 7-38). Dò tìm Kinh Thánh, đưa chúng ta đến

với Người Con là Lời của Cha và chính Người Con này ban cho sự sống vĩnh cửu (x. Ga 5, 19-47).

Chúa Kitô trung tâm của cuộc sống thiêng liêng

Đó là điểm nền tảng của tất cả cuộc sống thiêng liêng. Trong một thời gian dài thánh Têrêsa Giêsu đã tự hỏi rằng trong việc chiêm niệm trọn hảo, Người ta tiếp tục nhìn ngắm Chúa Kitô trong nhân tính của Người, hay ngược lại phải suy tư về thiên tính của Chúa, về sự vô biên của Chúa. Câu trả lời của các nhà thần học vào thời của thánh nữ hợp với tư tưởng của Phúc âm và của thánh Phaolô: sự viên mãn của thiên tính ở trong Chúa Kitô một cách có xác thể (x. Cl 2, 9) và chúng ta thấy “*trong Chúa Kitô có cất giấu mọi kho tàng của sự khôn ngoan và hiểu biết*” (Cl 2,3)¹⁷. Thánh Gioan Thánh Giá, cũng như thánh Têrêsa Giêsu, mời chúng ta chiêm ngắm, qua cái nhìn của Thiên Chúa Cha, Nhân Tính thánh của Con Người: “Bởi vì trong khi ban cho chúng ta Con của Người là Lời duy nhất của mình như Người đã ban – vì Cha chẳng có lời nào khác – Cha đã nói và đã mạc khải tất cả mọi sự chỉ một lần và duy nhất chỉ qua Lời này”¹⁸. Chính Chúa Kitô là Đấng chúng ta gặp gỡ và là Đấng chúng ta lắng nghe trong Lectio divina.

17. Về vấn đề này, đọc chương 22 trong *La Vie* của thánh Têrêsa do chính thánh nữ viết và chương 7 về Cư Sở Thứ Sáu, trong sách Các Cư Sở (Les Demeures) hoặc *Lâu đài nội tâm* (Le château intérieur).

18. Thánh Gioan Thánh Giá, Đường lên Cát Minh (Montée du Carmel) II, 22,3.

Điểm chủ yếu của Lectio divina

Điểm chủ yếu của Lectio divina là đi vào trong sự liên lạc nghĩa thiết thân linh này với Chúa, cho phép Người nói với chúng ta, nói với chúng ta tất cả một cách tiệm tiến: *“Thầy không còn gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc chủ làm. Nhưng Thầy gọi anh em là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha Thầy, Thầy đã cho anh em biết”* (Ga 15, 15). Nói tất cả, nói với Người khác, đó quả thật là một dấu chỉ của tình yêu (x. Ga 5, 20a). Lectio divina là một nơi tốt nhất mà Chúa Kitô-Thiên Chúa sẽ có thể nói với chúng ta, hôm nay, và Người nói với chúng ta điều Người muốn chúng ta làm. Người giải thích điều đó cho chúng ta: *“Rồi bắt đầu từ ông Mô-sê và tất cả các ngôn sứ, Người giải thích cho hai ông những gì liên quan đến Người trong tất cả Sách Thánh”* (Lc 24, 27).

Người ta không thể hài lòng khi nói rằng phải sống chỉ duy bằng đức tin hoặc khi so sánh lời nhận được từ Thiên Chúa với đức tin. Đức tin được nuôi dưỡng bằng Lời của Thiên Chúa. Nếu thiếu Lời của Thiên Chúa, đức tin sẽ bị nghèo đi. Chính Lời của Thiên Chúa có thể làm cho đức tin vững mạnh. Đức tin trước hết là tin vào một lời đã được ban cho. Thiên Chúa nói mọi ngày, Người muốn nói với chúng ta, điều đó là đức tin của chúng ta. Người không nói cho chúng ta điều gì khác ngoài Con của Người, là Lời của Người, nhưng Người ban Lời cho chúng ta từng ít một, từng mảnh ánh sáng một. Chúng ta có một quyền lợi, đó là tất cả mọi ngày được nghe Chúa nói với chúng ta và hướng dẫn chúng ta. Người muốn Lời Người ở lại trong chúng ta và đó là điều kiện để chúng ta mang lại hoa trái, thứ hoa trái sẽ tồn tại trong cuộc sống vĩnh cửu. *“Nếu anh em ở lại trong Thầy và lời Thầy ở lại trong anh em, thì muốn gì, anh em cứ xin,*

anh em sẽ được như ý. Điều làm Chúa Cha được tôn vinh là: Anh em sinh nhiều hoa trái và trở thành môn đệ của Thầy” (Ga 15, 7-8). Phải giữ một sự liên kết sinh động và thường ngày với Lời để Lời tác động trong cuộc sống của chúng ta. Những Người (tôi nghĩ đặc biệt tới những Người sống đời thánh hiến) không thường xuyên hằng ngày chăm chú giao tiếp với Chúa, sẽ dễ cho đức tin của mình bị suy giảm và sẽ dễ trượt sang một dự phóng của con Người và những tư tưởng của con Người. Niềm vui sống của họ cho Thiên Chúa và dâng hiến mình cho Người nhường chỗ cho một cuộc sống, có lẽ là tích cực, nhưng hoàn toàn con Người, không Thiên Chúa, không nhựa sống, không ánh sáng. Đức tin trực tiếp tỉ lệ thuận với việc năng tiếp cận với Lời Chúa. “Ai nhìn lên Chúa sẽ vui tươi hơn hờ” (Tv 34, 6: bản dịch tiếng Pháp: “Qui regarde vers Dieu resplendira”: Ai nhìn lên Chúa sẽ rạng rỡ sáng ngời”). Nhìn lên Chúa, hệ tại ở thấy thánh nhan Người, và thánh nhan Người, đó là Con của Người, Người Con này nói trong Kinh Thánh¹⁹, Người ta chỉ có thể thấy thánh nhan Người một cách an toàn trong Kinh Thánh²⁰. Như thế cuộc sống sẽ rạng ngời. Lắng nghe Chúa, đó là làm quen với tư tưởng của Người, làm quen nghĩ như Người, và nhìn xem các sự vật như Người nhìn xem.

19. Thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu nói: “Tôi mở đọc các **Phúc âm** để nhận biết tâm tính của vị Hôn Phu của tôi”.

20. “Ai lắng nghe Lời Chúa mà không thực hành, thì giống như Người soi gương thấy khuôn mặt tự nhiên của mình” (Gc 1, 23). Gương này chính là Chúa Con.

Sự quan trọng hàng đầu của Lectio divina

Lectio divina có một tầm quan trọng hàng đầu cho đời sống thiêng liêng. Lectio divina còn cho phép chúng ta thực hiện ngay cả mầu nhiệm của ơn gọi của chúng ta: Sự Nhập Thể của Chúa Kitô trong cuộc đời của chúng ta, trong toàn thể con Người chúng ta. Chúng ta là những con Người có khả năng tri thức, ước muốn và tự do. Những năng lực này của linh hồn phải được biến đổi trong Chúa Kitô, cần thiết Chúa Kitô phải sống trong đó. Nhưng còn phải chờ đợi, bởi chúng thật bệnh hoạn, mỗi năng lực này, tùy theo cách thể của riêng nó, phải được chữa trị. Lectio divina, qua việc tiếp cận siêu nhiên với từng năng lực ý thức và tích cực cho phép con Người chúng ta biến đổi thực sự. Chắc hẳn, như chúng ta sẽ thấy²¹, Lectio divina không tách rời khỏi Suy nguyện, và Suy nguyện hoạt động trong chiều sâu. Tuy nhiên không thể thiếu Suy nguyện. Chúng ta nuôi dưỡng những năng lực của chúng ta mọi ngày bằng tất cả những gì chúng ta dùng để sống hằng ngày. Chúng ta lại không để ý rằng những lương thực này thường khác, nếu không nói là trái nghịch, với tư tưởng và ý muốn của Thiên Chúa. Lectio divina là sinh hoạt tuyệt vời giúp hoán cải. Lectio divina thực hiện một phép lạ mỗi ngày, phép lạ duy nhất mà Chúa Kitô đã muốn thực hiện trong chúng ta²².

-
21. Trong phần thứ năm chúng tôi sẽ bàn đến sự liên hệ giữa Lectio divina và Suy nguyện.
 22. Theo ý **Phúc âm**, những phép lạ về phần xác không cần thiết. Nhưng những phép lạ về tâm hồn thì rất cần. Chúa đến để cứu chữa chúng ta và đó là điều Người ước muốn mọi ngày cho linh hồn chúng ta.

Sinh hoạt nền tảng của các Giáo Phụ, Sinh hoạt đan tu tuyệt hảo

Phải chăng Lectio divina là một cái gì mới trong Giáo Hội? Không, tất cả các đan sĩ và tất cả các Giáo Phụ đã thực hành kiểu suy niệm Lời Chúa này và cho đến bây giờ vẫn còn là một sinh hoạt, một thực hành tuyệt hảo của đan sĩ. Không phải Lectio divina là cái đặc thù riêng tư, nhưng đan sĩ với tư cách là hải đăng, là ánh sáng cho Giáo Hội, làm gương về tinh thần hoán cải và về phương thế tốt nhất để đạt được. Các Giáo Phụ đã làm quen với Kinh Thánh. Tất cả các Người đã đọc, suy niệm và giải thích Kinh Thánh. Lectio divina đã giúp các Người có thể chiêm ngắm Chúa. Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo nhắc lại: “*Khi đọc, hãy tìm kiếm, bạn sẽ tìm thấy khi suy gẫm; khi cầu nguyện, hãy gõ cửa, bạn sẽ được mở cho nhờ chiêm niệm*” (x. *Guigue le Chartreux, Những nấc thang thiêng liêng*)²³. Đàng khác phần đông các Giáo Phụ trước đã là các đan sĩ.

23. Thực vậy, đó là một trích dẫn Guigues II le Chartreux, Scala (Chiếc thang, thánh Gioan Thánh Giá lấy lại ý tưởng này (x. *Maxime 209 / Dichos 162*). Người ta cũng tìm thấy trong tác phẩm bậc thầy của Henri de Lubac, Chú giải thời trung cổ, bốn ý nghĩa của Kinh Thánh (4 pho sách), Paris, 1959, nhiều chỉ dẫn về suy niệm Kinh Thánh và các ý nghĩa theo Truyền Thống. Người ta đọc được một tóm lược rất hay trong *L'Ecriture dans la Tradition* (Kinh Thánh trong Truyền Thống), Henri de Lubac, Paris, 1966. Cũng thế về chú giải của Origène, một tuyệt tác phẩm cũng của tác giả này: *Histoire et esprit, L'intelligence de l'Écriture d'après Origène (Lịch sử và tinh thần, Sự Hiểu biết Kinh Thánh theo Origène)*, Paris, 1950.

Lắng nghe, khám phá và thực hiện thánh ý Chúa

Mục đích của Lectio divina như chúng tôi trình bày ở đây, là giúp chúng ta lắng nghe Chúa Kitô, mọi ngày tiếp nhận lời sinh động và hữu hiệu. Cần nhận ra được tính chất mới mẻ đặc biệt của việc lắng nghe làm cho biến đổi này. Như vậy mỗi ngày chúng ta có thể khám phá ra thánh ý Chúa. Chúng ta được thúc đẩy đem lời này ra thực hành và như vậy thánh hóa chúng ta, biến đổi chúng ta thật sự. Mục đích là việc Nhập Thể của Lời mà Chúa muốn nói với tôi hôm nay. Đó như là một Nhập Thể nhỏ²⁴.

Những bài đọc trong Thánh Lễ (ơn đặc biệt của Vaticanô II)

Công đồng Vaticanô II đã cho phép Hội Thánh ý thức về Bàn Tiệc Lời Chúa trong Thánh Lễ²⁵. Khi phân phối Kinh Thánh cho các năm phụng vụ, Hội Thánh nuôi dưỡng

-
24. Chúng ta sẽ thấy điều đó trong phần thứ ba của tác phẩm này.
 25. Sự lưu ý này liên quan đến nghi lễ Roma. “Sau một cuộc lưu đầy hằng bao thế kỷ, Lời Chúa đã lấy lại được đặc tính trung tâm của mình trong đời sống của Giáo Hội Công Giáo, đó là một sự kiện không thể chối bỏ được. Người ta còn có thể nói đến một tái khám phá về Lời Chúa của các tín hữu công giáo, là những Người từng bao thế kỷ đã không còn biết thực hành việc tiếp cận trực tiếp với Lời Chúa [...]. Được đi trước và được chuẩn bị do những phong trào phụng vụ, đại kết và Kinh Thánh, Công Đồng Vaticanô II, quả thực, [...] đã giải phóng Lời Chúa và chấm dứt cuộc lưu đầy của Kinh Thánh” Enzo Bianchi, *Le Caractère central de la Parole de Dieu (Đặc tính trung tâm của Lời Chúa)*, dans le collectif “La réception de Vatican II: 1965-1985”, Paris, 1985, pp. 157-185).

dân Chúa một cách dồi dào hơn. Nói chung, Hội Thánh cố gắng hiến hai bài đọc, dù thuộc nghi lễ nào. Trong Lectio divina, Người ta gán bó theo chọn lựa này để gạt bỏ bao nhiêu có thể tất cả những chông chéo của con Người về phía chúng ta trong việc lắng nghe. Những bản văn đã được Hội Thánh chọn và như vậy chúng ta đón nhận như thế từ Thiên Chúa – theo nghi thức của chúng ta. Tự chọn các bản văn cho mình đưa vào yếu tố ưa thích riêng làm vấy đục việc lắng nghe. Mở Sách Kinh Thánh cách “tình cờ” cũng không phải là một giải pháp đủ và lâu bền. Hơn nữa khi chúng ta làm như thế, chúng ta chờ đợi một đáp án cho một vấn đề cụ thể. Mà như chúng ta sẽ thấy, không nên áp đặt Chúa về điều Người muốn trình bày với chúng ta hôm nay.

II ĐỌC

Buổi sáng, trong cô tịch

Chúng ta bắt đầu Lectio divina trong nơi lặng lẽ cô tịch. *“Còn anh, khi cầu nguyện, hãy vào phòng, đóng cửa lại, và cầu nguyện cùng Cha của anh, Đấng hiện diện nơi kín đáo” (Mt 6, 6).*

Tốt nhất là vào buổi sáng vì tâm trí lúc đó tự do hơn, vững mạnh hơn và ánh sáng nhận được sẽ có lợi cho cả ngày. *“Sáng sớm, lúc trời còn tối mịt, Người đã dậy, đi ra một nơi hoang vắng và cầu nguyện ở đó” (Mc 1, 35).* Có một số người thực hành Lectio divina trước khi ngủ, tốt thôi. Nhưng thật là rất không đầy đủ: khi người ta muốn gặp một người, người ta không gặp khi ngủ. Mà Chúa lại muốn nói với chúng ta, Người muốn ngỏ lời với trí khôn tỉnh táo của chúng ta và ban cho nó một ánh sáng sẽ là hướng dẫn cho nó suốt ngày, là nơi để tất cả những hành động trong ngày trở nên gắn bó và kết hợp với nhau²⁶. Chính do vậy mà tốt

26. Ngày sống như một bản nhạc, một khúc ca thay đổi về cùng một chủ đề hoặc cùng một câu nhạc: ánh sáng được tiếp nhận. Những dấu chỉ khác trong ngày sẽ đáp lời và sẽ như một bản hòa tấu được chơi theo cùng một ánh sáng này. Thiên Chúa, như là một nhà giáo dục, theo đuổi cũng cùng và chỉ một ý tưởng nhưng Người khai triển theo nhiều khía cạnh. Như thế ngày sống có thể chỉ thường xoay quanh một chủ đề duy nhất, một ánh sáng duy nhất. Ngày lại ngày, những ánh sáng sẽ dần được bổ sung và như một hình ráp bằng nhiều miếng, những ánh sáng này từ từ tạo thành mẫu nhiệm của Thiên Chúa. Trong lối sử phạm này, các Thiên Thần giữ một vai trò chủ yếu mà thánh Gioan Thánh Giá gán cho các Người là sự khởi

nhất là nên thực hành Lectio divina sớm vào buổi sáng. Bằng mọi cách, thật là vô ích nếu thực hành Lectio divina vào lúc mệt mỏi. Cần phải chú tâm. Lectio divina là một thao tác cần đến tất cả năng lực con người và như vậy, khi người ta mệt, người ta không ở trong những điều kiện tốt nhất để thao tác. Không nghiêm túc tí nào. Lúc mệt như thế, tốt hơn là nên nghỉ ngơi.

Ở trước mặt Chúa Kitô

Như vậy chúng ta ở trước mặt Chúa chứ không phải là đối diện với một bản văn và chúng ta muốn lắng nghe Chúa. Chúa muốn nói với chúng ta qua việc dùng hai bài đọc của Thánh Lễ. Thường chúng ta có hai bản văn bài đọc: Thư hay một bản văn Cựu Ước (nghĩ lễ la tinh) và bài Phúc âm. Chúng ta có thể tìm những chỉ dẫn các bài đọc trong lịch phụng vụ (hoặc trong tờ bướm). Không phải là làm một phân tích, một học hỏi về bản văn. Đọc Kinh Thánh, học hỏi, theo một khóa học về Kinh Thánh, đọc những chú giải của các Giáo Phụ, là điều cần thiết và không nghịch lại với Lectio divina nhưng phải làm vào lúc khác. Hoàn toàn không phải là cùng một hoạt động. Bây giờ, khi thực hành Lectio divina, tôi phải lắng nghe Chúa nói với tôi. Cho dù

động (vào buổi sáng) – và điều này hợp với Truyền Thống từ Denys l'Aréopagie -: “Khi sự thèm muốn (ý muốn) bận rộn đến cái khác (ngoài Chúa), nó sẽ đóng cửa ngăn sự khởi động của thiên thần” (*Maxime 54 / Dichos 42*) và cũng vậy “Anh em hãy để ý rằng thiên thần bản mệnh của anh em không luôn khơi dậy sự thèm muốn để hành động, nhưng Người luôn soi sáng lý trí. Anh em đừng chờ có thích thú mới hành động, vì lý do và lý trí cũng đủ cho anh em rồi” (*Maxime 53 / Dichos 41*).

trước đó tôi đã suy niệm cùng một bản văn, hôm nay Chúa cũng sẽ nói với tôi điều gì đó “mới”, điều gì đó khác. Tôi phải làm một tác động tin khi tôi bắt đầu Lectio divina: “Hai bài đọc này là những lời của Chúa và như vậy là Lời Chúa”. Cùng một bản văn nói một cách khác tùy theo từng người và tùy theo giai đoạn hoặc trạng thái thiêng liêng của con người đó. Lời của Chúa đi cùng với người tín hữu và cho họ điều cần thiết tùy theo tình trạng thiêng liêng của họ. Phải tin như thế. Cũng như một người trong tuần linh thao dòng Tên phải suy niệm những bản văn Kinh Thánh. Người này trước đó đã biết một trong số các bản văn này nên bỏ qua. Linh mục đồng hành linh thao biết được chuyện đó, Người yêu cầu người này trở lại phòng để suy niệm bản văn. Người này đã ngạc nhiên khám phá ra rằng bản văn đã nói khác, có nghĩa là lần suy niệm này bản văn đã nói một cách mới; có thể là những lời người này ghi nhận khi đó đã khác với những lời ghi nhận lần suy niệm trước. Mỗi lần, cũng như là Chúa đã bôi màu²⁷ ghi dấu một chữ một câu của bản văn!

Đọc hai bài đọc

Lời xin thứ nhất; bài đọc cần đọc lại

Chúng ta bắt đầu bằng khẩn cầu Chúa Thánh Thần²⁸. Có thể xin: “Lạy Chúa Thánh Thần, xin ngự đến, xin soi

27. Một loại bút màu đánh dấu người ta dùng để làm nổi một chữ một câu quan trọng hoặc để nhớ.

28. “*Vì Thánh Kinh được linh hứng, nên còn một nguyên tắc khác để giải nghĩa cho đúng. Nguyên tắc này không kém quan trọng so với nguyên tắc trên và không có nó thì Thánh Kinh chỉ là văn tự chết: “Thánh Kinh đã được viết ra bởi Chúa Thánh Thần nên cũng phải được đọc và giải thích trong Chúa Thánh Thần” [DV 12, 3] (GLCG 111).*

sáng con, xin làm cho con hiểu Lời của hôm nay”²⁹. Sau khi đã cầu xin Chúa Thánh Thần, chúng ta bắt đầu đọc bài đọc một, đọc hai ba lần, chậm rãi. Thông thường thì có thể hiểu bản văn muốn nói gì nhưng không biến đổi sự hiểu biết này thành chú giải hoặc một học hỏi đào sâu bản văn³⁰. Người ta có thể dùng đến chú thích ở cuối trang, tuy nhiên đừng quá dán mắt vào đó. Cần thiết phải có một quyết định rõ ràng về kiên trì và bền bỉ. Thân xác³¹ hay làm trì trệ công việc của trí tuệ.

Chúng ta xin Chúa nói với chúng ta điều Người muốn: “Lạy Chúa, xin hãy nói, tôi tớ Chúa lắng nghe”. Đó là lời xin thứ nhất là lời xin quan trọng nhất vì tất cả diễn tiến của Lectio divina đều lệ thuộc vào lời xin này.

Hình minh họa trang 40

-
29. Thực vậy, người ta không thể lắng nghe Chúa Kitô, nhìn thấy Người, hiểu Lời Người nếu không có Chúa Thánh Thần. Chính Chúa Thánh Thần đưa chúng ta đến tiếp cận Chúa Kitô, chính Người là Đấng làm sống động mối liên hệ.
 30. Người ta có thể làm vào lúc khác. Không là những hoạt động như nhau.
 31. Điều kiện của chúng ta là những con người nhập thể.

Chất lượng của lời xin; gương của người mù

Chất lượng của lời xin có tính cách quyết định. Lời xin này phải được nói lên với ý hướng trong sáng và với tất cả năng lực con người của mình. Một gương ấn tượng nhất để phác họa chất lượng của lời xin thứ nhất này cần có là gương của người mù đã nghe nói về Chúa³². Có lẽ anh đã được một bạn thuộc thị trấn khác, cùng đi khổ thực với mình, đã được Chúa chữa lành, nói cho biết về Chúa. Một ngày kia ngồi ăn xin ở lề đường, anh nghe tiếng ồn ào của đám đông. Anh hỏi cho biết chuyện gì. Người ta cho anh biết đó là ông Giêsu người Nadarét miền Galilê. Anh nhớ lại người bạn của mình đã được chữa lành, và từ đó được sáng mắt. Niềm hy vọng trào dâng. Anh kêu lớn tiếng: *“Lạy Con vua Đavít, xin thương xót tôi”*. Người ta xua đuổi anh vì anh làm phiền. Các môn đệ cũng la mắng anh: *“Im đi, người ta có việc khác phải làm”*. Dường như Chúa không để ý tới lời van xin của anh nên anh lại càng kêu lớn tiếng hơn. Khi đó Chúa quay lại và bảo người ta dẫn anh mù tới. *“Anh mù liền vất áo choàng lại, đứng phắt dậy mà đến gần Đức Giê-su. Người hỏi: “Anh muốn tôi làm gì cho anh? “Anh mù đáp: “Thưa Thầy, xin cho tôi nhìn thấy được”. Người nói: “Anh hãy đi, lòng tin của anh đã cứu anh! “Tức khắc, anh ta nhìn thấy được”*.

Khi anh mù này nói với Chúa, xin Người cho mình được nhìn thấy, không phải xin cho vui, hoặc tò mò cho biết. *Nhưng trọn vẹn con người của anh ao ước được chữa lành³³ và được xem thấy. Anh biết anh chờ đợi ở Chúa điều*

32. Mc 10, 46-52 và Lc 18, 35-43.

33. Để diễn tả vấn đề ước muốn khao khát chúng ta có thể đọc câu chuyện sau đây: “Một hôm Chúa đi trên bờ biển có một

gì. Anh biết Chúa có thể chữa anh khỏi. Đó là điều mà thái độ chúng ta phải có: một lời xin của trọn vẹn con người mình, một khao khát được chữa lành, một mong ước được xem thấy, nhìn ra được thêm một cái gì đó cho hôm nay. Và khi người ta đến bác sĩ khám bệnh, người ta không ngại ngừng cho bác sĩ thấy vết thương hay những vết thương của mình. Ở đây cũng vậy, người ta để cho ông tự do, người ta trình bày cho ông biết hết về mình, và xin ông hành động như ông muốn.

Bài đọc thứ nhất không thể đủ

Sau bài đọc thứ nhất, có thể là tôi chỉ ghi nhận một chữ, một câu của bản văn nói với tôi nhất hơn là phần còn lại. Có thể là Chúa dùng chữ đó, câu đó để nói với tôi. Tôi vẫn chưa chắc chắn về điều đó. Và tất cả công việc là đi đến xác tín rằng chính đó là điều Chúa muốn về tôi. Thường chúng ta có khuynh hướng, trong 90% thời gian, chúng ta gán trên bản văn chính tư tưởng của chúng ta. Thực tế, chúng ta đến với những vấn đề của chúng ta và chúng ta áp

đồ đệ đến gần và hỏi Người: “Lạy Chúa, làm sao có thể đạt được tới Thiên Chúa”? Chúa xuống nước với đồ đệ này và Người ẩn chìm ông trong nước. Sau một lúc Chúa cầm lấy cánh tay lôi ông ra khỏi nước, Người hỏi ông: “Con cảm thấy gì”? Người đồ đệ đáp: “Con cảm thấy cuộc sống của con như biến mất. Tim con đập thành thạch. Con đã tìm cách thờ và tìm cách thoát khỏi nước”. Bấy giờ Chúa nói với ông: “Con sẽ thấy Chúa Cha khi sự ước muốn khao khát thấy Người cũng mãnh liệt như vừa rồi con cần thoát khỏi nước để thờ” (*giáo huấn của Râmakrishna, sưu tập và chú giải của Jean Herbert, Paris, 1972, tr. 300*). Phải là một vấn đề sống hay chết.

đặt chúng cho Chúa, chúng ta xin Người soi sáng và cho chúng ta một câu trả lời, một giải đáp, một giải pháp³⁴. Mà Chúa thì biết rất rõ điều chúng ta cần thiết, Người biết những vấn đề của chúng ta. Nhưng thường thì Người lại để ý tới chuyện khác, đơn giản hơn, cụ thể hơn. Còn chúng ta, chúng ta lại chỉ muốn bàn đến chuyện của chúng ta. Phải biết từ bỏ mình và tin tưởng phó thác vấn đề hay những vấn đề của chúng ta ngay lúc khởi đầu Lectio divina. Như thế, quãng chúng lên vai của Người, chúng ta làm một tác động cần thiết cho phép chúng ta lắng nghe. Đó là điều mà thánh vịnh nhắc chúng ta: *“Hãy trút nhẹ gánh lo vào tay Chúa, Người sẽ đỡ đỡ cho”* (Tv 55, 23); và chính Chúa cũng nói: *“Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng”* (Mt 11, 28).

Trong dụ ngôn người gieo giống, loại đất thứ ba là một loại đất tốt nhưng đầy gai; mà những gai này không nói về những vấn đề, bởi vì vấn đề thì lúc nào cũng có, nhưng nói rõ về sự lo lắng như là sợi giây hoặc là xích lớn trói cột lòng chúng ta. *“Có những hạt rơi vào bụi gai, gai mọc lên làm nó chết nghẹt”* (Mt 13, 7). *“Còn kẻ được gieo vào bụi gai, đó là kẻ nghe Lời, nhưng nổi lo lắng sự đời, và bả vinh hoa phú quý bóp nghẹt, khiến Lời không sinh hoa kết quả gì”* (Mt 13, 22).

Như một viên đá nằm dưới đáy biển, người ta không thể lay chuyển nó nhờ lo lắng, coi như cứ lo lắng là người ta có thể thay đổi được sự vật. *“Hỏi có ai trong anh em, nhờ lo lắng, mà kéo dài đời mình thêm được dù chỉ một gang tay”?*

23. Cách thể nói lên những vấn đề, những ước ao hoặc xin xỏ của mình với Chúa, cũng giống như một cô gái ngồi bên hoàng tử bánh trai của mình trong một góc khuất và đặt tay mình trên miệng chàng để xin chàng nói...

(Mt 6, 27). “Anh không thể làm cho một sợi tóc hoá trắng hay đen được” (Mt 5, 36). Mà những giây xích này bóp nghẹt Lời Chúa và ngăn cản chúng ta lắng nghe Chúa là Đấng muốn nói với chúng ta. Vì thế cần thiết là chúng ta phải tin cậy dâng hiến, phó thác cho Chúa điều làm chúng ta bận tâm. Giải thoát con tim của chúng ta³⁵ nhờ tác động này, chúng ta chỉ dâng hiến mình để làm điều cần thiết³⁶, cho việc tìm kiếm Nước Chúa.

Chúa nói với chúng ta: “*Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người, còn tất cả những thứ kia, Người sẽ thêm cho*” (Mt 6, 33). Nhưng thực tế, trong 99% trường hợp, chúng ta lật ngược lời khuyên của Chúa: chúng ta xin “những thứ kia” và nếu còn được một chỗ trống, chúng ta nhét “Nước Thiên Chúa” vào cuối danh sách những lời xin. Mà Chúa nói những người ngoại làm như thế, coi như cuộc sống con người lệ thuộc vào những nhu cầu trực tiếp này³⁷. Chúng ta quên rằng Chúa biết tất cả những nhu cầu của chúng ta và Người cung cấp cho³⁸ và

-
24. Sự giải thoát có được là từ thực hiện hành động. Nói như thế nhưng cảm tưởng vấn đề có thể vẫn còn đó sau hành động bởi vì nó thuộc về một lãnh vực nằm bên ngoài con người chúng ta.
 25. “*Mác-ta! Mác-ta ơi! Chị bận khoản lo lắng nhiều chuyện quá! Chỉ có một chuyện cần thiết mà thôi. Ma-ri-a đã chọn phần tốt nhất và sẽ không bị lấy đi*” (Lc 10, 41-42).
 26. “*Anh em phải coi chừng, phải giữ mình khỏi mọi thứ tham lam, không phải vì dư giả mà mạng sống con người được bảo đảm nhờ của cải đâu*” (Lc 12, 15).
 27. “*Vậy nếu hoa cỏ ngoài đồng, nay còn, mai đã quăng vào lò, mà Thiên Chúa còn mặc đẹp cho như thế, thì huống hồ là anh em, ôi những kẻ kém tin! Vì thế, anh em đừng lo lắng tự hỏi:*

không nên xin những sự có thể mục nát. Chúa khấn khoản mời gọi chúng ta xin: “*Các con hãy xin thì sẽ được*”. Thực tế, Chúa nói chúng ta xin Chúa Thánh Thần³⁹, Thánh Ý Thiên Chúa. Đặt Chúa ở chỗ nhất như thế, con tim được thanh tẩy, bởi vì sự tinh khiết của con tim hệ tại ở việc đặt Chúa ở chỗ nhất một cách thực tế và cụ thể.

Chúng ta đọc bài đọc một một lần nữa. Có thể là, ngay sau khi đọc bài đọc một, người ta không tìm thấy gì. Hoặc bởi vì bản văn khó, hoặc bởi vì chúng ta thiếu chăm chú. Người ta cũng có thể đọc lần thứ ba hay hơn nữa.

Không có ý tưởng

Không phải là rút ra được những ý tưởng của bản văn. Một lần kia, có người tự hỏi mình thực hành Lectio divina có đúng không khi kể ra được những ý tưởng trong hai bài đọc: có 12 ý trong bài một và 5 trong bài hai, vị chi tất cả 17: $12 + 5 = 17$. Mà thực tế chúng ta cần phải có $1 + 1 = 1$. Bởi vì, Chúa chỉ nói với chúng ta có một lời qua hai bản văn⁴⁰. Không nên hành động trên bản văn theo trí hiểu của

ta sẽ ăn gì, uống gì, hay mặc gì đây? Tất cả những thứ đó, dân ngoại vẫn tìm kiếm. Cha anh em trên trời thừa biết anh em cần tất cả những thứ đó” (Mt 6, 30-32).

28. “*Vậy nếu anh em vốn là những kẻ xấu mà còn biết cho con cái mình của tốt của lành, phương chi Cha trên trời lại không ban Thánh Thần cho những kẻ kêu xin Người sao?” (Lc 11, 13).*
29. Các ngày Chúa Nhật, theo nghi lễ latinh có ba bài đọc (kể cả **Phúc âm**): $1+1+1 = 1$! Cho dù chúng ta không đọc, nhưng hiển nhiên là trong tuần, chúng ta có thể kết nối Thánh Vịnh (đáp ca) với hai bài đọc. Chúng ta luôn luôn chỉ có một ánh sáng. Thánh vịnh cũng có thể dùng như một diễn tả lời kinh

chúng ta. Phải cố gắng tiếp nhận và đó là điều khó hơn. Không chỉ làm cho trí hiểu nín miệng nhưng còn phải làm cho nó ngoan ngoãn với bản văn – cũng như tấm phim trước ánh sáng -, bằng cách chờ cho một chữ, một lời, một câu nói với tôi, linh hoạt, sáng hơn và đầy nghĩa hơn phần còn lại của bản văn.

Những quy luật phân định để biết đó là lắng nghe hay không

Hai bản văn, chỉ một lời (95%)

Vậy đôi khi, dù đọc nhiều lần bản văn thứ nhất, chúng ta không gặp được gì. (Thứ tự đọc trước hay sau các bài đọc không có tính tuyệt đối; người ta có thể bắt đầu ngay bằng đọc bài Phúc âm). Khi đó chúng ta đọc sang bài thứ hai; đọc một cách chăm chú. Với bài Phúc âm, thường những sự việc được sáng tỏ dễ dàng hơn.

Tuy nhiên có thể là chúng ta có nhiều ánh sáng chứ không phải chỉ có một. Chúng ta không biết đâu là ánh sáng đến từ Chúa. Chính lúc này chúng ta thấy cái lợi là có hai bản văn. Cũng như hai đường kẻ chỉ có thể giao nhau ở một điểm, cũng vậy hai bản văn chỉ giao nhau ở một ý tưởng, cho tôi hôm nay. Bản văn này sàng lọc bản văn kia. Mỗi bản văn làm cho rơi rớt những gì được giữ lại ở bản văn kia. Trên hình vẽ minh họa dưới đây, những gạch nối trên mỗi hàng kẻ biểu thị sự liên tục các ý tưởng trong mỗi bản văn.

Cuối cùng, sau khi đã đọc đi đọc lại người ta nhận ra rằng qua hai bản văn Chúa chỉ nói một điều. Không nên đi tìm những từ giống hệt nhau, ví dụ “lòng thương xót” chỗ

cá nhân của chúng ta, tuy nhiên không trực tiếp liên quan tới chúng ta ở đây.

này, “lòng nhân từ” ở chỗ kia. Cứ sự thường thì hai bản văn không dính dáng gì đến nhau: ở đây, bài đọc này là một lá thư của thánh Phaolô và bài đọc kia, bài Phúc âm theo thánh Mátthêu⁴¹.

Hình minh họa trang 46

-
30. Các bài đọc được chọn liên tục hằng ngày. Theo nghi lễ latinh, trong tuần, chúng ta có bài đọc thứ nhất tùy theo năm chẵn hay lẻ - trong khi **Phúc âm** cũng là một (cho năm chẵn hay năm lẻ). Ngược lại, Chúa Nhật, chúng ta có ba bài đọc (kể cả bài **Phúc âm**); được chia theo ba năm A, B và C).

Mỗi tác giả đi theo hướng của riêng mình. Một điều duy nhất chung cho cả hai bản văn đó là cả hai đều là Lời của Chúa. Và nếu người ta gặp được cùng một tư tưởng chỗ này hay chỗ khác thì đó có thể là hoàn toàn ngẫu nhiên, hoặc lúc đó có nghĩa là Chúa bắt đầu nói.

Sự kiện Chúa nói với chúng ta qua hai bản văn chỉ một ý tưởng, cho chúng ta 95% xác tín⁴²: chính Người nói chứ không phải chúng ta hay những ước muốn của chúng ta. Chính trên tiêu chuẩn này chúng ta phải xét và phải kiểm chứng. Cho dù nếu chúng tôi có đưa ra bốn tiêu chuẩn khác, thì cũng phải dựa trên tiêu chuẩn này trước hết vì nó bảo đảm sự chính xác cao độ. Thực tế, tiêu chuẩn này là chính kênh ánh sáng. Nó cho phép bao vây được ánh sáng; nhờ sự chiếu qua và nhờ chính nó, nó là một. Bao lâu chưa có được chỉ một ý tưởng, chỉ một ánh sáng, chúng ta phải tiếp tục khẩn nài Chúa, xin Người ban Chúa Thánh Thần và xin nhận ra được thánh ý của Người đối với chúng ta ngày hôm nay. Cho dù việc trình bày dưới đây có dài dòng về bốn dấu chỉ phụ thuộc khác thì chúng cũng chỉ có “năm phần trăm” giá trị! Đừng quên điều đó.

Bây giờ chúng ta hãy bàn tới bốn dấu chỉ cho phép chúng ta hoàn chỉnh xác tín này là lời chúng ta nhận thật sự đến từ Chúa. Bình thường, hằng ngày người ta chỉ sử dụng thường nhật tiêu chuẩn thứ nhất: hai bản văn, duy một lời.

31. Con số 95 là cách nói để cho biết hầu như chúng ta đạt tới sự xác thực hoàn toàn.

Bốn dấu chỉ

Hình trang 47

Lời duy nhất được tiếp nhận có ít là bốn đặc tính. Trước khi xét đến chúng, chúng ta hãy nhìn con người được cấu tạo bằng gì. Trong hình vẽ trên đây, chúng ta thấy hai miền của con người chúng ta: trí hiểu và ý muốn.

Để hiểu rõ điều mà người ta gọi là trí hiểu và ý muốn, chúng ta nên nhắc lại điều thánh Phaolô nói: “*Anh em không làm được điều anh em muốn*” (Gl 5,17)⁴³. Như vậy, trong tôi có cái muốn: đó là ý tưởng, trí hiểu thấy điều gì là tốt phải làm, rồi, có cái làm: ý muốn, hành động. Thánh Phaolô nhận định rằng có trong Người, trong mỗi người chúng ta, có một rạn nứt giữa trí hiểu biết điều gì là tốt phải làm và ý muốn lại không làm.

32. Hoặc: “*Thật vậy, muốn sự thiện thì tôi có thể muốn, nhưng làm thì không. Sự thiện tôi muốn thì tôi không làm, nhưng sự ác tôi không muốn, tôi lại cứ làm* (Rm 7, 18b-19).

Trên bản vẽ, chúng ta thấy rõ sự rạn nứt này. Đó là một vực thẳm trong chúng ta tách biệt hai năng lực của linh hồn, trí hiểu và ý muốn. Người ta cũng nhận định rằng ý muốn thì bệnh hoạn, bởi vì nó không làm điều trí hiểu thấy. Sự yếu đuối và bệnh hoạn này của ý muốn được diễn tả trên hình vẽ bằng màu xám trong ý muốn. Vậy mũi tên hướng lên cao đó là lời xin thứ nhất. Người ta thấy trên hình con số 1 ở bên cạnh. Đó là lời kêu xin của anh mù muốn được nhìn thấy. Khi đó, sự đáp lời của Chúa được biểu thị bằng mũi tên đến từ trên cao và điểm nhọn chạm đúng tới ý muốn để chỉ cho một điểm cụ thể cần thay đổi, và cái gì đó phải thực hiện. Vùng cần chữa trị trong ý muốn có màu đậm hơn màu biểu thị ý muốn.

Mũi tên này đến từ trên cao biểu thị ánh sáng nhận được. Chúng Ta hãy phân tích những đặc tính của mũi tên. Người Ta gặp thấy bốn trong số những đặc tính quan trọng nhất. Chính bốn đặc tính này tạo thành bốn dấu chỉ.

Dấu chỉ thứ nhất đến từ Chúa (thứ vị mới)

Để hiểu rõ hơn những đặc tính của ánh sáng này được biểu thị bằng mũi tên đi xuống, chúng ta hãy lấy một ví dụ: Một ngày kia chúng ta có cuộc cãi nhau với một người và người này đã nói nặng lời với chúng ta, nói xấu chúng ta hoặc còn nữa, đánh chúng ta và gây thương tích cho chúng ta. Lòng chúng ta đầy cay đắng. Cố gắng lắm chúng ta mới không thù hằn người đó nhưng chẳng muốn liên hệ gì với người này nữa. Và hôm nay xảy ra là, như một tình cờ (đối với Chúa không có tình cờ), khi thực hành Lectio divina, lời Chúa nói với chúng ta là: *“Con hãy đi làm hòa với người đó, cầu nguyện và chúc phúc cho người đó”*. Lời này là ánh sáng mới xuyên vào trí hiểu chúng ta. Nó đề nghị với chúng

ta một chỉ dẫn cụ thể và chúng ta biết chắc rằng nó đến từ Thiên Chúa chứ không phải từ chính chúng ta. Khi đến với chúng ta, ánh sáng này cho chúng ta một ấn tượng mới mẻ. Điều củng cố khía cạnh mới này đó chính là Chúa chỉ dẫn mà Chúa cho chúng ta là điều cuối cùng mà hôm nay chúng ta muốn chờ đợi nghe được hôm nay từ Chúa. Ta đã quen thích cái “khác người, khác Chúa”. Chúa chọn cái gì đó mà Người muốn thay đổi trong chúng ta. Chúng Ta cảm thấy sự tương phản giữa ánh sáng của Chúa và ánh sáng quen thuộc của chúng ta. Đặc điểm thứ nhất này, “sở thích mới” này, là kết quả của việc Chúa Thánh Thần “can thiệp”. Hoặc, cho dù sự so sánh có hơi quá mạnh - như việc Đấng Phục Sinh hiện ra với các Tông Đồ đang ẩn trốn trong Phòng Tiệc Ly: bỗng nhiên Người xuất hiện diện.

Khi thao tác Lectio divina trở thành thường ngày, nó sẽ làm nảy sinh trong chúng ta một ước ao, một chờ đợi giờ ta sẽ gặp gỡ Chúa và có một cái gì mới sẽ được “mạc khải” cho ta. Ta có thể so sánh sự ước ao thiêng liêng này với sự ước ao con người muốn nghe tin tức, đọc báo hay khi người ta chờ một lá thư của người ta quý mến hoặc khi sắp gặp người này. Trong Lectio divina không bao giờ ta phải buồn phiền, chán nản.

Qua tất cả những khía cạnh này cùng kết hợp lại, mà ta xác định được đặc điểm thứ nhất này: lời có một vị mới vì nó đến từ Thiên Chúa.

“Kinh Thánh có thể được coi như một lá thư tình của Chúa viết cho tạo vật của Người. Theo một ý nghĩa như thế, thánh Giáo Hoàng Grêgôriô Cả nói với Thêôđô, vị lương y của hoàng đế: “Ai yêu hơn thì được đánh giá cao hơn người khác; vậy tôi có đôi điều phàn nàn ngỏ với người con danh tiếng của tôi là Thêôđô. Con đã nhận từ Chúa Ba Ngôi

những ân huệ về trí hiểu và những của cải đời này, về lòng thương xót và bác ái, nhưng con đã không thôi lao mình vào những công việc trần tục, đòi hỏi phải đi liên tục, và chệnh mảng đọc những lời của Cứu Chúa của con mỗi ngày. Kinh Thánh là gì nếu không phải là một lá thư của Thiên Chúa toàn năng gửi đến cho tạo vật của Người? Nếu con phải xa hoàng đế một thời gian và nếu con nhận được một lá thư của ông, chắc hẳn là con không ngơi không nghỉ, không ngủ được bao lâu con chưa biết được hoàng đế trần gian này viết cho con điều gì. Vị Hoàng Đế cõi trời, Chúa của loài người và của các thiên thần, đã gửi cho con một lá thư cho cuộc đời con mà con lại lơ là chệnh mảng đọc nó với lòng nhiệt thành. Vậy cha nài nỉ con hãy chuyên chăm đọc và suy niệm mỗi ngày những lời của Đấng Tạo Hóa của con. Con hãy học nhận biết trái tim của Chúa trong những lời của Chúa để con khao khát cuồng nhiệt hơn về những điều vĩnh cửu, để tâm trí con bùng lên nổi ước mong những niềm vui thiên đàng. Nơi đó sự nghỉ ngơi sẽ lớn hơn lúc này, người ta sẽ không hề nghỉ ngơi vì tình yêu đối với Đấng Tạo Hóa của mình. Xin Chúa toàn năng ban xuống cho con Thần Khí an ủi để con có thể đem điều đó ra thực hành. Xin chính Người đổ đầy trong con tinh thần ý thức sự hiện diện của Người, và khi làm đầy như thế Người nâng tâm trí con lên” (*Ep. IV, 31 – PL 77, 706 ab*).

Dấu chỉ thứ hai đến trong ta

Về đặc điểm thư hai, ta thấy rằng lời này là cụ thể, nó đụng chạm tới một phần bệnh hoạn của ý muốn của ta. Nó không là một lời nói với người bên cạnh; ta không làm suy niệm của những người bên cạnh. Đó cũng không phải là một suy niệm thuần lý thuyết về một điểm của đức tin Kitô giáo.

Không. Đó là một cái gì cụ thể kích thích phải có một hành động, một sự thay đổi cụ thể trong ý muốn. Ta thấy được diễn tả qua mũi tên: điểm nhọn của mũi tên chạm tới ý muốn của ta, chạm tới một vùng ý muốn của ta. Do đấy mỗi lần phải có một ao ước hoán cải thật để ánh sáng có thể đến với ý muốn. Nếu không, sự khước từ, sự bỏ trốn ngăn cản ánh sáng có thể xuống và gặp được ý muốn. Không phải do ánh sáng không muốn nhưng là do ta ngăn cản. Chính điều đó cho ta thấy chất lượng của việc ta sẵn sàng của ta là quan trọng hàng đầu như thế nào. Chúa không ngừng nhắc ta: “*Thầy đứng ngoài cửa và Thầy gõ*”, Thầy không phá cửa để vào, Thầy không cưỡng ép tự do của các bạn hữu của Thầy! Chính các bạn phải tự mở. Đó là tất cả khoa cầu nguyện (*Lectio divina hoặc Suy nguyện tùy theo những phương pháp riêng*). Nếu người ta không muốn được chữa lành, thì hoàn toàn vô ích dù ta có đến gần Chúa Kitô và lời của Người.

Như thế, ta thấy rằng lời này mà Chúa Kitô nói với ta đây là một lời cụ thể, chạm tới ý muốn của ta và thúc đẩy ta thực hiện *một hành động*. Hành động này có thể là vừa bên trong và vừa bên ngoài, như trong ví dụ trên đây: “*Hãy đi làm hòa*”. Cũng có thể chỉ là bên trong, như ví dụ một hành động từ bỏ mình, dâng hiến, phó thác, v.v... Không ai thấy nó nhưng nó có thể đòi ta một cố gắng rất lớn.

Vậy đặc điểm thứ hai của ánh sáng nhận được trong Lectio divina là khía cạnh cụ thể của nó dẫn tới một thay đổi thật, một cải hóa.

Bây giờ ta bàn đến đặc điểm thứ ba.

Kinh Thánh, một quyển sách có vị đắng

“Rồi tiếng tôi đã nghe từ trời, lại nói với tôi và bảo: “Hãy đi lấy cuốn sách mở sẵn trong tay thiên thần đang đứng trên biển và đất.” Tôi đến gặp thiên thần và xin người cho tôi cuốn sách nhỏ. Người bảo tôi: “Cầm lấy mà nuốt đi! Nó sẽ làm cho bụng dạ ông phải cay đắng, nhưng trong miệng ông, nó sẽ ngọt ngào như mật ong. Tôi cầm lấy cuốn sách nhỏ từ tay thiên thần và nuốt đi. Trong miệng tôi nó ngọt ngào như mật ong, nhưng khi tôi nuốt rồi, thì bụng dạ tôi cay đắng”⁴⁴.

Thực vậy, thường lời được tiếp nhận có vị đắng trong tâm can. Ta cảm thấy khó khăn khi lời này thâm nhập trong ta, khuấy động tâm lòng ta. Sự tiếp cận của ánh sáng với những tăm tối của ý muốn gây nên một thứ đau khổ, một vị đắng. Tuy nhiên điều đó biến đổi thành êm dịu và thành giải thoát. Sự cay đắng này là một dấu chỉ tốt, đó là dấu chỉ cho biết sự dữ, điều xấu đã bị vạch trần và Thiên Chúa bắt đầu quan tâm hành động trong đó. Nếu người ta muốn, nếu người ta cộng tác với Ánh Sáng, Ánh Sáng có thể tiêu rụi những tăm tối này, và biến đổi chúng thành ánh sáng, giải thoát chúng và cho chúng nảy sinh.

Dấu chỉ thứ ba: Ít

Người ta sẽ thấy rằng lời mà Người nói với ta là rất “ít”. Phải hiểu “ít” theo nghĩa nào? Trong cuộc sống của ta, khi chiêm ngắm Thánh Giá, ta đã hiểu rằng Chúa kết hiệp với mỗi người chúng ta một cách duy nhất. Thánh Giá trước hết không phải là dụng cụ của đau khổ hay là cái tạo nên đau đớn, nhưng đặc biệt Thánh Giá là nơi kết hiệp của ta với

33. Kh 10, 8-10.

Chúa Kitô, là lời hứa rõ ràng và dứt khoát của việc kết hiệp với Chúa. Sự kết hợp này mà Chúa đã tạo được nhờ cái chết trên Thánh Giá phải được thể hiện từ từ, ngày lại ngày. Thực tế, ta nhìn lên đỉnh cao núi Ta-bo và ta mong ước có mặt ở trên đó. Nhưng đứa con nít trong ta lại muốn tất cả và muốn có ngay và nó ngạc nhiên nhận ra rằng trong lời Chúa nói với nó, có ít chỉ dẫn để mau lẹ đến được núi Ta-bo. Ta buồn bực, ta không hiểu. Ta lại còn muốn biết Chúa muốn ta ở đâu, chỗ này hay chỗ kia, trong cuộc sống, và ta lạc hướng vì Chúa vẫn cứ thình lặn ngay trong những điều mà ta cho là quan trọng và tối cần nhưng thực tế thì chúng lại chẳng lôi kéo được sự chú ý của Chúa. Ta không hiểu tại sao Chúa lại cho những cái thật là nhỏ bé một tầm quan trọng lớn như thế. Với một người chồng, có thể một ngày kia Người yêu cầu anh ta dọn bàn ăn, xếp khăn ăn một cách khác, vì từ hai mươi năm qua kiểu anh đặt khăn ăn làm cho vợ khó chịu. Và Chúa chỉ yêu cầu anh thay đổi như thế thôi! Thấy cũng kỳ, làm sao lại dành cho một việc nhỏ nhặt như thế một sự quan trọng như vậy trong khi có một chương trình lớn, chương trình kết hợp với Chúa, hoặc trong khi có bao người chết vì đói, vì khát, vì sida! Chính vì cuộc sống Kitô hữu được tạo ra từ những điều nhỏ mọn và trung thành trong những điều nhỏ mọn: *“Khá lắm! hỡi đầy tớ tài giỏi và trung thành! Được giao ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ giao nhiều cho anh”* (Mt 25, 21)⁴⁵. Cuộc sống trên đời này là một sự trung tín trong những cái ít! Ngược lại, ta lại nhìn lên đỉnh núi cao. Cũng thật tốt nếu ta có nhìn lên cao đó, có mơ mộng và mơ mộng đẹp. Thánh Têrêsa Giêsu khuyên như

34. Và: *“Ai trung tín trong việc rất nhỏ, thì cũng trung tín trong việc lớn”* (Lc 16, 10).

thế; thánh nữ yêu cầu các con cái mình phải có những tư tưởng cao⁴⁶ và những ao ước lớn⁴⁷, tuy nhiên phải nhìn những bước đi nhỏ trước mắt mình mà trèo lên bởi vì chính nó cho phép ta đi tới được đỉnh núi⁴⁸. Theo một nghĩa nào đó, nấc lên này, bước nhỏ này bao gồm trong nó tất cả trái núi cho ngày hôm nay, và nếu không có bước đi này ta không thể đạt tới đỉnh núi. Đây là cái thực tế của Phúc âm. Có ích gì nếu nghĩ tới ngày mai và chờ đợi những hướng dẫn của ngày mai trong khi ta không làm công việc hôm nay. “Ngày nào có cái khổ của ngày ấy” (Mt 6, 34).

-
35. “Ayuda mucho tener altos pensamientos” (*Đường Hoàn Thiện* 4, 1) “Những tư tưởng cao siêu giúp nhiều cho những hành động cao vời”. “Mẹ đã thường nói điều đó cho các chị em, trong những bài ngắn mẹ đã viết cho các chị em, mẹ thường nhắc lại điều đó, và mẹ còn nài nỉ các chị em nắm giữ những ý tưởng can đảm, như thế các chị em sẽ được Chúa ban ơn và các hành động của chị em cũng sẽ can đảm như vậy” (*Pensées sur l’amour de Dieu* ‘những suy tư về tình yêu Thiên Chúa’, 2, 17).
36. “Convienne mucho no apocar los deseos... que si los santos nunca se determinaran a descarlo [...] no subieran a ta alto estado” (*Vie de sainte Thérèse écrite par elle-même* 13, 2): Chúng ta không nên coi nhẹ những ước muốn của chúng ta... nếu các thánh đã không quyết định ước muốn điều đó... các Người đã không thể đạt tới một trạng thái cao như vậy”. “Es gran bien tener grandes deseos”, “có được những ước muốn cao vời thì thật là điều tốt lành” (*Pensées sur l’amour de Dieu*, 2, 29).
37. Đó sẽ là khổ chế gọi là “con đường nhỏ bé” mà thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu đã thực hành tuyệt vời!

Dấu chỉ thứ bốn: không thể

Cho dù lời này xem ra chẳng nhiều gì, nhưng lại có vẻ không thể thực hiện được. “Tôi không thể đi làm hòa với người đó là người đã làm khổ tôi vì lòng tôi đầy cay đắng và như kiệt quệ”. Làm gì đây? Dầu sao tôi cũng biết đó là ý Chúa muốn tôi làm nhưng tôi không làm được.

Một ngày kia có chàng thanh niên giàu đến gặp Chúa⁴⁹. Nhưng, người ta có thể phản đối vì ta không phải là những người giàu do đây bài Phúc âm này không liên quan gì đến ta. Nếu xét cho kỹ, ta sẽ thấy rằng ta có thể thật sự giàu, giàu bởi những ước muốn của mình. Ngay cả khi tôi nghèo về vật chất, tôi vẫn có thể ước muốn có cái xe đẹp, một cuộc sống thanh thoi, v.v... Tôi giàu qua những ước muốn của tôi! Người ta không thể đánh lừa Chúa: Tất cả ta đều là những người giàu. Trong ý nghĩa này, bài Phúc âm nói với ta.

Vì vậy ta hãy đặt mình vào trường hợp người thanh niên này và coi như bài Phúc âm là của mình rồi cùng với chàng thanh niên xin cuộc sống vĩnh cửu hoặc, đơn sơ xin theo Chúa, kết hiệp với Người. Đó là mục đích của cuộc sống kitô hữu và đó là tình yêu của Chúa trên Thánh Giá mạc khải cho ta. Chúa đã chết cho ta để kết hiệp ta với Người. Sự kết hiệp đôi khi không như ta tưởng, không phải là cái riêng của các đan sĩ hay các tu sĩ hoặc của những người coi mình sinh ra đã là thánh. Không. Chúa Kitô đã chết cho tất cả, cho mỗi người ta, cho tôi, một cách duy nhất và như vậy ơn gọi của tôi là kết hiệp với Người. Ta phải sử dụng những phương thế Người ban cho ta để đón nhận tất cả những gì Người đã giành được cho ta trên Thánh Giá.

38. Mt 19, 16-22; Mc 10, 17-22; Lc 18, 18-23

Ta cùng với chàng thanh niên giàu muốn có được cuộc sống vĩnh cửu. Chúa hỏi chàng: “Anh đã tuân giữ những giới răn chưa”? Chàng trả lời Người là mình đã giữ từ lúc còn nhỏ. Chúa nhìn chàng, yêu mến chàng và nói với chàng: “Hãy đi, bán hết những gì anh có, phân phát tiền cho những người nghèo và rồi hãy đến theo tôi”. Phúc âm cho ta biết “chàng thanh niên giàu buồn sâu bở đi, vì chàng có nhiều của cải”. Đó cũng chính là cảm tưởng ta có khi Chúa đòi hỏi ta từ bỏ một điều gì đó, làm một điều gì đó mà ta không quen. Ta quá gắn bó với thói quen của mình đến nỗi nó trở thành như một phần đời ta và khi Chúa lay động, thì như Chúa muốn lấy đi một phần đời ta. Rồi: *“Bấy giờ Đức Giê-su nói với các môn đệ của Người: “Thầy bảo thật anh em, người giàu có khó vào Nước Trời” (Mt 19, 23). Và Chúa phóng đại, Người nhấn mạnh: “Thầy còn nói cho anh em biết: con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa”.* Điều đó cũng có nghĩa là không thể.

Để đem Phúc âm ra thực hành, cần thiết phải có cố gắng. Chúa cũng nói: *“Hãy chiến đấu để qua được cửa hẹp mà vào” (Lc 13, 24).* “*Vì kẻ được gọi thì nhiều, mà người được chọn thì ít” (Mt 22, 14).* Tuy nhiên có một nguy cơ, đó là giản lược cuộc sống trong Chúa Kitô thành một việc làm của ý muốn. Mà như trong bài Phúc âm này cho thấy Chúa lại cho ta biết rõ không phải như thế. Không phải cứ chỉ muốn, nhưng phải khiêm tốn làm người ăn xin mới thực hiện được ơn gọi kitô hữu của mình. Người ta cũng gặp phải sự bất lực không chu toàn được những giới luật của Chúa theo ánh sáng Phúc âm như trong bài giảng trên núi⁵⁰. Trong

39. Mt 5, 1-7, 29; Lc 6, 20-49.

bài giảng này, Chúa trích dẫn những giới luật của Thiên Chúa ban cho Mô-sê qua cách nói: “người xưa nói rằng”, và rồi, Người cho thấy tất cả ánh sáng Phúc âm: “Còn tôi, tôi nói với anh em”. Và đây, ta thấy Chúa muốn những điều theo chiều sâu và tận căn rễ; và cũng do đây người ta thấy là quá: không nổi nóng với người anh em vì sẽ bị hình phạt hỏa ngục! Hoặc trong lòng mình không được thêm muốn một người nữ vì đối với Chúa là như đã phạm tội ngoại tình! “Vậy ai được rồi”? Các tông đồ là những người đã để cho ánh sáng Phúc âm chiếu soi tâm lòng mình, từ trên xuống dưới. Các ông tỏ ra thật thẳng thắn khi đặt câu hỏi: “*Thế thì ai có thể được cứu*”? (Mt 19, 25). Thực vậy, có lẽ người ta có thể bỏ tất cả, để lại cha mẹ, vợ con. Nhưng từ bỏ chính mình, đó lại là chuyện khác. Chính khi người ta bắt đầu ý thức sự bất lực tận căn theo Chúa Kitô mà người ta bắt đầu là kitô hữu, có lẽ đây là lần thứ nhất! Trái nghịch hẳn với câu ngạn ngữ: *muốn là được; muốn, trong Kitô giáo, không phải là được*. Thánh Phaolô nói: “*Muốn sự thiện thì tôi có thể muốn, nhưng làm thì không*” (Rm 7, 18).

Vâng, trái ngược với câu ngạn ngữ, muốn không phải là được. Tôi ước muốn thực hành ý Chúa nhưng tôi không làm được. Vậy đừng dừng lại ở cái không thể của ta. Thật bình thường. Ngược lại, phải biến đổi nó thành lời kinh: “Lạy Chúa, bởi vì Chúa xin con điều đó, có nghĩa là Chúa muốn thực hiện điều đó, Chúa có thể thực hiện, Chúa ban sức mạnh cho con để thực hiện điều đó. Vâng, xin Chúa ban cho con sức mạnh này, ban cho con Thánh Thần của Chúa, để lời mà Chúa xin con thực hiện có thể nhập thể trong cuộc sống con hôm nay”. Thánh Augustinô xin theo cách này: “Lạy Chúa, xin cho con làm điều Chúa truyền và xin hãy truyền bất cứ điều gì Chúa muốn”. Thánh nhân xin sức

mạnh của Chúa (chính là lời xin thứ hai của ta) để có thể thực hiện điều Thiên Chúa truyền; và rồi Người để cho Chúa tự do truyền bất cứ điều gì Chúa muốn.

Khi ta cảm thấy *dội* trước điều Chúa truyền ta làm, hoặc ý muốn của ta từ khước hành động này, đó là dấu chỉ con người cũ vẫn còn đó – ta hiểu tại sao Thiên Chúa đòi hỏi ta điều đó. Thực ra điều Người xin luôn nghịch lại con người cũ trong ta, nghịch lại ý muốn cũ. Người muốn chữa trị nó. Vậy nó cảm thấy *dội* thì là bình thường. Chúa đã nói rõ cho Phêrô biết rằng những nẻo đường của Chúa gây lạc hướng: “*Người khác thắt lưng và dẫn anh đến nơi anh chẳng muốn*” (Ga 21, 18)⁵¹.

Như thế ta hiểu rõ lời này đối với ta dường như là không thể như thế nào, trong ý nghĩa nào, và ta phải phản ứng như thế nào.

Hai lời xin của Lectio divina

Như vậy Lectio divina bao gồm hai lời xin:

Lời xin thứ nhất: “Lạy Chúa, xin nói cho con điều Chúa muốn về con” và *lời xin thứ hai*: “Lạy Chúa, xin ban cho con Thánh Thần của Chúa để có thể nhập thể và thực hiện điều Chúa xin con”⁵².

40. “Ích gì cho bạn khi dâng Chúa một cái gì đó, nếu Chúa xin bạn một cái khác? Hãy xét kỹ Chúa muốn cái gì và bạn hãy thực hiện điều đó: theo cách thế này bạn sẽ làm cho mình hài lòng trọn vẹn hơn là những điều chính bạn ước muốn” (*thánh Gioan Thánh Giá, Maxime 93 / Dichos 77*).

41. Hai lời cầu này có thể được diễn tả một cách khác như thánh Augustinô đề nghị: xin ban cho con ơn Chúa để con có thể

Lưu ý, ta sẽ thấy rằng sau khi ta dâng lời xin thứ hai, thì Chúa cho ta sức đẩy của Người (điều này là cần thiết) để nhập thể điều Người đã “xin” ta. Người chữa trị lòng tôi và ban cho lòng tôi sức mạnh để cầu nguyện cho người đã xúc phạm đến tôi và đi tìm tha thứ cho họ. Sự đáp lời của ân sủng được biểu thị trên hình vẽ qua mũi tên, đáp lại lời xin thứ hai, xuyên tới ý muốn.

Hãy ghi nhận rằng điểm nhọn của mũi tên thứ hai này xuyên qua vực thăm ngấn cách trí hiểu và ý muốn và tác động trên vùng đang bàn tới (ý muốn).

hình trang 58

thực hiện điều Chúa đòi hỏi, và rồi Chúa cứ đòi hỏi bất cứ điều gì nơi con như Chúa muốn!

Trái lại mũi tên thứ nhất chỉ xuống, qua đó Chúa chỉ cho ta điểm Người muốn chữa trị, vẫn chưa tác động trong ý muốn. Mũi tên này chỉ cho thấy điều không ổn, nhưng nó không hoạt động. Chúa luôn luôn có cái tế nhị tuyệt vời là không bao giờ Người ép buộc, áp đặt ta⁵³.

-
42. Một lưu ý nhỏ về điểm này, để minh họa những phong cách của Chúa và của các thánh: Đức Trinh Nữ Maria, người nữ đầy ơn sủng, cũng có cái tế nhị thật cao nhã của Chúa và Mẹ đã nói với Bernadette: “xin con vui lòng...”

II LIÊN QUAN ĐẾN LECTIO DIVINA

Những đoạn sau đây cũng là những khai triển thêm về Lectio divina để giúp ta hiểu, sống cũng như quý chuộng Lectio divina hơn.

Lectio divina hoàn thành trong cuộc sống; những ích lợi

Ta dễ dàng hiểu rằng lời xin này (*“Lạy Chúa xin ban cho con Thánh Thần của Chúa...”*) được kết thúc, hoàn tất và thể hiện khi ta đi ra khỏi căn phòng của mình để Chúa Thánh Thần cho nhập thể lời đó. Chính khi đi làm hòa với người được chỉ cho biết đó mà Lời đã được tiếp nhận sẽ đi hết con đường của Lời⁵⁴ và mang lại kết quả; Lời này (*“hãy đi làm hòa với người anh em con”*), khởi đi từ trời cao, từ chính cung lòng Chúa Ba Ngôi là Đấng đã nói Lời đó, xuống đạt tới chỗ thấp nhất của con người ta, thân xác ta (qua cử chỉ cụ thể của việc làm hòa). Đó là hành trình của Lời. Nó

43. X. 2 Th 3, 1: *“Sau cùng, thưa anh em, xin anh em cầu nguyện cho chúng tôi, để lời Chúa được phổ biến mau chóng và được tôn vinh, như đã thấy nơi anh em”*.

kết hiệp giữa trời và đất. Ta luôn phải canh thức lưu tâm tới điều mà Lời ta nhận được nhập thể thực sự như là một bầu sáng nhỏ đến từ miệng Chúa. Nếu không, Lectio divina không thể mang lại hoa trái. Ngược lại, nếu lời nhập thể, ta sẽ nhận ra những tiến bộ kỳ diệu và chắc chắn mau lẹ đến trong cuộc sống của ta:

- Có thứ tự hơn trong cuộc sống của ta
- Có sự trong sáng trong những ý tưởng và hành động suốt ngày sống
- Một đức tin kiên vững hơn
- Một ý muốn được giải thoát khỏi sự nô lệ, và trở nên vững mạnh hơn, được củng cố hơn trong ý muốn của Chúa
- Sự an ủi và sức mạnh có được nhờ hằng ngày gặp gỡ Chúa Kitô Hằng Sống và lắng nghe Người trong thinh lặng nói với ta và cho ta biết được ý của Người
- Và cuối cùng, một sự kiên trì và sức chịu đựng tốt trước tất cả những thử thách.

Và cũng nên thêm vào một trong những ích lợi lớn nhất của Lectio divina, đơn thuần là trí khôn của ta không còn bị xâm xé bởi trăm nghìn ý tưởng, nhưng nó sẽ nghiêm túc, kỷ luật hơn vì nó được nuôi dưỡng bởi một ánh sáng mãnh liệt soi sáng nó ngay từ sáng sớm (*thực hành Lectio divina buổi sáng*) và kéo dài suốt ngày. Một trong những nguồn tạo ra đau khổ của con người đó chính là những ý tưởng của mình. Mà Lectio divina, nhờ việc canh tân thực hiện trên trí khôn, giáo dục và bảo vệ trí khôn khỏi sự lo lắng phát sinh từ

những ý tưởng bằng cách biến đổi nó nhờ ánh sáng nhận được và chất đầy nó bằng chính ánh sáng này. Thay vì bị cuốn hút bởi những lo âu, những tư tưởng và những lo lắng do chúng tạo ra, trí khôn của ta được thống nhất chung quanh ánh sáng đã nhận được. Đó không phải là một trong những ích lợi nhỏ nhất. Sự bình an trong tâm thần là một ích lợi lớn lao.

“Kinh Thánh đốt lên trong con người lửa tình yêu mà Kinh Thánh chứa đầy cách thiêng liêng. Chính vì vậy đã có lời chép: *“Lời Chúa là lửa thiêu”* (Tv 118, 139: *Lửa nhiệt tình làm con héo hắt*). Do đấy có những người đi trên đường, nghe những lời của Chúa, kêu lên: *“Dọc đường, khi Người nói chuyện và giải thích Kinh Thánh cho ta, lòng ta đã chẳng bùng cháy lên sao”*⁵⁵?

Niềm vui nói được, trước khi ngủ:

***Lạy Chúa con đã làm điều Chúa xin con sáng nay,
nhờ sức mạnh của Chúa***

Phải cố gắng đừng tìm những niềm vui khác ngoài niềm vui này, cho dù con người ta còn chất đầy bất toàn và tội lỗi. Chu toàn một cách mạnh mẽ và hằng ngày một hành động mà Chúa muốn, cho phép Chúa nắm chặt được ta; như thế Người có thể có được trọn vẹn ta trong suốt những ngày sống.

44. Saint Grégoire le Grand “Super Cant.,. Proemium 5 (Pl 79, 475A).

***Lúc đầu, người ta cảm thấy dỗi
khi phải kéo dài năm mươi lăm phút***

Thường người ta bỡ ngỡ vì phải dành tới năm mươi lăm phút cho việc lắng nghe và đem ra thực hành: “Tại sao phải cần đến bằng đó giờ”? “Ta không phải chỉ thuần tinh thần”. Ánh sáng cần có thời gian để đi từ tinh thần đến linh hồn, có nghĩa là từ nơi bí mật nhất, nơi đó Chúa thông ban chính mình Người cho ta, đến trong ta (*tinh thần hay lòng theo nghĩa Kinh Thánh*), đi vào phần ý thức và thức tỉnh của con người ta (*linh hồn; trí hiểu và ý muốn chủ động*). Thân xác, vì sự nặng nề, nó làm trì trệ hoạt động; nó chậm hiểu, chậm ý thức. Phải nhẫn nại và kiên trì. Hơn nữa, ánh sáng tiếp nhận được có thể xuất hiện lúc đầu như còn mờ nhạt. Phải nhắc lại lời xin, phải khẩn nài cho đến khi lời trở nên rõ ràng, hiểu được và có một ý nghĩa cho ta. Cần phải có thời gian. Tại sao phải khẩn nài cho đến khi lời trở nên rõ ràng? Chính bởi vì ta có quyền có một lời có thể hiểu, xét vì ta là con người có lý trí và ta cần có nó để hành động. Đấng đã ban cho ta máu của Người, Đấng đã chết vì ta, để cứu độ ta, chả lẽ lại hà tiện không cho ta mỗi ngày một lời; chính Người đã dạy ta tất cả mọi ngày phải xin: “*Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày*” (*xin Cha cho chúng con lương thực của ngày hôm nay*). Người không thể từ chối cho ta một lời để cứu độ ta, một lời chỉ cho ta biết phải làm gì mỗi ngày. Người xin ta gắn kết ý muốn của ta để thực thi ý của Người: “*Ý Cha thế*

hiện dưới đất cũng như trên trời”, làm sao ta lại bỏ qua ý thức rất cần thiết cho phần rỗi của ta? Người muốn đối xử với ta như những bạn hữu chứ không như những tôi tớ; và với người bạn, người ta nói tất cả, không dấu diếm gì⁵⁶.

Rồi, khi người ta trải nghiệm hoạt động siêu nhiên, thực tế, và thường ngày này, khi người ta trải nghiệm sức mạnh và quyền năng của ánh sáng Thiên Chúa, người ta cảm thấy nhu cầu ở lại lâu hơn một giờ mười lăm phút. Lúc đó cần lưu ý. Hiển nhiên là người ta cảm thấy cần phải ở lại lâu giờ hơn. Tuy nhiên phải biết lúc đó liên quan đến vấn đề gì. Ta có hướng chiều lúc đó giữ thinh lặng, đi vào một loại kinh nguyện yên tĩnh hơn, thụ động hơn và thinh lặng hơn; ta xếp bỏ Kinh Thánh sang bên và muốn ở yên trước sự Hiện Diện của Chúa đang có đó. Điều này thật bình thường và đó là Suy nguyện. Phải hiểu rằng khi muốn ở lại như thế, ta đang thực hành *Suy nguyện*. Nếu ta đã hứa với Chúa một thời gian Suy nguyện sau Lectio divina, ta hãy làm và nên làm thường xuyên như thế. Nếu không, phải biết đứng dậy sau tối đa một giờ mười lăm phút. Đó có thể trở thành một sự đi tìm chính mình, vì ham muốn mổ xẻ phân tích về chủ đề, về ánh sáng nhận được.

45. “Thầy không còn gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc chủ làm. Nhưng Thầy gọi anh em là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha Thầy, Thầy đã cho anh em biết”. (Ga 15,15).

Khi ta đọc hai bài đọc của Thánh Lễ, và gặp được hai đoạn “chạm” đến ta, nội dung của hai đoạn này lúc đầu dường như tổng quát. Như là một loại chỉ dẫn chung, một lời khuyên chung chung cho cuộc sống của ta... Nhưng điều đó chưa đủ bởi vì ta cần một cái gì đó xác định cụ thể, đụng đến ý muốn và đụng đến ta hôm nay. Ánh sáng tới qua một chữ nào đó. Ta nhận định được những chữ; đó là bước thứ nhất, nhưng không có nghĩa là *Lectio divina* đã kết thúc. Khi đó người ta có nguy cơ, thấy rằng ánh sáng là thường vậy thôi, chính ta giải nghĩa những chữ đó hoặc là theo cách chung chung, hoặc là đặt vào đó điều mình muốn. Nên cần phải trở lại và nhấn mạnh hơn. Chắc hẳn, từ lúc này ta chỉ nên xoay mạnh đến hai đoạn chính xác đã chọn được và ở những câu cụ thể. Ta chỉ đọc lại hai đoạn này thôi – Hai đoạn này đã chỉ có một nghĩa. Ta thấy ánh sáng được chính xác, trở nên mạnh hơn, nhập thể hơn trong ta và nói với ta hôm nay. Trong ta ánh sáng này chạm tới ý muốn, ý muốn của ta, chạm tới tự do của ta; đó là một tác động được chờ đợi. Hành động mà Chúa xin ta có lẽ là một hành động từ bỏ, một hành động phó thác, v.v... Sự kiện dừng lại ở cùng một ánh sáng, khẩn khoản xin, giúp cho sứ điệp có trong đó trở nên xác định hơn, rõ ràng hơn, phân biệt và định ranh hơn. Do vậy đừng bao giờ lưỡng lự nhấn mạnh trên cùng những lời tiếp nhận được hôm nay, chúng sẽ trở nên thấm thía hơn và hữu hiệu hơn... Nếu không ta vẫn cứ ở trong những cái chung chung, mơ hồ và không đạt hiệu quả... chúng không đem lại sự sống.

Sự tinh khiết cần thiết; tận hiến mình

Sự cố gắng lớn của Lectio divina là một cố gắng khiêm tốn, cố gắng đi xuống, muốn biết đâu ra đó, như người ta thường nói. Sự cố gắng này phải được thực hiện, đó là cái giá mà Chúa có thể cho ta nghe được. Phải rời bỏ những sự vật bề ngoài và đi xuống⁵⁷ trong sâu thẳm của ý thức, của lương tâm, hạ mình xuống⁵⁸, ghé tai nội tâm để có thể nghe được Chúa nói chứ không phải chính mình nói⁵⁹. Đó là sự trong sạch của con tim. Và Chúa chỉ tự mặc khải mình cho những người trong sạch. Đó là sự trong sạch không thuộc bản thể, nhưng là sự trong sạch trong thái độ. Nếu phải chờ được trong sạch mới được gặp gỡ Chúa, sẽ chẳng một ai có thể gặp được Chúa. Đó là vấn đề trong sạch về thái độ mà ta có thể tự kiểm tra và quyết định. Chính ta điều khiển sự trong sạch này. Nó lệ thuộc nơi ta. Chắc hẳn ta chẳng làm được gì nếu không có ơn Chúa⁶⁰. Tuy

46. “Khi Đức Giê-su tới chỗ ấy, thì Người nhìn lên và nói với ông: “*Này ông Da-kêu, xuống mau đi, vì hôm nay tôi phải ở lại nhà ông*”! Ông vội vàng tụt xuống, và mừng rỡ đón rước Người” (Lc 19, 5-6).

47. “*Ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên*” (Mt 23, 12). Sự cố gắng đi xuống sẽ đặt trần con tim của **ta** và mài dũa khả năng lắng nghe của **ta**, như thế Lời có thể hoạt động và nâng **ta** lên.

48. “*Vâng Kinh Thánh là lối vào thấp, phải cúi mình xuống để đi vào*” (Jean Michel Poffet, *Les chrétiens et la Bible*, Paris, 1998, p. 32).

⁶⁰ 49. Đó là “sự trợ giúp chung” mà thánh Têrêsa Giêsu nói tới (x. Vie 14, 6).

nhiên Chúa luôn ban ơn cho ta để thực hiện sự tinh khiết về việc lắng nghe này. Dĩ nhiên là ta phải xin Chúa Thánh Thần, là Đấng cho phép ta nghe được tiếng của Thiên Chúa nhờ ơn Người ban.

Sự lắng nghe của ta cũng rất thường nằm ở bên ngoài. Một đàn ta chỉ sẵn sàng lắng nghe điều ta muốn và đang khác, khả năng lắng nghe của ta bị xác định bởi cái ta sẵn sàng cho Chúa. Và thường người ta không muốn cho đi tất cả. Ta cho Chúa thời giờ của ta, tiền bạc của ta, điều mà ta muốn cho thuộc về ta, nhưng có một số vùng thuộc con người ta, ta khước từ dâng cho Chúa. Ta quên rằng Chúa không muốn thời giờ, tiền bạc, hay đúng hơn, Người còn muốn nhiều hơn là một ít thời giờ hay một ít tiền bạc, Người muốn chính ta. Và nhờ Lectio divina, Chúa muốn “ăn” ta; ăn từ từ, nhưng ăn trọn vẹn. Người muốn chính ta, trọn vẹn ta. Thánh vịnh nói: *“Chúa chẳng thích gì tế phẩm và lễ vật, nhưng đã mở tai con”* (Tv 40, 7 tt). Chúa Thánh Thần mở tai ta để làm cho ta hiểu rằng Chúa không muốn những cái ít giá trị, nhưng muốn chính ta. Tự do của ta là điều quý giá nhất trước mắt Người. Và dâng hiến tự do của ta cho Người một cách tự do, đó chính là điều Người chờ đợi. Người mong ước ta thường xuyên dâng hiến Người như thế và theo cách đổi mới; đó là ước muốn nồng nhiệt nhất của Người. Chính trong dâng hiến Người thường ngày mà ta đạt tới việc nghe được tiếng Người và để cho Lời của Người tác động trong ta và bởi ta. *“Lễ toàn thiêu và lễ xá tội, Chúa không đòi, con liền thưa: ”Này con xin*

đến”! Ta thấy rõ sự chuyển biến từ những vật cho đi hay dâng hiến (*“lễ toàn thiêu”* và *“lễ xá tội”*) đến sự dâng hiến trọn vẹn con người của mình (*“con đến”*). Bằng cách này Lời của Chúa đi vào trong sâu thẳm của ta và Lectio divina có thể được thực hành. *“Trong sách có lời chép về con rằng: con thích làm theo thánh ý, và ấp ủ luật Chúa trong lòng, lạy Thiên Chúa của con”* (Tv 40, 6-9). Chất lượng của việc lắng nghe, sự “tinh tuyền” của việc lắng nghe được xác định bởi trạng thái căn bản luôn được đổi mới của tâm hồn: *tận hiến mình vô điều kiện*. Chính Người kích động với Lời Chúa, cho phép Người đi vào trong ta. Chúa nói với ta rằng sự công chính của ta phải vượt trên sự công chính của các luật sĩ để có thể vào được Nước Trời (x. Mt 5, 20). Để sự công chính của ta có thể vượt trên, cần phải tận hiến mình. Với chàng thanh niên giàu (Mt 19, 16-22), ta có cùng một hiện tượng: vào cuối cuộc đàm đạo với chàng, Chúa không xin chàng chút gì là tiền của hay thời giờ, nhưng chính chàng. Ta hãy xin Chúa giúp ta biết dâng hiến ta cho Người để có thể lắng nghe Người và theo Người tất cả mọi ngày.

Khi khởi đầu trải nghiệm về cách thể lắng nghe Chúa, ta có thể gặp trong hai bài đọc nhiều ý tưởng, làm sao chọn lựa, làm sao biết được ý tưởng nào là ý của Chúa cho ta? Chắc hẳn sự giao nhau giữa hai bài đọc tạo thành một ánh sáng giúp ta và có tính cách khá quyết định. Tuy nhiên để có được một đảm bảo lớn hơn trong việc chọn lựa những lời, nhất là cho những người mới bắt đầu, cần phải đi qua con đường từ bỏ

chính mình, phải đi ra khỏi mình, tìm kiếm thánh ý Chúa.

Vâng, khi dù có cố gắng hết sức cũng có thể là ta đối diện với nhiều ánh sáng đụng chạm tới ta, ta phải chọn lựa. Cũng có thể là lời mà Chúa muốn nói với ta tìm thấy ở một trong những ánh sáng này; cũng có thể không. Làm sao nghe được Chúa đây? Nếu một ánh sáng chạm tới con tim, và xoáy động ý muốn chứ không chỉ đơn thuần chạm tới trí hiểu và thế giới những ý tưởng (có thể là vẫn rất trừu tượng) lúc đó rất có thể ánh sáng đó chính là ý Chúa. Cứ thường thì ánh sáng đó đắt giá nhất, nó bắt ta phải đi ra khỏi chính mình, nó “đóng đinh” ta, nó đến từ Thiên Chúa. Người ta hầu như có thể để cho mình theo lời khuyên của thánh Gioan Thánh Giá: Cố gắng nghiêng theo “không phải cái gì dễ hơn, nhưng cái gì khó hơn”⁶¹ hoặc: “tình thần chân thật tìm kiếm cái gì là lặt lẽ hơn là tìm kiếm cái gì là mỹ vị trong Thiên Chúa, nghiêng theo chịu đau khổ hơn là tìm được an ủi, tìm để mất tất cả của cải vì Chúa hơn là chiếm hữu nó, và tìm kiếm khô khan và buồn sầu hơn là những giao tiếp êm dịu, biết rằng đó chính là theo Chúa Kitô và từ bỏ chính mình;

50. Đường Lên Cát Minh, I, 13, 6. Nên đọc kỹ tất cả chương này và đừng quên rằng chìa khóa để đọc là lời khuyên: “cần có một hứng thú thường xuyên noi gương Chúa Giêsu trong mọi sự, trở nên giống cuộc sống của Người, cần phải xét kỹ cuộc sống của Người để noi theo, và trong mọi sự phải hành xử như chính Người” (*triệt 3*) và “vì tình yêu đối với Chúa Kitô” trong *triệt tiếp sau*.

và có thể nếu làm cách khác thì đó chính là đi tìm mình trong Chúa, điều đó thật trái nghịch với tình yêu. Bởi vì tìm chính mình trong Chúa, đó là tìm những vượt ve và vui thích của Chúa; nhưng tìm kiếm Chúa đích thật không những là muốn từ bỏ cả hai điều đó vì Chúa, nhưng còn nghiêng về việc chọn lựa vì Chúa Kitô điều gì là lạt lẽo, hoặc về Chúa, hoặc về thế gian – và đó là tình yêu Chúa”⁶²!

Những cám dỗ bỏ trốn

Nhiều cám dỗ bỏ trốn dồn dập xuất hiện trong lúc này. Phải biết quyết liệt xua đuổi chúng. Lectio divina là thao tác khổ chế tuyệt vời. Khi người ta hỏi thánh Antôn Cả: - Điều gì khó khăn nhất trong đời đan tu? Thánh nhân trả lời: - Kinh Thánh (trong nghĩa “chịu đựng Kinh Thánh”, đau khổ vì sức nặng ánh sáng thanh tẩy và biến đổi). Phải cố công ngồi lại. Đó là điều Chúa nói với đan sĩ Arsène: “Con hãy ngồi yên, đừng cựa quậy”. Và đó là cố gắng: ở yên dưới Tia Sáng của Kinh Thánh, của Chúa Kitô là Đấng nói với ta.

Sau đây là những cám dỗ thường gặp:

- Một trong những cám dỗ này hệ tại chỉ cời mở hay chỉ trình bày một phần con người ta cho Chúa Kitô. Hiển nhiên là thái độ này thiếu tinh khiết.

- Một cám dỗ khác, bề ngoài hơn, đó là muốn làm cái gì khác, trong thực tế, cái đó có thể làm được

51. Đường lên Cát Minh, II, 7, 5. Ở đây cũng nên đọc trọn chương 7.

vào lúc khác. Ý tưởng viết một lá thư hoặc bận rộn với một việc khác sẽ đến với ta để ta lẩn tránh khỏi ở lại và phải phơi bày mình trước ánh sáng của Chúa Kitô. Ma quỷ cũng như ta, trong những vùng tối tăm nhất trong ta, ghê tởm ánh sáng này. Vậy cần phải cố gắng. Chịu đựng, ép mình đi vào con đường hẹp dẫn tới giải thoát và thay đổi thực sự.

- Người ta cũng có thể nói: “Tôi quá biết bản văn” và buồn chán, ngay cả trước khi đọc bản văn. Không. Phải làm một tác động đức tin: đó là Lời của Chúa và do đấy chắc chắn Chúa sẽ nói với tôi hôm nay một cách hoàn toàn mới.

- Tôi có thể bị cám dỗ dành giờ để đọc những chú thích và những chú giải. Chắc hẳn, hiểu được nghĩa văn tự của bản văn là cần thiết. Nhưng học hỏi về bản văn và đọc các bài chú giải là việc làm trong những lúc khác. Đó là điều cần thiết nhưng khác biệt. Điều đó nuôi dưỡng đức tin cách chung nhưng không phải là Lectio divina⁶³.

52. Đôi khi Lectio divina cũng là qui hướng đến sự nếm hưởng và đào sâu một từ trong các bài đọc mỗi ngày. Thực hành Lectio divina, người ta khai triển, học hỏi, nắm bắt được một hứng thú mới về những chữ (từ), ý nghĩa của những từ này trong Kinh Thánh, trong **Phúc âm**, trong sách **Phúc âm** của một thánh sử hoặc trong một trích đoạn. Thực vậy, ta thực hiện việc chú giải chắc chắn là rất đơn sơ, nhưng đã hiệu quả. Lúc đó Lectio divina xoay quanh việc khám phá và đào sâu ý nghĩa của một hạn từ! Chắc hẳn điều đó có thể làm cho đi xa lý tưởng của Lectio divina, và dường như là một việc làm có tính cách trí thức, chú giải. Nhưng chính vì thế phải chú tâm

- Tôi cũng có thể bị cám dỗ đọc xem điều gì nói trong phần tiếp của bản văn hoặc điều gì có trước đấy. Cần phải khôn ngoan cẩn trọng. Vì người ta gặp nguy cơ là thay vì chỉ đọc lướt qua để có thông tin giúp hiểu bản văn hơn, lại dễ mất giờ và đi xa mục tiêu của Lectio divina. Biên giới thật mỏng manh và cần phải rất tỉnh thức. Bởi vì, cái nguy lớn cho Lectio divina, đó chính là Lectio divina bị biến thành việc phân tích bản văn. Người ta cũng nhận ánh sáng, nhưng nó không có dính dáng gì đến một Lời mà Chúa Kitô hằng sống nói với ta nhờ Thần Khí của Người.

Như vậy Lectio divina không phải là học hỏi về bản văn, một phân tích. Lectio divina là một lắng nghe, một sự tiếp nhận Lời.

***Sự kiên trì thanh luyện con tim
và giải thoát nó khỏi tất cả những gì chất đầy
trong nó; trước hết tìm kiếm Nước Chúa***

Chẳng bao giờ ~~người~~ ta nhấn mạnh cho đủ về loại kiên trì này, sự dai dẳng nài xin Chúa nói với ta điều Người muốn về ta hôm nay. Lời xin thứ nhất vẫn luôn là chìa khóa của Lectio divina, là hiện trường, khó khăn, bãi chiến trường. Thực ra, không nên nói “lời xin thứ nhất” nhưng phải nói “phẩm chất của lời xin thứ nhất”. Phải biết khẩn thiết nài xin Chúa. ~~Người~~ Ta có

đến việc lắng nghe. Lắng nghe chính là chìa khóa của Lectio divina, việc lắng nghe đưa đến cho ta cuộc sống thiên linh. Việc đào sâu một hạn từ nào đó là con đường dẫn tới Sự Sống chứa đựng trong đó. Không có sự mâu thuẫn giữa hai sự đó!

thể tin rằng cứ bền chí khẩn nài như những đứa bé muốn kẹo, ~~người~~ ta làm nhức đầu nhức óc Chúa nhân lành và rồi quá mệt mỏi chán nản, từ chốn ngai tòa cao vinh hiển, Người cũng sẽ đoái thương hạ mình xuống để cho ta một lời⁶⁴. Không. Sự khẩn nài, dai dẳng van xin, thực ra không làm Chúa nhân lành chán nản buồn bực, nhưng Người hoạt động điều gì đó chính yếu, quan trọng, trong tâm lòng ta: Người thanh tẩy tâm lòng ta. Vì, sự khẩn nài này thúc đẩy ta thu gom tất cả sức lực của mình, tất cả sức lực của tâm lòng mình đã bị phân tán để hướng tất cả về Chúa. Như thế, lời kinh của ta được dâng lên bằng trọn vẹn con người ta, bằng tất cả thân xác nài xin Chúa thương xót, như người hành khất bên đường kêu xin Chúa chữa lành mình vì ông tin rằng Chúa có thể nhận lời ông. Sự kiện khẩn nài và van xin này giải thoát tâm lòng ta khỏi tất cả những gì chất đầy trong đó. Con tim ta như một cái

53. Sự phản đối này có tầm cỡ; có ở nơi thánh Gioan Thánh Giá trong Đường Lên Cát Minh cuốn II chương 21. Nhưng trong chương này đó là vấn đề *tò mò* mà đôi khi có một số người cố gắng tìm biết những điều gì đó qua *con đường siêu nhiên chứ không qua con đường lắng nghe Lời Chúa để khám phá ra thánh ý của Chúa*. Và thánh nhân còn nói rằng đôi lần Chúa đáp lại điều người ta xin, Người không hài lòng khi người ta sử dụng điều đã xảy đến. Sự kiện Chúa đáp lại ở đây không là dấu chứng Người đồng ý. Chắc hẳn thánh nhân nói rõ – và điều này làm **ta** ngạc nhiên – rằng cuối cùng Chúa cũng cho mặc dù đó không phải là ý muốn của Người. Nhưng thánh Gioan Thánh Giá kết án loại *tò mò* này và hơn nữa thánh nhân còn coi đó như một tội nhẹ (*x. triệt 4 cùng chương 21*)!

phòng khách trong đó các ghế đã có đầy người ngồi hết chỗ và cũng là nơi Chúa Kitô đi vào. Chẳng một người nào thềm đứng lên và dẫu vậy ta cũng nói Người cứ việc vào! Người người ngồi đó chính là những lo lắng của ta, những dính bén của ta, có biết bao đồ vật kèngh càng chiếm hết chỗ con tim của ta khiến nó không thể tiếp đón Chúa vào.

Hình minh họa trang 69

Trong hình minh họa trên đây, con tim được biểu thị bằng vật chứa. Những viên đá trong tim của ta là những dính bén với đủ thứ đồ vật. Như thế, những cái đó, như biến thành những sự vật chất đầy trong con tim của ta và chiếm hết chỗ, mà lẽ ra chỗ đó không dành cho chúng. Thực ra những vấn đề là ở bên ngoài ta

nhưng sự dính bén của ta đối với những vấn đề đó cho chúng vào sống *trong ta*. Những vấn đề toàn là những ảo tưởng – vì chúng không thể làm ta tiến tới hay thụt lùi – trở thành, do ngẫu tượng trong con tim ta, những vật thể cứng nhắc khiến nơi ở của Thiên Chúa (*con tim ta*) thành chật hẹp đối với Người vì nơi ở này trở nên giống tạo vật thay vì luôn giống Chúa.

“*Mác-ta! Mác-ta ơi! Chị bận khoản lo lắng nhiều chuyện quá*” (Lc 10, 41)! Tim chị chứa đầy nhiều thứ quá. Mà chỉ phải bận rộn với Đấng Tạo Hóa của mình. Làm sao chị lại đặt tạo vật ngang hàng với Đấng Tạo Hóa? Chỉ có một sự đáng giá. Và khởi đi từ đó, ta có được tất cả những gì còn lại (tùy theo điều gì xứng hợp và thích ứng với ta và đúng vào lúc thuận lợi).

Nơi Đức Trinh Nữ Maria, duy một mình Chúa ở trong Mẹ vì Mẹ chỉ ao ước một mình Người. Chính điều đó tạo nên sự khiết tịnh, sự nghèo khó trong tinh thần và trong tâm hồn của Mẹ. Trên cấp độ này, khiết tịnh, khiêm nhường, nghèo khó hoàn toàn có giá trị. Ta được mời gọi noi gương Mẹ Maria, noi gương khiết tịnh của Mẹ. Vì chính sự khiết tịnh của Mẹ đã quyến rũ Chúa: “*Người đoái nhìn sự thấp hèn của nữ tỳ Người*”, chính sự ngoan ngoãn, trọn vẹn, vô điều kiện, vâng theo thánh ý Người đã làm cho Người vui lòng: “*xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói*”. Chính nhờ đây mà Mẹ đã lôi kéo Chúa xuống trong cung lòng Mẹ; đó cũng như một thứ quyền lực Mẹ có đối với Chúa. Mẹ cho ta con tim của Mẹ, sự tinh khiết của Mẹ

để ta noi gương Mẹ. Nhờ lời xin hết lòng này, trong Lectio divina, ta làm cho con tim ta nên tinh khiết. Không cần phải nói rằng ngay khi thấy sự khiết tịnh trong ta, một con tim tự do, Chúa liền vội vàng đi vào. Ngay khi thấy Mẹ Maria khiêm hạ trong một con tim, Chúa liền chạy ào tới, Chúa đáp lời, Chúa không để ai phải chờ đợi⁶⁵.

Phúc thay con tim trong sạch là con tim lắng nghe Lời Chúa tất cả mọi ngày và đem ra thực hành như con tim của Mẹ Maria và cùng với con tim của Mẹ Maria! “Lạy Chúa, xin ban cho một số đông đảo nhiều người sống ơn huệ này, được gặp gỡ Chúa thực sự bằng cách lắng nghe Chúa và sống lời của Chúa: Lạy Chúa, xin Chúa nhập thể trong chúng con⁶⁶. Amen”.

-
54. Thánh Grignon de Montfort nói về Chúa Thánh Thần: “Người càng tìm thấy trong một tâm hồn có Maria, Hiền Thê yêu dấu và không bao giờ tách rời được của Người, Người càng hoạt động và hoạt động mạnh mẽ để tạo ra Chúa Giêsu-Kitô trong tâm hồn đó và tâm hồn đó trong Chúa Giêsu-Kitô” (*Traité de la vraie dévotion*, n° 20) và thánh nhân còn viết: “Khi Chúa Thánh Thần, Quân Phu của Mẹ, tìm gặp được Mẹ trong một tâm hồn, Người bay đến trong đó, đi vào trong đó trọn vẹn, và cởi mở thông đạt trào tràn với tâm hồn đó” (*Ibid.* n° 36).
55. Lectio divina là như một Truyền Tin nhỏ xảy ra mỗi ngày. Chúa cho ta một lời và Chúa muốn lời đó nhập thể. Hơn nữa Mẹ Maria luôn giữ những lời trong lòng Mẹ (x. Lc 5, 19-51), Lectio divina phải thực hiện điều đó: giữ Lời được ban cho mọi ngày.

Như vậy, Lectio divina là một cuộc chiến đấu; cuộc chiến đấu cam go nhất. Cuộc chiến đấu giữa con người mới và con người cũ trong ta.

Nhưng rồi điều gì xảy ra? Có sự biến đổi nào?

Trí hiểu được biến đổi. Có sự chuyển biến từ biết sang ngộ như chúng tôi trình bày ở trên. Một phần của ý muốn⁶⁷ trở nên sáng hơn; Chúa Kitô nhập thể trong đó. “Mảng” ý muốn này trở thành một mảng của con người mới. Trong ý nghĩa là, trí hiểu và ý muốn kết hợp với nhau và con người dần dần thôi cảm thấy vực thẳm này phân cách, một đàng ý tưởng/xác tín và đàng khác những hành động (có nghĩa là ý muốn bệnh hoạn luôn chống đối). Vực thẳm này bắt đầu được lấp đầy từ từ.

Ta hãy ghi nhận hạn từ “đan sĩ” (moine) trong tiếng Hy Lạp là “monakhos”, có nghĩa là “một” (*từ tiếng Việt “đan sĩ” dịch cũng rất hay, chính xác: “đan” là đơn, đơn thuần, một*). Thực ra lý tưởng của đan sĩ là trở nên *một* (đồng nhất) trong con người của mình, *một*

56. **Ta** hãy nói “một phần” và “một miếng” của ý muốn; đó là một cách nói để biết có những giai đoạn trong việc cải biến mà ý muốn không cải biến được hoàn toàn trong một lúc. Nhưng thực ra để có thể mãnh liệt hơn “tâm hồn, vì là một tinh thần, không có cao có thấp trong bản chất của mình, không có phần này mà người ta nói là cao hay thấp hơn phần kia, theo cách thể của thân xác là cái có khối lượng; [...] tâm hồn thì đơn giản, không được kết cấu bởi nhiều phần” (*Thánh Gioan Thánh Giá, Vive Flamme d’amour I, 10*).

giữa cái bên trong và cái bên ngoài của chiếc đĩa⁶⁸, một giữa trí hiểu và ý muốn, một giữa lời-tư tưởng và hành động, v.v... Người ta hiểu rằng Lectio divina là sinh hoạt tuyệt hảo của đan sĩ.

Giữ lại một dấu vết qua chữ viết

Giữ lại một dấu vết qua chữ viết về Lectio divina là điều tốt. Nhưng đừng vội vàng viết ngay. Viết không phải là mục đích. Trái lại, ta có thể bắt đầu viết vào lúc hai câu hoặc hai chữ đã được xác định. Ta viết những câu, những chữ này (*trong nhật ký Lectio divina*). Chúng là viên đá góc và là nhựa sống mạnh, là ánh sáng của tất cả những gì có thể được viết. Rồi, người ta có thể kéo dài suy niệm này thêm giấy lát, khai triển nó mà không xa rời nó, nếu không, người ta sẽ dễ rơi vào tính “lắm miệng, lắm mồm” của con người; và tệ hơn, người ta tưởng tượng cho rằng đó là những lời được linh hứng⁶⁹. Mục tiêu của chữ viết ở đây là cô đọng lại

57. X. Mt 23, 25-26: “Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình! Các người rửa sạch bên ngoài chén đĩa, nhưng bên trong thì đầy những chuyện cướp bóc và ăn chơi vô độ. Hỡi người Pha-ri-sêu mù quáng kia, hãy rửa bên trong chén đĩa cho sạch trước đã, để bên ngoài cũng được sạch”. Một số Giáo Phụ cũng đọc trích đoạn này của thánh Phaolô trong ý nghĩa kết hiệp thiêng liêng: “Thật vậy, chính Người là bình an của ta: Người đã liên kết đôi bên, dân Do-thái và dân ngoại, thành một; Người đã hy sinh thân mình để phá đổ bức tường ngăn cách là sự thù ghét” (Ep 2, 14).

58. Ví dụ X. thánh Gioan, Đường Lên Cát Minh II, 29, 4-5: “Tôi được biết một người có những ý nghĩ liên tục như thế, trong

tư tưởng, ánh sáng nhận được, cho nó một hình thể hiểu được, giúp trí hiểu và thân xác ý thức về điều đã nhận được. Điều đó cũng cho phép ta chăm chú đến nó hơn. Dấu vết viết cũng là như một đối diện, một tấm gương cho phép ta nhìn thấy mình kỹ hơn. Sau đó, nó cho phép ta theo dõi dấu vết Chúa hoạt động, chuỗi ân sủng và hướng đi của ân sủng. Ta sẽ ghi nhận rằng trong đời sống thiêng liêng, ta tiến bước nhờ Lectio divina đến việc biến đổi tiệm tiến con người ta; nó trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô là Thiên Chúa, nó được thiên hóa. Thiên Chúa thì đơn thuần (là

số những ý nghĩ này cũng có những ý nghĩ khá thật và phong phú mà người đó suy luận [...], trộn lẫn với những ý nghĩ thật dị giáo. Và tôi rất ngạc nhiên [...] thấy rằng một tâm hồn, dù tâm hồn đó thế nào, với những nhận định như thế, nếu cảm thấy có những ý nghĩ loại đó khi suy niệm liên vợi vàng gắn tất cả cho đó là điều thuộc Thiên Chúa, và giả định quả thực là như thế. Và hơn nữa, những tâm hồn này ước muốn điều đó và tâm trí lại quyến luyến điều đó, thì quả thật là lý do khiến các tâm hồn này đáp lại và nghĩ rằng đó là Thiên Chúa đáp lời họ và nói với họ. Điều này làm cho họ rơi vào ảo tưởng lớn, nếu họ không kiểm chế và nếu người điều khiển họ không cản ngăn họ có những lập luận như thế. Vì những người này có thói quen rút ra toàn những lời ba hoa và không tinh khiết của tâm hồn hơn là sự khiêm tốn và hãm dẹp thần trí – đã nghĩ rằng đó là điều lớn lao, và nghĩ rằng Chúa đã nói với mình; và coi như có còn hơn không, hoặc không gì hết, hay là có ít còn hơn là không. Bởi vì điều không đem lại chút gì là khiêm tốn và bác ái, hãm mình, sự đơn sơ thánh thiện và thanh lặng, thì có thể là gì”?

một, không phức hợp = gồm nhiều yếu tố tạo nên)⁷⁰. Như vậy càng ngày ta càng tiến đến thống nhất, đơn thuần hơn. Thánh Augustinô nói rằng từ đầu đến cuối Kinh Thánh chỉ nói duy một điều: tình yêu (và Thiên Chúa là Tình Yêu)⁷¹! Những người chưa được hướng dẫn thực hành Lectio divina, sẽ thấy điều thánh Augustinô nhận định đây là dị kỳ, vì thực tế, ta thấy Kinh Thánh, nhất là Cựu Ước, chứa đựng rất nhiều những cái khác ngoài tình yêu.

Đối với phần đông, sự kiện viết, trải ra trên giấy ánh sáng nhận được, sẽ là một cố gắng bổ ích. Thoạt tiên đừng bỏ trốn cố gắng này. Như chúng tôi đã nói trên đây, viết là như một nhập thể thứ nhất của lời Thiên Chúa nói với tôi. Viết cho nó một hình thể, xác định những khuôn mặt giúp ta ý thức về biến cố hằng ngày là Lectio divina, về biến cố gặp gỡ sống động của trí khôn ý thức với những lời của Đấng Phục Sinh.

Kết luận, viết là điều cần thiết nhưng cũng là một nguy hiểm dẫn tới phân tán, nhất là cho một số người. Phải biết sử dụng tốt dụng cụ này. Ta ghi ngày tháng

59. Điều đầu tiên mà người ta có thể nói về Thiên Chúa đó là Thiên Chúa thật đơn giản. Chính về vấn đề này mà Thánh Thomas d'Aquin viết một khảo luận về Thiên Chúa (x. *Somme Théolo-gique*, I^a q 3).

60. “Về tất cả các trang Kinh Thánh, người ta không rút ra được gì khác ngoài đức ái” (Inerr. in Psalmos, Ps 140” cũng nên x. *De Doctrina Christiana*, I, 39-40).

và đôi khi biến cố phụng vụ⁷² để có thể nhắc nhớ sau này. Dấu vết viết *Lectio divina*, hoạt động của Chúa trong ta, tạo nên lịch sử thiêng liêng của ta. Tuy nhiên “thiên liêng” không có nghĩa là không sờ thấy nhưng ngược lại, nó thực tế hơn cuộc sống bên ngoài của ta. Thực sự, tất cả thế giới bên trong (nội tâm) được thiết lập và từ từ chiếm chỗ (về sự quan trọng và ưu tiên) của cuộc sống bên ngoài của ta là một cuộc sống thương quá hời hợt ngoại diện.

Lectio divina là một thao tác chân thật của tình yêu vì đó là việc đi ra khỏi con người mình để tìm kiếm ý Chúa

“Như một ngày kia người ta hỏi cha thánh Gioan Thánh Giá làm thế nào để có thể đi vào xuất thần, thánh nhân trả lời rằng bằng cách từ bỏ ý riêng mình và làm theo thánh ý Chúa. Vì xuất thần không là gì khác ngoài việc đi ra khỏi mình và vui thỏa trong Thiên Chúa – và đó là điều ai vâng lời Người vẫn luôn thực hành: vì đi ra khỏi mình và khỏi ý riêng của mình, được nhẹ nhàng thanh thoát, họ gắn bó với Chúa (hoặc

61. Thiên Chúa ban mình theo nhịp độ của cuộc sống phụng vụ, theo nhịp độ cử hành những mầu nhiệm của Chúa Kitô. Nên ghi nhận rằng ơn ban sẽ mãnh liệt hơn trong những dịp lễ lớn và trọng thể, cũng như vào những Mùa Phụng Vụ quan trọng như Mùa Chay. *Lectio divina* do vậy cũng được nhấn mạnh hơn trong những ngày đó. Người ta sẽ có một cố gắng trung thành hơn.

họ *chìm đắm mình* trong Chúa)”⁷³. Từ đó họ thấy rằng Lectio divina thật là một thao tác của tình yêu vì Lectio divina đòi hỏi phải đi ra khỏi mình mỗi ngày, một sự tìm kiếm Chân Lý một cách yêu đương, quyết liệt và chân thật. Lectio divina chờ đợi các tâm hồn yêu mến chân lý và là những người không sợ sệt. Lectio divina tìm kiếm những tâm hồn quảng đại và can đảm, có thể cảnh giác mình tất cả mọi ngày trước mặt Chúa để cải hóa.

Lectio divina là một kiếm chứng thường ngày về sự đi ra khỏi mình này

Lectio divina là một cách thể mạnh mẽ để đảm bảo với ta rằng ta thực hành thánh ý Chúa. Lectio divina là một sự xác minh, một kiếm chứng, một kiểm tra, một sự xác nhận thực tế và thực tiễn về ước muốn của ta yêu Chúa. Lectio divina cho ta thấy tình yêu của ta dành cho Chúa đang như thế nào. Yêu mến Thiên Chúa đơn thuần là thực thi thánh ý Người. Và tìm kiếm thánh ý Chúa là tâm điểm của Lectio divina.

Sự an ủi nhận được từ Lectio divina

Lectio divina, vì cho phép được gặp gỡ Chúa một cách cụ thể và sự cải hóa thường nhật, đem lại một niềm an ủi lớn. Nhưng đó là niềm an ủi gắn liền với chính Lectio divina chứ không phải là một cái gì thêm vào, tùy nghi, hoặc như một món quà Chúa cho những

62. Maxime 210.

ai Người thấy là yếu đuối, v.v... Thánh Phaolô nói: “*Những lời ấy (Kinh Thánh) làm cho ta nên kiên nhẫn, và an ủi ta*” (Rm 15, 4). Hoạt động của Chúa trong ta, ánh sáng soi chiếu trí hiểu của ta và sự biến đổi thực sự của ý muốn của ta đem lại cái chính yếu của tất cả niềm an ủi. Chỉ tìm kiếm thánh ý Chúa, và nhờ ơn Chúa, chu toàn việc tìm kiếm này cho ta niềm vui và an ủi tinh tuyền nhất và bền vững nhất. Và đó chính là điều ngôn sứ Giêrêmia tán tụng: “*Gặp được lời Chúa, con đã nuốt vào, lời Người làm cho con hoan hỷ, làm vui thoải lòng con*” (Gr 15, 16).

***Ước muốn hoán cải,
tâm điểm của Lectio divina***

Ta hãy bắt đầu đoạn mới này bằng cách trích dẫn thông điệp “Áng Sáng Rạng Ngời Chân Lý” của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II. Chắc hẳn có vấn đề lương tâm và trường hợp giới hạn của lương tâm sai lạc⁷⁴. Điều đó không làm cho ta đi xa chủ đề của ta, bởi vì cuộc sống của ta, nếu nhìn cách tỉ mỉ, sẽ thấy có thể so sánh với trường hợp lương tâm sai lạc, trong ý nghĩa là mỗi ngày ta đều cần phải cải hóa và cần được

63. “Lương tâm sai lạc”, trong luân lý, là trường hợp một người đã được huấn luyện sai hoặc thiếu về lương tâm của mình. Ví dụ họ nghĩ rằng theo luân lý một điều là tốt nhưng thực ra không phải như thế. Nếu điều đó xảy ra do sự chệch mảng của họ trong việc tìm chân lý, lương tâm của họ sẽ bị coi như là “lâm lạc đáng tội”.

Chúa Kitô soi dẫn. Ta đến từ tăm tối và ta đi tới ánh sáng.

“Với tư cách là phán quyết cụ thể tối hậu, lương tâm đang tâm phản bội phẩm giá của mình khi nó *lầm lạc mà không vô tội* hoặc “khi con người ít để tâm tìm kiếm chân lý và sự thiện và khi thói quen phạm tội dần dà làm cho lương tâm con người trở nên hầu như mù quáng”. Đức Giêsu đã nhắm đến mỗi nguy kịch lạc lương tâm khi Người đưa ra lời cảnh cáo này: “Con mắt là đèn của thân xác: do đó, nếu mắt người lành mạnh, toàn thân người sẽ rực sáng. Còn nếu mắt người bệnh hoạn, toàn thân người sẽ mờ tối. Vậy, nếu ánh sáng trong người mà lại là bóng tối thì hỡi ôi, sẽ chỉ toàn là mờ mịt”! (Mt 6, 22-23)⁷⁵.

“Lời Đức Giêsu ta là vừa mới nhắc trên đây cũng giúp ta nhận ra lời mời *đào luyện lương tâm*, làm cho lương tâm trở thành đối tượng của một cuộc hoán cải liên li để quay về phía chân lý và phía sự thiện. Ta cũng cần phải đọc bằng một cách thức tương tự lời của thánh Phaolô khuyên ta đừng uốn mình theo kiểu suy tưởng của thế gian này nhưng hãy tự biến đổi chính mình bằng cách canh tân phân đoán của ta (x. Rm 12, 2). Trong thực tế, chính “con tim” hướng về Chúa và hướng về sự yêu quý điều thiện mới là nguồn mạch của những phán quyết chân thật của lương tâm. Thật ra, “để có thể phân định thánh ý Thiên Chúa, đâu là điều tốt, điều nào đẹp lòng Người, điều nào là trọn hảo” (Rm 12,

64. Veritas Splendor n° 63

2), dĩ nhiên một cách chung chung sự hiểu biết Lễ Luật là cần thiết nhưng chưa đủ: cần phải có một sự “*tương đồng bản chất*” giữa con người và sự thiện đích thực. Một sự tương đồng như thế bén rễ và phát triển trong những trạng thái nhân đức sẵn có nơi chính con người: đức cần trọng và những nhân đức then chốt khác, và trước hết ba nhân đức đối thần tin cậy mến. Chính trong chiều hướng này mà Đức Giêsu đã nói: “kẻ nào làm theo chân lý thì đến từ ánh sáng” (Ga 3, 21)⁷⁶.

Chính ở đây ta phải đưa hoạt động của Kinh Thánh vào như Lời của Chúa soi sáng và chiếu dọi lương tâm! Lời của Chúa là Bí Tích tuyệt hảo của ánh sáng Chúa. Tuy nhiên “... Sự hoán cải của ta càng ít nghiêm túc thì Kinh Thánh lại càng ít rõ ràng”⁷⁷. Chính vì thế mà ai thực hành chân lý, tìm kiếm chân lý, thì đến với ánh sáng (x. Ga 3, 21), và Kinh Thánh soi chiếu người đó. Tác động đầu tiên của hoán cải là tìm kiếm chân lý.

Bốn phận của tất cả mọi người trước hết là tìm kiếm chân lý và tiếp đến làm cho cuộc sống xứng hợp với chân lý. Thực tế, tội lỗi không chỉ là không làm cho cuộc sống của mình xứng hợp với điều mà ta nghĩ là chân lý, nhưng trước hết là đã không tìm kiếm chân lý. Như thế có một sự tiến triển bền vững trong việc khám phá chân lý. Đó là công việc của suốt cả cuộc đời. Ta gặp thấy điều này trong văn kiện của công đồng

65. Ibid. 64

66. Origène, “Lv hom.” VI, I.

Vaticanô II về tự do tôn giáo: “Mọi người đều có nhiệm vụ tìm kiếm chân lý, nhất là những chân lý có liên quan tới Thiên Chúa và Giáo Hội Người, và khi nhận biết rồi, họ phải tin theo và tuân giữ”⁷⁸.

“Xét theo phẩm giá, mọi người, vì là những nhân vị nghĩa là có trí khôn và ý chí tự do, nên phải chịu trách nhiệm về cá nhân mình. Vì thế, do bản tính tự nhiên thúc đẩy, cũng như do bốn phận luân lý đòi buộc, con người phải tìm kiếm chân lý [...]” (*Dignitatis Humanae* n^o 2).

“Những điều trên đây còn sáng tỏ hơn nữa đối với những ai chấp nhận khuôn mẫu tối thượng của đời sống con người là chính luật vĩnh cửu, khách quan và phổ cập của Thiên Chúa. Qua luật này, Người xếp đặt, hướng dẫn và điều khiển cả hoàn vũ cũng như các hướng đi của cộng đoàn nhân loại trong ý định đầy khôn ngoan và thương mến của Người. Người đã cho con người được tham dự vào lề luật của Người, để con người, nhờ sự an bài yêu thương của Thiên Chúa quan phòng, ngày càng có thể nhận biết chân lý không hề đổi thay. Vì thế, mỗi người đều có bốn phận, và do đó, có quyền tìm kiếm chân lý trong lãnh vực tôn giáo, để họ dùng những phương tiện thích đáng mà phán đoán đúng đắn và chân thật theo lương tâm một cách khôn ngoan” (*Dignitatis Humanae* n^o 3).

67. *Dignitas Humanae* n^o 1.

Diễn tiến của ánh sáng	Bốn phận của ta là
	Tội lỗi sẽ là
từ Chúa Kitô đến Trí Khôn	tìm kiếm chân lý
	không tìm kiếm chân lý
từ Trí Khôn tới Ý Chí	sống đời mình xứng hợp với chân lý
	không sống đời mình xứng hợp với chân lý

1- Ánh sáng của Chúa Kitô

2- Trí Khôn của ta phải tìm ánh sáng của Chúa Kitô

3- Ý chí của ta phải thực hiện, nhờ Chúa Thánh Thần, điều Trí Khôn đã tiếp nhận như ánh sáng mới.

Liên quan đến vấn đề tìm kiếm chân lý, ta thường hay quá cho rằng ta đã đạt được mục tiêu. Thực tế, sự tìm kiếm này phải tiếp tục không ngừng bởi vì đó là *sự từ từ đi vào* trong Chúa Kitô, Đấng là Chân Lý (“*tôi là chân lý*”), một sự khám phá bền bỉ, một soi chiếu liên tục. Lectio divina được xây dựng trên chính điểm này: một khám phá tiệm tiến. Người ta có thể thực hành Lectio divina, nhưng không có ước muốn cải tiến, thì thật là uống công vô ích. Đó cũng chính là điều thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu đã nói về việc tìm kiếm chân lý đòi hỏi phải có hoán cải: “Tôi không bao giờ làm như Philatô từ chối nghe sự thật. Tôi luôn thưa với Chúa nhân lành: Ôi lạy Chúa, con rất muốn nghe Chúa nói, con nài van Chúa, xin Chúa đáp lời con khi con khiêm tốn hỏi Chúa: Chân Lý là gì? Xin làm cho con thấy rõ các sự vật, và đừng để cái gì kê cái xà vào mắt con”⁷⁹. “[...] Lạy Chúa Giêsu, xin soi dẫn con, Chúa biết đó, con tìm kiếm chân lý...”⁸⁰. Hoặc chị thánh còn viết: “Vâng dường như con đã không bao giờ tìm kiếm điều gì ngoài chân lý [...]” (30.09.1897) và chị thánh cũng viết: “[...] Em chỉ có thể nuôi dưỡng mình bằng chân lý”⁸¹.

Những lời Chúa Giêsu nói với người Phariseu, trong Phúc âm thánh Gioan, chứng tá về sự soi sáng mà Người đem đến cho thế gian: “*Tôi đến thế gian này*

68. Carnet Jaune 21. 7, 4.

69. Manuscrit B 4 v^o

70. Varnet Jaune 5.8.4. 71. Dominum et Vivificantem n^o 51.

chính là để xét xử: cho người không xem thấy được thấy, và kẻ xem thấy lại nên đui mù!” Những người Pha-ri-sêu đang ở đó với Đức Giê-su nghe vậy, liền lên tiếng: “Thế ra cả chúng tôi cũng đui mù hay sao”? Đức Giê-su bảo họ: “Nếu các ông đui mù, thì các ông đã chẳng có tội. Nhưng giờ đây các ông nói rằng: ‘Chúng tôi thấy’, nên tội các ông vẫn còn!” (Ga 9, 39-41). Ai tin rằng mình thấy, không cần đến thầy thuốc, Chúa Kitô không thể đem đến cho người đó điều gì, Người đi đường của Người. Nhưng ai tin rằng Chúa Kitô là Ánh Sáng và chính kẻ đó có thể đi một bước trước, và như vậy, nhờ hành động đức tin này, người ấy có được bước tiến. Người đó chuyển từ biết (*Chúa Kitô có ánh sáng hơn tôi*), nhờ một hành động của đức tin (*dìm mình vào Chúa Kitô là thầy thuốc và là cứu chúa*), tới một nhận thức (“trải nghiệm” về sự chiếu soi của Chúa Kitô). “Đức tin, trong bản tính sâu xa nhất, là sự cởi mở tâm lòng con người trước Ân Sủng, đón nhận Chúa thông ban chính Người trong Chúa Thánh Thần [Thần Chân Lý]⁸²”. “Sự Cởi mở” của con tim, đó là Lectio divina; đó là một hành động của đức tin.

Vậy đó là một lời mời gọi, tất cả mọi ngày, đi từ chân lý chủ quan đến Chân Lý khách quan. Đi từ một cấp độ thuộc cảm nhận và tiến triển trong chân lý đến một chân lý lớn hơn. Đó là sự đi ra khỏi cái chủ quan tiến tới ánh sáng khách quan. Chính với cái giá này mà có được sự cải hóa thường ngày và Chúa Kitô lớn lên

71. Dominum et Vivificantem n° 51.

trong ta. “Kẻ sống theo sự thật, thì đến cùng ánh sáng, để thiên hạ thấy rõ: các việc của người ấy đã được thực hiện trong Thiên Chúa” (Ga 3, 21). “Ai đứng về phía sự thật thì nghe tiếng tôi” (Ga 18, 37).

Đó chính là Lời của Chúa Kitô, soi sáng ta và là bí tích của ánh sáng. Vậy phải tìm kiếm Lời này, gặp được Lời này, và ở lại trong Lời này: “Nếu các ông ở lại trong lời của tôi, thì các ông thật là môn đệ tôi; các ông sẽ biết sự thật, và sự thật sẽ giải phóng các ông” (Ga 8, 31-32). “Ai thuộc về Thiên Chúa, thì nghe lời Thiên Chúa nói” [...] Thật, tôi bảo thật các ông: ai tuân giữ lời tôi, thì sẽ không bao giờ phải chết” (x. Ga 8, 44-51). Đấng thực hiện điều đó là chính Chúa Thánh Thần làm cho ta ra khỏi ta và cho phép ta cảm nhận được ánh sáng: “Khi nào Thần Khí sự thật đến, Người sẽ dẫn anh em tới sự thật toàn vẹn. Người sẽ không tự mình nói điều gì, nhưng tất cả những gì Người nghe, Người sẽ nói lại [...]” (Ga, 16, 13). Nhờ Thần Khí và nhờ sự ưng thuận của Mẹ Maria, Chân Lý sinh ra trong ta⁸³.

Đào sâu

“Ai đến với Thầy, và nghe những lời Thầy dạy mà đem ra thực hành, thì Thầy sẽ chỉ cho anh em biết người ấy ví được như ai. Người ấy ví được như một người khi xây nhà, đã cuốc, đã đào sâu và đặt nền

72. Điều này sẽ được bàn tới trong phần thứ ba, “Mẹ Maria và Lectio divina”.

móng trên đá. Nước lụt dâng lên, dòng sông có ủa vào nhà, thì cũng không lay chuyển nổi, vì nhà đã xây vững chắc. Còn ai nghe mà không thực hành, thì ví được như người xây nhà ngay mặt đất, không nền móng. Nước sông ủa vào, nhà sụp đổ ngay và bị phá hủy tan tành” (Lc 6, 47-49).

“Lắng nghe những lời của Chúa Kitô” và “đem ra thực hành” đó là “đào sâu” và “đặt nền móng”. Càng thực hành Lectio divina, người ta càng đào sâu, càng đi xuống trong chính mình, ta càng cho phép Chúa xuống trong ta. Điều đó hệ tại ở chất lượng của việc ta lắng nghe. Đào, đi vào chiều sâu, đi xuống trong chính mình, để cho ánh sáng thâm nhập vào những vùng tối của ta, những căn rễ sâu xa nhất của ta, trong những tối tăm của ta. Điều đó hệ tại ta có mở cửa cho Người hay không. Chính tự do của ta quyết định. Điều đó thật đắt giá đối với ta. Nhưng điều đó lệ thuộc nơi ta và chỉ nơi ta mà thôi. Tìm đối diện với ánh sáng là trách vụ riêng của ta. Để cho mình được chiếu soi bởi ánh sáng là Lời của Chúa cho ta hôm nay. Đối diện với Lời, nhai nuốt Lời, tiêu hóa Lời. Điều đó đòi hỏi một tình yêu chân lý, một sự quả cảm trong thái độ. Một sự quả cảm thiêng liêng. Một ước muốn ánh sáng chiến thắng trên tăm tối của ta.

Hoạt động của Chúa trong ta không là một hoạt động nằm ở bề mặt. Không. Hướng đi là chiều sâu. Chúa tấn công sinh hoạt nội tâm của ta và Chúa giải tỏa, làm cho nó thêm tế nhị, thiên hóa nó.

Chính đó là kinh nguyện trầm lắng và sâu đậm, là Suy nguyện, dựa trên Lectio divina vì Lectio divina giúp cho Chúa càng lúc càng đi sâu vào trong Suy nguyện. Đó là cố gắng của Lectio divina mở cửa cho Tia Sáng chiêm ngắm yêu đương trong lúc suy nguyện. Không có cố gắng này, Thiên Chúa (theo sự thường) không tự cho phép đi vào trong ta nhờ hoạt động siêu nhiên (sự trợ giúp riêng)⁸⁴.

Bây giờ ta hãy hướng cái nhìn và lời kinh của ta về Mẹ Maria, Đấng đã luôn biết đón nhận Lời Thiên Chúa trong lòng Mẹ. Ta xin Mẹ giúp ta học biết noi gương Mẹ. Xin Mẹ cho ta sự lắng nghe và ngoan ngoãn của Mẹ.

73. Chúng tôi sẽ bàn tới điều này trong một tác phẩm sau.

PHẦN THỨ III

MẸ MARIA VÀ LECTIO DIVINA



*“Toàn thể vũ trụ
chúc mừng Mẹ diễm phúc
và yêu mến ca tụng:
Mừng vui lên, hỡi Sách Thánh
trong đó Chúa Cha đã viết Ngôi lời [...]”⁸⁵*

Đâu là liên hệ giữa Mẹ Maria và Lectio divina? Tại sao lại dành trọn một phần để bàn về Mẹ Maria trong liên hệ với Lời của Chúa? Tại sao lại viết thêm một lần nữa, bởi vì trên đây cũng đã bàn tới?

Phúc âm hầu như không nói gì về Mẹ Maria; về vấn đề liên hệ của Mẹ với Lời Chúa xem ra lại càng hà tiện hơn! Để trả lời cho những thắc mắc này, nhưng nhất là để soi sáng tỏ về Lectio divina, cần thiết phải nhìn ngắm Mẹ Maria. Ở đây, tuy không muốn viết một khảo luận về Thánh mẫu học, nhưng xét thấy cần phải bàn về mối liên hệ eo giữa Mẹ Maria và Lời, và từ đây giữa Mẹ Maria và ta là những người suy niệm Lời.

Khi ta gặp những khó khăn trong thực hành Lectio divina, ta hướng mắt nhìn lên Mẹ, ta sẽ tìm được sự trợ giúp rất quý báu.

Ta hãy tìm hiểu kỹ mầu nhiệm của việc Lời Chúa gặp gỡ Mẹ Maria, sự soi dẫn mẹ đem đến cho ta và sự giúp đỡ và biến đổi Mẹ sinh ra trong ta.

-
1. Vanon de l’Hymne Acathiste (Thánh thi mà người ta đứng hát trong tất cả những ngày thứ sáu mùa chay trong phụng vụ Byzantin) Ode 7.

I

MẸ MARIA VÀ NGÔI LỜI

Mẹ Maria và Lời Chúa

Chúa Kitô là Lời Thiên Chúa. Người là tất cả Lời của Thiên Chúa Cha. Khi chịu phép rửa và lúc hiển dung, Chúa Cha đã giới thiệu Con như Người (duy nhất) làm đẹp lòng Cha và ta phải vâng nghe Người. Người là tất cả Lời của Cha.

Mà ở nơi Mẹ Maria tất cả đều dẫn đến Chúa Kitô. Đó là điều mà thánh Grignon de Montfort nói về sự liên lạc giữa Mẹ Maria và Thiên Chúa; điều đó có thể áp dụng cho Chúa Kitô là Thiên Chúa, là tất cả Lời của Thiên Chúa:

“Mẹ Maria chỉ được tạo dựng cho Thiên Chúa, Mẹ không giữ ~~một~~ tâm hồn lại cho riêng Mẹ, trái lại Mẹ đưa đẩy tâm hồn đó tới Chúa và kết hợp tâm hồn đó với Chúa; một cách trọn hảo hơn là kết hợp với chính Mẹ” (*St Louis Marie Grignon de Montfort, Secret de Marie, n° 21*)⁸⁶ ... Anh em không bao giờ nghĩ tưởng tới Mẹ Maria cho bằng, thay cho anh em, Mẹ Maria nghĩ tưởng tới Chúa; không bao giờ anh em ca ngợi, kính tôn Mẹ Maria cho bằng chính Mẹ Maria cùng với anh em ca ngợi kính tôn Chúa. Mẹ Maria là tất cả liên đới với Chúa,

2. Thánh Louis Marie Grignon de Montfort, *Secret de Marie*, n° 21.

và tôi có thể gọi Mẹ một cách chính xác là “sự liên hệ của Chúa”, chỉ là liên hệ với Chúa, hay “tiếng vọng của Chúa”, chỉ nói và lặp lại chính Chúa. Nếu anh em nói “Maria”, Mẹ sẽ nói “Thiên Chúa”. Thánh nữ Ê-li-sa-bét ca ngợi Mẹ Maria và gọi Mẹ là người diễm phúc vì Mẹ đã tin; Mẹ Maria, tiếng vọng trung thành của Chúa, đã cất lời: *Magnificat anima mea Dominum* “Linh Hồn tôi ngợi khen Đức Chúa”. Điều mà Mẹ Maria đã làm trong dịp này, Mẹ làm mọi ngày; khi người ta ca ngợi Mẹ, yêu mến Mẹ, tôn kính Mẹ hoặc dâng tặng Mẹ, Thiên Chúa được ngợi khen, Thiên Chúa được yêu mến, Thiên Chúa được tôn vinh, người ta dâng tặng Chúa nhờ Mẹ Maria và trong Mẹ Maria” (*St Louis Marie Grignon de Montfort, Traité de la vraie dévotion, n° 225*)⁸⁷.

Trong biến cố Hiển Dung, Thiên Chúa Cha chỉ có một lệnh truyền: đây là Con duy nhất của Ta, “*hãy lắng nghe Người*”⁸⁸. Không khác gì Chúa Cha đã nói với ta: Ta chỉ có Lời này, hãy lắng nghe Lời đó⁸⁹, ta đã nói tất cả trong Lời đó. Người Nữ đã tiếp nhận Lời trong lòng và trong thân xác mình, lắng nghe Lời, trong thinh lặng. Cũng như khi Chúa Giêsu chịu phép Rửa và Biến Hình,

3. Thánh Louis Marie Grignon de Montfort, *Traité de la vraie dévotion*, n° 225.

4. Mt 17, e tt.

5. X. Thánh Gioan Thánh Giá, *Đường Lên Carmel II*, 22, 5-6 và *Maxime* 147 “Chúa Cha chỉ nói một lời (Ga 1, 18), đó là Con của Người và trong thinh lặng vĩnh cửu, Cha luôn nói Lời này: tâm hồn cũng phải nghe Ngái trong thinh lặng” (Kn 18, 15).

khi Truyền Tin và mỗi ngày trong cuộc sống Đức Trinh Nữ Maria, nhờ đức tin, đã lắng nghe Cha tuyên ngôn Con trong Mẹ, trong tâm lòng Mẹ. Quả thực Truyền Tin cũng như hai sự kiện kia của cuộc đời Chúa Kitô đều là sự tỏ hiện của Ba Ngôi: Chúa Cha, bởi Chúa Thánh Thần, tuyên ngôn Chúa Con.

Chính diễn biến của Truyền Tin

Ta hãy khảo sát kỹ lưỡng diễn biến của câu chuyện Truyền Tin (Lc 1, 26-38) và, từng gia đoạn một, ghi nhận tất cả những chỉ dẫn cho thực hành Lectio divina. Quả thực Truyền Tin soi sáng Lectio divina một cách độc đáo.

Thường ~~người~~ ta quá lý tưởng hóa Mẹ Maria. ~~Người~~ Ta gán cho Mẹ sự trọn lành không thuộc về Mẹ. Chắc chắn Mẹ thật trọn hảo, nhưng sự trọn hảo như ~~người~~ ta tưởng tượng không phải là sự trọn hảo mà Thiên Chúa hiểu. Thiên thần ngỏ lời với Mẹ Maria. ~~Người~~ Ta có thể chờ đợi một sự tuân phục trọn vẹn ngay từ nơi Mẹ. Nhưng lời của thiên thần làm cho Mẹ bối rối. “*Nghe lời ấy, bà rất bối rối, và tự hỏi lời chào như vậy có nghĩa gì*”. Thiên thần bắt đầu giải thích cho Mẹ hiểu ý định của Thiên Chúa đối với Mẹ. Mẹ không nói “vâng”, một lời vâng mù quáng. Không. Mẹ để cho Lời làm cho sự hiểu biết tích cực của Mẹ thêm phong phú, để việc lắng nghe (tuân phục) của Mẹ được tích cực và thật sự dẫn thân. Do vậy Mẹ yêu cầu giải thích rõ để có thể thực hiện đúng đắn trách nhiệm của mình. “*Việc ấy sẽ xảy ra cách nào...*”? Trước hết thiên thần

bắt đầu giải thích cho Mẹ biết rằng chính Chúa sẽ hành động và hành động ra sao: *“Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà, và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên bà, vì thế, Đấng Thánh sắp sinh ra sẽ được gọi là Con Thiên Chúa”*. Hơn nữa thiên thần cho một dấu chỉ về hoạt động của Chúa: *“Kìa bà Ê-li-sa-bét, người họ hàng với bà, tuy già rồi, mà cũng đang cưu mang một người con trai: bà ấy vẫn bị mang tiếng là hiếm hoi, mà nay đã có thai được sáu tháng”*. Nhưng, khi nói ra dấu chỉ này, thiên thần mời Mẹ tin. Vì không thể tự nhiên tin như thế. Ta thường có thói quen nghĩ rằng khi nói về người họ hàng Ê-li-a-bét của Mẹ, thiên thần cho một dấu chứng về quyền năng của Chúa, nhưng thực ra thiên thần đặt Mẹ Maria, đặt đức tin của Mẹ Maria trước một thử thách. Và thiên thần kết thúc qua một tuyên bố mạnh mẽ: *“Vì đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được”*.

Sự hiểu biết và ý muốn của Mẹ Maria được khích động: ~~và được~~ Lời của Chúa truyền đạt sự hiểu biết cho Mẹ và thúc giục ý muốn của Mẹ. Chỉ sau tất cả những giai đoạn này Mẹ mới nói lên sự tự do chọn lựa dân thân của Mẹ: *“Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói”*!

Chỉ sau lúc này câu chuyện mới kết thúc. *“Rồi sứ thần từ biệt ra đi”*. Ta hãy lưu ý đến diễn tiến chậm rãi của ánh sáng trong khả năng của Mẹ Maria. Cũng thế Lectio divina cũng là một diễn tiến chậm rãi của ánh sáng trong việc hiểu biết của ta và trong ý muốn của ta để ta hiểu điều Chúa muốn nơi ta và để ta cộng tác vào

hành động của Người. Lectio divina không phải là một lời xin vâng mù quáng mà ~~người~~ ta vâng tuyên bố vì ~~một sự~~ mù quáng tuân phục ~~mù quáng~~. Lectio divina chính là sự hiểu biết được tác động nhờ hoạt động của ánh sáng soi chiếu tâm tối của ta. Đó cũng là một phản ứng đối với điều Chúa ban cho ta. Ta thấy trong đối thoại của Mẹ Maria: Mẹ trao đổi, cố gắng tìm hiểu. Không phải vì thiếu niềm tin, nhưng ước muốn hiểu rõ hơn điều xảy đến cho mình, điều Mẹ phải làm. Ta là những người cộng tác với Chúa và là những bạn thân của Chúa. Chúa nói tất cả với các bạn thân của Người, Người giải thích cho họ ý muốn của Người và những chương trình mà các bạn có thể cộng tác một cách ý thức vào những ý định đầy yêu thương và cứu rỗi.

Lectio divina đụng chạm tới sự hiểu biết ý thức, kêu mời, soi sáng hướng dẫn và ban cho ánh sáng để nhập thể. Trong biến cố Truyền Tin không ~~phải~~ chỉ có Lời nhập thể, nhưng còn có một lời đặc biệt, có thể nghe được đã ngỏ với Mẹ Maria, thiên thần nói chứ không thình lặn. Chúa Thánh Thần tác động trên hai bình diện: một bình diện thâm sâu của Ngôi Lời nhập thể, nhưng cũng trên bình diện thuộc ý thức của Mẹ Maria để kêu gọi sự tự do của Mẹ, để đưa Mẹ kết hiệp vào một dự phóng vượt qua Mẹ và yêu cầu Mẹ trọn vẹn dẫn thân “với cái tôi nữ tính của mẹ” như Đức Giáo Hoàng nói trong thông điệp Redemptoris Mater:

“Vì chừng lúc truyền tin, Mẹ Maria đã đặt mình trọn vẹn nơi Thiên Chúa bằng cách tỏ bày sự tuân phục của đức tin nơi Đấng đã nói với Mẹ qua sứ

thần của Người, và bằng cách dâng Người trọn vẹn trí hiểu và ý muốn. Vậy Mẹ đã đáp lời bằng tất cả con người nhân loại và nữ tính của Mẹ, và lời đáp trả của đức tin này bao gồm một sự cộng tác trọn hảo với ơn sủng của Chúa và một sự ngoan ngoãn trọn hảo tuân theo hoạt động của Chúa Thánh Thần là Đấng qua các ơn của Người không ngừng làm cho đức tin được trọn hảo hơn”⁹⁰.

Những lời của J.-H. Newman sau đây cho ta thấy loại ơn ban và tiến trình của *Lectio divina*: ta không thụ động. Ta phản ứng trước lời được ban cho ta hôm nay. Ta lường lự, tìm hiểu, v.v... Ta suy nghĩ.

“Trong bài giảng cuối cùng tại đại học, ngày 2.2.1843, Newman chú giải lời của thánh Luca. “Maria thì hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng” (*Lc 2, 51*) và ngài cho thấy nơi Mẹ Chúa Trời mẫu gương cho ta, vừa trong việc tiếp nhận đức tin vừa để học hỏi. Tiếp nhận vẫn chưa đủ, Mẹ dừng lại ở đó; không những Mẹ có đức tin, nhưng đồng thời Mẹ sử dụng đức tin; Mẹ thuận theo đức tin, nhưng Mẹ còn khai triển đức tin; Mẹ qui phục lý trí nhưng Mẹ lý luận giải đức tin của Mẹ: không phải như *Dacari-a*, lý luận trước để sau đó tin, nhưng tin trước, rồi với yêu thương tôn kính Mẹ tìm hiểu điều Mẹ đã tin. Như thế Mẹ tượng trưng cho ta, đức tin của những người đơn sơ, đức tin của những vị tiến sĩ của Giáo Hội, cần phải tìm kiếm, cân nhắc, định nghĩa như tuyên bố Phúc âm; phân biệt chân lý với lạc

6. Jean-Paul II, *Redemptoris Mater*, 12.

thuyết, nhận định những sai lạc của một thứ lý luận không đúng đắn, với áo giáp của đức tin chống lại sự kiêu ngạo và sợ sệt, và như vậy chiến thắng nguy hiểm và đổi mới”⁹¹.

Đây quả là bài học quý báu cho những ai tin rằng noi gương Mẹ Maria sẽ không còn phải suy nghĩ và bất trí hiểu lầm bước theo sự hướng dẫn của ánh sáng đức tin! Cần suy niệm đoạn văn này của Newman. Đoạn văn cho thấy Rằng Mẹ Maria lúc Truyền Tin có thể là một gương mẫu cho việc thực hành Lectio divina là một Truyền Tin nhỏ.

“Mẹ cần thận giữ lại những lời đó”

Phúc âm Luca, dường như là tâm sự của Mẹ Maria, cho ta một diễn tả về hoạt động liên tục của Mẹ Maria: *“Còn bà Ma-ri-a thì hằng ghi nhớ⁹² mọi kỷ niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng”* (Lc 2, 19) và *“Riêng mẹ Người thì hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng”* (Lc 2, 51). Người ta thấy rằng hoạt động của Mẹ Maria xoay quanh những lời mà Mẹ nghe được liên quan tới Con của Mẹ hoặc do chính miệng con của Mẹ nói ra. Mẹ không muốn bỏ mất lời nào, và ao ước rút ra được tất cả điều chính yếu thuộc Thiên Chúa.

7. Yves Congar, “La tradition et les traditions”, Paris, 1963, vol. II, pp. 27-29.

8. “Tiếp nhận” (Chouraqui), “đầm đạo” (Sr Jeanne d’Arc), ôn lại” (Osty) “nhắc lại những điều đó” (Bible de Jérusalem), hoặc “thu gom”.

Đó là một chỉ dẫn quý báu cho ta trước Lời Chúa. Đọc đi đọc lại Lời là cần thiết để Lời thấm nhập vào trong ta bản chất của Lời, để Lời cho chảy ra nhựa thần linh của Lời. Đó cũng là lời mời gọi luôn mãi cần có Lời Chúa trong tâm trí ta. Vâng, ta hãy củng cố, làm vững mạnh con tim của ta bằng Lời đón nhận được trong thực hành Lectio divina, vì “ý tưởng thánh thiện gìn giữ con”⁹³.

Đó là nghiền ngẫm Lời, là lặp lại những lời đã tiếp nhận, để những lời này cung cấp một thứ đường ngọt mỹ vị hơn, quý báu hơn và đem lại tất cả những hiệu quả cũng như trở thành ánh sáng cho nội tâm.

Mẹ của Thầy:

Người đã nghe và đem ra thực hành lời

“Khi Đức Giê-su đang giảng dạy, thì giữa đám đông có một người phụ nữ lên tiếng thưa với Người: “Phúc thay người mẹ đã cưu mang và cho Thầy bú mớm! ” Nhưng Người đáp lại: “Đúng hơn phải nói rằng: Phúc thay kẻ lắng nghe và tuân giữ lời Thiên Chúa” (Lc 11, 27-28). Trong trích đoạn này, quả thực Chúa cho ta biết được chìa khóa sâu xa nhất của Mẹ Người, Chúa dạy ta nhìn Mẹ. Không phải sự kiện Mẹ đã cưu mang Chúa, cho Chúa bú mớm đã làm cho Mẹ nên cao cả, nhưng chính do Mẹ đã đón nghe Lời Chúa và trung thành tuân giữ. Dường như Chúa nói với ta: các con hãy học biết nhìn ngắm Mẹ Thầy. Hãy qui

9. Pr 2, 11 theo bản LXX.

hướng cái nhìn vào điều chính yếu nơi Mẹ của Thầy: Mẹ đã lắng nghe Lời Chúa và Mẹ đã đem Lời đó ra thực hành. Đừng chỉ nhìn bề ngoài tình mẫu tử của Mẹ, nhưng hãy nhìn cách hoạt động của tình này sâu đậm bên trong: Mẹ đã để cho Lời Chúa sinh ra trong Mẹ và sống trong Mẹ. Chúa đã giúp ta hiểu rõ về Mẹ của Người. Sự chọn lựa trước hết của Mẹ Maria chính là Lời Chúa, và Con của Mẹ đã nói như thế. Chúa còn nói: *“Mẹ tôi và anh em tôi, chính là những ai nghe lời Thiên Chúa và đem ra thực hành”* (Lc 8, 19-21). Ở đây Chúa không hề coi thường Mẹ, nhưng ca tụng Mẹ một cách đúng hơn và sâu xa hơn. Đó chính là Con Thiên Chúa dạy ta nhìn ngắm Mẹ Người và khám phá sự cao cả đích thật của Mẹ. Và đương nhiên là Chúa đặt Mẹ trong tương quan với Lời Chúa.

Do đây Mẹ là gương mẫu toàn hảo nhất ~~đã được~~ ~~ống hiến~~ cho ta trong việc thực hành Lectio divina. Chắc chắn sự tinh tuyền trinh khiết của Mẹ đã giúp Mẹ dễ dàng lắng nghe, nhưng ta cũng vẫn được mời gọi noi gương Mẹ.

“Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo”

Sự kiện nước hóa thành rượu tại Cana là dấu chỉ đầu tiên mà Chúa Giêsu thực hiện trong Phúc âm Gioan để ~~người~~ ta tin vào Người. Và điều mà ta thấy trong dấu chỉ đầu tiên này, đó là sự gắn kết của Mẹ Maria ~~đối~~ với những lời của Con Mẹ. *“Thân mẫu Người nói với gia*

nhân: “Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo”⁹⁴ (Ga 2, 5). Việc lắng nghe mà Lectio divina đòi hỏi không là việc gắn kết với điều Chúa Giêsu muốn nói với ta mọi ngày sao? Nhờ kinh nghiệm Mẹ Maria hiểu biết những lời của Chúa Giêsu. Mẹ hiểu biết lời của Chúa hữu hiệu và quyền năng như thế nào. Chính vì thế mà Mẹ khuyên ta cứ chăm chú lắng nghe Chúa... Và Lectio divina là gì nếu không phải chính là thế đó: chăm chú lắng nghe Đấng Cứu Thế (Lc 19, 48) và “tất cả những gì Người sẽ nói với ta”? Mẹ cũng mời gọi ta vượt qua chính mình. Mẹ mời gọi ta tin vào “tất cả” điều Chúa muốn nói với ta vì nó vượt trên những ý niệm của ta. Việc lắng nghe trong Lectio divina đòi hỏi một sự mở lòng và nhất là mở lòng đối với những gì vượt trên ta. Chính vì thế mà Mẹ đã căn dặn *Người bảo gì*, tất cả những gì Người bảo, tất cả. Mẹ mời gọi ta phải mở rộng những xác tín của ta, những cái nhìn của ta. Luôn tiếp nhận hơn nữa, cách rộng rãi hơn, khó tin hơn. Thực vậy, trong dấu chỉ đầu tiên thực hiện ở Phúc âm Gioan, Chúa truyền một điều thật phi lý: đổ đầy nước vào các chum trong khi người ta đang cần đến rượu. Lectio divina là một hành động của đức tin. Đức tin nơi điều này: rằng sự cố gắng mà ta thể hiện (hành động vững tin vào Lời của Người) sẽ biến đổi nước lã của cuộc sống ta thành rượu mới, thành cuộc sống mới. Trong việc này Mẹ Maria không những hướng ta đến Lời của

10. “Dù Người bảo gì, anh em hãy làm”! Bản dịch của Sr Jeanne d’Arc op.

Chúa Giêsu một cách vững chắc, nhưng Mẹ cũng chỉ cho ta chất lượng của thái độ cần có đối với Lời của Chúa. Nếu tôi tưởng tượng rằng Chúa mời tôi đi một cây số, tôi có thể bắt đầu Lectio divina để chuẩn bị cho tôi đi được năm hay mười cây số. Đó cũng là cách thể nhận rõ Chúa như thế nào: vĩ đại hơn tôi tưởng, có thể hơn cái không có thể, mở rộng đến một chân trời xa xăm hơn, mở rộng tới Thiên Chúa Thật. Theo cách thể của Mẹ, Mẹ truyền cho ta ra khơi với Chúa và đừng ở lỳ trên bờ của tư tưởng của ta, của trí hiểu của ta nhưng đi vào đại dương của Thiên Chúa.

Với Mẹ Maria đó là lời mời gọi nhưng cũng là sự trợ giúp mà ta tiếp nhận để tiến bước và để chu toàn cố gắng lắng nghe. Đó là một cố gắng tinh tuyền.

“Lạy Mẹ Maria, xin cho chúng con sự tinh tuyền lắng nghe của Mẹ, sự gắn kết của Mẹ vào Lời của Con Mẹ và việc Mẹ nhờ Chúa Thánh Thần đem Lời vào thực hành”.

Không Lời nào là không thể đối với Chúa; tiếng vang của Mẹ Maria

Trong Phúc âm về Truyền Tin, thường các dịch giả chuyển dịch những lời cuối cùng của thiên thần như sau: “...*Vì đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được*” (Lc 1, 37). Nhưng thực ra bản văn chính không viết “không có gì”, nhưng viết “Không Lời nào là không thể đối với Chúa”. Chính vì thế mà Mẹ Maria đã trả lời: “... *xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói*”. Do đấy, khi Chúa nói với ta chính là Chúa có thể

thực hiện điều Chúa nói. Có thể đó là điều hiển nhiên đối với đức tin của ta, nhưng khi những lời ta nghe được lại khó khăn hoặc coi như “không thể” được, lúc đó ta cần đến đức tin của Mẹ Maria là người đã biết tin, là người đã có thể tin những lời không thể được. Chính do vậy mà người chị họ Ê-li-sa-bét được linh hứng đã ca ngợi Mẹ: *“Em thật có phúc, vì đã tin rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Người đã nói với em”* (Lc 1, 45). Đức tin của Mẹ Maria là tin vào lời của Chúa. Mẹ Maria là gương mẫu tối hảo về tin vào lời của Chúa. *“Cũng thế, Giáo Hội tôn kính nơi Mẹ Maria sự thực hiện tinh tuyền nhất của đức tin”*⁹⁵.

Như thế ta thấy rằng để thực hành tốt Lectio divina ta cần đến sự giúp đỡ của Mẹ Maria. Mẹ cho ta đức tin của Mẹ để có thể thực hành Lectio divina. ĐGH Gioan Phaolô II dùng kiểu nói này: *“Tham dự vào đức tin của Mẹ Maria”*⁹⁶. Đức Giáo Hoàng nói: *“Đức tin của Mẹ Maria luôn trở nên đức tin của Dân Chúa đang tiến bước”*⁹⁷; đối với ta cũng thế, cần có sự chuyển trao đức tin của Mẹ Maria, từ Mẹ sang cho ta.

Hơn nữa cần ghi nhớ rằng Mẹ Maria đã tin vào điều không thể được nơi Mẹ và nơi Ê-li-sa-bét: một bà già mang thai! Thường người ta nghĩ rằng khi nói về người chị họ già nua lại mang thai, thiên thần nêu chứng cứ cho thấy điều Thiên Chúa có thể làm và như

11. GLCG 149.

12. X. Redemptoris Mater 27-28.

13. Ibid.

để khuyến khích Mẹ Maria tin rằng Chúa có thể làm được tất cả mọi sự. Nhưng ~~người~~ ta ít nghĩ đến điều thiên thần nói với Mẹ Maria về người chị họ là như một truyền tin thứ hai để bù đắp (cứu vãn) một cuộc truyền tin khác đã không xong: cuộc truyền tin cho Da-ca-ri-a⁹⁸.

Như vậy Mẹ đã tin không những cho riêng Mẹ mà cũng còn cho tất cả những ai đã không tin mà Da-ca-ri-a và Ê-li-sa-bét là đại diện. Mẹ đã tin vào Lời Chúa cho tất cả ta. Mẹ đã nói lời “vâng” của Mẹ đáp lại lời của Chúa cho tất cả ta. “*Mẹ đã nói lời “vâng” của Mẹ thay cho toàn thể nhân loại*”⁹⁹. Trong ý nghĩa này khi Ê-li-sa-bét ca ngợi Mẹ Maria, bà đã ca ngợi công đức của người duy nhất đã biết tin, bà nhận biết nơi Mẹ con người đã nói lời vâng thay cho chồng của bà và cho chính bà, và cho tất cả chúng ta. Nói cách khác, Ê-li-sa-bét chiêm ngưỡng, trong lời “fiat” (xin vâng) của Mẹ Maria chính lời “vâng” của riêng mình đã không được thốt ra. Thực vậy, lời “vâng” của ta được gói ghém trong lời “vâng” của Mẹ Maria. Lời “vâng” mà ta được mời gọi thốt lên cách mới mẻ mỗi ngày đáp lại Lời Chúa có trong lời “vâng” của Mẹ Maria.

14. X. Lc 1, 20: “Và này đây ông sẽ bị câm, không nói được, cho đến ngày các điều ấy xảy ra, bởi vì ông đã không tin lời tôi, là những lời sẽ được ứng nghiệm đúng thời đúng buổi”. Người ta cũng có thể nghĩ: bởi vì Mẹ Maria tin cho Mẹ và cho tôi, cho chính Mẹ và cho toàn thể nhân loại.

15. GLCG 511.

II MẸ MARIA VÀ CHÚNG TA

Cầu xin mẹ trong khi thực hành Lectio divina

Chú ý đến tất cả những liên hệ giữa Mẹ Maria và Lời, ta dễ dàng suy ra rằng cầu xin Mẹ Maria trong khi thực hành Lectio divina là một trợ giúp tuyệt hảo. Lấy kinh Mân Côi làm ví dụ. Khi ta đọc kinh Mân Côi không phải là để tưởng nghĩ đến Mẹ Maria cho bằng suy ngẫm những mầu nhiệm vui, sáng, thương, mừng của cuộc đời Chúa ta. Lặp đi lặp lại “Kính mừng Maria” như là một nâng đỡ an bình giúp ta đi sâu vào mầu nhiệm Chúa Kitô. Sự lặp đi lặp lại này không làm ta xa cách Chúa, nhưng đưa ta đến gần Chúa hơn.

Cũng vậy, xin Mẹ Maria trợ giúp khi thực hành Lectio divina, ví dụ đọc một kinh “Kính mừng Maria”, sẽ giúp ta biết lắng nghe Chúa hơn. Cầu nguyện với Mẹ Maria trong lòng mình và lắng nghe Chúa nói trong tâm trí mình rất phù hợp với nhau. Đó là hai cấp độ khác nhau nhưng bổ túc cho nhau. Trung tâm điểm của Lectio divina là Chúa Kitô nói với ta. Mẹ Maria giúp ta và dạy ta lắng nghe Chúa và đem Lời Chúa ra thực hành.

Mẹ Maria hình thành Giêsu-Lời trong ta

Cũng như Mẹ Maria đã giáo dục Chúa Giêsu, Mẹ cũng giáo dục ta. Chúa Giêsu là Lời của Cha, và là đời sống mới của ta. Con người mới của ta được cấu tạo do cuộc gặp gỡ này, do sự kết cấu này, giữa Lời và ta. Lời lại uốn nắn ta; Mẹ Maria cũng huấn luyện cuộc sống mới này, là Chúa Giêsu trong ta. Mẹ đem lại sự đảm bảo hơn cho công việc

này được thực hiện cách trọn hảo nhất, hầu không một lời nào do Chúa nói ra trong lòng ta không đem lại hoa trái. Với Mẹ Maria, những hoa trái của Lời Chúa luôn tồn tại¹⁰⁰.

Mẹ Maria là nơi Lời sinh ra, là nơi Lời nhập thể

Người Ta có thể nói rằng lòng Mẹ Maria – lòng theo ý nghĩa Kinh Thánh – là nơi Lời nhập thể sinh ra. Hơn nữa Mẹ Maria thuộc về ta, Mẹ đã được ban cho ta. Chúa Kitô nói với mỗi người, cũng như nói với thánh Gioan dưới chân Thánh Giá: “*Đây là Mẹ của con*” (Ga 19, 26). Đó cũng là lời mời gọi noi gương thánh Gioan đón nhận Mẹ về nhà mình, vào trong lòng mình: “*Kể từ giờ đó, người môn đệ rước bà về nhà mình*” (Ga 19, 26). Như vậy trong ta, Mẹ trở thành nơi cho Lời nhập thể. Để hiểu rõ điều này ta tìm hiểu sâu xa dụ ngôn người gieo giống trong Phúc âm Mát-thêu chương 13.

Dụ ngôn người gieo giống¹⁰¹

Ta ghi Nền nhớ rằng dụ ngôn này là dụ ngôn được khai triển nhất trong các dụ ngôn của Phúc âm và là dụ ngôn được các thánh sử ghi lại cách tuyệt vời. Quả thực dụ ngôn này là chìa khóa để lãnh hội giáo huấn của Chúa Kitô bằng dụ ngôn: “*Anh em không hiểu dụ ngôn này, thì làm sao hiểu được tất cả các dụ ngôn!*” (Mc 4, 13). Dụ ngôn này trình bày điểm chính của Phúc âm: lắng nghe Lời Thiên Chúa. Dụ

16. Về vấn đề Mẹ Maria là người hình thành **ta** và là “*khuôn của Thiên Chúa*”, xem Grignon de Montfort, *Le secret de Marie* nn° 16 à 18 et *Traité de la vraie dévotion* nn° 218-221. Người ta cũng có thể đào sâu khía cạnh với la vie marie-forme de Marie Petyt (1623-1677): *Maria a Sancta Teresia, Vie Mariale* (fragments traduits du flamand par Louis Van den Bossche), Paris, 1928.

17. Mt 13, 3 bss et//

ngôn này phân tích cho thấy đỉnh điểm điều Chúa chờ đợi: chất lượng của việc con người lắng nghe Lời của Người. Dù ngôn này soi sáng cách vô cùng đặc biệt *Lectio divina*. Dù ngôn này cũng soi cho ta hiểu thật thâm sâu về Đức Trinh Nữ Maria.

Dù ngôn người gieo giống, theo cách thế riêng, cho ta thấy hai điểm trong đức tin của ta: một đàn tràng Lời (đối tượng của ta tin: hạt giống) và đàn tràng khác việc tiếp nhận Lời này (người tin, chính con người, cách thế: những loại đất khác nhau). Lời được thi hành sung mãn chính là Chúa Giêsu. Chính Chúa Giêsu và “người đón nhận toàn hảo” là chính Mẹ Maria. Mẹ Maria là ‘cách’ tiếp nhận Lời tuyệt hảo nhất. Ta đã thấy như thế. Qua *Lectio divina* ta càng ngày càng trở thành Maria (khả năng) để tiếp nhận Chúa Giêsu càng ngày càng thêm sung mãn. Sự ngoan ngoãn của Mẹ Maria lúc Truyền Tin và trong suốt cuộc sống của Mẹ trở thành của ta.

Ngôi Lời đã đi ra từ Cung Lòng Cha để đi gieo chính mình. Hoặc Lời vĩnh cửu đã trở thành những lời đầy Thân Khí và Sự Sống. Những lời này do chính Chúa Giêsu ban cho. Nhưng có nhiều cách thế tiếp nhận những lời đó, có nhiều cách thế nghe Lời của Người. Những cách thế này được tượng trưng bằng những loại đất khác nhau tiếp nhận Hạt Giống. Dù ngôn nêu lên bốn loại đất. Ba loại thuộc đất xấu – quả thực cả ba loại đất đầu tiên đều không sinh hoa trái – và một loại đất tốt, đem lại hoa trái.

Loại đất thứ nhất: đất này diễn tả tâm lòng khô cứng như một vỏ cứng không tiếp nhận được gì cả. Không có gì có thể đi sâu vào. Đó là một con tim không có trí hiểu, một con tim không lắng nghe, không hiểu gì cả, không muốn mở ra để tiếp nhận Lời.

Loại đất thứ hai: đất này chính là tâm lòng vui vẻ tiếp nhận Lời ngay, như người con nói: “*Vâng con sẽ đi làm vườn nho cho cha ngay*”¹⁰², nhưng rồi anh ta lại chẳng đi. “*Đó là kẻ nghe Lời và liền vui vẻ đón nhận. Nhưng nó không đam mê mà là kẻ nhất thời: khi gặp gian nan hay bị ngược đãi vì Lời, nó vấp ngã ngay*”. Không có kiên trì, không có bền chí.

Loại đất thứ ba: đất này là con tim “*nghe Lời, nhưng nổi lo lắng sự đời, và bả vinh hoa phú quý bóp nghẹt, khiến Lời không sinh hoa kết quả gì*”.

Một nhận định không vui gì, không một đất nào trong ba loại trên đây thành công đón nhận đúng đắn những Lời được gieo vào đất mình và sinh hoa trái. Dầu vậy, chính Chúa nói với ta: “*Chính Thầy đã chọn anh em, và cắt cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái, và hoa trái của anh em tồn tại*” (Ga 15, 16). Cuộc sống chẳng có ý nghĩa gì nếu nó không cho hoa trái, nếu Lời Chúa không đem lại hoa trái mà người ta mong chờ, mà Chúa chờ đợi. Ta nhận thấy rằng lòng ta là một pha trộn cả ba loại đất đầu tiên này nhưng ta lại cứ ước mong là như loại đất thứ bốn, “Đất Tốt”, và mang lại nhiều hoa trái. Nếu ta để cho ánh sáng của bài Phúc âm này soi chiếu trong thâm sâu của lòng mình, ta sẽ nhận ra rằng tâm lòng ta pha trộn những đui điếc, những ơ hờ ngoài mặt và những âu lo bóp nghẹt. Một nhận định

-
18. “Các ông nghĩ sao: Một người kia có hai con trai. Ông ta đến nói với người thứ nhất: “*Này con, hôm nay con hãy đi làm vườn nho*”. Nó đáp: “*Con không muốn đâu*”! Nhưng sau đó, nó hối hận, nên lại đi. Ông đến gặp người thứ hai, và cũng bảo như vậy. Nó đáp: “*Thưa ngài, con đây*”! " nhưng rồi lại không đi. Trong hai người con đó, ai đã thi hành ý muốn của người cha”? Họ trả lời: “*Người thứ nhất*” (Mt 21, 28-31).

khêm tốn và rất thật: ta không lắng nghe Lời một cách tốt nhất. Ta khám phá ra rằng lòng ta bệnh hoạn, và ngay cả một tâm lòng trọn hảo nhất cũng vẫn còn pha trộn ba loại thái độ không đem lại hoa trái. “*Vậy có ai được cứu rồi?*”¹⁰³. Ai có thể đạt tới trưởng thành? Ai có thể đem lại hoa trái? Ta thất vọng như cả nhân loại, mà thánh Bênêđô diễn tả¹⁰⁴, chờ đợi một Bình ưu tuyển có thể nói “vâng”, tiếp nhận Đấng Cứu Độ và đem lại một thứ hoa trái của ơn Cứu Rỗi.

Loại đất thứ bốn: đất này là “*kẻ nghe Lời và hiểu, thì tất nhiên sinh hoa kết quả và làm ra, kẻ được gấp trăm, kẻ được sáu chục, kẻ được ba chục*”. Ai ngoài Mẹ Maria nghe và hiểu? Trước hết Mẹ tiếp nhận Ngôi Lời trong lòng Mẹ nhờ đức tin. Mẹ chính là “*Quyển Sách Thánh trong đó ngón tay của Cha đã ghi viết Ngôi Lời*”¹⁰⁵ hoặc là “*Sách sống động của Chúa Kitô được đóng ấn Chúa Thánh Thần*”¹⁰⁶. Mẹ Maria quả thực là “Đất Tốt” của dụ ngôn người gieo giống. Mẹ như là một trang sách Phúc âm tuyên vện trên đó Cha đã viết Lời, Lời của Cha, Lời duy nhất của Cha, Logos, Ngôi Lời. Nhìn ra Mẹ Maria là “Đất Tốt” là một chiêm ngắm sâu xa về mẫu nhiệm của Mẹ Maria. Ở nơi Mẹ ta tìm gặp được Chúa Giêsu.

Như ta vừa suy niệm, dụ ngôn người gieo giống cho ta thấy rõ ràng rằng trong đức tin của ta có hai điểm: 1- *Người* tin hoặc lắng nghe, và 2- *Đối tượng* của chính đức tin này: hạt giống của Lời, Chúa Kitô. Qua chăm chú đọc, ta đã khám phá ra rằng người trọn hảo là Mẹ Maria và tất cả

19. Mt 19, 25 tt

20. Quatrième Homélie “super missus”.

21. Canon de l’Hymne Acathiste, Ode 7.

22. Canon de l’Hymne Acathiste, Ode 1.

người khác không thể đem lại hoa trái. Mẹ Maria là phương cách trọn hảo để tiếp nhận Lời và làm cho Lời sinh hoa kết trái. Vậy ta cũng được mời gọi đi vào trong Mẹ, và nhờ Mẹ là bề tôi trọn hảo, lắng nghe đối tượng của đức tin ta, những lời của Chúa Kitô, và mang lại những hoa trái tồn tại. Ôn gọi của ta là tiếp nối trong ta mẫu nhiệm chủ yếu của đức tin ta: Maria-Giêsu, và làm cho mẫu nhiệm này luôn sống động.

Diễn tả cách khác, những lời của Chúa Kitô, bị bỏ quên trong tâm lòng sỏi đá của ta sẽ gặp nguy hiểm và không thể sinh hoa kết quả. Những lời này mới chỉ là một nửa ơn huệ Chúa ban. Nửa còn lại chính là: khả năng tiếp nhận những lời đó”. Biết rằng Chúa Kitô đã nói những lời này lời nọ, chưa đủ, cần thiết những lời đó nhập thể trong tâm lòng ta và đem lại hoa trái. Chúa Kitô ban cho ta những lời của Người đồng thời cũng ban “khả năng tiếp nhận lời”, “khả năng tiếp thu”, của Mẹ Maria. Ôn huệ Người ban căn bản bao gồm cả hai điểm: Người vừa ban hạt giống vừa ban đất.

Những lời của Chúa Kitô cũng tìm gặp trong ta nơi chứa xứng hợp và thần thiêng: Mẹ Maria. Có được Mẹ Maria, vì Cha ban Mẹ cho ta, ta có thể nhờ Mẹ và trong Mẹ làm sinh hoa kết trái Lời của Thiên Chúa.

Vậy có thể nói Mẹ Maria giúp ta, một cách không sai lầm, tìm gặp được Chúa Giêsu, lắng nghe Người nói với ta trong Kinh Thánh, bởi vì có thể nói Mẹ là mẫu gốc sống động của sách Kinh Thánh. Như thế và nhất là Mẹ giúp ta hiểu được Kinh Thánh, như dụ ngôn nói: đất tốt là kẻ “ngộ”. Mẹ Maria đã cưu mang trong lòng Đấng mà cả trời đất không chứa nổi. Mẹ đã hiểu Người. Một Giáo Phụ nói: *“Toàn bộ Kinh Thánh, Tất cả lời của Chúa, Chúa đã thu*

gom lại trong cung lòng Đức Trinh Nữ”¹⁰⁷. Lòng của Mẹ Maria là Bình ưu tuyển, là Bình Mới có thể chứa Rượu Mới¹⁰⁸, là áo cưới được nhận cho mặc dự tiệc cưới Nước Trời¹⁰⁹, là Bụi Gai¹¹⁰ cháy mà không tiêu hủy, nhưng mang và nâng đỡ Lời của Thiên Chúa là lửa hồng¹¹¹.

**Mẹ Maria được ban cho ta;
trở thành Maria**

Mẹ Maria, Đất Tốt, được ban cho ta để nhờ Mẹ và trong Mẹ, Lời có thể sinh hoa kết trái. Mẹ là ơn huệ của Chúa và niềm cậy trông của ta. Trái tim của Mẹ thật trọn hảo, và Chúa ban cho ta trái tim này cách nhưng không; Trái tim này là hoa trái thứ nhất của ơn Cứu Độ. Ta phải chấp nhận tiếp đón Trái Tim này, *sử dụng* Trái Tim này, biến Trái Tim này thành trái tim của ta để mỗi ngày có thể tiếp nhận Lời, hầu mang lại hoa trái và thực hiện cuộc sống của ta. Như thế khả năng của Mẹ sẽ là khả năng của ta. Ta đón nhận Mẹ về nhà mình như thánh Gioan người môn đệ yêu dấu đã làm. “*Khi thấy thân mẫu và môn đệ mình thương mến đứng bên cạnh, Đức Giê-su nói với thân mẫu rằng: “Thưa Bà, đây là con của Bà.”. Rồi Người nói với môn đệ: “Đây là mẹ của anh”. Kể từ giờ đó, người môn đệ rước bà về nhà mình*” (Ga 19, 26).

Thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu hát kính Mẹ Maria một cách đơn sơ nhưng cũng thật ý nghĩa: “*Kho tàng của người*

23. Rupert, “In Is.”, L. 2, c. 31 (PL, 167, 1362 BD).

24. Mt 9, 17.

25. Mt 22, 12.

26. Ex. 3, 2

27. “*Lời của Ta lại chẳng giống như lửa,
Sấm ngôn của Đức Chúa*” (Gr 23, 29).

*mẹ thuộc về người con, vậy lạy Mẹ yêu mến, con là con của Mẹ; các nhân đức của Mẹ, tình yêu của Mẹ lại không là của con sao (...)*¹¹²? Ta có thể nối tiếp tư tưởng của thánh nữ khi nói rằng khả năng lắng nghe, tiếp thu và hiểu của tâm lòng Mẹ Maria đã được ban cho ta, hoặc nói ngắn gọn: con tim của Mẹ thuộc về ta.

Người ta có thể nói rằng để sinh ra Lời trong lòng ta, cũng như để nhập thể, ta phải cần có không những Chúa Thánh Thần mà cả Mẹ Maria nữa.

“Lời vâng” mà Mẹ Maria đã thốt ra trong ngày Truyền Tin cũng cần thiết cho ta. Ta cần đến lời vâng này để Lời có thể nhập thể trong lòng ta và trong cuộc đời ta.

Ta noi gương Mẹ, nhưng ngày lại ngày ta cũng phải trở thành Mẹ, con người thâm sâu của ta mỗi ngày càng phải trở nên con người của Mẹ Maria. Càng ngày Mẹ càng sống trong ta. Càng kêu cầu Mẹ, càng khẩn nài Mẹ trợ giúp, ta càng dễ cho Mẹ dẫn dắt ta, soi sáng ta, ta càng trở thành như Mẹ, nhờ Mẹ và trong Mẹ ngoan ngoãn đón nhận tác động của Lời. Như thế, đối với ta cũng vậy, trái tim của Mẹ Maria trong ta trở thành nơi sinh cho Lời được nói cho ta mỗi ngày¹¹³.

28. Poésie n° 54, 5, Pourquoi je t’aime Marie.

29. Nếu người ta muốn đào sâu những vấn đề này thì nhất thiết phải đọc những bài viết của thánh Louis Marie Grignon de Montfort, học thuyết của thánh nhân phong phú và sâu xa. Người ta có thể bắt đầu với *Le secret de Marie* là một tập sách nhỏ nhưng rất cô đọng. Và rồi có thể đọc *Le traité de la vraie dévotion à la Vierge Marie*. (Hình như hai tác phẩm này đều đã được dịch sang tiếng Việt từ trước 1975, lời người dịch).

Như thế nên tập quen để Mẹ Maria đến tiếp nhận Lời trong ta. Thốt lên “Maria”, cầu khẩn Mẹ, ta dần dần trở nên đồng hình đồng dạng với Mẹ. Lắng nghe Mẹ, theo những chỉ dẫn của Mẹ và những lời khuyên nhủ của Mẹ, ngoan ngoãn trong vòng tay của Mẹ, hoàn toàn phó thác cho Mẹ, sẽ làm cho tâm hồn ta trở thành Maria. Thánh Grignon de Montfort khuyên ta nên để Đức Trinh Nữ ở trong ta để Mẹ làm cho rễ của khiêm tốn đâm sâu trong ta¹¹⁴. Người ta có thể thêm: những rễ sâu đậm của lắng nghe Lời.

Mẹ Maria mẫu gương thực hành Lời Chúa

Ngay khi đáp lời “vâng” với thiên thần, Mẹ đã vội vã đem vào thực hành. *“Hồi ấy, bà Ma-ri-a vội vã lên đường, đến miền núi, vào một thành thuộc chi tộc Giu-đa” (Lc 1, 39)*. Mẹ đã vội vã ra đi để giúp đỡ người chị họ. Sự lắng nghe là một tác động trọn vẹn khởi đi từ đơn sơ lắng nghe Lời, và kết thúc với việc thực hành Lời đã đón nhận. *“Lắng nghe Lời”* có nghĩa là tuân phục. Thánh Phaolô nói đến *“sự tuân phục của đức tin” (Rm 1, 5)*, *“đức tin đến nhờ nghe” (Rm 10, 17)*.

Như Mẹ Maria và với Mẹ Maria đi thăm bà Ê-li-sa-bét, tâm hồn trinh khiết và, nhờ Lectio divina, mang Lời đến thăm tha nhân. Tâm hồn này sẽ làm thai nhi Gioan Tẩy Giả vị Tiên Hô ngỏ ra Chúa Kitô nhảy mừng trong lòng tâm hồn Mẹ đến viếng thăm. Tiếp theo sự “tri biết” này, tâm hồn của tha nhân chứa đầy Chúa Thánh Thần!

30. Traité de la vraie dévotion, n° 34-37

Giữ lại một dấu vết qua chữ viết: hành động thuộc Maria

Người ta thường khuyên mỗi ngày nên viết để giữ lại ánh sáng đã tiếp nhận. Nhưng có một số người tin là mình phản đối hợp lý: *“Tôi không phải là một nhà trí thức, tôi có thể diễn tả cách khác (qua một hình vẽ hoặc một bức điêu khắc)”*, hay *“Tôi chẳng thấy viết mang lại lợi ích gì”*. Nhưng xét kỹ giữ lại qua một nét viết ánh sáng đã tiếp nhận là một hoạt động thuộc Maria. Thực vậy, thế giới ta đang sống đã đánh mất một số những thái độ của con người, một số những hoạt động trước kia rất thường và tự nhiên. Trong thực tế ngày nay ta có một nhịp độ sống mau lẹ hơn trước nhiều. ta tiếp nhận một lượng rất lớn về những thông tin, những biến cố, người ta có thể nói ta bị dội bom bởi đủ thứ thông tin. Ngược lại ta còn quá ít giờ để đưa vào nội tâm điều mình tiếp nhận. Ta không còn có được trí nhớ của các tổ tiên ta. Sự thiếu tiếp thu ngoài ý muốn này khiến cho chính điều liên quan đến những ơn sủng được nhận lãnh, hoạt động của Thiên Chúa, không hoàn tất con đường nơi ta. Ta hãy xét kỹ điều này.

Ta hãy tưởng tượng con người ta như khối hình nón, đi từ cái tế nhị nhất, thuộc thể hơi, thiêng liêng, tinh thần là điểm nhỏ của linh hồn (điểm chóp nón) đến cái nặng hơn, thân xác (phần đáy nón). Ánh sáng Chúa thông ban cho ta đi từ cái bên trong nhất, sâu xa nhất, có nghĩa là từ điểm nhọn của nón, đi qua phần ý thức của ta, trí hiểu, ý muốn, tự do, nhưng cũng nhờ tưởng tượng và các giác quan, xuống tới phần “thấp” nhất, hoặc bên ngoài con người ta, thân xác. Rất cần phải giúp Ánh Sáng thực hiện cuộc hành trình này, cống hiến cho Ánh Sáng một mảnh đất sẵn sàng tiếp nhận bằng cách đồng hành với Ánh Sáng và cống hiến cho Ánh

Sáng một phần của chính ta, một không gian và một thời gian.

Phúc âm nói với ta rằng Mẹ Maria tiếp nhận những ơn Chúa ban, và rồi Mẹ đưa những ơn ban đó vào lòng: *“Còn bà Ma-ri-a thì hằng ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng”* (Lc 2, 19). Hoạt động thật quan trọng. Nó giúp ta ý thức điều Thiên Chúa ban cho ta và cũng trở thành một đối tác, một người bạn của Chúa tự do hợp tác với hoạt động của Người. Ánh sáng kết thúc như thế tiến trình trong ta.

Mục đích không phải là có viết, càng không phải là để làm hài lòng mình vì đã viết hoặc để cho người khác đọc được điều mình viết. Mục đích là để ngồi đó (hoặc để không vội vã đứng dậy ngay), để dùng thời gian ý thức về ánh sáng Chúa ban. để dự phần vào hoạt động của ánh sáng đang tràn ngập con người của mình, cho tới cả thân xác của mình cũng được mời gọi hành động. Tìm cho ra được những chữ những câu diễn tả ánh sáng đã được ban cho, cần phải có thời gian. Và viết ra, cô đọng lại trên trang giấy điều mình đã tiếp nhận trong thâm sâu lòng mình sẽ giúp ích nhiều. Đây hoàn toàn không phải là hoạt động trí thức hay tiểu thuyết. Đây là hoạt động thuộc lãnh vực Maria; Hoạt động này phần nào đó giúp ta tham dự cách nào đó vào hoạt động của Mẹ Maria. Và đó cũng không phải là một hình thức diễn tả mà một số người thực hiện tốt đẹp hơn qua tranh vẽ hoặc điêu khắc hoặc viết văn. Không. Đó chính là, như Mẹ Maria, và với Mẹ thực hiện một cố gắng đáp ứng với ơn được ban cho để tiếp nhận ơn, chuyển trao, ý thức để có thể làm cho ơn đó sinh hoa kết trái. Mẹ Maria đã hiến thân như thế cho Lời và đó cũng là một cách thể rất tốt để hôm nay ta có thể hiến thân cho Lời. Chắc hẳn đó mới chỉ là một bước,

nhưng là một bước quan trọng để đưa ta đi vào hành động thực hiện ý muốn của Thiên Chúa, một ý muốn mà ta để tâm “ngộ” được dễ dàng hơn khi cúi xuống suy nghĩ viết trên giấy.

Trong trường hợp ngược lại, dường như Ánh Sáng của Chúa ngưng chiếu, mất đi sự hữu hiệu, phân tán, người ta đánh mất những phát quang và đôi khi đánh mất tất cả. Ta nghĩ rằng mình đã nhận ơn, ánh sáng, nhưng thực tế ta đã không tiếp nhận, ta đã không giữ lại, ơn sung đã không hình thành trong ta!

Ban đầu, ta có thể thấy khó khăn viết ra câu văn điều ta đã nhận được, tìm được những từ đúng. Đòi hỏi ta phải cố gắng viết cho được ba bốn câu văn. Ngược lại, không tách khỏi những lời của Kinh Thánh mà Chúa dùng để nói với ta, ta không ngần ngại viết chúng ra trên giấy. Chúng sẽ có một âm vang, một sức nặng, một giá trị khác trên ta. Cho dù ta chỉ viết chính những lời đã được tiếp nhận, ta cũng giúp cho ánh sáng nhập thể trong cuộc sống của ta. Ta giữ lại lời để lời không bay biến đi mất, ta tiếp nhận lời để lời luôn giữ mãi được tính hiệu quả thực tiễn trong cuộc đời của ta.

Kết luận

Sau khi học hỏi về Mẹ Maria, có lẽ ta đo lường được cách thể mới vai trò của Mẹ trong việc ta lắng nghe Lời Chúa hằng ngày. Điều đó chắc chắn sẽ giúp ta hiểu biết hơn, yêu mến hơn đối với Đấng đã thực hiện việc lắng nghe cách trọn hảo.

“Đời sống kitô hữu cốt yếu hệ tại ở việc thực thi thánh ý Chúa. Mà Chúa đã chẳng có một ý muốn nào khác ngoài việc Sinh Người Con Duy Nhất, trong cung lòng Ba Ngôi, một phần và phần khác trong cung lòng Mẹ Maria nhờ tác

động của Chúa Thánh Thần (Ba Ngôi và Nhập Thề). Do đó tâm hồn kitô hữu không cần phải làm gì khác ngoài việc chủ yếu thực thi tinh thần Maria để Cha sinh ra Người Con của mình trong Mẹ”¹¹⁵.

¹¹⁵ 31. Một linh mục thần bí đương đại.

PHẦN THỨ IV

CHÚA THÁNH THẦN VÀ LECTIO DIVINA

*“Điều gì đến từ Thần Khí,
phải hiểu là
hoàn toàn do tác động của Thần Khí”¹¹⁶*

Bây giờ ta hãy xem hoạt động của Chúa Thánh Thần trong Lectio divina. Dĩ nhiên ta không khai triển thần học về Chúa Thánh Thần. Tuy vậy ta cũng khám phá hoạt động của Người trong Lectio divina. Cũng như ta vừa thấy Người với Đức Trinh Nữ Maria, Người giữ một vai trò nền tảng. Trong Phúc âm Gioan Chúa nói rằng người ta nghe thấy tiếng gió nhưng không biết gió từ đâu đến và cũng chẳng biết sẽ đi tới đâu¹¹⁷. Với Chúa Thánh Thần cũng thế. Người hiện diện đó và đồng thời hoạt động hữu hiệu nhưng lại bí ẩn. Nhưng cứ để Người trong bóng tối sẽ là điều bất công. Tuy nhiên chắc chắn sau khi đã phân tích và chiêm ngắm sự liên hệ giữa Mẹ Maria với Lời và với sự nhập thể của Lời, ta sẽ dễ khám phá ra Chúa Thánh Thần và hoạt động của Người.

1. Origène, “hom. in Ex.” 4, 5

2. Ga 3, 8: “Gió muốn thổi đâu thì thổi; ông nghe tiếng gió, nhưng không biết gió từ đâu đến và thổi đi đâu”. Thần Khí được gọi là “hơi thở” hay “gió”; do vậy sự diễn tả này trước hết được áp dụng cho Chúa Thánh Thần.

I

MỘT VÀI NHẮC NHỚ QUAN TRỌNG

Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa

Trước khi đi vào chủ đề sống động này, có nghĩa là về khía cạnh thực tiễn của việc Thần Khí can thiệp vào Lectio divina, cũng nên xét đến vài khái niệm sẽ giúp ta hiểu biết Chúa Thánh Thần hơn và trân trọng Người hơn.

Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa. Ta tuyên xưng niềm tin của ta nơi Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Ta rất thường quên Ngôi Ba Thiên Chúa. Hoặc gán cho Người cả ngàn hoạt động hay đặc sủng nhưng lại quên điều chính yếu: công việc biến đổi ta. Cần thiết ta nhớ rằng Người là Thiên Chúa và tin nơi Người là điều thuộc đức tin của ta.

Nói về Người để hiểu rõ Người hơn và để hiểu được hành động của Người và sự quan trọng cần có Người, sẽ đưa Người từ bóng tối ra ánh sáng. Việc đi ra từ bóng tối qua ánh sáng là một lời gọi sống đức tin tích cực hơn. Nói rằng Người là Thiên Chúa, cũng có nghĩa nói rằng ta được mời gọi trọn vẹn lưu tâm đến Người. Người vẫn luôn bí nhiệm, nhưng ít ra sự chú tâm của ta, việc lắng nghe của ta cũng được kích động.

Người là Thần Khí của Chúa Cha và Chúa Con. Thần Khí là hơi thở sống động chung của Chúa Cha và Chúa Con. Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa Ba Ngôi. Chúa Cha và Chúa Con cũng gửi Thánh Thần

xuống cho ta. Chúa Thánh Thần là tình yêu của Chúa Cha và Chúa Con, là mối liên hệ kết hiệp Chúa Cha và Chúa Con. Người cũng là tình yêu kết hiệp ta với Chúa Cha và Chúa Con. Người ta cũng có thể nói rằng Lời vĩnh cửu của Cha (Logos-Thiên Chúa), với Cha thờ hơi¹¹⁸ Thánh Thần.

**Với Đức Maria,
Người là Tác Giả của việc Nhập Thể**

Như trong bài ta học hỏi về Mẹ Maria và Lectio divina, Chúa Thánh Thần là Tác Giả của việc Nhập Thể: *“Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà, và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên bà” (Lc 1, 35)*. Mẹ Maria sinh hạ Chúa Con do tác động của Chúa Thánh Thần. Ta cũng nên ghi nhớ rằng thiên thần Gáp-ri-en đã chào Mẹ bằng một tên khác, một tên mới: “Người Nữ đầy ơn sủng”. Và cũng cần ghi nhớ rằng trong cái tên mới mà qua thiên thần Thiên Chúa đã đặt cho Mẹ có nhắc đến Chúa Thánh Thần, bởi vì từ “ơn sủng” hoặc Thánh Thần” cũng là một. Mẹ đầy Chúa Thánh Thần. Điều này cho ta biết không thể tách rời Mẹ Maria khỏi Chúa Thánh Thần. Các Ngài hoạt động chung. Và Mẹ đã thấm đượm Chúa Thánh trọn vẹn đến độ việc Mẹ

-
3. Động từ “spirer” ở đây được chú ý dùng ở số ít để cho thấy chỉ có duy một nguyên lý, chỉ có duy một nguồn trong “việc thờ”. Chúa Cha và Chúa Con, “như từ một nguyên lý”, thờ hơi Chúa Thánh Thần. “Với sự trung thành và sùng kính chúng tôi tuyên xưng rằng Chúa Thánh Thần từ muôn đời xuất phát từ Chúa Cha và Chúa Con, không phải như hai nguyên lý, nhưng chỉ duy một nguyên lý, không phải bởi hai hơi thở, nhưng chỉ duy một hơi thở duy nhất” (2è concile de Lyon, 2è session, 18 mai 1274: Constitution sur la Trinité souveraine et la foi catholique. La procession du Saint-Esprit).

làm là chính Chúa Thánh Thần làm và việc Chúa Thánh Thần làm là chính Mẹ làm. Nhận định này là nền tảng và minh chứng những gì ta học hỏi về Mẹ Maria là chính xác. Nếu Mẹ Maria là “Đất Tốt” đó chỉ vì Mẹ là Đấng “đầy ơn sủng”, đó chính là vì Thần Khí là “linh hồn” của Mẹ, Người sống động trong Mẹ với một sự sung mãn mà sự suy ngẫm của ta không giúp ta hiểu được, và có nghĩa là tất cả những gì Người muốn Người đều thực hiện trong Mẹ. Đó cũng là lý do mà ta gặp thấy nơi Mẹ sự lắng nghe và tiếp thu tuyệt diệu nhất và nhờ đó Mẹ dạy ta nhận biết Chúa và yêu mến Chúa một cách tốt nhất. Lý do của mầu nhiệm này đó chính là Chúa Thánh Thần ngự trong Mẹ cách sung mãn: “đầy ơn sủng”¹¹⁹. Ta cũng hãy ghi nhận rằng Mẹ đã bờ ngõ trước tên gọi mới này đã được ban cho Mẹ. “*Nghe lời ấy, bà rất bối rối, và tự hỏi lời chào như vậy có nghĩa gì*” (Lc 1, 29). Đường như việc nhận thức và lưu ý đến hoạt động của Chúa Thánh Thần nơi Mẹ là tác động đầu tiên của Mẹ Maria.

Sự Nhập Thể của Chúa Con, của Lời vĩnh cửu đã được thực hiện do hành động chung của Chúa Thánh Thần và của Mẹ Maria. Chúa Thánh Thần cần đến “lời vâng” của Mẹ Maria để hành động, Người cần đến sự hiến thân của chính Mẹ để hành động. Người ta cũng có thể suy diễn thêm rằng tất cả việc nhập thể của Lời đều cần phải có Chúa Thánh Thần. Chính Người là Đấng ban cho Lời có hình

-
4. “[...] Đức Bà Trinh Nữ rất vinh hiển [...] không bao giờ in vết của một tạo vật trong tâm hồn mình, cũng không bao giờ để cho tạo vật điều động Mẹ, nhưng luôn luôn do Chúa Thánh Thần” (*Đường lên Cát Minh*”, thánh Gioan Thánh Giá, III, 2, 10). Người ta cũng có thể tìm hiểu nơi thánh Maximilien Kolbe là người kiên trì đào sâu sự liên hệ giữa Chúa Thánh Thần và Mẹ Maria.

dạng con người, chính Người nhân dạng hóa Lời Thiên Chúa. Người ban cho Lời một thân xác. Ước muốn của ta trong thực hành Lectio divina đó là Lời được tiếp nhận có thể nhập thể trong ta, đó chính là Chúa Giêsu có thể tượng hình trong ta. Chúa Thánh Thần, cùng với sự hợp tác của Mẹ Maria, thực hiện công việc này trong ta: con người mới được sinh ra, ngày lại ngày. Hoạt động này chậm tiến, nhưng mới mẻ và hữu hiệu.

Thần Khí và Con

Thần Khí ngự trong Chúa Con, chính là Thần Khí của Chúa Con

Chúa Thánh Thần là Thần Khí của Chúa Con, Người ngự trong Chúa Con: *“Ta cho Thần Khí Ta ngự trên Người. Người sẽ loan báo công lý trước muôn dân”* (Mt 12, 18). *“Thần khí Đức Chúa sẽ ngự trên vị này: thần khí khôn ngoan và minh mẫn, thần khí mưu lược và dũng mãnh, thần khí hiểu biết và kính sợ Đức Chúa”* (Is 11, 2). Và Chúa Giêsu tự nhận cho mình những lời này khi Người đọc sách trong hội đường: *“Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Phúc âm cho kẻ nghèo hèn”* (Lc 4, 18).

Chính Chúa Con ban Thần Khí

Làm sao có được Thần Khí? Ai ban Thần Khí cho ta? Đó chính là Chúa Con ban Thần Khí. Chúa Con ban Thần Khí cho ta từ nơi Chúa Cha: *“Khi Đấng Bảo Trợ đến, Đấng mà Thầy sẽ sai đến với anh em từ nơi Chúa Cha, Người là Thần Khí sự thật phát xuất từ Chúa Cha, Người sẽ làm chứng về Thầy”* (Ga 15, 26). Chúa Con vĩnh cửu được nhập thể bởi Chúa Thánh Thần, nhưng, chính Chúa Con Nhập

Thế ban Chúa Thánh Thần. Thần Khí thoát ra từ miệng Chúa Kitô như một hơi thở (*“Người thổi hơi vào các ông” Ga 20, 22, “Rồi Người gục đầu xuống và trao Thần Khí” Ga 19, 30*), Thần Khí thoát ra từ con tim của Chúa Kitô như một sức sống.

Hơn nữa, Chúa Giêsu phục sinh đã thổi Thần Khí của Người trên các Tông Đồ (x. *Ga 20, 22*). Và như một trong những kết quả đầu tiên của sự hiện diện mới của Thần Khí, các Tông Đồ hiểu Kinh Thánh (x. *Lc 24, 45*). Chúa Giêsu phục sinh mở lòng mở trí các ông nhờ Chúa Thánh Thần, nhờ Thần Khí của Người, hơi thở thần thiêng của Người. Ta sẽ bàn đến sự liên hệ giữa Chúa Thánh Thần và Kinh Thánh.

Nhờ Thần Khí, Chúa Con nói những lời của Chúa Cha

Chính Chúa Cha, trong tâm hồn Chúa Kitô, bởi Chúa Thánh Thần linh hứng cho Con Người những lời phải nói ra. *“Tôi nói lại cho thế gian những điều tôi đã nghe Người (Chúa Cha) nói” (Ga 8, 26; “... đã nói cho các ông sự thật mà tôi đã nghe biết từ Thiên Chúa” (Ga 8, 40). “Thật vậy, không phải tôi tự mình nói ra, nhưng là chính Chúa Cha, Đấng đã sai tôi, truyền lệnh cho tôi phải nói gì, tuyên bố gì.⁵⁰ Và tôi biết: mệnh lệnh của Người là sự sống đời đời. Vậy, những gì tôi nói, thì tôi nói đúng như Chúa Cha đã nói với tôi” (Ga 12, 49-50). “Mọi sự Chúa Cha có đều là của Thầy. Vì thế, Thầy đã nói: Người lấy những gì của Thầy mà loan báo cho anh em” Ga 16, 15). “vì con đã ban cho họ lời mà Cha đã ban cho con” (Ga 17, 8).*

***Thần Khí mạc khải Chúa Kitô
và thông ban tình yêu của Người cho ta***

Truyền Thống cho ta biết rằng chính Thần Khí mạc khải Chúa Kitô, Người là cặp kính tốt nhất để nhìn thấy Chúa Kitô, khám phá ra Chúa Kitô. Người ta không thực sự nhìn ra Chúa Kitô nếu không có Chúa Thánh Thần. Chúa Thánh Thần mạc khải Chúa Kitô. Chúa Thánh Thần chỉ cho ta thấy khuôn mặt thật của Chúa Kitô, đưa ta vào trong thâm sâu nơi Chúa Kitô cho đến khi khám phá được Thần Tính của Chúa Kitô. Chính vì thế mà ta luôn phải cầu xin Chúa Thánh Thần khi ta đọc Kinh Thánh và khi ta cầu nguyện. Không có Chúa Thánh Thần sẽ không thể gặp gỡ được Chúa Kitô sống động.

Thật ra, ta thấy Chúa Kitô bằng xương bằng thịt đứng trước những người đồng thời với Người, nhưng đa số chẳng nhìn ra được Thiên Tính của Người¹²⁰. Mắt của họ cần được mở ra. Và chính Chúa Thánh Thần làm công việc này. Cần thiết là cầu xin Chúa Thánh Thần để nhìn thấy Chúa Giêsu. Nếu không, lòng trí ta vẫn dày đặc, mắt nội tâm của ta mù quáng. Đó là điều thánh Têphanô trách cứ các trưởng lão và các luật sĩ: *“Các ông chống cưỡng lại Chúa Thánh Thần”*. Ngược lại khi đến trong lòng ta, Chúa Thánh Thần sẽ chỉ cho ta thấy Chúa Giêsu trong Thiên Tính của Người. Chính khi được tràn đầy Chúa Thánh Thần, thánh Têphanô được thấy Thiên Chúa và Con Người¹²¹. Trong Phúc âm Luca, sự

5. “Các người có trở mắt nhìn cũng chẳng thấy” (x. Mt 13, 14-15. x. Ga 12, 37-41).

6. “Được đầy ơn Thánh Thần, ông dăm dăm nhìn trời, thấy vinh quang Thiên Chúa, và thấy Đức Giê-su đứng bên hữu Thiên Chúa. Ông nói: “Kìa, tôi thấy trời mở ra, và Con Người đứng

liên hệ giữa sự hiện diện của Chúa Thánh Thần và khả năng nhìn thấy được nhấn mạnh nhiều lần: Ê-li-sa-bét nhận biết Mẹ Maria và Con Trẻ trong Mẹ nhờ Chúa Thánh Thần (x. Lc 1, 41-45). Và trong Lc 2, 22-32, Ông Simêon, được Chúa Thánh Thần linh hứng, nhận biết con trẻ mà ông đang bồng trên tay là ơn Cứu Độ được Chúa đem đến.

Thánh Phaolô, theo cách riêng của ngài, cho ta thấy cần thiết phải cầu xin Chúa Thánh Thần để nhận biết Thiên Chúa, hoặc nhận biết Chúa Kitô theo Thần Khí¹²²: *“Thần Khí thấu suốt mọi sự, ngay cả những gì sâu thẳm nơi Thiên Chúa”* (1 Cr 2, 10). *“Không ai biết được những gì nơi Thiên Chúa, nếu không phải là Thần Khí của Thiên Chúa”* (1 Cr 2, 11). *“Không ai có thể nói rằng: “Đức Giê-su là Chúa”, nếu người ấy không ở trong Thần Khí”* (1 Cr 12, 3).

Thánh Irênê quả quyết: *“Không có Thần Khí không thể nhận biết Ngôi Lời của Thiên Chúa; sự nhận biết Con Thiên Chúa là do Chúa Thánh Thần mà có”*¹²³.

Cũng vậy chính nhờ Thần Khí mà ta biết được tình yêu của Thiên Chúa dành cho ta. Đàng khác, chính Chúa Thánh Thần là Tình Yêu Thiên Chúa; trong Ba Ngôi, Người là chính ngôi vị của Tình Yêu. Khám phá biết được Chúa yêu thương ta thế nào, chính là chỉ nhờ Thần Khí. Và ta cần phải trải nghiệm tình yêu của Thiên Chúa.

bên hữu Thiên Chúa” (Cv 7, 55-56). Sự liên hệ giữa sự kiện được đầy ơn Thánh Thần và sự kiện thấy Thiên Chúa là rất rõ ràng; Thánh Luca đã nhấn mạnh điểm này.

7. “Và cho dù chúng tôi đã được biết Đức Ki-tô theo quan điểm loài người, thì giờ đây chúng tôi không còn biết Người như vậy nữa” (2 Cr 5, 16).

8. Démonstration de la prédication apostolique, Irénée de Lyon, 7.

Ơn Thần Khí và các ơn của Thần Khí

Cần phải phân biệt Ơn Chúa Thánh Thần và các ơn của Chúa Thánh Thần. Ngôi Thánh Thần, là Ơn Chúa Kitô ban cho ta, hoạt động trong sâu thẳm cõi lòng ta, trong tinh thần¹²⁴. Hoạt động này ta không thể nhận biết trực tiếp được, nhưng qua những tiếng dội mà Chúa ban trong tâm hồn. Ngược lại, những ơn của Chúa Thánh Thần hoạt động trong tâm hồn, trong trí hiểu và trong ý muốn của ta. Đàng khác, cũng chính Người soi sáng và hướng dẫn ta. Thực vậy, qua Lời được lãnh nhận trong Lectio divina, Người soi sáng, nhờ các ơn hiểu biết của Người.

Như thế Người là sự sống của tâm hồn cũng như của tinh thần.

Tác giả chính của việc thánh hóa ta

Chúa Thánh Thần là tác giả chính làm việc thánh hóa ta. Chính Người hình thành Chúa Giêsu trong ta và Người chẳng có việc gì khác ngoài việc hình thành Chúa Giêsu. Ngày lại ngày, Người sinh ra trong ta con người mới: Chúa Giêsu sống động. Trên đây ta đã nói vì biết Người là Thiên Chúa nên ta phải trọn vẹn lưu tâm đến Người. Thực vậy, trong Ba Ngôi, Người là Ngôi Vị hoạt động trực tiếp trong ta. Thực ra thì tất cả Ba Ngôi đều hoạt động trong ta. Nhưng Truyền Thống dành cho Người việc hoạt động trực tiếp. Chúa Kitô cũng gọi Người là: ngón tay của Cha, và trong kinh Veni Creator Spiritus Người được gọi là “ngón tay phải của Cha”. Nhờ ngón tay này, Thiên Chúa đụng chạm đến ta,

-
9. **Ta** hãy nhớ rằng tinh thần là chóp đỉnh của tâm hồn, là phần thụ động và siêu ý thức được mời gọi tham dự vào bản tính của Thiên Chúa, và những hoạt động của Người ngay từ đời này.

hoạt động trực tiếp và biến đổi ta. Nhờ các ơn của Người, Người đụng chạm đến ta và ta trải nghiệm những thay đổi mà Người thực hiện trong ta: hoặc trong trí hiểu mà Người soi sáng và làm cho sắc bén, hoặc trong ý muốn mà Người giải thoát và củng cố trong ý muốn của Thiên Chúa.

II CHÚA THÁNH THẦN VÀ LECTIO DIVINA

Chúa Thánh Thần và Kinh Thánh

Tác giả của Kinh Thánh

Một số bản văn Kinh Thánh và Truyền Thống nói cho ta về Chúa Thánh Thần như là tác giả chính của Kinh Thánh. Khi thực hành Lectio divina, ta luôn luôn phải giục lòng tin; Lời này được Thiên Chúa mạc khải, tác giả của Lời này là Chúa Thánh Thần – là Thiên Chúa. Để củng cố đức tin của ta, ta chăm chú đọc mấy đoạn văn này. Trong ba trích dẫn đầu, nói tới Cựu Ước:

“Nhất là anh em phải biết điều này: không ai được tự tiện giải thích một lời ngôn sứ nào trong Sách Thánh. Quả vậy, lời ngôn sứ không bao giờ lại do ý muốn người phạm, nhưng chính nhờ Thánh Thần thúc đẩy mà có những người đã nói theo lệnh của Thiên Chúa” (2P 1,21-22).

“[...] ”Thưa anh em, lời Kinh Thánh phải ứng nghiệm, lời mà Thánh Thần đã dùng miệng vua Đa-vít để nói trước” [...] Cv 1, 16)

“Chính vua Đa-vít được Thánh Thần soi sáng đã nói: Đức Chúa phán cùng Chúa Thượng tôi: bên hữu Cha đây, Con lên ngự trị, để rồi bao địch thù, Cha sẽ đặt dưới chân Con” (Mc 12, 36).

Chính thánh Phaolô cũng quả quyết: *“Tất cả những gì viết trong Sách Thánh đều do Thiên Chúa linh hứng”* (2 Tm 3, 16).

Đây là điều ĐGH Léon XIII nói về tác động của Chúa Thánh Thần trong các tác giả được linh hứng viết Kinh Thánh: *“Nhờ sức mạnh siêu nhiên, chính Người đã linh hoạt và thúc đẩy viết và Người trợ giúp các tác giả đó khi họ viết, để họ suy nghĩ đúng, trung thành viết lại và diễn tả chính xác với một chân lý không hề lầm lạc tất cả những gì Người truyền cho họ viết, và chỉ viết điều Người truyền cho họ viết: nếu không, chính Người sẽ không là tác giả của toàn bộ Kinh Thánh”*¹²⁵

Tại Công Đồng Vaticanô II ta cũng tìm gặp được giáo huấn như thế: *“Những gì Thiên Chúa đã mạc khải Thánh Kinh chứa đựng và trình bày, đều được viết ra dưới sự linh ứng của Chúa Thánh Thần”*¹²⁶.

Nhớ lại điều đó giúp ta dễ dàng tin, mở tai lòng ta để lắng nghe Chúa là Đấng đã viết ra những Lời này. Điều đó cho ta thấy Chúa gần gũi ta biết bao. Chúa đã mặc lấy thực tại của ta như thế nào để nói với ta. Nhưng khi phải nói, Người nói theo cách thể của Thiên Chúa: *“Thầy ở trên cõi cao”* (Ga 8, 23). Bây giờ ta hãy xem, Chúa đưa ta vào hiểu biết điều Người đã viết như thế nào.

10. Léon XIII, Tông huấn “Providentissimus Deus”, 18.11.1893.

11. Dei Verbum, 11. **Ta** cũng có thể đọc GLCG 105-108 về sự linh ứng và chân lý của Kinh Thánh.

Giải thích Kinh Thánh

Chính Chúa Kitô đã biết rõ rằng những lời được chuyển trao đến từ Cha và việc giải thích những lời này là hai điều khác biệt. Người đã nói cho biết như thế khi tuyên bố với ta rằng tốt hơn thì Người phải ra đi để Chúa Thánh Thần đến và Chúa Thánh Thần dẫn đưa ta vào chiều sâu ý nghĩa những lời mà Người đã nói với ta. Do đó Người đã nói về Chúa Thánh Thần và về hoạt động của Chúa Thánh Thần liên quan đến điều Người đã nói: *“Nhưng Đấng Bảo Trợ là Thánh Thần Chúa Cha sẽ sai đến nhân danh Thầy, Đấng đó sẽ dạy anh em mọi điều và sẽ làm cho anh em nhớ lại mọi điều Thầy đã nói với anh em”* (Ga 14, 26). Người còn đi xa hơn khi nói: *“Thầy còn nhiều điều phải nói với anh em”* (Ga 16, 12 tt). Tuy nhiên Người cho biết: *“Khi nào Thần Khí sự thật đến, Người sẽ dẫn anh em tới sự thật toàn vẹn”*. Đưa ta vào, hướng dẫn ta, tỏ cho ta biết. Ta thấy vai trò của Chúa Thánh Thần thật chính yếu như thế nào. Chúa Thánh Thần quả thật là vị Thầy dạy từ bên trong, cho ta được hiểu. Việc Chúa Con đến vẫn chưa đủ, cần thiết Chúa Con phải cho ta Thần Khí của Người để ta có thể nhận biết Người và đi vào trong bí nhiệm của Người cũng như những bí mật của các lời Người nói. Thánh Thần không hoạt động độc lập với Chúa Con. *“Người sẽ không tự mình nói điều gì, nhưng tất cả những gì Người nghe, Người sẽ nói lại, và loan báo cho anh em biết những điều sẽ xảy đến”* (Ga 16,12).

Trong Phúc âm Gio-an khi Chúa Giêsu phục sinh hiện ra với các tông đồ, Người thổi hơi trên các vị và nói: *“Các con hãy nhận lấy Chúa Thánh Thần”*. Và thánh Luca, khi Chúa hiện ra với các tông đồ, viết: *“Bấy giờ Người mở trí cho các ông hiểu Kinh Thánh”* (Lc 24, 45). Như thế ta thấy các tác giả viết Kinh Thánh đã đặt nặng tầm quan trọng của Chúa Thánh Thần. Chính Người là Thần Khí của Chúa Kitô, mạc khải Chúa Kitô, mở lòng mở trí cho ta hiểu bí nhiệm và những lời của Chúa Kitô.

Chỉ có tác giả của lá thư mới có thể giải thích ý nghĩa của lá thư. Chúa Thánh Thần là tác giả của lá thư này là Kinh Thánh. Muốn hiểu lá thư Kinh Thánh này, ta phải khẩn khoản nài xin Chúa Thánh Thần. *“Hãy xin sẽ được, hãy gõ thì cửa sẽ mở cho các con”*. Cầu xin ánh sáng của Chúa Thánh Thần để Kinh Thánh nổi rõ nét, ban sinh lực và nói với tâm lòng ta, mở trí ta hiểu biết, mạc khải cho ta ý định của Chúa đối với ta, giúp ta khám phá ra khuôn mặt của Chúa Kitô là Đấng yêu thương ta. Chúa Thánh Thần là sự hiểu biết Kinh Thánh. Không có Chúa Thánh Thần sẽ không có Lectio divina. Không có Chúa Thánh Thần thì chỉ là một việc làm hoàn toàn con người, một việc đọc, một sản phẩm con người, không phải là một đàm đạo sống động mạc khải khuôn mặt của Chúa Kitô và chiều sâu của tâm hồn ta. Tuy vậy cũng cần phải ghi nhớ rằng việc giải nghĩa Kinh Thánh của Chúa Thánh Thần không chống nghịch lại ánh sáng của lý trí. Người không phải là Đấng “phi lý trí”; Người là sự hiểu biết cao sâu hơn.

Người nâng nhắc tầm hiểu biết của con người lên và huấn luyện sự hiểu biết của con người.

Ngay từ đầu Giáo Hội đã đọc Kinh Thánh trong Thần Khí và Thần Khí đã phân định màu nhiệm Chúa Kitô trong Kinh Thánh. Nhưng có một thời việc đọc Kinh Thánh được áp dụng với những phương pháp và cách thức phong phú. Đó là thời các thánh Giáo Phụ. Các Người dạy ta đọc Kinh Thánh trong Thần Khí.

**“Đọc hợp với Thần Khí”;
chú giải của các Giáo Phụ**

Chúa Thánh Thần dạy ta đọc Kinh Thánh và qua đó cũng cho ta những tiêu chuẩn để giải thích Kinh Thánh đúng đắn. Chúa Thánh Thần đã ngự trong Chúa Kitô trọn vẹn và sung mãn. Người đã chỉ cho Chúa Kitô-Người cách đọc Cựu Ước và cho biết Cựu Ước đã nói gì về Chúa Kitô-Người. Người tiếp tục giúp Giáo Hội đọc Kinh Thánh đúng đắn. Ta có rất nhiều gương sống trong thời hoàng kim là thời các Giáo Phụ. Thần Khí đã ban dồi dào cho các Người biết giải thích Kinh Thánh và cho ta thấy sự phong phú tuyệt diệu. *Đến học tại trường của các Người, đơn giản chỉ là trường học của Chúa Thánh Thần – Người thông dịch Kinh Thánh.* Trong cuốn sách này ta không thể bàn tới chú giải theo các Giáo Phụ hay theo Thần Khí (tất cả là một). Nhưng ta cũng không thể bỏ qua vấn đề này. Bởi vì Lectio divina, là hoạt động của Thần Khí trong ta, soi sáng ta và làm cho ta nghe được tiếng Chúa Kitô trong ta, cũng là đọc Kinh Thánh và việc đọc này cũng theo đúng

những tiêu chuẩn của việc giải thích Kinh Thánh. Do đó thỉnh thoảng ta cũng nên xét lại xem việc đọc của ta khi thực hành Lectio divina có hợp với Thần Khí hay không.

Bây giờ ta bàn đến việc đọc chính xác bản văn; (không cho bản văn điều mà bản văn không nói đến) nhưng cũng đi vào việc hiểu Kinh Thánh. Thực hành Lectio divina và hiểu Kinh Thánh là hai điều liên hệ mật thiết với nhau. Và ta thấy rõ rằng trong cuộc sống kitô hữu có một chặng đường quan trọng và mới mẻ đó là đi vào một thế giới mới của việc hiểu Kinh Thánh. Chính Phúc âm cũng nhấn mạnh đến điều đó trong câu chuyện hai môn đệ làng Emmaus, nhưng cũng trong một lần Chúa Kitô hiện ra và thổi trên các tông đồ Thần Khí của Người và mở lòng mở trí để các ông hiểu Kinh Thánh. Để thực hành tốt Lectio divina, người ta không thể tiết kiệm trong việc đi vào tìm hiểu Kinh Thánh.

Dẫn vào tiến trình siêu nhiên của việc lắng nghe (tiến trình của Lectio divina) và đi vào hiểu biết Kinh Thánh cũng chỉ là một hoạt động của Thần Khí.

Để được thế, cần phải đọc những sách khác bàn trực tiếp về vấn đề hiểu biết Kinh Thánh, chú giải của các Giáo Phụ¹²⁷.

12. Ngoài các sách của cha Henri de Lubac được liệt kê trên đây, người ta còn có thể đọc: *Lire la Bible à l'école des Pères*, A.-G Hamman et M.-H. Congourdeau, Paris, 1997. Trong sách này ta tìm thấy nhiều chỉ dẫn thư mục. Người Ta cũng có thể đọc toàn bộ chú giải của một Giáo Phụ. Ví dụ, Sermon sur la

Không hiểu biết Kinh Thánh, không có “cái nhìn” về Kinh Thánh, có thể là ta hiểu một số trích đoạn Kinh Thánh, hoặc Tân Ước, theo cách thể của ta, theo cách thể con người. Nhưng đi vào hiểu biết Kinh Thánh quả thực là đi vào trong đám mây của đức tin, trong phương cách đọc của Thiên Chúa và lắng nghe Kinh Thánh. Thường việc đọc của ta thật hạn hẹp. Do vậy cần phải được hướng dẫn đi vào hiểu biết Kinh Thánh để Thần Khí có thể nói với ta. Như cần có một khai mở, một bức màn che phải được cất đi¹²⁸.

Giáo huấn của các Giáo Phụ thật phong phú không thể vội vàng đưa ra một bản tóm kết. Đã có nhiều cố gắng trong lãnh vực này nhưng vẫn chưa đủ. Tiếp cận thường xuyên với các Giáo Phụ ta sẽ hiểu phần nào cách thể siêu nhiên các Người sử dụng để đọc Kinh Thánh. Cũng chính vì thế rất nên đọc những chú giải của các Người để làm quen với tinh thần và với những nguyên tắc trong việc đọc Kinh Thánh như các Người.

montagne, của thánh Augustinô, hoặc cũng cùng tác giả, *Commentaire de la première lettre de saint Jean*, v.v...

13. x. Bức màn mà thánh Phaolô nói tới: “Thật vậy, cho đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, tấm màn ấy vẫn còn, chưa được vén lên, vì chỉ trong Đức Ki-tô, tấm màn ấy mới được vứt bỏ [...] Nhưng khi người ta quay lại với Chúa, thì tấm màn mới được cất đi” (2 Cr 3, 14-16). Đối với ta, là kitô hữu vẫn chưa đủ để bức màn này được vén lên, ta còn cần phải hoán cải và bắt đầu một giai đoạn mới với Chúa Kitô, tay trong tay bước đi với Người.

Quả quyết rằng nói đầy đủ về hiểu biết Kinh Thánh là điều không thể tin nổi. Dầu vậy, không nói gì thì lại là một nguy hiểm lớn. Chẳng khác gì lấy Thần Khí ra khỏi Kinh Thánh. Ai dám nói rằng tôi đọc tốt? Ai có thể nói cho tôi rằng ý nghĩa mà tôi thấy trong một trích đoạn là ý nghĩa hợp với đức tin của tôi? Chắc hẳn phương cách tìm hiểu hai bản văn trong thánh lễ hằng ngày thích ứng với nhau sẽ tránh được nhiều giải thích sai lầm, tuy nhiên điều này không cho phép ta bỏ qua một lần nhập học hiểu Kinh Thánh.

Quả thực đó là đi vào một cấp độ chiều sâu hoàn toàn khác và mới mẻ. Đó cũng như sự đột nhập của cái siêu nhiên. Đó cũng như việc khám phá những chiều kích mới của bản văn, của những hòa điệu, của những thích ứng mới... thuộc vấn đề thống nhất của bản văn. Chiều kích mới này cho bản văn một sức sống. Hơn thế nữa, nó trả lại cho bản văn chính sự sống của bản văn và làm cho bản văn sinh động được.

Để một khảo luận về Lectio divina được thỏa mãn, cần thiết mở lòng ra để hiểu biết Kinh Thánh. Nếu không sẽ thiếu một cái gì thật là nền tảng trong việc giảng dạy về Lectio divina. Ở đây chúng tôi đề nghị ba tiêu chuẩn để thực hành Lectio divina theo Thần Khí.

Ba tiêu chuẩn để đọc theo Thần Khí

Giáo Hội đề nghị ba tiêu chuẩn truyền thống để cắt nghĩa Kinh Thánh. Do vậy khi thực hành Lectio divina ta cần lưu tâm đến ba tiêu chuẩn này. Điều đó sẽ

tạo nên trong ta một thứ bản năng mới. Những tiêu chuẩn đó là:

1. Lưu ý đặc biệt tới nội dung và sự thống nhất của tất cả Kinh Thánh. Cho dù các sách Kinh Thánh có khác nhau, Kinh Thánh cũng vẫn là một vì sự đồng nhất của ý định của Thiên Chúa, mà Chúa Kitô là tâm điểm, là con tim, được mở rộng từ cuộc Vượt Qua của Người¹²⁹.

Con tim¹³⁰ của Chúa Kitô chỉ rõ: Kinh Thánh mới làm cho hiểu con tim của Chúa Kitô. Trái tim này đã bị khép kín trước cuộc Khổ Nạn vì Kinh Thánh lúc đó còn u mờ. *“Nhưng Kinh Thánh đã được mở ra sau cuộc Khổ Nạn, bởi vì từ nay những ai hiểu được Kinh Thánh và phân định những lời tiên tri phải biết giải thích như thế nào”¹³¹”¹³²*. Cũng nên ghi nhận rằng Thánh Giá và mâu nhiệm Cứu Độ (chết và sống lại) là tâm điểm của việc chú giải Tân Ước: ít ra có ba bài học về vấn đề này trong Tân Ước để chỉ cho biết bằng cách nào qua và trong cuộc Khổ Nạn, Kinh Thánh được mở ra hay được vén màn¹³³ để cho ta hiểu được ý nghĩa: bài học thứ

14. x. Lc 24, 25-27; Lc 24, 44-46.

15. x. Tv 22, 15

16. Thánh Thomas d’Aquin, Psal. 21, 11.

17. GLCG 112.

18. Thánh Phaolô nói rằng khi tin nơi Chúa Kitô bức màn che ý nghĩa của các sách Cựu Ước sẽ rơi xuống (được vén lên). “Thật vậy, cho đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, tấm màn ấy vẫn còn, chưa được vén lên, vì chỉ trong Đức Ki-tô, tấm màn ấy mới được vớt bỏ.”¹⁵ Phải, cho đến nay, mỗi khi họ đọc

nhất là bài học do chính Chúa đã dạy các môn đệ làng Emmaus (Lc 24, 15-27)¹³⁴. Bài học thứ hai là của thánh Phêrô trong thư thứ nhất của Người (1P 2, 21-25)¹³⁵. Bài học thứ ba là thánh Philipphê dạy cho viên thái

sách ông Mô-sê, tấm màn vẫn che phủ lòng họ.¹⁶ Nhưng khi người ta quay lại với Chúa, thì tấm màn mới được cất đi” (2 Cr 3, 14-16).

19. Vậy Người nói với họ: “Các anh chẳng hiểu gì cả! Lòng trí các anh thật là chậm tin vào lời các ngôn sứ! Nào Đấng Ki-tô lại chẳng phải chịu khổ hình như thế, rồi mới vào trong vinh quang của Người sao? Rồi bắt đầu từ ông Mô-sê và tất cả các ngôn sứ, Người giải thích cho hai ông những gì liên quan đến Người trong tất cả Sách Thánh” (Lc 24, 25-27). “Vì Thầy bảo cho anh em hay: cần phải ứng nghiệm nơi bản thân Thầy lời Kinh Thánh đã chép: Người bị liệt vào hàng phạm pháp” (Lc 22, 37). Đó là một ám chỉ rõ ràng Is 53, 12.
20. “Anh em được Thiên Chúa gọi để sống như thế. Thật vậy, Đức Ki-tô đã chịu đau khổ vì anh em, để lại một gương mẫu cho anh em dõi bước theo Người. Người không hề phạm tội; chẳng ai thấy miệng Người nói một lời gian dối. Bị nguyên rửa, Người không nguyên rửa lại, chịu đau khổ mà chẳng ngấm đê; nhưng một bề phó thác cho Đấng xét xử công bình. Tội lỗi của ta, chính Người đã mang vào thân thể mà đưa lên cây thập giá, để một khi đã chết đối với tội, ta sống cuộc đời công chính. Vì Người phải mang những vết thương mà anh em đã được chữa lành. Quả thật, trước kia anh em chẳng khác nào những con chiên lạc, nhưng nay đã quay về với Vị Mục Tử, Đấng chăm sóc linh hồn anh em” (1 P 2, 21-25). Đoạn văn này được dệt bằng những trích dẫn Isaia 53. Người Ta cũng có thể đọc bài giảng thứ nhất của thánh Phêrô trong sách Công Vụ, trong đó thánh nhân áp dụng một đoạn Thánh Vịnh (Tv 16, 8-11) vào cuộc khổ nạn của Chúa (Cv 2, 25-28).

giám người Ethiopie (Cv 8, 28-40). Ít ra, ta nên ghi nhớ hai trong ba bài học này có chủ đề tìm gặp trong sách ngôn sứ Isaia các ở chương 52, 13 đến 53, và 12. Ta không áp dụng bản văn theo cách thể chú giải, mà chỉ thấy trong đó chính Chúa Kitô. Trong trích đoạn về viên thái giám ta tìm gặp ghi chú quý báu này: “*Ông Phi-líp-phê lên tiếng, và khởi từ đoạn Kinh Thánh ấy (Isaia 53) mà loan báo Phúc âm Đức Giê-su cho ông*” (Cv 8, 35) không khác gì tất cả đã được mở ra khởi đi từ trích đoạn Kinh Thánh này, hoặc những trích đoạn khác giống như vậy nói về sự đau khổ của Chúa Kitô. Đó cũng chính là diễn tiến và cách thức ta tìm thấy trong bài học Chúa dạy các môn đệ làng Emmaus.

2. “Đọc Kinh Thánh trong Truyền Thống sống động của toàn thể Giáo Hội”. Theo một cách ngôn của các Giáo Phụ, Kinh Thánh được đọc tốt trong lòng Giáo hội hơn là bằng những phương thể vật chất. Vì chưng, Giáo Hội mang trong Truyền Thống của mình kỷ niệm sống động về Lời Chúa, và chính Chúa Thánh Thần ban cho hiểu biết việc giải thích thiêng liêng về Kinh Thánh (“... theo ý nghĩa thiêng liêng mà Thần Khí ban cho Giáo Hội”¹³⁶)¹³⁷.

Con tim của Truyền Thống là Chúa Thánh Thần. Yves Congar nói rằng Chúa Thánh Thần là “*chủ thể*

21. Origène, Homélie sur le Lévitique 5, 5.

22. GLCG 113.

siêu việt của Truyền Thống”¹³⁸. Như vậy Đọc Kinh Thánh trong Truyền Thống, đó chính là cố gắng khai triển một cảm nghiệm về sự hiện diện và tác động của Chúa Thánh Thần trong Truyền Thống và theo nghĩa mà Người xác định trong những yếu tố của đức tin tạ. Hoặc còn có nghĩa là thấp nhập ý nghĩa đức tin mà Truyền Thống trao lại, và như vậy cũng có nghĩa là nhận thức về Chúa Thánh Thần là Đấng giúp đọc và hiểu chính xác Kinh Thánh.

3. Chú tâm đến việc loại suy của đức tin (*x Rm 12,6*). Cụm từ loại suy của đức tin muốn nói lên sự kết hợp chặt chẽ giữa những chân lý của đức tin với nhau và trong chương trình toàn diện của Mạc Khải¹³⁹. Ví dụ nếu trong một đoạn văn ta đọc thấy rằng Chúa Con thì kém hơn Chúa Cha (*“Chúa Cha cao trọng hơn Thầy”* (Ga 14, 28), ta đọc và hiểu theo Người nói về bản tính nhân loại của Chúa Kitô, chứ không phải muốn nói Con không phải là Thiên Chúa. Do vậy ta phải lưu ý đến những chân lý khác của đức tin (Con là Thiên Chúa) và sự kết hợp chặt chẽ của tất cả (vừa là người, vừa là Thiên Chúa).

23. Yves Congar, *La Tradition et les traditions*, vol. II, *Essai théologique*, Paris, 1962, p. 101. “Thần Khí cùng lúc tác tạo, từ bên trong, sự hợp nhất của cộng đoàn và những cơ cấu hoặc những biểu lộ của các thiên tài của cộng đoàn, có nghĩa là của truyền thống của cộng đoàn”. (Xf. Ibid. p. 103).

24. GLCG 114.

Chúa Thánh Thần nói với ta qua Kinh Thánh

Phương thế chắc chắn nhất để lắng nghe Thần Khí nói với ta đó chính là Kinh Thánh. Việc đồng hành thiêng liêng được coi là phương thế hữu hiệu nhất để biết được thánh ý của Thiên Chúa cũng không bao giờ có thể thay thế việc tiếp cận trực tiếp với Chúa Thánh Thần nhờ Kinh Thánh. Quả vậy sự đồng hành phải có vai trò xác định tác động này. Vì như đã nói ở trên Người Thầy thật đó chính là Chúa Thánh Thần. Chính Người dò xét lòng ta và Người biết rõ lòng ta hơn bất cứ ai khác. Không có gì, không có gì có thể thay thế hoạt động của Người qua Kinh Thánh. Đó là một hoạt động trực tiếp trong trí hiểu của ta. Người soi sáng lương tâm ta và huấn luyện lương tâm ta bằng ánh sáng của Người. Người biến đổi con người nội tâm của ta. Tiếng nói của vị đồng hành hoặc của Giáo Hội chỉ có tính cách xác định hoạt động đầu tiên này. Chính vì thế, điều rất quan trọng là mượn con đường hoàng đạo này: là Lắng nghe Chúa Thánh Thần nói với ta qua Kinh Thánh. Lửa bùng cháy thiêu đốt trong Kinh Thánh đó chính là lửa của Người.

Chúa Thánh Thần và ta

Vị hướng dẫn và Thầy của ta

Trong đời sống thiêng liêng, vị hướng dẫn và Thầy của ta chính là Chúa Thánh Thần. Hơn bất cứ ai khác và hơn cả ta chính Người biết ta. Người dò xét nội

tâm sâu kín của ta và biết điều gì là tốt cho ta. Lắng nghe Người, trung thành với những linh hứng của Người là bốn phận cao cả nhất của ta. Luật mà Chúa ban cho ta chính là Chúa Thánh Thần trong lòng ta, chính Người là Đấng ta phải theo. Chắc hẳn trung thành với Chúa Thánh Thần là Đấng nói trong lương tâm của ta thì yêu sách hơn trung thành với một luật đơn giản được viết ra hoặc những qui định bên ngoài. Chính vì thế thánh Thomas Aquinô nói rằng Luật mới, Luật của Giao Ước được ký kết bởi máu Chúa Giêsu Kitô, chính là Chúa Thánh Thần trong lòng ta.

“Khi nào Thần Khí sự thật đến, Người sẽ dẫn anh em tới sự thật toàn vẹn” (Ga 16, 13). Điều này cho ta thấy sứ mệnh của Chúa Kitô được Chúa Thánh Thần thực hiện trong ta. Người là vị hướng dẫn, là Đấng đưa cuộc sống của Chúa Kitô vào trong ta, là Đấng nhập thể Chúa Kitô trong ta. *“Nhưng Đấng Bảo Trợ là Thánh Thần Chúa Cha sẽ sai đến nhân danh Thầy, Đấng đó sẽ dạy anh em mọi điều và sẽ làm cho anh em nhớ lại mọi điều Thầy đã nói với anh em” (Ga 14, 26).* Và ta cũng thấy Chúa Thánh Thần can thiệp trong tâm trí của ta và dậy bảo trong lòng ta điều Chúa Giêsu đã nói. Đó là một hoạt động không thể thay thế và tuyệt đối bổ sung cho việc Chúa Kitô đến. Chính vì thế mà thánh Irênê nói về Chúa Kitô và Chúa Thánh Thần là hai tay của Chúa Cha¹⁴⁰.

25. Thánh Irénée, *Demonstratio apostolica*, 11.

Người còn nói với ta trong bí mật của lương tâm ta và ta tìm cách lắng nghe Người. Người soi sáng lương tâm ta: *"Khi Người đến, Người sẽ chứng minh rằng thế gian sai lầm về tội lỗi, về sự công chính và việc xét xử: về tội lỗi: vì chúng không tin vào Thầy; về sự công chính: vì Thầy đến cùng Chúa Cha, và anh em không còn thấy Thầy nữa;¹¹ về việc xét xử: vì Thủ lãnh thế gian này đã bị xét xử rồi"* (Ga 16, 8-11). Ta có thể đọc chú giải của ĐGH Gioan Phaolô II về trích đoạn này trong Tông Huấn về Chúa Thánh Thần, *Dominum et vivificantem*" các số 27 đến 48.

Những bản văn thuộc các số trên đây của Tông Huấn là một lời mời gọi ta xin Chúa Thánh Thần làm Bạn và làm Người Hướng Dẫn của ta.

Các ơn của Thần Khí

Nhờ các ơn sủng của Người, Chúa Thánh Thần muốn chiếm hữu tâm hồn, trí hiểu và lòng muốn đầy ý thức và tích cực của ta. Có một phương cách thần linh trong hành động. Chúa Thánh Thần ban bảy ơn⁵ hoạt động trong tâm hồn. Các ơn **Khôn ngoan, Minh mẫn, Hiểu biết và Mưu lược** hoạt động trong trí hiểu. Các ơn **Hiếu nghĩa, Dũng mãnh và Kính sợ** hoạt động trong ý muốn. Thường ta hay tóm kết hoạt động của Chúa Thánh Thần trong Kinh Thánh bởi ơn khôn ngoan, nhờ chính trí hiểu mà người ban cho ta. Điều đó không có nghĩa là sáu ơn kia không hiện diện.

Có một sự khác biệt giữa lời được nói ra (vỏ của trái), và nhờ Chúa Thánh Thần đi vào lời này (nắm

hưởng trái). Quả thực Chúa Thánh Thần dạy điều mà Chúa Con đã nói (“... *Đấng đó sẽ dạy anh em mọi điều và sẽ làm cho anh em nhớ lại mọi điều Thầy đã nói với anh em*” Ga 14, 26), Người làm cho lời này đi sâu vào, Người giải thích, Người giúp cho hiểu lời này. Chuyển đạt lời và giúp cho hiểu lời, là hai giai đoạn khác biệt, hai hoạt động khác nhau. Có những người nghe mà không hiểu¹⁴¹. Do đấy, có những lời vẫn chưa đủ. Nhưng tại sao có người nghe mà lại không hiểu? Có thể do hai lý do: một đằng người ta không muốn lắng nghe, người ta không muốn tìm hiểu sự thật, và đằng khác, chính Chúa Thánh Thần ban sự hiểu biết am hợp với sự phát triển của con người. Phải hội đủ cả hai điều kiện này. Những lời của Kinh Thánh đều như nhau, nhưng hiểu được lại là chuyện khác. Sự hiểu biết này đến từ từ; Chính Chúa Thánh Thần ban cho hiểu (ơn hiểu biết) và Người ban đầy đủ xứng hợp với từng người và những nhu cầu của mỗi người.

-
26. “Bởi vì anh em thì được ơn hiểu biết các mầu nhiệm Nước Trời, còn họ thì không.¹² Ai đã có thì được cho thêm, và sẽ có dư thừa; còn ai không có, thì ngay cái đang có, cũng sẽ bị lấy mất. Bởi thế, nếu Thầy dùng dụ ngôn mà nói với họ, là vì họ nhìn mà không nhìn, nghe mà không nghe không hiểu. Thế là đối với họ đã ứng nghiệm lời sấm của ngôn sứ I-sai-a, rằng: Các người có lắng tai nghe cũng chẳng hiểu, có trở mắt nhìn cũng chẳng thấy; vì lòng dân này đã ra chai đá: chúng đã bịt tai nhắm mắt, kéo mắt chúng thấy, tai chúng nghe, và lòng hiểu được mà hoán cải, và rồi Ta sẽ chữa chúng cho lành” (Mt 13, 11-15). Hoặc như ngạn ngữ nói: “Không có gì người điếc nào tệ hơn là người không muốn nghe”.

Chúa Thánh Thần và Lectio divina

Ánh sáng và trí hiểu

Dĩ nhiên ánh sáng được nhận lãnh trong Lectio divina là ánh sáng của Chúa Thánh Thần soi chiếu trí hiểu của ta. Điều ta hiểu, sự hiểu biết mới mẻ người ta có được từ Kinh Thánh đều do Chúa Thánh Thần là tác giả.

Thần Khí là Ánh Sáng. Thường người ta chú tâm đến sự kiện Chúa Thánh Thần là Tình Yêu, và điều này thật đúng như vậy. Thánh Augustinô nói rằng trong Ba Ngôi, chính Chúa Thánh Thần là Ngôi Tình Yêu. Nhưng ta đừng quên rằng Người cũng là ánh sáng. Và trong thực hành Lectio divina ta cần đến ánh sáng của Người để có thể hiểu được thánh ý Thiên Chúa, và như thế có thể trở nên bạn hữu của Thiên Chúa: *“Thầy không còn gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc chủ làm. Nhưng Thầy gọi anh em là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha Thầy, Thầy đã cho anh em biết”* (Ga 15, 15).

Cầu xin Chúa Thánh Thần

Thực tế cần thiết phải cầu xin Chúa Thánh Thần, xin Người ban ánh sáng để có thể hiểu được bản văn Kinh Thánh. (...)

Cầu xin Chúa Thánh Thần là lời xin đầu tiên khi đi vào Lectio divina: “Lạy Chúa, nhờ Thần Khí Chúa, con muốn nhìn thấy, xin chỉ cho con biết điều Chúa muốn thay đổi trong con”. *“Thế nên Thầy bảo anh em:*

anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở cho. Vì hễ ai xin thì nhận được, ai tìm thì thấy, ai gõ cửa thì sẽ mở cho. Ai trong anh em là một người cha, mà khi con xin cá, thì thay vì cá lại lấy rắn mà cho nó? Hoặc nó xin trứng lại cho nó bò cạp? Vậy nếu anh em vốn là những kẻ xấu mà còn biết cho con cái mình của tốt của lành, phương chi Cha trên trời lại không ban Thánh Thần cho những kẻ kêu xin Người sao”? (Lc 11, 9-13).

Thánh Augustinô thường nói với các thánh giả của Người: “Ta hãy gõ” và thánh nhân gõ cửa Chúa Thánh Thần để Chúa Thánh Thần mở ý nghĩa của những lời mà Người phải chú giải.

***Chúa Thánh Thần chỉ Lời, một Ánh Sáng
cho hôm nay để làm lương thực cho ta***

Chính do đây mà Chúa Thánh Thần còn được gọi là “Ngón tay của Thiên Chúa”, bởi vì Thiên Chúa dùng Ngón Tay của Người (Chúa Thánh Thần) chỉ cho ta lời và làm cho lời sống trước mặt ta. Mỗi ngày Người ban cho ta một lời.

Người cho phép ta nhìn thấy Chúa Kitô, lắng nghe Chúa Kitô.

***Người nhập thể trong ta
Lời mà Người ban cho ta***

Như Người đã làm trong việc Nhập Thể, nhưng trong một mức độ kém hơn, Thần Khí làm cho Lời đã được tiếp nhận nhập thể trong ta. Chúa Thánh Thần làm

cho Lời sống trong ta và đổi mới ý muốn của ta. Thực hiện điều này Người đã dùng một lời trong Kinh Thánh để chỉ cho ta.

Lời cầu xin thứ hai của Lectio divina là: “Lạy Chúa, xin ban Thánh Thần của Chúa cho chúng con để lời chúng con đã tiếp nhận được đem vào thực hành”. Chính là đáp lại lời mời gọi của Thần Khí, Đấng nói trong lòng ta, mà nhờ Người ta đem ra thực hành điều Người nói với ta, nhờ Người ta được đổi mới và Lời nhập thể trong ta.

KẾT LUẬN PHẦN THỨ BỐN

Để kết luận phần này liên quan đến liên hệ giữa Chúa Thánh Thần và Lectio divina, ta có thể nói như sau:

Chính Thần Khí tác tạo trong trí khôn thuộc nhân tính của Chúa Kitô những lời sự sống mà Người sẽ nói như Người đã làm với các tác giả Sách Thánh. Cũng chính những lời sự sống này được các tác giả ghi chép lại trong Kinh Thánh, Người cho những lời đó sức sống trong trí khôn ta, Người mở ra cho ta, như người ta mở một kho báu để thấy những gì có trong đó. Chính Thần Khí hành động trong trí khôn ta. Chính Người tiến hành chuyển biến tế nhị từ ánh sáng tự hữu thành lời, từ lời thành ánh sáng tự hữu để giải phóng nhờ cũng chính lời này.

Thực tế ta cần đến Chúa Thánh Thần, cần đến trí hiểu Người ban cho ta để hiểu Kinh Thánh. Khi khẩn xin CHÚA Thánh Thần, ta mở trí khôn để đón nhận điều ban xuống từ trên cao. Điều đó là tuyệt đối cần thiết và quan trọng. Điều này dường như hoàn toàn mới đối với người chưa bao giờ trải nghiệm vì họ quen hành động chỉ với ánh sáng của riêng trí hiểu của mình, là điều cũng cần thiết nhưng không đủ.

Lời và những ngôn từ	Ân huệ và các ơn	trong ta
Lời Vĩnh cửu – Thiên Chúa	Thở hơi Thánh Thần – Ân huệ vĩnh cửu và Tự Hữu trong Ba Ngôi (1)	-
Lời Vĩnh cửu – Thiên Chúa Nhập Thể	Thông ban Thánh Thần - Ân huệ cho loài người (Tự hữu, Ân Huệ) (2)	Thần Khí – Ân Huệ vĩnh cửu được thông ban cho tinh thần ta
Với tư cách là người, Logos vĩnh cửu nhập thể, ban bố những lời nhân loại, nghe được và hiểu được	Người nói những lời đầy Thần Khí và sự sống (được tạo thành, các ơn huệ) (3)	những lời này nuôi dưỡng linh hồn ta bởi ơn trí hiểu (ơn ban của Thần Khí)

Ta hãy tóm kết những liên hệ khác nhau giữa Lời/các ngôn từ và Chúa Thánh Thần và ta. Bảng và lược đồ biểu thị những liên hệ này

Trên bình diện Tự Hữu, Lời Vĩnh Cửu Tự Hữu nhập thể thông ban cho ta Ân Huệ Thần Khí; trên bình diện tạo vật, lời thông ban cho linh hồn ta (trí khôn và ý chí) những lời đầy Thần Khí và sự sống nuôi dưỡng linh hồn bằng những ân huệ của Thần Khí.

Hình minh họa cả trang 133



PHẦN V

LECTIO VÀ CUỘC SỐNG HẰNG NGÀY

*“Nếu Chúa chẳng xây nhà,
thợ nề vất vả cũng là uổng công”
(Tv 127, 1)*

Qua phần thứ năm này, chúng tôi ngắn gọn bàn đến mối tương quan giữa Lectio divina và một số yếu tố của cuộc sống hằng ngày của ta như “mục đích của cuộc đời ta”, “ơn gọi”, “đời sống trí thức”, “đời sống thiêng liêng”, v.v... Như thế chúng tôi trả lời cho một số vấn nạn thực tiễn đụng chạm tới tâm trí ta khi ta thực hành Lectio divina. Phần này sẽ cho thấy sự phong phú của Lectio divina cũng như những ảnh hưởng khác biệt của Lectio divina và những dàn trải trong cuộc sống và hoạt động của ta. Ta sẽ nắm bắt được những ích lợi lớn lao và chỗ đứng quan trọng của Lectio divina trong cuộc sống hằng ngày. Dĩ nhiên, người đọc sẽ tùy nghi lưu ý hơn về một triết nào đó tùy theo lợi ích cá nhân.

Lectio divina là một tuyên tín lớn của Chúa nơi con người, nơi trí thức của con người. Chúa cần tới những con mắt, những đôi tay của ta để nhìn xem, để yêu mến và để hành động trong thế giới. Như lời thánh Phaolô nói, Lectio divina cho phép ta là những “cộng sự viên” của Chúa trong công trình của Người. Lectio divina là một nhu cầu sống còn. Lectio divina là tiêu chí

của cuộc sống, là thước đo phẩm chất cuộc sống. Lectio divina làm cho ta thành những con người kết liên với Chúa, thông hiệp trí thức với Người.

Nếu ta chú tâm đến sứ điệp Chúa gửi cho ta mọi ngày, và nếu ta chấp thuận dành cho Người giờ giấc và sự lưu tâm cần thiết, Người sẽ biến đổi cuộc đời ta. Ta hãy theo dõi những giải thích về những vấn đề đó trong cuộc sống hằng ngày.

I

LECTIO VÀ HAI LUẬT TÌNH YÊU

Hai luật tóm kết tất cả

Hai luật tóm kết tất cả Kinh Thánh, tất cả Lễ Luật, tất cả các ngôn sứ. Mục đích của tất cả mọi sự. Chính trong hai luật này mà ta tìm gặp được tất cả. Thế mà Lectio divina cho phép ta phát triển trong việc chu toàn hai luật này. Chúa Kitô kết hợp hai luật của Người vào làm một luật duy nhất, luật của Người: yêu tha nhân như Người đã yêu ta. Lectio divina cho phép ta đi sâu vào những mầu nhiệm của hai luật này, của tình yêu Thiên Chúa và tha nhân. Lectio divina cho phép ta nhận biết Thiên Chúa và ngày lại ngày suy ngẫm Người đã yêu thương ta thế nào.

“Con hãy yêu mến Chúa hết lòng con”

Điểm đơn thuần mà Lectio divina nhắm tới, đó chính là “Điểm cao nhất của Kinh Thánh”¹⁴². Có được chính Thiên Chúa. Nếu sau những năm thực hành Lectio divina, chỉ một chữ, một câu cũng đủ cho ta, điều đó rất bình thường; lúc đó người ta luôn luôn có thể nếm hưởng sâu đậm hơn. Người ta cần ghi nhận rằng tất cả sứ điệp của Kinh Thánh, Lời mà Chúa muốn nói với ta mỗi ngày đều qui gom về một ít điều, về một sự. Thực ra vai trò của Kinh Thánh là như cầm tay dẫn ta đến sự viên mãn kết hiệp với Chúa chứ không phải là

1. Diễn ngữ là của Denys l’Aréopagie (x. Théologie mystique, I, 1), nhưng ta cũng có cùng một tư tưởng nơi Origène.

trực tiếp giải quyết những vấn đề vật chất. Ta có trí tuệ và ý kiến của những người khôn ngoan để tìm được những giải đáp trong tinh thần Phúc âm. Ngày kia có người trong đám đông nói với Đức Giê-su rằng: *“Thưa Thầy, xin Thầy bảo anh tôi chia phần gia tài cho tôi”*. Người đáp: *“Này anh, ai đã đặt tôi làm người xử kiện hay người chia gia tài cho các anh”* (x. Lc 12, 13-14). Phản ứng của Chúa thật rõ ràng và dứt khoát. Người ta còn nghe được lời này: *“Nước tôi không thuộc chốn này”* (Ga 18, 36). *“Vì Nước Thiên Chúa không phải là chuyện ăn chuyện uống”* (Rm 14, 17). Vậy chờ đợi Lectio divina cho những câu trả lời vật chất, đó không khác gì chiếm hữu Lời, đó không khác gì chẳng nắm bắt được mục đích của tất cả Kinh Thánh! Đó không phải là Thiên Chúa đứng ngoài cuộc sống thường ngày của ta, chính Người cũng đã nói dù các sợi tóc của ta thì cũng đã được đếm cả. Nhưng hướng đến nền tảng là sự thánh hóa ta: *“Ý muốn của Thiên Chúa là anh em nên thánh”* (1 Th 4, 3). Nếu không, sẽ là đối hướng Lời của Chúa tách khỏi ý nghĩa và Thần Khí của chính Lời.

Qua Lectio divina, Chúa trao đổi với ta mỗi ngày để cho biết Người là ai. Người mở lòng Người cho ta và cho ta thấy được sự êm dịu và khiêm hạ của Người. Hoặc Người đốt nóng lòng ta bằng một lời, cho ta khám phá được ý nghĩa mới sâu xa làm cho ta đi vào trong con tim của Người. Ta hiểu hơn về lửa Người đem đến ném trên trái đất và ước mong của Người muốn ăn lễ vượt qua với ta (Lc 22, 15).

“Con hãy yêu tha nhân”

Qua Lectio divina, Chúa đưa ta đi vào tình yêu Người dành cho ta, Người vén màn cho ta thấy điều Người làm cho ta. Nhờ Lời Người, Người cầm tay ta, và ngày lại ngày Người soi sáng trí tuệ ta và linh hoạt lòng muốn ta yêu mến, không phải bằng khả năng hạn hẹp của ta, nhưng theo Chúa Thánh Thần mà Người ban cho ta. Như thế ta khám phá được chiều sâu, chiều rộng và chiều cao của tình yêu Người dành cho ta. Ta đi vào trong mầu nhiệm của điều Người đã làm cho chúng ta trong Bữa Tiệc sau cùng, tại vườn Cây Dầu và trên Thánh Giá.

Khả năng yêu của ta từ đó được nới rộng. Chính là nhờ sự liên lạc sống động với Chúa Kitô, luôn được Lectio divina gìn giữ, mà ta đi vào mầu nhiệm tình yêu của Người cho con người và ta học biết yêu mến họ bằng chính tình yêu của Người.

Thánh Phaolô, trong các thư viết trong tù, chỉ cho ta một sự hiểu biết mới và sâu về mầu nhiệm của Thân Thể Chúa Kitô hay của Chúa “Kitô Toàn Thể”, như thánh Augustinô đã nói. Đó là dấu chỉ của sự hiện diện của một chân trời mới đối với bác ái. Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu, vào cuối cuộc sống ngắn ngủi của chị, đã nói rằng Chúa đã khai mở cho chị mầu nhiệm bác ái một cách mới mẻ. Và thánh Gioan đã cho ta biết tất cả những gì Con Người làm, ta cũng được mời gọi làm. Trong một ý nghĩa nào đó, điều này cho phép ta đọc lại Phúc âm của Người trên một bình diện khác: cũng như ta được mời gọi làm lại trong chính con người ta mầu

nhệm của Chúa Kitô cho các anh em của ta. Thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu đã có cái can đảm thánh thiện này là áp dụng cho mình những lời của Chúa Giêsu trong Phúc âm theo Gioan 17.

Nhờ Lectio divina, phương thế mạnh mẽ này giữ nổi kết sống động và thường nhật với Chúa, ta được dẫn vào trong mầu nhiệm đối với tha nhân, vào trong mầu nhiệm của giới luật mới. Một giới luật không dò thấu và gây bối rối.

Chiều sâu của cuộc sống thiêng liêng

Thánh Phaolô nói về một bước tiến đến tuổi trưởng thành. *“Về phần tôi, tôi đã không thể nói với anh em như với những con người sống theo Thần Khí, nhưng như với những con người sống theo tính xác thịt, như với những trẻ nhỏ trong Đức Ki-tô. Tôi đã cho anh em uống sữa chứ không cho dùng thức ăn, vì anh em chưa chịu nổi. Nhưng bây giờ anh em cũng vẫn còn không chịu nổi”* (1 Cr 3,1-2). Nhưng những ai đã đạt tới sẽ đủ sức thấu hiểu mọi kích thích dài rộng cao sâu, và nhận biết tình thương của Đức Ki-tô, là tình thương vượt quá sự hiểu biết. Như vậy anh em sẽ được đầy tràn tất cả sự viên mãn của Thiên Chúa (x. Ep 3, 18-19). Thánh Gioan Thánh Giá cũng nhắc đến trích đoạn này nhưng dường như trong triệt 36 của Khúc Linh Ca thánh nhân đề nghị với con người đã tiến xa hơn nữa: *“Ta hãy đi vào sâu hơn nữa trong chiều dày”* của sự Khôn Ngoan của Thiên Chúa. Ta hãy xét kỹ điều mà có

thể trở thành hai giới luật cho những con người nhờ ánh sáng của Lectio divina.

“Điểm cao nhất của Kinh Thánh”

Thánh Phaolô nhắc nhở ta: “*Ý muốn của Thiên Chúa là anh em nên thánh*” (1 Th 4, 3). Nếu Lectio divina là sự tìm kiếm thánh ý Chúa, điều đó có nghĩa là chính Lectio divina dẫn ta đến sự thánh thiện. Và thánh thiện là gì nếu không phải là kết hiệp với Chúa! Vậy Lectio divina, như là một nhà giáo dục, cầm tay ta, dắt ta đến với Chúa. Nếu luật thứ nhất là yêu mến Chúa, thì Lectio divina giúp ta thực hiện điều đó: Chúa làm cho ta thành nơi Chúa ngự.

Trong ý nghĩa này ta có thể nói về Kinh Thánh như là một tùy thể¹⁴³ chứa đựng một thực thể: Ngôi Lời. Thiên Chúa. Vậy theo một cách thế nào đó, Kinh Thánh không phải là một tuyệt đối. Kinh Thánh chứa đựng một thực thể (bản thể), có nghĩa là Ngôi Lời, là Lời, là Logos vĩnh cửu, và chính Người là Đấng ta muốn gặp được trong Kinh Thánh. Lectio divina có tác dụng dẫn đến Ngôi Lời. Lectio divina tự mình không phải là một mục đích.

Ta sẽ xem xét một số tác giả kitô giáo mà ba trong số các vị là các Giáo Phụ. Nhưng trước hết ta hãy khảo sát hai biệt tài lớn của Kitô giáo, Gioan và Phaolô, theo cách thế riêng của các ngài, đã tóm lược Phúc âm, Kinh Thánh. Thánh Gioan nói rằng tất cả trong Kinh

2. “Tùy thể” dựa vào sự khác biệt của triết học giữa thực thể hay bản thể (substance) và tùy thể (accident).

Thánh đều dẫn tới tin Chúa Giêsu là Thiên Chúa. Thực tế, Kinh Thánh được tóm kết như sau: “*Còn những điều đã được chép ở đây là để anh em tin*” (kết luận thứ nhất của thánh Gioan: Ga 20, 31). “*Và điều làm cho ta thắng được thế gian, đó là lòng tin của ta*” (1 Ga 5, 4). Đức tin ở đây đồng nghĩa với kết hiệp với Thiên Chúa. Thánh Phaolô tóm kết Kinh Thánh như sau: “*Tôi đã không muốn biết đến chuyện gì khác ngoài Đức Giê-su Ki-tô...*” (1 Cr 2, 2), hoặc còn về bác ái: “*Giả như tôi được ơn nói tiên tri, và được biết hết mọi điều bí nhiệm, mọi lẽ cao siêu, hay có được tất cả đức tin đến chuyển núi dời non, mà không có đức mến, thì tôi cũng chẳng là gì*” (1 Cr 13, 2).

Bây giờ ta xét xem mỗi người trong số các tác giả này theo cách riêng của mình bàn đến vấn đề tương đối của Kinh Thánh xét như là sứ điệp như thế nào.

Denys l'Aréopagite, chóp đỉnh của Kinh Thánh

Trong quyển sách *La Théologie Mystique (Thần học thần bí)*, Denys l'Aréopagite cầu nguyện như sau: “*Xin dẫn chúng con không chỉ duy bởi trên tất cả ánh sáng, nhưng còn trên ngay cả sự vô thức cho tới chóp đỉnh của Thánh Kinh thần bí, nơi đó những màu nhiệm đơn thuần, tuyệt đối và không thể hư hoại của thần học được mạc khải trong Cảnh Tối chiếu sáng nhất của Cõi Thinh Lặng: chính trong Cảnh Tối thì cũng vẫn là quá ít nếu có quả quyết rằng nó chiếu sáng bằng loại ánh sáng chói lòa nhất trong lòng bóng tối thâm u nhất, và dù vẫn luôn hoàn toàn không đụng chạm tới được hoặc*

hoàn toàn không thấy được thì vẫn có thể quả quyết rằng Cảnh Tối này cũng chứa đầy ánh quang đẹp đẽ hơn cả nét đẹp của trí tuệ và biết làm cho những con mắt phải khép lại”¹⁴⁴.

Ở đây dường như Kinh Thánh thông truyền chính Thiên Chúa! Không còn có vấn đề chú giải theo nghĩa thường hiểu – cho dù là theo các Giáo Phụ. Kinh Thánh, như là một bí tích cao siêu, ban cho ta chính Thiên Chúa. Từ đỉnh cao của Kinh Thánh ta thấy được “*Tia sáng tâm tối của Siêu Bản Thể Thiên Chúa*” (*Noms Divins 1, 1*). Tia Sáng siêu bản thể này chứa đựng tất cả vĩnh cửu, theo cách gọi quá hạn hẹp là “khôn tả”, tận cùng của tất cả mọi hiểu biết. ~~Người~~ Ta không thể suy tư, cũng không thể diễn tả, không thể hiểu biết được bằng bất cứ thị kiến nào vì nó tách biệt khỏi mọi sự vật (*Cf. Ibid. 1, 4*). Như vậy dường như nói rằng Tia Sáng này phát ra từ Kinh Thánh như từ một nhà tạm (nơi cất giữ Mình Thánh Chúa).

Denys mở cho ta một nhãn giới mới khi cho ta thấy rằng Kinh Thánh chứa đựng một Tia Sáng. Ông kêu gọi ta vượt qua những phương pháp chú giải của ta, cho dù sâu xa nhất, để trao mình cho chính Thiên Chúa và không gì ngoài Người. Đó chính là một dữ kiện ta ít quen thuộc và có lẽ mạc khải cho ta *bí nhiệm sâu xa nhất của khoa chú giải*. Sự diễn tả này của Denys thật

3. La Théologie Mystique, I, 1, in Oeuvres complètes du Pseudo-Denys l'Aréopagite Denys traduction et préface de Maurice de Gandillas, Paris 943.

quá ngắn. Tuy nhiên một hiểu biết tốt về thần bí¹⁴⁵ có thể giúp ta hiểu điều ông nói hơn.

Như vậy Kinh Thánh được so sánh với ngọn núi cao phải trèo lên qua bốn nấc mà ta đã có dịp khảo sát và nấc cuối cùng đưa ta ngập chìm vào chính Thiên Chúa một cách vượt trên hết mọi hiểu biết. Chính ở đó, tại ngọn cao nhất của Kinh Thánh mà ta tiếp nhận được Tia Sáng siêu bản thể.

***Thánh Augustinô,
đức ái con tim của Kinh Thánh***

Thánh Augustinô thấy rằng tất cả Kinh Thánh nói về một điều, về tình yêu: yêu, yêu bằng một con tim thanh khiết... theo con tim của Chúa. Thánh nhân tóm kết tất cả Kinh Thánh trong một điều: “Từ tất cả những trang Kinh Thánh, không xuất phát ra điều gì khác ngoài đức ái”¹⁴⁶. Thánh Augustinô dạy rằng Chính Kinh Thánh dẫn tới bác ái; nhưng không phải bất cứ thứ bác ái nào. Điều này cho ta liên tưởng tới điều thánh Gioan Thánh Giá giải thích về những đỉnh cao của cuộc sống thiêng liêng: “lửa, ánh hồng rực sáng”.
Người Ta hiểu rằng Kinh Thánh rút lui trước thực tại mà Kinh Thánh dẫn tới: Thiên Chúa trong tâm hồn, yêu mình qua những tiếng rên nhiệm lạ. Đó là điều thánh

4. Thứ nhất là của Denys và như thế cần phải đọc trọn La Théologie Mystique.

5. “Inerr. in Psalmos” Ps 140, in Lire la Bible à l’école des Pères, de Justin martyr à S. Bonaventure, coll “Les Pères dans la foi” Migne, Paris, 1997. p. 184.

nhân nói với ta: “Đối với ai muốn nói về bác ái, không còn cần phải chọn trang nào để đọc: mỗi trang mà anh em mở ra đều vang lên điều đó”. Thầy Chí Thánh làm chứng điều này, khi được hỏi để biết những giới luật nào lớn nhất trong Lễ Luật, Người đã trả lời: “*Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn người*” (Mt 22, 36-39). Và “*người phải yêu người thân cận như chính mình*”. Và để tránh không phải tìm kiếm điều gì khác trong các trang Sách Thánh, Người tiếp: “*Tất cả Luật Mô-sê và các sách ngôn sứ đều tùy thuộc vào hai điều răn ấy*” (Mt 22, 40). Nếu đã như thế đối với “*Tất cả Luật Mô-sê và các sách ngôn sứ*”, thì lại càng như thế đối với Phúc âm.

“Về tất cả những điều chúng tôi đã khảo luận đến bây giờ, điều chính yếu là hiểu rằng “*yêu thương là chu toàn Lễ Luật*” (Rm 13, 10), tình yêu của Đấng Hiện Hữu mà ta phải vui hưởng và cũng vui hưởng với ta. Bởi vì đối với ai yêu mến thì không còn cần lễ luật”¹⁴⁷.

“Con người dựa vào đức tin, đức cậy, đức mến và quyết tâm tuân giữ thì chỉ cần đến Kinh Thánh để dạy bảo những người khác. Có không ít người sống ba nhân đức này trong cô tịch, chẳng có cuốn sách nào. Nơi những người này, dường như đã chu toàn điều được viết: “*Ơn nói tiên tri ư? Cũng chỉ nhất thời. Nói các tiếng lạ chẳng? Có ngày sẽ hết. Ơn hiểu biết ư? Rồi cũng chẳng còn*” (1 Cr 13, 8). Trên những nền tảng

6. De Doctrina Christiana, I, 39-40. p. 197.

như thế, toà nhà đức tin, đức cậy, đức mến đã được xây dựng. Có được sự sung mãn rồi, những người này chỉ làm những việc lành từng phần. Sự sung mãn, được hiểu là có thể đạt tới trong cuộc sống này, vì so sánh với cuộc sống mai sau, không cuộc sống nào của một người công chính và thánh thiện là trọn hảo”¹⁴⁸.

Thực ra tất cả những gì tìm gặp trong kinh Thánh có thể tóm kết trong ba nhân đức đối thần: đức tin, đức cậy, đức mến. “Thánh Augustinô đã qui gom sự hiểu biết toàn thể Kinh Thánh vào ba nhân đức này”¹⁴⁹. Tất cả thời Trung Cổ đã theo nguyên tắc giải thích này về Kinh Thánh¹⁵⁰.

Thánh Thomas Aquinô, Luật mới

Trong “Trả lời” của II-IIae q. 106 a.1, thánh Thomas Aquinô nói: “Luật mới chính yếu (principaliter) là luật bên trong (nội tâm), còn những yếu tố phụ thuộc (secundario) là một luật được viết ra”. Và trong “ad.1” thánh nhân nói tiếp: “Chữ viết của Phúc âm chỉ bao gồm điều liên kết với ơn Chúa Thánh Thần theo cách thể xếp đặt chuẩn bị, hay như những qui tắc dùng ơn thánh này”. Chúa Thánh Thần là Lễ Luật mới

7. Ibid. p. 199.

8. Ibid. p. 200.

9. x. Exégèse médiévale của De Lubac. Cũng x. Origène là người nói rằng điều người ta tìm và người ta gặp được trong Kinh Thánh, đó chính là Logos (Lời) (Histoire et esprit de De Lubac, chapitre VIII 3 et 4) và rằng KinhThánh cũng như Thân Thể Chúa Kitô là những điều nhất thời (Ibid. fin).

được viết trong lòng ta. Người là tâm điểm, là con tim của Kinh Thánh.

Qua vài ví dụ này ta hiểu hơn rằng ta được mời gọi đạt tới điểm mà chỉ cần một chữ cũng có thể đủ cho ta cảm trí và tìm gặp được điều chính yếu: Thiên Chúa. Ta hiểu rằng Lectio divina không phải là cái hộp chứa những giải đáp nhưng là bí tích của sự gặp gỡ Thiên Chúa, ta hiểu rằng, sau khi đã cầm lấy tay ta, Kinh Thánh dẫn ta lên Đỉnh Cao của Núi Nhận Thức Thiên Chúa.

***Tình lớn nhất:
trách nhiệm của ta tăng triển***

Càng tiến xa trong Lectio divina, ta càng biến đổi mình trong Thiên Chúa, ta càng nhận ra rằng Lectio không có đó để nói điều ta phải trả lời cho những câu hỏi, những vấn nạn nhất định. Một cách nào đó, tác dụng của Lectio divina là cho ta thấy tình yêu Thiên Chúa và cho ta biết Chúa Giêsu yêu thương ta như thế nào và Người khao khát ta như thế nào. Ta có thể hỏi: làm gì đây? Vâng, dâng hiến mình mọi ngày. Điều người ta làm, thì làm với tình yêu, tìm kiếm tuyệt đối. Điều quan trọng nhất đó là yêu mến Chúa Giêsu.

Tất cả ta đều qua Lectio divina tìm kiếm thánh ý Chúa và muốn biết phải làm gì với cuộc sống của ta. Nhưng nói rõ thêm một lần nữa, không phải là Lectio divina, như một bàn hỏi lời sấm (xin quẻ!), sẽ cho ta những chỉ điểm như ta mong đợi. Ta hãy hiểu điều này, con tim có nơi ở trên trời, và ta còn phải hoạt động với

những dụng cụ của con người. Ta làm tốt trong tìm kiếm thánh ý Người và Người yêu mến ta vì điều đó. Nhưng ý Người muốn là ta tự do trong những hành động của ta, trong những quyết định của ta. Đấng Toàn Năng sử dụng toàn thể con người để ban phát tình yêu của Người, tuy nhiên Người để cho mỗi người cái tự do thực hiện theo khả năng và những quyết định riêng của họ. Lời kêu gọi của Người là lời kêu gọi đến vinh quang! Ta có trách nhiệm về những hành động của mình. Nếu ta muốn sử dụng thì hãy dùng những khả năng của mình và sử dụng chúng cách khôn ngoan.

Ta sẵn sàng chiến đấu thế nào để có cho được điều mình muốn? Ta có đi tới tận cùng trái đất để chiếm cho được điều mình muốn không? Chớ thì Chúa không ban cho ta những tư tưởng, những mơ ước, những ước muốn? Ta đã sử dụng những thứ đó ra sao? Ta đã được dìm trong Chúa và cuộc sống mới này cho ta quyền tin rằng những tư tưởng của ta và những ước muốn của ta đều chìm đắm trong Người. Thường thì ta tự trói buộc theo những ước muốn của mình. Tuy nhiên càng ước muốn ta càng được nhận lãnh¹⁵¹.

Thời tuổi thơ đã qua rồi, giờ đây ta phải hành động như những người lớn: làm những gì người ta biết làm và làm tốt, tự tin nơi mình, nơi sức lực của mình, ý muốn của mình, chọn lựa của mình và tình yêu của

10. Đây là tư tưởng quý đối với thánh Gioan Thánh Giá và thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu; chúng tôi sẽ trích lại vài hàng ở dưới.

mình. Nói có là có và không là không, Thiên Chúa không quyết định thay cho ta!

Ta Hãy xét xem các thánh sống loại liên hệ này với Chúa như thế nào. Điều này giúp ta hiểu điều ta có thể chờ đợi nơi Lectio divina.

Ta Hãy đọc trích đoạn thời danh của thánh Têrêsa Giêsu trong Đường Hoàn Thiện, trong đó thánh nữ mở ra cho ta thấy một khía cạnh kinh ngạc nơi Thiên Chúa: Thiên Chúa đối xử “rất thân tình đến độ, như có thể nói, cả hai ý muốn cùng làm chủ, cùng ra lệnh, Người làm theo ý linh hồn xin cũng như linh hồn làm theo lệnh Người truyền” (*Đường Hoàn Thiện 32, 12 tr. 174; xin dịch lại theo bản tiếng pháp của Jean Khoury trích dẫn: “rất thân tình, đến độ không những Người để cho linh hồn sử dụng ý muốn của mình mà Người còn ban cho linh hồn ý muốn của chính Người; vì trong một tình nghĩa thiết rất sâu đậm, đôi khi Chúa hài lòng để cho linh hồn, đến phiên mình, điều khiển Chúa làm điều linh hồn xin Chúa cũng như linh hồn thực hiện điều Chúa xin linh hồn làm”*).

Nơi thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu, ta có những lời này là âm vang của Phúc âm: “Tất cả những gì các con xin Cha, nhân danh Thầy, Cha sẽ ban cho các con”! Vậy con chắc chắn rằng Chúa sẽ nhậm lời những ước vọng của con; con biết như thế, ôi lạy Chúa Trời của con! Chúa càng muốn cho thì Chúa lại càng làm cho con ao ước” (*Pri 6, 2r^o*). Hoặc: “Người luôn ban cho em điều em ước muốn hoặc đúng hơn Người luôn làm cho em ao ước điều Người muốn ban cho em” (*Ms C*

31r^o). Ta cũng thấy nơi thánh Gioan Thánh Giá cũng một loại năng động này: “Tâm hồn càng ước muốn, lại càng nhận được: (II MC 7, 2) và “Người càng muốn cho, càng làm cho người ta ước muốn” (*Lettre du 8/7/1589*).

Như thế ta có quyền đặt cho mình câu hỏi: đạt tới một giai đoạn tiến sâu trong thông hiệp với Chúa, phải chăng ta có nguy cơ đứng trước một ngõ cụt không lối thoát? Có nghĩa là, nếu từ khởi đầu ta có cảm tưởng là *Lectio divina* đem đến cho ta những chỉ dẫn chính xác trong cuộc đời ta, càng tiến xa, ta càng bị để cho chính ta chọn lựa điều phải làm! Ta nghĩ rằng mình hoàn toàn ở trong đêm đen. Đứng và không đứng. Ý thức trách nhiệm phát triển như ta đã thấy trên kia và ta trải nghiệm Chúa làm cho ta thành những bạn hữu. Với các bạn hữu, từ nay Chúa nói tất cả. Bây giờ đến lúc các bạn hữu, như là tiếp nối thân xác của Người trên thế gian, phải chọn lựa và lấy những quyết định xứng hợp. Người không còn đó bên cạnh họ để chỉ cho họ việc phải làm, tuy nhiên vẫn ở trong họ, sống động và tác động trong họ một cách không cảm nghiệm thấy, điều này gây ấn tượng là mình bị phó mặc cho chính mình, không còn có một chỗ dựa nào từ bên ngoài đến từ Lời của Chúa, như một chỉ dẫn chắc chắn về điều phải làm. Người bạn biết và từ nay phải hành động với tư cách là người thứ nhất. Anh không thể có một sợ hãi nào. Anh biết bạn mình và biết mình được huấn luyện tại trường của bạn mình. Từ nay môn đồ là như Thầy, chính mình phải tiến ra xa, đi trên mặt nước.

Khi đó, Lectio divina đem lại điều gì trong lúc này? Trước hết, Lectio divina nhắc nhở rằng Ôn Cứu Độ lệ thuộc ta. Sự cứu rỗi nhận được đã hoàn tất trên Thánh Giá chờ đợi ta cộng tác để có thể ban cho người khác. Lectio divina luôn cho thấy một cách thấm thía ta được cứu rỗi như thế nào do ý muốn con người của Chúa Giêsu và ý muốn này của Người là quyết định. *“Cha đã ban cho con một thân xác và con đã thưa: này con đến thi hành ý Cha”*. Cũng thế, người môn đệ, nhờ Lời được tiếp nhận mỗi ngày, nhận thức rằng mình tháp nhập vào nhân tính của Chúa Kitô và mình phải tiếp nối công việc của Người cho việc cứu rỗi. Tiếp đến, Lectio divina, không là một sấm ngôn về điều phải làm, luôn tiếp tục giáo huấn người môn đệ, soi sáng anh, củng cố anh trên đường anh đi và nhất là chỉ bảo cho anh biết điều chính yếu: lửa của Tình yêu, sự hiến thân mình. Nó không là rào cản để anh không phạm sai lầm, nhưng là một lực đẩy khuyến khích anh hiến thân mình và sống khiêm tốn. Tự hiến thân mình, vâng, nhưng trọn vẹn. Lectio divina kích động mỗi ngày. Tuy nhiên Lectio divina không hứa không sai lầm, mà luôn dẫn tới khiêm tốn và liên quan tới điều kiện của con người. Lectio divina luôn đưa tới tin tưởng và từ bỏ. Tình yêu trọn vẹn thấm nhập như thế vào cuộn sóng của tin tưởng và từ bỏ giúp anh luôn vượt qua chính mình để hướng tới những bắt đầu mới.

“Không có tình nào lớn hơn”

Cụ thể, Lectio divina làm cho người môn đệ đạt tới những đỉnh cao của tham dự vào cuộc Khổ Nạn. Cũng như tất cả các thánh, Lời thức tỉnh anh mỗi ngày và nhắc nhở anh đỉnh cao của bác ái.

Thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu, về cuối đời, nói rằng Chúa mở ra cho chị bác ái một cách mới mẻ. Phải chăng điều đó nói rằng chưa bao giờ chị đã thực hành bác ái? Không. Tuy nhiên có những cấp độ và chị cho ta thấy trải nghiệm của riêng chị luôn được Lời Chúa soi sáng.

Khoa học của bác ái hay của cứu rỗi nhân loại là một khoa học sâu xa mà người môn đệ được dẫn đưa vào. Từ nay được đặt trong trục của nhân tính Chúa Kitô, người môn đệ được mời gọi làm điều Chúa đã làm. Chắc hẳn người môn đệ vẫn luôn còn là một tạo vật, và ngay cả dù là một tạo vật thánh thiện nhất trong các tạo vật cũng vẫn luôn khác với Ngôi Lời Nhập Thể, nhưng dầu vậy vẫn có một bí nhiệm mà người môn đệ được dẫn vào. Theo Thầy mình, và trong Người, như thánh Phaolô, người môn đệ làm trọn trong thân xác mình điều còn thiếu trong cuộc Khổ Nạn của Chúa Kitô trong Thân Thể Người.

Lectio divina trao ban những sâu nhiệm mới không thể nghi ngờ được của Lời Chúa. Hãy lấy một ví dụ: ví dụ của Phúc âm thánh Gioan. Phúc âm này cống hiến những trang đọc trên cấp độ cao sâu hơn, cấp độ đọc của người thứ nhất, của Con Người. Người đọc

Phúc âm, thay vì ở trong tư thế của người đọc những dấu chỉ được Chúa Giêsu thực hiện để tỏ bày thiên tính của Người, thì từ nay trong tư thế của người ủy thác cho mình sứ mệnh noi theo gương của Người – chiều sâu chưa từng nghe và trách nhiệm không kém quan trọng trước sự cứu rỗi của những người khác.

Lectio divina, giống như Chúa Thánh Thần, trao người nghe mình (Lời Chúa) cho con người, như Chúa Giêsu đã thực hiện, để cứu rỗi họ. *“Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình”*¹⁵² (Ga 15, 13).

-
11. “Thí mạng” ở đây có nghĩa sâu xa của cho đi trọn vẹn, một sẵn sàng bí nhiệm của tâm hồn dưới tác động của Chúa Thánh Thần nhằm tới một hành động cứu rỗi. **Ta** còn có một diễn ngữ khác cũng giống như vậy *“bị nộp vào tay phường tội lỗi”* (Mc 14, 41). Ta có thể nói *“tay của tội lỗi”*, bởi vì đó là thí “mạng sống” - bản tiếng pháp thí “linh hồn” - và tội lỗi chủ yếu đạt tới linh hồn! Cũng vậy Thần Khí giao nộp tông đồ cho những người khác như một tấm bánh: *“Anh sẽ phải dang tay ra cho người khác thắt lưng và dẫn anh đến nơi anh chẳng muốn”* (Ga, 21, 18).

II LECTIO DIVINA TRẢI DÀI TRONG NGÀY SỐNG

Lectio divina, phương thế trị liệu

Lectio divina như là phương thế trị liệu tuyệt diệu. Thực ra, nhờ Lectio divina, người thầy thuốc, Chúa Kitô, biết ta trọn vẹn, mỗi ngày nói với ta những lời Người thấy hợp với nhu cầu của ta. Sự thương, các thầy thuốc trị liệu không biết ta đủ, không thấy những nhu cầu thật, không biết đo lường điều người ta có thể làm và điều ta không thể làm, các ông không biết được những góc cạnh của tâm hồn ta. Nhưng ở đây chính Chúa Kitô hành động... Hơn nữa hai chiều kích, tâm lý và thiêng liêng, hiện diện thực tế. Hiển nhiên là điều đó liên quan tới cái bình thường của kiếp người; đối với những trường hợp bệnh lý, tuyệt đối cần thiết phải chạy tới các thầy thuốc.

Hơn nữa, Lời của Chúa Kitô có một tác động thanh tẩy. “*Anh em được thanh sạch rồi nhờ lời Thầy đã nói với anh em*” (Ga 15, 3). Lectio divina là một gặp gỡ với lời của Người, cũng thanh tẩy ta.

Lectio divina và tâm lý

Đoạn này đặc biệt ích lợi cho những ai chuyên về tâm lý.

Thời nay, với sự phát triển về tâm lý, ta có thể dễ dàng thấy trong những lời của Chúa Kitô tất cả việc chữa lành của tâm hồn, một sự chữa lành tâm lý đối với những mù quáng của ta. Chính trong tâm hồn của con người mà Người hành động. Người đi sâu vào tâm thần con người: Trong Bài Giảng trên núi, Người cho ta thấy không chỉ những hành động của ta cần phải chữa trị nhưng ngay cả con tim của ta: người ta đã nói với các anh: “chớ giết người”. Còn tôi tôi nói các anh đừng giận dữ đối với người anh em! Tuy nhiên Người cũng tấn công người pharisêu nhỏ bé có trong mỗi con người ta, và qua đó Người vén cho thấy những động thái của mỗi tâm hồn con người. Ví dụ trong Phúc âm theo thánh Matthêu, có cả một chương để vạch trần những động thái giả hình có trong tâm hồn nhân loại bị phân chia (Mt 23). Đó là cả một công việc thống nhất lại con người trong chiều sâu. Nhưng cũng có những đoạn khác Người nói với người pharisêu trong ta: “người con hoang đàng”, “người nữ tội lỗi được tha thứ”, “người pharisêu và người biệt phái”, v.v... Có cái xuất hiện bên ngoài và muốn thật hoàn hảo, và có những rễ sâu của con người ta đầy những tối tăm mâu thuẫn. Thay vì tưởng tượng ra một thể giới tinh khiết, trong sạch, hay khô cằn, hoặc trắng và đen, lành và dữ, Chúa Kitô dạy ta nhìn thấy trong ta những bóng tối của ta, những động

cơ không dám tự thú (bí mật) của ta, hoặc đơn thuần không biết được, nhưng dầu vậy vẫn có đó. Khi anh ăn chay hoặc khi anh làm việc lành (Mt 6), đừng tìm trình làng điều đó, hoặc ăn chay để làm hài lòng mình hoặc để lôi kéo lời ca tụng.

Người đã đến bằng sức mạnh của Người để giải thoát những sâu thẳm của con người, nếu không đã chẳng có Bài Giảng trên núi, và chắc cũng chẳng có: “còn Ta, Ta nói với anh em”... Ta mặc khải cho anh em chiều sâu của anh em... nếu anh em muốn thấy chúng!

Lúc đó người ta hiểu rằng thế gian được làm bằng một pha trộn đen và trắng, và chính ta, ta cũng thế. Một khám phá gây bức xúc hơn là một tên gọi, nhưng không có nó, người ta sẽ đem quăng đi cả đứa bé lẫn nước tắm... Sự xấu và tác giả của sự xấu, hạt tốt lẫn cỏ lồng vực!

Vậy đi vào trong sâu thẳm tăm tối của ta, đi vào cứu rỗi và giải cứu ta từ từ, nhưng giúp ta khám phá sự khốn cùng của mình, cái “hư vô” của mình, nói theo thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu, nhưng cũng khám phá ra lòng thương xót mà nếu không có lòng thương xót này người ta không thể chịu đựng được khi thấy chiều sâu và cái hư vô của mình.

Trị liệu dẫn ta đến khiêm hạ của Thiên Chúa và đến bác ái xuất phát từ nơi Người. Ta sẽ gặp được Đức Trinh Nữ nghèo và dầu vậy lại đầy ơn sủng.

Thực ra, chứng nhiễu loạn thần kinh đến từ sự chống đối của cái ý thức (tâm hồn) và cái vô ý thức (tinh thần) là những rễ sâu của tâm hồn. Một đàn ông, qua

phần ý thức của mình, người ta tạo cho mình một “persona” (nhân vị, con người), một hình ảnh của chính mình, một hình ảnh xã hội, và từ đáy lòng mình, điều mình sống lại hoàn toàn khác. Sự xung đột giữa cái bên ngoài và cái bên trong (x. *“bên trong và bên ngoài của cái đĩa”* Mt 23, 25) nổ tung và tạo nên sự nhiễu loạn thần kinh, một sự bất quân bình trong cuộc sống tâm thần của ta. Vậy mà nhờ Lectio divina, ta trở thành ngoan ngoãn qua lắng nghe để Chúa thống nhất con người ta (*“Người đã liên kết đôi bên”* x. Ep 2, 14).

Lectio divina vẫn luôn còn là một phương thể rất mãnh liệt để chữa lành tâm lý. Nhờ gặp gỡ Chúa Kitô, Lectio divina cho phép ta tìm lại được sự thống nhất cao độ bằng cách sáp nhập toàn thể con người ta. Marie-Louise von Franz, học trò của C.G.Jung, so sánh Kinh Thánh với chính Vô thức một cách rõ ràng và sâu xa! Ta đừng quên rằng Vô thức, xét theo tổng thể của nó, - ít ra theo tâm lý học của Jung (vô thức tập thể) - là bí nhiệm và bao la. Người ta không thể hiểu nó (theo nghĩa bao quát) nhờ lý trí.

“Các Giáo Phụ trong cùng một thời, đã luôn trình bày Kinh Thánh trong toàn thể qua những hình ảnh mà xét về mặt tâm lý, ngày nay ta coi như biểu tượng của vô thức, chẳng hạn như suối nguồn, mê đạo (mê cung), biển khơi vô tận, trời cao thăm thẳm, vực sâu khôn dò hoặc dòng nước mãnh liệt mà người ta có thể kín mức

đời đời, tuy nhiên sự bí nhiệm cuối cùng người ta cũng không bao giờ tới được¹⁵³.

Marie-Louise von Franz vẫn tắt lấy lại sự song đôi (so sánh) giữa chú giải thời Trung Cổ về bốn ý nghĩa của Kinh Thánh (văn tự, ẩn dụ, luân lý và thần bí) và bốn chức năng căn bản của tâm thần con người (ẩn tượng, ý tưởng, cảm tình và trực cảm) và kết luận điều này:

“Vào thời Trung Cổ, Kinh Thánh được coi như một đơn vị, một mẫu nhiệm giải thích thực tại của Chúa Kitô. Khi mẫu nhiệm này, tự nó không thể hiểu, bắt đầu được vận hành nhờ bốn bánh xe của bốn cách chú giải Kinh Thánh, nó tiến gần tới lý trí của ta. Nhưng giác quan của ta không bao giờ có thể kín mức hết được chủ đề, thánh Jean Scot Érigène nói ‘ý nghĩa của Lời Chúa là một đa dạng bất tận’¹⁵⁴.

Điều mà ta cần nhắc lại luôn mãi là trong tâm lý, chính ý thức (lương tâm) vẫn luôn là chìa khóa của cứu rỗi. Chính nó có thể thay đổi điều gì đó, hoặc cho phép cái gì đó thay đổi. Nhờ Lectio divina – là cái kích động phần ý thức nhưng đáp lại toàn thể¹⁵⁵ được tỏ bày

12. Marie-Louise von Franz, *Reflets de l'âme, les projections, recherche de l'unité intérieure selon la psychologie de C.G. Jung*. Orsay, 1992, p. 70.

13. *Ibid.*

14. Tâm hồn chỉ đạt đến toàn thể của chính mình, cái ý thức và cái vô thức, tùy theo mức độ nó gặp được toàn thể điều hiển hữu. Đối với tín hữu, sự toàn thể này là Chúa Kitô, là Đấng hiểu tất cả trong họ.

nhờ Chúa Kitô nói trong Kinh Thánh -, những vùng của bóng tối được đề cập tới mỗi ngày. Vậy, không phải chỉ là nói về một phân tích (có lẽ một trong những cách hay nhất vì hoàn toàn phù hợp với cá nhân và có thể đem tới như một mặc khải về chính mình), nhưng cũng về một sự hợp tác để chữa lành. Và ở đây cá nhân quả thật là đồng-tác giả (cùng là thầy thuốc) của việc chữa lành chính mình. Khi ta biết bốn phận phải nhận lấy cho mình, lúc đó người ta sẽ hiểu lợi ích cao vời của Lectio divina đối với sức khỏe tâm lý, và năng lực của phương tiện chữa lành này.

Tâm lý học, để đạt tới được miền vô thức, để trợ giúp và để cho vô thức có thể diễn tả, cần đến những phương pháp khác nhau. Trong số các phương pháp này có những phương pháp tưởng tượng chủ động hay thụ động. Về điểm này và nhất là so sánh với phương pháp tưởng tượng chủ động mà Jung và các đệ tử của ông nhắc đến, Lectio divina tạo nên, và trên một bình diện toàn thể hơn, một cách thể cực kỳ hữu hiệu vì Lectio divina để cho Chúa được hoàn toàn tự do hơn để soi sáng những chiều sâu của ta – cũng như phương pháp của Jung. Lectio divina cũng củng cố cái tôi và ý thức liên quan tới vô thức và thống nhất con người. Nói như thế, Lectio divina thực là “mười lần” hữu hiệu hơn và dễ dàng thực hành hơn là bất cứ phương thể trị liệu tốt nhất nào. Vì Chúa có đó – một hỗ trợ và xúc tác tuyệt vời nhất! -, Chúa Thánh Thần, Chúa Kitô. Nhưng trong những trường hợp hệ trọng và giới hạn (không thể vượt qua), Lectio divina không thể thay thế sự can thiệp

của thầy thuốc hay ít ra một vị hướng dẫn có kinh nghiệm.

Hiển nhiên là những lưu ý này cần được khai triển rộng rãi hơn và một cần được học hỏi sâu và qua so sánh.

Lectio divina và khiết tịnh

Kinh Thánh – và cách riêng Lectio divina – là một trợ lực lớn cho đức khiết tịnh¹⁵⁶. Nếu người ta so sánh tình yêu Kinh Thánh với tình yêu một người nữ, trích đoạn sau đây sẽ soi sáng một số khía cạnh của Lectio divina: “*Cậu I-xa-ác đưa cô Rê-bê-ca vào lều của bà Xa-ra mẹ cậu; cậu lấy cô làm vợ, cậu yêu thương cô và khuây khoả được nỗi buồn mất mẹ*” (St 24, 67). Câu cuối này có thể làm cho ta kinh ngạc hay ít ra ngạc nhiên. Nhưng ta biết rõ rằng người nam đạt tới phần nữ của con người sâu thẳm của mình, đạt tới Anima (linh hồn – *giống cái*) của mình nhờ người nữ - đối với người nữ sẽ là phần nam của mình, Animus (linh hồn - *giống đực*). Và người đàn bà đầu tiên mà chàng gặp trong cuộc sống thường là người mẹ của chàng. Và khi chàng mất tiếp xúc với mẹ, khi chàng mất mẹ, điều đó làm cho chàng mất quân bình. Mẹ ở trong chàng tuy nhiên chàng không còn tìm thấy gì cụ thể, không có một *bí tích* nào của *anima* nữa... lúc đó chàng chẳng còn được “khuây khoả”, chàng không

15. Trong đoạn này, cho dù người ta chỉ nói đến người nam (tiếng latin: vir), tất cả những gì nói ở đây đều phải hiểu là cả người nam lẫn người nữ.

sống nữa; chàng như bị tách lìa khỏi chính mình. Và người ta thấy ở đây là cuộc gặp gỡ với Rê-béc-ca tái lập tiếp xúc với Anima... sự quân bình nơi người nam lúc đó được tái lập. Mất một người mẹ, là mất nguồn sức sống. Chàng tiêu tùng!

Ở đây ta không cần đến tâm lý học hay phân tích, đó là bản chất tự nhiên chữa trị con người. Người nữ là người điều trị của người nam, và ngược lại. Anima ở trong người nam, có thể tiếp xúc với người nam nhờ phương tiện người nữ.

Kinh Thánh có được một khả năng như thế không? Người ta nói đúng: “ở trong Kinh Thánh”. Người nam cũng “ở trong” người nữ. Qua Kinh Thánh và trong Kinh Thánh, con người nhìn thấy mình như trong một tấm gương. Người nữ cũng là gương soi cho người nam cho phép chàng tỏ ra cho nàng, phản ánh những phương diện xấu mà chàng có trong mình. Kinh Thánh và người nữ có cùng một chức năng: gương soi, hay kính phóng đại chiếu tỏ mặt tối của người nam (cũng thế đối người nữ). Cuối cùng người ta tìm thấy trong Kinh Thánh điều cần cho ta. Tất cả các thánh đều đã gắn bó với Kinh Thánh và ta biết các ngài gắn bó đam mê như thế nào! Ở đây có một cái gì đó sống còn cho con người, như hôn nhân đối với con người! Ta hiểu rõ hơn ngàn ngữ hồi giáo nói rằng “hôn nhân là nửa phần tôn giáo”! Vì hôn nhân là nhập thể, và có khả năng trị liệu, thay đổi. Không có hôn nhân, con người không thể tiến hóa. Nếu người nam đi tu làm đan sĩ, chàng dùng những biện pháp mạnh (Lectio divina như

là gương soi, v.v...), cũng như những người sống đời hôn nhân (người bạn đời như là gương soi mặt khải), để thánh hóa mình. Nhưng ở vậy, không có một lý tưởng nào rõ rệt, không làm đan sĩ mà cũng chẳng làm chồng, thì như tự cắt đứt khỏi chính mình...

Ta đo lường được rõ hơn: xa rời Kinh Thánh là rất nguy hiểm; vì không có Kinh Thánh con người sẽ liều mạng cho cảm xúc! Không có Kinh Thánh, con người sẽ đi tìm an ủi ở nơi nào khác. Thánh Phaolô nói rõ rằng Kinh Thánh đem lại an ủi. Đường như sự độc thân thánh hiến chỉ thực sự được bảo vệ bởi Kinh Thánh. Thánh Thomas Aquinô có lý khi nói rằng sự suy ngẫm những điều thuộc Thiên Chúa là một thứ thuốc mạnh chống lại những khuynh hướng xác thịt.

“Điều thứ ba, việc học văn chương (Kinh Thánh) thích hợp cho những dòng tu tùy thuộc vào những gì là chung cho tất cả. Tính dâm dục tìm được ở đó thứ thuốc hiệu nghiệm. Thánh Giêrônimô viết: “Bạn hãy yêu mến học Kinh Thánh, bạn sẽ không còn yêu thích những tính xấu của xác thịt”. Vì chưng, việc học này chuyển hướng tâm trí khỏi nghĩ tưởng đến những sự hư hỏng, và nó hành khổ thân xác bởi lao nhọc mà việc học áp đặt, theo lời này (*Hc 31, 1, bản dịch Vulgata*): “Thức đêm vì đức hạnh làm hao mòn thân xác”” (*S T II-II q. 188, a 5, rép*). Thực ra Kinh Thánh hướng cái nhìn của con tim về sự suy ngẫm những điều thuộc Thiên Chúa. Con mắt vì dục vọng (x. *1 Ga 2, 16*) muốn tìm cái đẹp, sẽ gặp được cái gì làm cho nó say mê bởi cái đẹp của Thiên Chúa.

Vậy con người là một hữu thể có phái tính sâu đậm, không phải chỉ theo thân xác nhưng cũng và nhất là theo tâm lý. Chàng có “Anima” của mình trong đáy lòng mình và “cái bóng” của mình, v.v... Chàng không thể ở cô độc một mình! *“Con người ở một mình thì không tốt”* (St 2, 18), có nghĩa là không tốt nếu con người bị cắt đứt khỏi chính mình, không có người đối diện để đưa mình về chính mình, vào trong nội tâm mình và đưa tới biến đổi mà con người được mời gọi. Và cắt đứt với “Anima” của mình gây nên sự mất mát năng lực trong con người đó. Hoặc là hôn nhân được sống đúng đắn, hoặc là gắn bó với Kinh Thánh¹⁵⁷ là những phương thể làm cho con người tiếp cận với chính mình, với “Anima” của mình, trả lại cho con người sự quân mình mà nó cần thiết, cũng như nguồn năng lực.

Chắc hẳn phải nhập thể Kinh Thánh. Gắn bó với Kinh Thánh chưa đủ. Phải đưa Kinh Thánh ra thực hành. Không khác gì thấy chân lý nhưng không áp dụng chân lý. Kinh Thánh là gương soi nhưng cuộc sống thường ngày là môi trường áp dụng điều đã thấy trong gương soi. Do đấy gắn bó với Kinh Thánh là một gắn bó của toàn thể con người và bắt buộc phải đem ra thực hành điều đã thấy. Đó không phải là một gắn bó không nhập cuộc! Đó chính là một phương thể mạnh mẽ để sống.

16. Dĩ nhiên là Hôn Nhân không loại trừ Kinh Thánh. Hôn Nhân cũng cần đến Kinh Thánh.

Chắc hẳn ta có thể tìm được những cái khác thay thế Kinh Thánh. Congar đã viết rõ rằng: “Tôi đã yêu mến Chân Lý như người ta yêu một người nữ”. Cha Congar đã đặt trọn năng lực nơi Chân Lý. Nhưng điều này không nói với ta rằng cha đã lơ là đối với Kinh Thánh. Đằng sau Kinh Thánh, đó chính là Đấng nói trong Kinh Thánh mà người ta tìm kiếm và người ta gặp được Người, Đấng đã nói về chính mình: “Thầy là Chân Lý và là Sự Sống”.

Tình yêu và sự gắn bó này với KinhThánh dĩ nhiên tìm gặp được một trong những thực thi tốt nhất, nếu không muốn nói là cái tốt duy nhất trong Lectio divina, vì rất đơn thuần đó là lương thực mà ta có trong Thánh Lễ mỗi ngày. Chính Chúa Thánh Thần nói trong Kinh Thánh. Kinh Thánh đem lại một ánh sáng chiêm niệm làm no thỏa, củng cố, an ủi, linh hoạt, cho lại can đảm, làm chìm vào sâu thẳm của Thiên Chúa.

Đối với thời đại đầy khiêu dâm của ta, phương thuốc là tình yêu đối với Kinh Thánh – và đặc biệt đối với Lectio divina – là một phương thuốc cấp cứu.

Những khó khăn của Lectio divina

Trong phần thứ hai, chúng tôi đã đề cập tới một số những khó khăn ta gặp thấy hầu như mỗi ngày trong Lectio divina. Đó là “những cám dỗ bỏ trốn”. Ở đây ta bàn đến những khó khăn khác mà ta có thể gặp khi thực hành Lectio divina hằng ngày. Có thể thực hiện tất cả mọi ngày mà không có bỏ sót? Dần dần người ta sẽ

không bỏ qua như thế? Ta Hãy xét kỹ những khó khăn này.

Tất cả mọi ngày, thật chẳng?

Những ai chưa quen thực hành Lectio divina mỗi ngày, và đọc quyển sách này, với việc thực hành Lectio divina, đặt cho mình câu hỏi một cách thành thật: nhưng thực ra người ta có thể hoặc phải thực hành Lectio divina mỗi ngày chẳng? Có những lúc trong cuộc sống ta không thể thực hành như vậy được, vì nhiều lý do khác nhau.

Có thể là vào một số giai đoạn nào đó trong cuộc sống, những bận rộn tới tấp chiếm hết thời giờ. Nếu điều đó không kéo dài quá lâu, nó thuộc về những giai đoạn của cuộc sống. Như vậy đôi khi người ta không thể, vì những lý do ngoài ý muốn.

Tuy nhiên cũng có thể chỉ là vấn đề tổ chức. Ta không thật sự đặt một niềm tin vào quyền lợi mà ta có đối với Lời hằng ngày từ nơi Chúa như lương thực hằng ngày, một trong những điều ta xin trong kinh Lay Cha: “Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày” (*dịch nô-m-na: Xin Cha cho chúng con bánh (cơm) của ngày hôm nay*). Hoặc vì ta đã chưa thực sự dâng hiến cho Chúa cuộc đời mình, ta đã chưa dẫn thân theo Người. Điều này có nghĩa là ta vẫn còn là chủ nhân ông của chính mình, của thời giờ của mình. Ta chưa thực sự dâng hiến mình cho Chúa. Lúc đó Lectio divina mới chỉ là một khoảng thời gian dành cho Chúa

chứ không phải là một cam kết trọn cuộc đời, tất cả ngày sống. Sự khác biệt thật là rất lớn.

Một số người vì không thể thực hành buổi sáng, đơn sơ tự hỏi: nếu không làm khác được, người ta có thể thực hành Lectio divina vào buổi tối, hoặc sau trưa không (tùy theo trường hợp). Dĩ nhiên là có còn hơn không. Lectio divina lúc đó cũng có một số công hiệu. Lectio divina được thực hành vào ban sáng thì như Ánh Sáng chiếu soi tất cả ngày. Người ta có thể phản kháng: “Nhưng nếu thực hành vào chiều tối, Lectio divina sẽ hoạt động ban đêm như men và như vậy, ngày hôm sau cũng sẽ không khác gì làm làm ban sáng”. Nhưng liệu ngay sáng sớm ta có thể nhớ lại cái chính yếu và đem ta thực hành không?

Hãy trở lại điểm chính: phải có một hành động của đức tin. Mỗi người sẽ cảm thấy điều này trong lương tâm của mình. Ví dụ, một giáo sư lập gia đình đã có hành động đức tin và nói với Chúa: “Lạy Chúa, Chúa biết rõ con muốn đặt Chúa ở chỗ nhất, nhưng con chẳng tìm ra giờ. Xin Chúa giúp con tổ chức thời giờ của con và đưa vào giờ Lectio divina, bởi vì con nhận rõ Lectio divina có tầm quan trọng quyết định trong đời con”. Ông giáo sư này ở đây thật đức hạnh, trung thực, có một đức tin và đức cậy nơi Chúa hoàn toàn chính trực và “tinh tuyền”. Và ông rất ngạc nhiên, vào đầu năm, ông đã không có những giờ dạy đặc biệt mà lẽ ra một giảng sư tầm cỡ sáng chói và nổi tiếng như ông phải có. Điều này không ngăn cản ông “chơi với” một chút khi nghĩ rằng, nếu điều đó cứ tiếp tục như thế thì

mình không thể thanh toán nổi tiền chi tiêu của gia đình trong tháng, và nhất là với người vợ đang chờ sinh con. Tuy nhiên trong thâm tâm ông hiểu là ông có thể thu xếp, từ trên cao Chúa đã nhậm lời cầu nguyện đạo hạnh của ông và chính Người cho ông thấy phải làm sao, phải thu xếp lại như thế nào.

Những thất bại

Cũng có thể trong việc trung thành với Lectio divina thường nhật, Lectio divina không có “hiệu lực”, không xuôi thuận. Bởi vì có thể có nhiều lý do không nhất thiết là từ phía ta, và như vậy không hẳn là do thiếu cố gắng cần thiết về phía ta. Tuy nhiên tỷ lệ những người thất bại này rất thấp; có lẽ mỗi tháng một lần là nhiều. Đôi khi Chúa hành khổ ta. Thực ra, trong những lúc đầu thực hành, sự an ủi mà ta nhận được trong và qua Lectio divina – sự an ủi nội tại khi gặp gỡ Ánh Sáng – trở thành một cái bẫy và do đấy một tìm kiếm chính mình và ngăn cản ta đến với Lectio divina duy chỉ vì Chúa, và để khám phá ra thánh ý của Chúa. Nhưng đôi khi đơn thuần ta không nhận ra được lý do chính xác của việc không hiệu quả này. Lectio divina trở thành một suy gẫm thôi, một chút suy tư về những bản văn đã đọc. Nên chấp nhận những thất bại này và cũng đừng vì đó mà bức bối thái quá. Tuy nhiên ta cũng nên nói thêm lại một lần nữa rằng những thất bại loại này rất hiếm.

Tiến triển trong Lectio divina hay Lectio divina tiến triển?

Trong mục này chúng tôi muốn đề cập tới một điểm quan trọng. Khởi đi từ một thắc mắc: ngay từ đầu, phải chăng người ta phải thực hành Lectio divina như đã được chỉ dẫn trong phần hai của quyển sách này? Hay có thể nhắm đến một sự tiến triển từ từ?

Có thể đạt tới ngay từ đầu nếu ta đã có một kiến thức tối thiểu về Kinh Thánh. Tuy nhiên ta có thể qua những con đường khác trước khi đạt tới. Và, trong khi thực hành Lectio divina, người ta cũng có thể tiếp tục có những cách thể khác để rút ra được lợi ích từ Kinh Thánh: đọc toàn bộ Kinh Thánh, học hỏi một sách riêng biệt trong Kinh Thánh, học chú giải, v.v... Cần nhắc lại, không có chống đối gì giữa việc thực hành Lectio divina dựa trên hai bài đọc trong Thánh Lễ và tất cả những tiếp cận khác với Kinh Thánh, dù đó chỉ là một cách đọc đơn sơ, suy niệm, lắng nghe Chúa trong một trang Phúc âm, chia sẻ Phúc Âm hay một công việc học có tính cách trí thức. Lectio divina là một hoạt động riêng biệt cho phép Chúa nói với ta thường ngày và biến đổi ta trong Người. Đó là lương thực ta lãnh nhận trong Thánh Lễ đem lại hiệu quả thực tế. Do vậy, tự nó Lectio divina có hay không có hiệu quả. Không có sự tiến phát nội tại trong thao tác này. Hoặc là thao tác này vận hành, và ta đã biết lắng nghe trong Thần khí, hoặc là không. Đương nhiên trước khi ta thực hành thao tác này, có thể là một thời gian đầu ta dành để thực tập làm

quen với Kinh Thánh qua việc đọc ít ra những sách quan trọng nhất, với những dẫn nhập giúp ta đi vào thế giới của Kinh Thánh khá khác với thế giới ta sống. Nhưng ta không thể gọi đó là một Lectio divina tăng triển. Đó thuần chỉ là cố gắng đọc được Kinh Kinh Thánh bao nhiêu có thể mà không hiểu sai nghĩa. Đó là làm cho dụng cụ thêm dễ hiểu và trong sáng (tôi có thể nói: thành bí tích) đối với Chúa là Đấng muốn nói với ta.

Do đấy có sự tiếp cận tiến triển với với Lectio divina chứ không có Lectio divina tiến triển, có nghĩa là thực hành nửa vời.

Những khó khăn

Trong số những khó khăn thường gặp, có cái khó khăn là tin rằng cách lắng nghe Chúa như thế này thì hiệu quả và không thể thay thế được. Người ta đặt câu hỏi: Ta có thể suy niệm tốt chỉ một bản văn Kinh Thánh, tại sao lại phải đọc chung hai bài đọc trong Thánh Lễ dưới cùng một ánh sáng? Chúa lại không quá hà tiện hay thiếu phương tiện? Và tại sao lại phải sử dụng bài đọc trong phụng vụ mỗi ngày? Đây là những câu hỏi thường được nêu nên trong khóa học và trong việc trung thành với Chúa. Phải chăng Lectio divina khởi đi từ những bài đọc trong Thánh Lễ hằng ngày loại trừ tất cả các cách thể khác thực hành Lectio divina? Chắc hẳn là không. Tuyệt đối không. Ai dám quả quyết như thế! Trái lại, và chúng tôi đã nói trên đây, có những hình thức khác thực hành Lectio divina,

và những hình thức này có thể: đọc chỉ một bản văn, đọc liên tục một sách trong Kinh Thánh, đọc với nhiều người, chia sẻ Phúc âm, những bài đọc trong những khóa tĩnh tâm, v.v... Tuy nhiên đặc tính thực tiễn và cô đọng của việc thực hành Lectio divina này khiến chúng tôi nhấn mạnh. Đó là một ơn sủng được ban cho tất cả mọi ngày. Chắc hẳn do yếu ta không thực hành tốt hoặc không thể thực hành được, và vì nhiều lý do: khó khăn, lười biếng, những bận rộn chính đáng khác xảy đến bất ngờ. Đó cũng là kinh nghiệm của số đông kitô hữu qua nhiều thế kỷ và cũng mới đây từ công đồng Vaticanô II kinh nghiệm có đó để kêu mời ta đừng bỏ qua ơn huệ này.

Lấy lại can đảm mỗi ngày và cứ tin, đổi mới đức tin của mình vào ơn sủng này là điều bắt buộc đối với một số đông người. Cho dù việc gặp gỡ Thiên Chúa trong Lời của Người đã đem lại một thích thú hay một an ủi, cho dù vào một giai đoạn hay một thời kỳ điều đó có dễ dàng thực hiện – dẫu không bao giờ dễ dàng hoàn toàn – thì vấn đề chính vẫn là được đổi mới mỗi ngày trong đức tin, tin rằng Chúa muốn nói với tôi, Người có điều gì đó nói với tôi, một ánh sáng ban cho tôi, một phần của chính Người muốn chuyển sang cho tôi, nhờ sự tự do ý thức và tình tảo của tôi. Ta là những người cộng tác với Người như thánh Phaolô nói, hoặc những bạn hữu của Người như thánh Gioan nhấn mạnh, Người chờ đợi trí hiểu và ý muốn tự do của ta đáp lại ánh sáng của Người mỗi ngày. Sự cứu rỗi của ta và của những người khác lệ thuộc nơi ta. Ta có phần chủ động trong

sự cứu rỗi này. Chắc hẳn Người đã nhận được cho ta trọn vẹn trên Thánh Giá, nhưng Người chờ đợi “lời vâng”, sự đồng ý của ta để các ơn sủng của Người chuyển sang cho ta và cho các anh em của ta.

Người không ở đó để cho ta những giải pháp được làm sẵn. được ban cho như cho các nô lệ, Người kêu gọi sự hoạt động hiểu biết và trách nhiệm của ta, Người khơi động sự sáng tạo của ta qua tiếp cận với ánh sáng Người ban. Dường như Người thường nói với ta: “Sự việc là thế đó, đây ánh sáng Cha ban, còn con, con sẽ làm gì đây”? Người cũng muốn rằng qua ánh sáng được tiếp nhận, chính ta sẵn lòng và với niềm vui quyết định dâng hiến chính ta, giúp đỡ, cộng tác vào công cuộc cứu rỗi của Người.

Trách nhiệm trong liên hệ của ta với Chúa

Thực tế Lectio divina được đặt trong khung cảnh một liên hệ giữa Thiên Chúa và con người. Không hiểu thấu được khung cảnh này, loại liên lạc phải có giữa Thiên Chúa và con người đó, thì không khác gì ta không sẵn sàng thực hành Lectio divina. Đôi khi ta dành cho Chúa một chỗ lớn trong liên hệ này với con người, đến độ biến con người thành nô lệ, một thứ hư vô. Và đôi khi ta lại dành cho con người tất cả đến độ như hành động nhân danh Chúa nhưng lại chẳng để cho Chúa nhúng tay vào. Cũng đôi khi người ta quan niệm một thứ liên hệ ngang bằng, nhưng không còn là một thứ liên hệ với Chúa, Đấng là Alpha và Omega – là Đầu và là Cuối, là Khởi Sự và Kết Thúc -. Và ngay cả

trong liên hệ này mà Chúa được coi như nguồn linh hứng và cùng đích của tất cả hoạt động của ta, thì những phân định lượng giá cũng không chính xác – Cũng đừng quên con người đã chuyển qua liên hệ với Chúa, đã vào tuổi trưởng thành, hoặc, như thánh Têrêsa Giêsu nói, đôi khi Chúa hài lòng để cho chính ta điều khiển.

Chúng tôi nhắc lại, vậy khi ta thực hành Lectio divina, một cách vô thức ta có một cái nhìn về liên hệ của ta với Thiên Chúa. Và cái nhìn này có thể làm chậm lại hoặc ngay cả vạch đường cho ơn sủng của Lectio divina! Vậy ta hãy xem kỹ sự liên hệ tế nhị này.

Theo một nghĩa nào đó, Thiên Chúa không thể tạo ra con người cách hoàn toàn¹⁵⁸. Để nhập thể trong ta và khai triển trong đời sống con người, Thiên Chúa cần đến con người. Người dựng nên con người theo hình ảnh của Người, nhưng chính con người phải chu toàn để đạt tới chỗ giống Người; để rồi đến phiên mình lại là người tạo dựng. Người ta không tạo ra được một người sáng tạo có sẵn; Con người phải tự mình trở thành kẻ tạo dựng. Nói một cách khác, Thiên Chúa tạo dựng con người ít hoàn thành bao nhiêu có thể. Điều này làm nghĩ tới câu thơ của Holderlin: “Thiên Chúa tạo dựng con người như đại dương tạo nên các lục địa: bằng cách rút lui dần”!

17. Những suy tư này được rút ra từ một bài viết của thầy Michel van Aerde op, *Le fil triple*.

Và những ai không thể?

Vì nhiều lý do khác nhau, có những người không thể đến với Lectio divina. Một người đến một tuổi nào đó không thể luôn thực hành thao tác này, hoặc vì sức khỏe, hoặc vì cặp mắt, hoặc vì thiếu một tối thiểu về “văn hóa” con người và thiêng liêng, hoặc đơn thuần chỉ vì tuổi tác không cho phép họ thực hành được nữa: sức lực yếu dần. Bệnh tật (điều này còn tùy), mù chữ, không có khả năng... dĩ nhiên đều là những lý do loại trừ việc thực hành Lectio divina. Thiên Chúa chỉ cho họ những con đường khác để lắng nghe Người và thực thi thánh ý Người. Đừng quên rằng Chúa ở trong lòng ta, và Người nói với ta. Ta rất quá thường ở ngoài lòng mình và ở xa Chúa. Ta không thể lắng nghe Người. Cũng có thể là có những người đơn sơ có cách riêng của họ để lắng nghe Chúa, thường vượt xa những người khôn ngoan và những người thông thái. Nhưng nguyên tắc căn bản vẫn là một: một sự lắng nghe, một sự tìm kiếm Chúa, một sự kêu cầu Chúa Thánh Thần để đem ra thực hành điều Người nói với ta, trong đáy lòng ta. Nhưng một người có khả năng thực hành Lectio divina lại thôi không thực hành, người này thử thách Chúa, có nghĩa là không làm lợi những phương tiện mạnh mà Chúa ban tặng cho mình. Đó là lưỡi biếng và chênh mảng, lơ là.

III LECTIO DIVINA VÀ CUỘC SỐNG ĐƠN SƠ

Cuộc sống hoạt động

Bản thân chúng ta thường có những lý lẽ bài bác Lectio divina. Ta không tìm ra giờ, vì ngày sống của ta đã quá đầy, và đàng khác, rất có thể là ta đã cố gắng tận dụng thời giờ để làm từ thiện ở chung quanh ta trong một nhóm, một hiệp hội, giáo xứ, hay trong một phong trào. Vậy làm cách nào? Hãy xét hai lý lẽ bác bỏ sau đây.

“Tôi không có giờ”

Một vấn đề lớn, tất cả mọi ngày làm sao chen kẽ được một giờ Lectio divina giữa bao bận rộn như thế? Ngay cả khi đưa ra những mẫu người dù bận rộn trăm công ngàn việc cũng vẫn dành chỗ cho Lời mà Chúa Kitô muốn nói với họ hằng ngày, điều đó cũng không thuyết phục nổi. Tiến hành làm sao? Có một cách thể đơn giản và kết quả cho những người áp dụng với một mong ước thật.

Vậy nếu ta được thuyết phục về sự quan trọng hàng đầu của Lectio divina, nhưng vì ta nghĩ không tài nào tìm ra được một kẽ hở cho Lectio divina trong ngày, và điều đó làm ta ân hận, buồn phiền, thì ta còn có thể dâng Chúa lời nguyện đơn sơ này: *“Lạy Chúa, Chúa cho con hiểu rằng gặp gỡ Chúa, lắng nghe Chúa tất cả mọi ngày qua hai bài đọc trong Thánh Lễ là điều*

vô cùng quan trọng biết bao, nhưng Chúa thấy cho việc dùng thời giờ của con không cho phép con thực hành điều đó. Xét rằng đó chính là ao ước của Chúa muốn nói với con và Chúa là Đấng Quyền Năng, nên con xin dâng Chúa việc dùng thời giờ của con, cuộc đời con, chương trình sống của con, xin chỉ cho con biết làm cách nào con có thể tìm ra giờ, con sử dụng như thế nào thời giờ Chúa ban cho con, chỉ cho con cách thế xếp đặt lại cuộc sống của con, rút bỏ đi những gì kèngh càng và giữ lại cái gì tốt đẹp, và đặt cho con thời giờ thánh này để gặp Chúa”. Hãy đọc lời kinh này bằng tất cả tâm lòng. Thỉnh thoảng đọc lại, đặt trọn tin tưởng nơi Chúa và hãy mở mắt nhìn. Chúa sẽ chỉ cho ta nhiều điều. Nếu ta muốn Người là Chủ đời sống của mình – và đó là ý nghĩa của bí tích Rửa Tội – ta hãy cậy trông nơi Chúa, ta hãy dâng Chúa tất cả, và trong mọi trường hợp hãy dâng lời kinh trên đây. Kết quả sẽ mau đến.

Chắc hẳn, không tìm được chút giờ dường như là một chứng cứ có tầm cỡ. Chứng cứ xem ra vững mạnh và hợp lý (những bận rộn của ta luôn luôn chính đáng và cần thiết, và thường cần thiết hơn là Chúa cho ta sống và sức khỏe). Một chứng cứ không thể tránh được. Nhưng lời cầu nguyện này, hoặc tương tự như thế, rất uy thế. Đọc lời nguyện này rồi thì sự ngay thẳng tuyệt đối của ta quyết định.

“Tôi đã có những sinh hoạt trong Giáo Hội”

Có thể có một chứng cứ khác: tôi đã dành không ít giờ cho Chúa và cho Giáo Hội, phải chăng đó không

là cầu nguyện và lắng nghe Chúa? Người ta có thể đã ở trong công giáo tiến hành, trong một phong trào thuộc Giáo Hội, và có nhiều hoặc ngay cả nhóm hoạt động, bác ái. Chứng cứ này cũng dường như mạnh và đủ để tránh không hiến dâng mình cách khác. Vâng, tôi nói rõ là hiến dâng mình một cách khác. Vì người ta có thể trấn an lương tâm, hay ngược lại chạy trốn lương tâm bằng cách thích thú hài lòng mình đã làm nhiều sự cho Chúa. Nhưng tất cả những cái đó đều là chạy trốn. Không phải là ta chống lại hoạt động, nhưng ngược lại chính vì ta đồng ý với hoạt động. Thiên Chúa đồng ý với hoạt động, Người đã nói rõ: Ta làm việc, Cha Ta làm việc luôn mãi (x. Ga 5, 17). Tuy nhiên Chúa đồng ý với hoạt động đến từ Thiên Chúa, đến từ một chiêm ngắm, một kết hiệp với Thiên Chúa. Phần thứ hai của quyển sách này cho ta thấy Lectio divina được hướng một cách nền tảng về ý muốn, một hành động, một thay đổi như thế nào. Rồi muốn thay đổi thế gian có ích gì, nếu người ta không thay đổi chính mình. Đó là công việc khó khăn hơn. Nhờ Lectio divina, ta hãy thay đổi, và như thế tất cả thế giới cũng sẽ bước đi với ta, và nhờ ta. Chỉ một hành động do tình yêu tinh tuyền, có nghĩa là được làm trong Chúa – và Lectio divina là một -, có giá trị do Chúa Kitô là Thầy của Sứ mệnh. *“không có Thầy, anh em chẳng làm gì được”* (Ga 15, 5). Mà Lectio nối kết ta (là ngành) với Tác Giả của cuộc sống ta và như thế cho ta những quả tồn tại, và lúc đó ta mới thực hiện công việc của Chúa chứ không phải của ta.

“Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được” (Ga 15, 5). Nhưng ở lại trong Người như thế nào? “Nếu anh em ở lại trong Thầy và lời Thầy ở lại trong anh em [...] (Ga 15, 7). Ta thấy rõ để ở trong Chúa Kitô và mang lại hoa trái, thì lời của Người phải ở trong ta. “Thầy không còn gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc chủ làm. Nhưng Thầy gọi anh em là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha Thầy, Thầy đã cho anh em biết” (Ga 15,15). Trong Lectio divina, mỗi ngày Người mạc khải cho ta điều Người đã học biết, đã nghe, đã thấy từ nơi Cha. Chính Người, Người không tự ý làm gì. Người đã làm gương cho ta để ta cũng làm như Người. Điều này là chủ yếu. Nếu Con đã không hành động tùy tiện, mà chỉ hài lòng với việc áp dụng những qui lệ và Luật, nếu Con đã không bền bỉ và thường xuyên chiêm ngắm Cha là người ngày lại ngày chỉ cho Người chương trình hành động, Người sẽ không mang lại hoa trái. Để mang lại hoa trái, Người đã chiêm ngắm Cha hành động, làm việc. Người nhận hưởng dẫn từ cái nhìn chiêm ngắm này. Và Người cũng yêu cầu ta làm như thế. Người vạch cho ta thấy điều Người đã nhận từ Cha, Người cũng chỉ cho ta phương pháp của Người: “Thật, tôi bảo thật các ông: người Con không thể tự mình làm bất cứ điều gì, ngoại trừ điều Người thấy Chúa Cha làm; vì điều gì Chúa Cha làm, thì người Con cũng làm như vậy. Quả thật, Chúa Cha yêu người Con và cho người Con thấy mọi điều mình làm, lại sẽ còn

cho người Con thấy những việc lớn lao hơn nữa, khiến chính các ông cũng phải kinh ngạc” (Ga 5, 19-20). Lectio divina là một cách thể đem vào thực hành thái độ này của Con.

Như thế, ta bước đi theo nhịp của Chúa. Ta không áp đặt cho Chúa một chương trình sống mỗi ngày hay mỗi tuần. Ta không gán Chúa vào trong cuộc sống của ta. Ta gán mình vào trong Chương Trình của Chúa, trong cuộc Sống của Chúa. Theo cách thể này ta sẽ mang lại hoa trái, và là thứ hoa trái tồn tại. Công việc đích thực được làm “trong Chúa”.

Dù những lời của thánh Gioan Thánh Giá được áp dụng cho suy nguyện, ta cũng hiểu những lời đó soi sáng mạnh mẽ cho điều ta tìm hiểu về Lectio divina:

“Vì thế mặc dù việc loan báo Phúc âm của bà đã đem lại nhiều lợi ích và dù còn có thể làm hơn thế, nhưng vì hết sức khao khát muốn làm đẹp lòng Đức Lang Quân và giúp ích cho Hội Thánh, bà Maria Mađalêna đã ẩn náu nơi sa mạc ba mươi năm trời để sống thực sự cho tình yêu này. Dù sao, so với bao nhiêu cách khác thì cách này vẫn giúp bà gạt hái được nhiều hơn, bởi lẽ một chút xịu tình yêu này đủ mang lại lợi ích hơn và quan trọng cho Hội Thánh hơn nhiều” [...]

“Vậy, những ai quá ham hoạt động, tưởng rằng với lời rao giảng và những công việc bề ngoài, mình sẽ chinh phục được cả thế gian, thì ở đây xin hãy nhớ cho rằng họ sẽ làm lợi cho Hội Thánh và đẹp lòng Thiên Chúa hơn nhiều – chưa kể là họ sẽ nêu được một gương sáng lớn – nếu họ sử dụng một nửa thời gian ấy

để cầu nguyện với Thiên Chúa, dù họ chưa đạt tới tình trạng cao vời như tình trạng đang bàn. Chắc chắn họ sẽ làm được hữu hiệu hơn nhiều mà lại ít lao nhọc hơn, nhờ chỉ một việc hơn là cả ngàn công việc, tức là nhờ lời cầu nguyện của họ, họ đáng được kết quả ấy, đồng thời còn được thêm sức mạnh tâm linh. Thiếu cầu nguyện, tất cả mọi việc ta làm chỉ giống như những cú búa nện chẳng nên cơm cháo gì, đôi khi còn gây hại là đằng khác. Xin Chúa đừng để muối của ta bắt đầu nhạt đi (x. Mt 5, 13), vì mặc dù bề ngoài có vẻ như đã làm được chút gì đó nhưng xét cho cùng thì lại chẳng là gì cả, bởi vì chắc chắn ta không thể làm được những việc tốt lành nếu không dựa vào sức mạnh của Thiên Chúa.

Ôi biết bao nhiêu điều có thể viết về đề tài này ở đây! [...] những ai muốn gián lược tất cả vào cái hoạt động sáng chói bên ngoài, đập thẳng vào mắt người ta. Họ làm sao hiểu được những mạch ngầm lặng lẽ đang phát sinh ra dòng nước, những cội rễ ẩn khuất đang làm trở sinh mọi thứ hoa trái” (*Khúc Linh Ca 29, 1-4, bản dịch Trăng Thập Tự và Nguyễn Uy Nam, NXB Tôn Giáo 2003, trang 301-306*).

Lectio divina và những khó khăn của cuộc sống đời thường

Trong phần thứ hai của quyển sách, này chúng tôi đã đề cập qua về vấn đề này. Trong cuộc sống đời thường, ta phải đối đầu với những vấn đề khác nhau và những khó khăn. Chúng thuộc nhiều cấp độ khác nhau; chúng có thể thuộc vật chất, luân lý, gia đình, v.v... Khi bắt đầu Lectio divina ta mang trong mình tất cả những lo âu và thường tâm trí ta còn bị chúng đè nén. Ta khó

có thể thoát khỏi chúng. Hoặc chúng trở thành trọng tâm của Lectio divina hoặc cố gắng quá lớn gạt bỏ chúng ra bên cạnh đến độ không thể được. Làm sao đây? Hơn nữa, đó lại là một khó khăn thường ngày; làm sao có thể thoát khỏi để thực hành Lectio divina? Hoặc ta cảm thấy bắt buộc phải vòng vo theo hướng các sự việc luôn chiếm hữu mình. Hoặc người ta đi vào mơ mộng và ganh tị với các đan sĩ là những người không có tất cả những vấn đề ấy. Ta đâm ra chán nản thất vọng vì không trung thành được với Chúa trong hoàn cảnh đang gặp phải. Và rồi những cảm dỗ ập đến trong tâm trí: phải chăng Chúa quên tôi? phải chăng Người tách biệt khỏi cuộc sống thường ngày của tôi? Người ta - Chỉ còn biết nghĩ ngợi lung tung.

Ta hãy thử xét một trong những lời của Chúa. Trong Phúc âm theo thánh Mátthêu, Chúa nói với ta một lời an ủi nhất, nhưng lại bao gồm giải đáp cho mỗi bận tâm của ta. Người nói: *“Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng. Anh em hãy mang lấy ách của tôi, và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng. Vì ách tôi êm ái, và gánh tôi nhẹ nhàng”* (Mt 11, 28-30). Qua những lời này dường như Chúa đề nghị với ta một trao đổi. Các con cho Thầy các lo âu của các con, Thầy sẽ cho các con những mối lo âu của Thầy. Các con có một gánh nặng, và Thầy cũng có một gánh nặng. Ở đây Chúa không hề nói đến thập giá, nhưng gánh nặng. Điều thấy trong câu nói: có vẻ gánh nặng của ta thì

nặng nề hơn gánh nặng của Người. Trong mọi trường hợp, Chúa đề nghị trao đổi những gánh nặng. Chúa không yêu cầu ta phải tìm mọi cách khước từ gánh nặng – lúc đó cuộc sống trên trần đời sẽ mất đi tất cả ý nghĩa, bởi vì ta sống trên đời là để làm một cái gì đó giúp ta trở nên tốt hơn. Sự trao đổi ở đây thực chất là trao đổi những viễn tượng, những mục đích, những ý nghĩa. Cách thế ta đi vào tiếp cận cuộc sống thâm nhập thái độ của ta khi ta thực hành *Lectio divina*. Và ta rất thường không thoát ra khỏi cuộc sống của mình như Chúa muốn. Chúa muốn ta ở trong thế gian, nhưng không hề thuộc về thế gian. Người yêu cầu ta sống và dẫn thân trong thế gian nhưng bằng cách không dính bén. Thánh Phaolô diễn tả điều này như sau: *“Tôi xin nói với anh em điều này: thời gian chẳng còn bao lâu. Vậy từ nay những người có vợ hãy sống như không có; ai khóc lóc, hãy làm như không khóc; ai vui mừng, như chẳng mừng vui; ai mua sắm, hãy làm như không có gì cả; kẻ hưởng dùng của cải đời này, hãy làm như chẳng hưởng. Vì bộ mặt thế gian này đang biến đi”* (1 Cr 7, 29-32). Chúa không đòi hỏi ta phải rời khỏi đời này; đó cũng chính là điều Chúa thưa với Chúa Cha khi cầu nguyện: *“Con không xin Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ khỏi ác thần”* (Ga 17, 15). Điều quan trọng đối với Chúa là không lo lắng, bởi vì lo lắng bóp nghẹt Lời của Chúa và làm cho Lời của Chúa ra vô hiệu trong cuộc sống ta. Trong giải thích về dụ ngôn Người Gieo Giống, về loại đất thứ ba, loại đất có những bụi gai, Chúa nói về hạt giống Lời được gieo

trong lòng lo lắng của ta: *“Còn kẻ được gieo vào bụi gai, đó là kẻ nghe Lời, nhưng nổi lo lắng sự đời, và bỏ vinh hoa phú quý bóp nghẹt, khiến Lời không sinh hoa kết quả gì”* (Mt 13, 22). Chính vì thế nhiều lần Chúa đã khuyên ta đừng lo lắng. Người biết luôn có những khó khăn và những gian truân trong cuộc sống. Nhưng Người muốn ta không lo lắng. Có một sự khác biệt lớn giữa những khó khăn và những lo lắng do khó khăn gây ra. Chúa gia tăng những lời nhắn nhủ trong ý nghĩa này. Người nói rằng những lo âu và lo lắng không thể thay đổi được những hoàn cảnh. *“Hỏi có ai trong anh em, nhờ lo lắng, mà kéo dài đời mình thêm được dù chỉ một gang tay?”* (Mt 6 ,27). Và Người còn nói: *“không phải vì dư giả mà mạng sống con người được bảo đảm nhờ của cải đâu”* (Lc 12, 15). Sự khác biệt giữa khó khăn và lo lắng rất quan trọng, cần phải hiểu. Những vấn đề, luôn luôn có đó, và dù ta sống theo ơn gọi nào cũng thế. Những ai cho rằng cuộc sống của các đan sĩ không có những lo lắng thì chỉ có một nhận thức, một hiểu biết ngoài mặt về con người. Thế gian cũng theo các đan sĩ đi vào trong hoang mạc và trong tu phòng của các ngài. Ta hãy nhắc lại: ước mong thôi thúc của Chúa đó là ta đừng để cho lo lắng đầy dọa mình. Thực ra nổi lo lắng làm tiêu sinh lực của lòng ta như ta đã thấy trong phần hai của quyển sách này. Lòng ta được dựng nên cho chỉ mình Chúa và khốn thay những tạo vật, những âu lo ngự trị trong đó. Chúng làm cho lòng ta thành nô lệ, thành tù nhân. Chính trong lòng ta xảy ra cuộc chiến. *“Người hãy yêu mến Chúa hết lòng người”*. Đó là

thách đố mà Phúc âm đặt ra cho ta. “*Hết lòng người*”. Làm sao có thể luôn bình an trong nội tâm giữa những sóng gió bập bùng của trần gian này? Chúa muốn ta ở trong thế gian. Tất nhiên Người phải có một giải pháp.

Vậy làm cách nào? Người yêu cầu ta phó thác cho Người những âu lo của ta. Ta cần sự trợ giúp của Người để được giải thoát, không phải những khó khăn, nhưng là những âu lo mà những khó khăn gây ra trong lòng ta. Ta cần Chúa Thánh Thần để Người giúp ta phó thác cho Chúa tất cả những âu lo của ta, tất cả nỗi lo lắng của ta. Ta cần sự trợ giúp của Chúa để Người dạy ta biết làm việc trong bình an, giữa những khó khăn mà không bị khổ tâm. Phải, Chúa đòi hỏi ta làm việc, vì “*ai không chịu làm thì cũng đừng ăn*” (2 Th 3, 10). Nhưng làm việc trong an tâm để có của nuôi thân (x. 2, Th 3, 12).

Chúa giúp ta nhờ Thần Khí Tình Yêu của Người. Đó là điều vua Đa-vít nhắc cho ta:

*Lạy Chúa, khi con nói: “Này chân con lão đảo”,
tình thương Người đã đỡ nâng con;
lúc ưu tư đầy ắp cõi lòng,
ơn Người an ủi khiến hồn con vui sướng”*

(Tv 94, 18-19).

Như vậy ta trao đổi gánh nặng của ta lấy gánh nặng của Người; ta quăng gánh nặng của ta, ta than thở, ta van xin. Ta phó thác cho Chúa những âu lo của ta và ta đón nhận sự an ủi của Chúa Thánh Thần, Đấng làm cho lòng ta bình an và chuẩn bị ta đi vào Lectio divina. Ta nhắc lại niềm tin cậy của ta nơi Người. Chúa

là Bạn của ta. Người lắng nghe và an ủi ta. Người chuẩn bị ta như thế để lắng nghe Người.

Tiếp đến ta hỏi Người cho biết ta phải nhận lấy gánh nặng nào? Thường ta nghĩ tới Thánh Giá nhưng thực tế Chúa chỉ cho biết gánh nặng của Người, nỗi lo lắng phải xâm chiếm lòng ta. *“Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người”* (Mt 6, 33). Đó là nỗi lo lắng và gánh nặng mà ta phải vác mọi ngày. Chúa có lý khi nói gánh của Người nhẹ nhàng. Gánh nặng của Người, đó chính là gắn bó với Người để vác cùng một ách: Chúa Thánh Thần, Tình Yêu của Người. Nhận biết Chúa đó là Nước Trời. Nhưng điều đó đòi hỏi thực thi thánh ý Người, trước hết tìm kiếm thánh ý Người. Và đó là Lectio divina. Vì yêu mến Chúa đòi phải thực thi ý Chúa. Ai yêu mến Thầy thì thực thi ý muốn của Thầy và đem ra thực hành. *“Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy”* (Ga 14, 23).

***Không phải là trí thức
cũng không phải hiểu động***

Lectio divina không phải là vấn đề trí thức, nhưng dùng trí tuệ phụng sự Chúa và nhắm tới biến đổi ý muốn của ta. Ta không tìm trong Lectio divina một kiến thức về Chúa, cho dù hoàn toàn có trong đó và tiềm ẩn. Trong chủ thuyết duy trí, ánh sáng nhận được vẫn là tù nhân của tri thức của ta và không nhập thể. Trong Lectio divina, ta không tìm kiếm để có được những tư tưởng hay đẹp về Thiên Chúa. Ta chiêm ngắm trong đó, với trí thức của ta, điều mà Chúa – Đấng là ánh sáng – cho ta biết về chính Người mỗi ngày.

Nhưng Chúa là ánh sáng và tình yêu. Tuy nhiên trong Người ánh sáng và tình yêu không tách rời nhau. Người là ánh sáng-tình yêu, là ánh sáng yêu đương, cũng như lửa vừa là ánh sáng vừa là sức nóng. Như thế, ánh sáng được tiếp nhận, là một ánh sáng có mục đích nhập thể, đưa ra thực hành, áp dụng. Từ đó có hoạt động chứ không có tính cách hiệu động. Những ~~con~~ người hướng ngoại theo bản tính thường hướng đến hoạt động và điều đó dễ trở thành hiệu động. Ngay cả những người hướng nội, ít ra chính họ cũng sa chước cám dỗ chạy trốn khỏi hoạt động bên ngoài. Mà Lectio divina lại làm cho ta tránh khỏi cả hai mối nguy: duy trí và hiệu động. Trong hiệu động, hoạt động của ta bắt nguồn từ chính ta chứ không phải từ ánh sáng của Chúa. Ánh sáng hướng dẫn hành động của ta và định hướng ta không phát xuất từ Thiên Chúa. Ta không hướng dương, ánh dương là Chúa Ki-tô. Vậy Lectio divina không phải là thái độ duy ý chí mà cũng không phải là hiệu động. Lectio divina là tác động. Tác động trong Thiên Chúa. Sự hiệp đồng. Tác động tìm gặp trong đó tất cả giá trị, sự rạng ngời, và chiều sâu của nó.

Hơn nữa, Lectio divina rèn luyện một ý chí đổi mới. Qua những tác động nó khơi dậy và dẫn tới thực hiện, Lectio divina làm cho tái sinh ý muốn trong Chúa. Cũng vậy Lectio divina huấn luyện ý thức trách nhiệm và hoạt động đúng. Lectio divina thúc đẩy tới chọn lựa và quyết định, Lectio divina làm cho chọn lựa đúng đắn.

Lectio divina và sứ vụ tư tế

Những lưu ý sau đây được áp dụng cho tất cả những ai làm việc trong cánh đồng của Chúa: các linh mục, phó tế, giảng viên giáo lý, v.v... Nhưng ở đây, chúng tôi lấy ví dụ đặc thù về linh mục.

Sứ vụ đầu tiên của linh mục là giảng lời Chúa. *Khoa học xuất phát từ miệng linh mục.* Mà như ta đã thấy trên kia, khoa học nào nếu không phải là khoa học của tình yêu Thiên Chúa và tình yêu tha nhân là đối tượng cho việc tìm kiếm của linh mục mỗi ngày? Được gọi để cử hành Thánh Lễ mỗi ngày, cũng thật bình thường nếu linh mục là người thứ nhất trong cộng đoàn các tín hữu cần được giáo huấn bởi Lời. Và để được vậy, có phương thế nào để đạt được và thực tế hơn là Lectio divina! Linh mục có một ơn gọi đặc biệt hơn cho việc thực hành này vì hơn nữa ngài có trách nhiệm đối với các tín hữu, ban phát cho họ một thức ăn cứng và hữu hiệu. Vài lời ngắn gọn có thể nói trong Lễ hằng ngày. Nhưng thật dễ hiểu là ngài sẽ gặp khó khăn nếu ngài không có một tiếp cận đầy sinh khí và thường nhật với Lời Chúa do Lectio divina mang lại.

Lectio divina góp phần rất lớn trong việc linh mục nối kết với Chúa Kitô và được Chúa Kitô thúc đẩy, bởi vì Lectio divina cho phép linh mục, qua việc lắng nghe luôn đổi mới, lắng nghe Chúa Kitô nói với mình mỗi ngày. Lectio divina đem lại cho linh mục một sự thân mật với Thần Khí là Tác Giả của Kinh Thánh.

Thần Khí này mà ta thấy sống động và linh hoạt các thánh viết Phúc âm cũng như các Giáo Phụ.

Lectio divina và giảng thuyết

Như ta đã thấy ở trên, Lectio divina và giảng thuyết liên hệ với nhau. Giáo Hội, nhất là từ công đồng Vaticanô, yêu cầu chủ tể trong Thánh Lễ chú giải những bài đọc được công bố. Người linh mục thực hành Lectio divina hằng ngày, trở thành quen thuộc với Lời Chúa, một cách sâu đậm và thần thánh. Người quen để cho Lời Chúa uốn nắn mình chứ không phải ngược lại, có nghĩa là dùng Lời Chúa để quảng diễn tư tưởng riêng của mình, hoặc chú giải riêng của mình về thời sự. Điều này thật quan trọng, bởi vì phải đọc Kinh Thánh trong chính Thần Khí đã soạn ra. Nhưng phải chăng linh mục hay vị cử hành được mời gọi cống hiến nội dung Lectio divina của cá nhân mình? Lectio divina là một lời Chúa nói với từng cá nhân một cách duy nhất. Một sứ điệp thuộc riêng một cá nhân như Lectio divina không nhất thiết ích lợi cho cả cử tọa, hoặc cho đa số người trong cử tọa. Cũng có thể một cử hành đặc biệt (nhóm riêng, hôn phối, rửa tội v.v...) cũng không thích hợp gì với ánh sáng đã nhận được. Do vậy khuyên linh mục khi chuẩn bị bài giảng cần phải lưu ý đến thánh giả và đừng đưa ra sứ điệp Chúa gửi đến riêng cho mình. Đôi khi có trùng hợp cách nào đó. Nhưng rất hiếm.

Như vậy Lectio divina chắc chắn là một chuẩn bị xa, một huấn luyện trường kỳ và dài hơi cho việc giảng

– đàng khác linh mục có một bước đi dài và làm quen thật với Kinh Thánh và Thần Khí của Kinh Thánh qua chính lịch sử của riêng mình và việc huấn luyện của mình. Nhưng Lectio divina không nhất thiết là một chuẩn bị bài giảng. Bài giảng đòi hỏi những yếu tố mới: để ý tới cử tọa, hoàn cảnh, v.v...

Hiển nhiên là một linh mục thực hành Lectio divina mỗi ngày sẽ rất dễ chia sẻ đôi lời trong Thánh Lễ trong tuần. Và ngài không thấy quá khó khăn đối với bài giảng Chúa Nhật có nội dung dày hơn. Có thể ngài cảm thấy không có ý nghĩa gì nếu dọn bài giảng cả năm ngày trước, và đó là điều rất tự nhiên. Vì thực tế mỗi ngày có thức ăn riêng của ngày đó. Chỉ từ sau trưa thứ bảy ngài nên dành giờ dọn bài giảng Chúa Nhật.

Lectio divina được thực hành tất cả mọi ngày cho phép tiếp nhận Thần Khí Chúa trực tiếp hơn đối với mình, và như thế giúp chú giải Kinh Thánh hằng ngày hữu hiệu hơn. Lectio divina cho người linh mục tự tin hơn vì ngài hiểu rằng Lectio divina trước hết là công việc hoán cải nội tâm, ngay cả là công việc của Chúa trong các tâm hồn. Và linh mục lúc đó luôn khởi đi từ điều chính yếu, khuyến khích thánh giả một cách nội tâm hơn và hữu hiệu hơn. Ngôn từ của linh mục lúc đó có lẽ sẽ đơn sơ hơn và bớt rườm rà hoặc quá “cao siêu”, nhưng có một tác động trên các tâm hồn, tác động trong sáng đối với hành động của Chúa trong cử hành. Linh mục sẽ là dụng cụ hơn nữa của Chúa, ngoan ngoãn hơn và như vậy sẽ có khả năng kết hợp cử tọa với Chúa hơn.

Chính cách thể dọn bài giảng cũng sẽ được thay đổi nhờ Lectio divina. Linh mục sẽ hiểu rằng Chúa muốn chuyển ban ánh sáng của Người chứ không phải những tư tưởng (dù những tư tưởng rất quan trọng trong đời sống). Linh mục sẽ hiểu rõ hơn rằng sự vận hành của bài giảng thật ra ~~thì~~ rất đơn sơ: Một ánh sáng (chứ không phải một tư tưởng) phải thấy và phải làm cho nhập thể vào cuộc sống thường nhật của thánh giả. Chính Lectio divina sẽ cho linh mục biết cái bí mật của bài giảng. Rất thường là khi đó đối với linh mục phải nhìn, phải nhận ra một ánh sáng qua bản văn, nhận ra giá trị, trình bày, giải thích nhờ những hình ảnh và cuối cùng chỉ cho biết làm sao ánh sáng này có thể nhập thể trong đời thường. Có thể linh mục không cần thiết phải viết đầy đủ hết cả bài giảng của mình, nhưng chỉ cần ghi lại trên giấy vài điểm một cách có hệ thống ánh sáng và diễn tiến của ánh sáng, đó là một cuộc nhập thể, ánh sáng xuất phát từ Thiên Chúa và nhập thể trong lòng con người và trong những sinh hoạt của con người. Chính cái tài khéo riêng của linh mục phụ vào để chuyển đạt sứ điệp.

IV LECTIO DIVINA VÀ ƠN GỌI

Chương này, “Lectio divina và ơn gọi”, bàn đến một vấn đề luôn gây bức xúc: ta luôn đặt ra cho mình thắc mắc rồi mình sẽ làm gì, sẽ là gì trong cuộc sống, sẽ sống theo ơn gọi nào? Đời thánh hiến? Đời hôn nhân? Sống độc thân? Dẫn thân trong một lãnh vực nào đó? v.v... Nhiều khi ta phải khổ sở không ít về mối bận tâm này. Và rồi ngược lại, ta ít quan tâm đến vấn đề trung thành mỗi ngày với Chúa. Quả thực, ta dễ dàng đổi ngược vị thế những bận tâm của ta. Và điều đó gây tác hại cho ta. Ta có thể thu xếp để tham dự một cuộc tĩnh tâm chỉ để biết được mình phải làm gì trong cuộc sống, nhưng ta lại ít bận tâm đến vấn đề phải chú tâm ngày lại ngày cố công sống trung thành với Chúa!

Mục đích của chương thứ bốn này là củng cố hiển một điểm quan trọng về phân định để sống mỗi ngày tốt đẹp hơn và đạt được cứu cánh của cuộc sống ta. Để được thế, ta nên nhận định rõ hơn để biết rằng chỉ có một lời gọi: lời gọi theo Chúa Kitô, nhận biết Người – lời gọi này sẽ được thể hiện ra sao, không quan trọng lắm. Lời gọi này là như một thân cây và Lectio divina là một trong những cách thể mạnh mẽ nhất để cho cây này triển nở. Trái lại, việc nhập thể của ơn gọi của ta (hôn nhân, thánh hiến, v.v...) đến đúng thời hạn sẽ xuất

hiện như một *trái chín* trên cây duy nhất này là trung thành với Chúa.

Ta tìm nhận định rõ ơn gọi cụ thể của ta. Ta hãy so sánh với một cây. Nếu ta không là những chuyên gia biết nhiều về các cây cối, nếu ta chỉ nhìn thấy những cây còn non bé, ta không thể biết được đó là thứ cây gì.: cây cam, cây táo... Chính khi nhìn thấy trái, ta sẽ nhận dạng rõ cây đó là cây gì. Với ơn gọi cũng thế. Ơn gọi xuất hiện như một trái chín trên cây và như thế sẽ cho ta biết cây đó là cây gì. Nếu ta thấy trên cây có những trái táo, ta biết đó là cây táo. Vậy thay vì khổ sở thắc mắc, đặt cho mình đủ thứ câu hỏi, bận tâm ngay cả về các kinh nguyện của mình, ta nên dồn mọi lo lắng của ta trong việc tưới cây. Vì nếu thay vì tưới cây, ta cứ chỉ đặt câu hỏi, ta sẽ làm ngưng trệ việc thực hiện ơn gọi của mình.

Lectio divina là một trong những cách thể mạnh mẽ nhất để làm cho cây lớn lên. Như thế, bằng một cách trực tiếp, vào đúng thời hạn, không thể trước được, ta sẽ biết ta được hưởng theo ơn gọi nào. Thiên Chúa rất có thể mạc khải cho ta biết ta được hưởng theo ơn gọi nào, nhưng điều đó sẽ thúc đẩy ta dứt giai đoạn và đảo lộn những ưu tiên. Chính vì thế Chúa che dấu ta điều đó, thường trong một thời gian khá lâu, đôi khi đến phút chót. Đó là một cách tiến hành hoàn toàn sù phạm về phía Người để dạy ta gắn bó với điều chính yếu: là chính Người, mỗi ngày. Vì có ích gì nếu người ta biết được mình sẽ là gì nhưng lại không biết nghe được

tiếng Chúa mỗi ngày. Sự trung thành của ta trong việc chu toàn ơn gọi của mình sẽ không bền lâu.

ƠN GỌI

Ơn gọi là gì?

Theo nguyên nghĩa: là lời gọi (vocare, vocatio). Để được gọi, phải có một người gọi và một người được gọi, và có một liên hệ giữa hai người. Phúc âm không phải là một ý thức hệ hay một cái tổ êm ấm. Đó là một sự liên hệ sống động và cá nhân với Chúa Kitô đang sống hôm nay. Một sự liên hệ đòi có một cử động, một bước đi. Chúa Kitô không bất động. Người đi tới và Người mời gọi đi theo Người. Người gọi từng cá nhân, Người đến với mỗi người, Người chăm chú nhìn, và vào một lúc nào đó trong cuộc sống của người này, Người cho người này khám phá ra Cuộc Sống của Người, giơ tay cho người này và mời gọi đi theo Người.

Chúa Kitô là con đường

Chúa Kitô là ơn gọi nền tảng của ta. Ơn gọi riêng (Hôn nhân, Thánh Hiến, Độc thân, sứ vụ riêng với tư cách là giáo dân, v.v...) là cách thể ta sẽ sống ơn gọi chính yếu của mình; trong ý nghĩa này, nó sẽ đến sau. Do nghiêng chiều bị biến dạng, ta có khuynh hướng đảo lộn các sự vật và cho ơn gọi riêng giá trị quan trọng hơn là ơn gọi chính yếu: theo Chúa Kitô. Theo Chúa Kitô từng bước – dù hoàn cảnh sống của ta có thể nào –

chính là tâm điểm của cuộc đời ta. Chúa Kitô là đường của ta.

Tất cả ta đều được gọi

Tất cả ta đều được gọi theo Chúa Kitô, đó là ơn gọi nền tảng của ta. Người đã chết trên thập giá cho tất cả mọi người, và do đấy Người kêu gọi mọi người theo Người. Lectio divina, sẽ là cách thể tuyệt hảo lắng nghe Đấng gọi ta, và sẽ dạy cho ta biết trở nên giống Người và đặt chân ta trong những bước chân của Người.

Chương 6 của Phúc âm thánh Gioan với những quả quyết của thánh nhân, có thể làm ta nghi mình là những người được Chúa chọn, hay được Chúa gọi¹⁵⁹. Làm sao có thể giải thích vấn đề phức tạp này, dù ta có muốn hay không, nó vẫn luôn chìm sâu ta trong mâu nhiệm ý định của Thiên Chúa liên quan đến việc tiền định? Vấn đề đã làm cho bất cứ ai cũng phải băn khoăn, dù nhà thông thái hay là người đơn sơ.

Thực ra, chìa khóa của câu trả lời là Thiên Chúa kêu gọi mọi người và muốn mọi người được cứu rỗi. Người chết trên thập giá cho mọi người. Do đấy tôi không thể nghi ngờ gì về lời Chúa gọi tôi. Diễn tả cách khác, mặt trời chỉ có thể chiếu sáng, nếu có một cái gì

19. “Tất cả những người Chúa Cha ban cho tôi đều sẽ đến với tôi, và ai đến với tôi, tôi sẽ không loại ra ngoài” (Ga 6, 37). “Chẳng ai đến với tôi được, nếu Chúa Cha là Đấng đã sai tôi, không lỗi kéo người ấy, và tôi, tôi sẽ cho người ấy sống lại trong ngày sau hết” (Ga 6, 44). “Không ai đến với Thầy được, nếu Chúa Cha không ban ơn ấy cho” (Ga 6, 65).

đó tối tăm hay u mờ, điều đó không do mặt trời nhưng do mây (những tư tưởng của tôi). Bên trên mây trời, mặt trời luôn chiếu sáng. Quả thực, tất cả đều hệ tại trong việc tôi trả lời. Cách thể trả lời tuyệt đối có tính cách quyết định. Tôi có thể trả lời do chính tôi, khởi đi từ *cái tôi* ích kỷ của tôi, xây dựng cách thể riêng tư của tôi trong việc theo chúa Kitô. Nhưng tôi cũng có thể cầu xin Chúa Thánh Thần giúp để lắng nghe Đấng kêu gọi tôi, theo Người từng bước, bước đi theo nhịp điệu và làm điều Người muốn. Điều đó yêu sách hơn, nhưng lời kêu gọi được thể hiện như thế. Nếu không, tôi tưởng là mình đáp lời, nhưng thực ra trình tự khởi đi từ chính *cái tôi* của tôi. Chính tôi hướng sự đáp lời của tôi trước tiếng gọi. Và cuối cùng, tôi sẽ thừa cùng Chúa: “Con đã giáng nhân danh Chúa, con đã làm điều này điều nọ vì Chúa”. Chúa sẽ trả lời tôi: “Xéo xa khỏi mặt Ta, Ta không biết ngươi”.

Tiếng gọi là từ Chúa, chính Người ban sức mạnh để chu toàn ngày lại ngày, qua con đường Người đã chọn, và chính Người dẫn tới hoàn thành.

Ta thực hành *Lectio divina* với ý đồ khám phá; trước ý định của Thiên Chúa ta ao ước có một cái nhìn tổng thể về cuộc đời của mình, hoặc về tương lai của mình. Đó là điều không thể được vì ta được mời gọi thay đổi. Ngay cả ta cũng không thể hiểu được điều chính ta sẽ là gì, làm sao ta có thể hiểu được tất cả một chương trình, một hướng đời! Mặc khải tất cả cùng lúc, đó không phải là phương cách sự phạm của Chúa, cũng không phải là cách thể Người hành động với ta. Người

đi từ từ, tiệm tiến. Sự vội vã của ta làm xáo động công việc của Người, công việc của ta. Bốn phận của ta đó là từ từ khám phá ra mình đang tiến tới, ngày lại ngày, khám phá ra điều mà ta phải hiểu và phải làm mỗi ngày. Những chương trình là ở nơi Chúa. Ta có trách nhiệm tìm hiểu và thi hành.

Những điều kiện để đáp lại ơn gọi

Ta chỉ có thể quyết định cho một ơn gọi cách tự do và hiểu biết. Do đây phải đạt được một kinh nghiệm tối thiểu, hiểu biết về Chúa Kitô, và phải được Người giải thoát (cho được tự do), để cuối cùng có thể chọn lựa. Như vậy phải có một trưởng thành tối thiểu, một ăn rễ sâu tối thiểu trong Người.

Ơn gọi, theo Chúa, một cây

Như thế ơn gọi như là một cây. Một đàn ông nó phải lớn lên, đàn ông khác, thấy được quả trái của nó để biết được loại ơn gọi.

Sự phát triển của cây

Như ta đã thấy ở phần hai của cuốn sách này, Đức Kitô, nhờ Lectio divina, nhập thể từng ít một. Mỗi ngày, một phần nơi ta được đổi mới. Con người mới thể chỗ từ từ, lớn lên, và con người cũ bị hư hoại đi. Từng khía cạnh một, ý muốn của ta được đổi mới, được tái tạo, mỗi ngày. Có một sự lớn lên thực sự của Chúa Kitô trong ta. Từ từ Người chiếm hữu ta, biến đổi ta, hướng dẫn ta. Người sống trong ta. Nước của Thiên Chúa

được so sánh với hạt mầm, nhỏ nhất trong các loại hạt mầm, và nó trở thành một cây lớn. Đó là Chúa Kitô trong ta.

Ơn gọi, đó là những trái của cây

Ta chỉ có thể nhận định một ơn gọi, có nghĩa là loại trái của cây khi cây đạt tới một độ lớn nào đó. Chính nhờ do cây phát triển, Chúa Giêsu trong ta, sự phát triển mà Lectio divina mang lại cách mạnh mẽ, mà ta có thể nhận định được ơn gọi riêng của ta. Ta thấy Lectio divina góp phần quan trọng thế nào trong việc phân định ơn gọi! Ta nhận biết một ơn gọi nhờ hoa trái. Một sự trung thành với Chúa, qua việc lắng nghe hằng ngày, qua tình mến vững bền dựa trên Lời sống động của Người, làm triển nở một cách mạnh mẽ cây ơn gọi (dù là loại nào). Như thế sự phân định sẽ trở nên dễ dàng hơn; đôi khi như ta hái một trái chín, đúng lúc! Hơn nữa, Lectio divina, trong khi rèn sự trưởng thành và khả năng quyết định của con người, dẫn con người đến chọn lựa mà ta được kêu gọi thực hiện như những bạn hữu đích thật của Chúa Kitô, có nghĩa là trong ý thức chọn lựa.

Lời gọi và Lectio divina

Lectio divina giúp ta đi trên đường này

Trong Lectio divina, Đức Kitô là người thứ nhất, còn tôi thứ hai. Người nói, tôi nghe. Nguy cơ đó là việc lắng nghe trở thành quyết định của tôi, của *cái tôi* của tôi, chọn lấy một lời nào đó. Như thế tôi chiếm chỗ của

Chúa Kitô. Và như vậy không còn là lắng nghe. Chính do đây mà Chúa Thánh Thần giúp tôi lắng nghe, làm vững mạnh thêm liên hệ của tôi với Chúa Kitô bằng cách đặt Người ở chỗ thứ nhất.

Có nguy cơ là tự gọi chính mình, tự quyết định về lời của hôm nay. Nhưng động thái của sự lắng nghe thì ngược lại, chính Người bắt đầu, chính Người nói. Cầu xin Chúa Thánh Thần là đặt ta vào chỗ của mình là lắng nghe.

Mỗi ngày lắng nghe Chúa Kitô là Đấng kêu gọi ta theo Người, chỉ cho ta bước phải đi. Mỗi lần một bước. Ta bước theo Chúa Kitô như thế.

Thực hành Lectio divina đòi hỏi một dẫn thân

Đàng khác, Lectio divina đòi hỏi trước hết người ta phải dẫn thân với Chúa Kitô. Thực hành Lectio divina là một thực hành rất yêu sách, bao lâu người ta chưa quyết định trong lòng mình là tìm kiếm chân lý và gặp gỡ Chúa Kitô, thì rất khó lắng nghe.

Lectio và đồng hành ơn gọi

Hiển nhiên là để phân định đúng đắn một ơn gọi, cần thiết phải lắng nghe Chúa tất cả mọi ngày. Người Ta không thể khẳng định là có một ơn gọi mà không thực hành Lectio divina. Đó sẽ là thử thách Thiên Chúa¹⁶⁰. Mỗi người được kêu gọi hay ước muốn phân

20. Khi cảm dỗ Chúa Giêsu trong hoang mạc, “Quý lại đem Đức Giê-su đến Giê-ru-sa-lem và đặt Người trên nóc Đền Thờ, rồi nói với Người: “Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì đừng đây mà

định, tùy theo khả năng của mình đều phải thực hành Lectio divina. Nhưng hiển nhiên là nếu Chúa kêu gọi hay dường như kêu gọi (và Người kêu gọi tất cả mọi người theo Người), thì sẽ không bình thường tí nào nếu người ta chỉ dành cho Người ít cơ hội để nói với mình. Thử thách Chúa như thế thì thật là thiếu khôn ngoan. Tiếp tục bận rộn túi bụi giữa ngàn lẻ một chuyện và nói: Chúa kêu gọi tôi, nếu Người kêu gọi tôi thì Người biết điều Người làm và biết hướng dẫn tôi cách khác, nếu Người muốn. Không, Chúa chờ đợi tự do của ta, sự hiểu biết của ta chọn Người. Không có ta, Người không thể và cũng không muốn hành động. Nếu Người làm một cách ngoại lệ, đó chính là do lòng thương xót, nhưng đường đi mỗi ngày là ý thức rằng người ta đảo lộn các giá trị và do vậy cần phải thay đổi nhịp độ của cuộc sống, cho dù phải trả giá. Chắc hẳn, rất nên trao đổi với một linh mục hay một vị linh hướng có kinh nghiệm, nhưng sớm hay muộn, cuộc sống của ta cũng đòi hỏi phải thực hành Lectio divina mỗi ngày.

gieo mình xuống đi! Vì đã có lời chép rằng: Thiên Chúa sẽ truyền cho thiên sứ gìn giữ bạn. Lại còn chép rằng: Thiên sứ sẽ tay đỡ tay nâng, cho bạn khỏi vấp chân vào đá”. Bấy giờ Đức Giê-su đáp lại: “Đã có lời rằng: Người chớ thử thách Đức Chúa là Thiên Chúa của người” (Lc 4, 9-12). Tiến bước trong một ơn gọi, không có sự nâng đỡ của Lectio divina thì cũng giống như gieo mình xuống từ đỉnh cao của Đền Thờ và tự nhủ: các thiên thần của Chúa sẽ cứu tôi, bởi vì tôi là con của Chúa! **Người ta** không thể tiến xa trong một ơn gọi nếu không có sự giúp đỡ chính yếu của Lectio divina. Nếu không sẽ là “thử thách Thiên Chúa”.

Nhiều người được kêu gọi, và nhiều người đánh mất ơn gọi. Không phải do Chúa chối từ lời Người kêu gọi (các ơn huệ của Chúa không bao giờ bị lấy lại), nhưng ta lùi bước đến độ đánh mất điều ta đã có được. Lời gọi cũng giống như một hạt nhỏ cần phải trở thành một cây lớn. Nếu hạt đó không bao giờ được tưới, nuôi dưỡng và gìn giữ, nó không thể đạt thành. Trước một cơn bão thứ nhất, hay thử thách, hoặc một tiếng gọi khác, nó sẽ nhượng bộ. Người ta dẫm trên nó và tiếng gọi dường như hoàn toàn bị đánh mất hay bỏ qua trong quên lãng. Vậy Lectio divina giúp cho hạt này nảy sinh. Lectio divina như là một vòng bao bọc che chở đối với tất cả và đối với mọi người. Thật đáng khâm phục sức mạnh khiêm tốn của con người được kêu gọi và thực hành Lectio divina mỗi ngày và bất chấp tất cả những nghịch cảnh nhờ chính ơn được gặp gỡ Chúa Kitô là Đấng nói, an ủi và hướng dẫn thật bảo đảm.

Đôi khi ta hài lòng với một cuộc tĩnh tâm để phân định. Nhưng trước hoặc sau tĩnh tâm, người ta bỏ không còn trung thành với ơn gọi nhờ thực hành Lectio mỗi ngày. Nếu ta phân định biết rằng Chúa kêu gọi ta và ta khẳng định là mình đã được “đặt lên đường” và rồi tất cả sẽ xuôi thuận, thì ta lầm to bởi vì sự trung thành đó chính là mỗi ngày!

Khi sự trung gian gây rối

Đôi khi có những người không khám phá ra được ơn gọi của mình; được hướng dẫn, góp ý, dẫn dắt, chắc hẳn những người này tiến bước, nhưng vẫn có một

khoảng cách giữa họ và Chúa Kitô. Những trung gian, thay vì trong sáng tỏ bày Chúa Kitô thì lại làm cho lu mờ. Sự gặp gỡ sinh động với Chúa Kitô đã không thể hiện cách tự do, điều này khiến họ không trực tiếp nghe Tiếng Gọi. Lectio divina đặt ta tiếp cận trực tiếp với Chúa. Lectio divina cho ta trực tiếp lắng nghe Chúa Kitô. Chính ngài là ơn gọi của mỗi người được chịu phép rửa, chính Người ban sinh lực, sức mạnh, chính Người quyến rũ và lôi kéo, chính Người thuyết phục và kết nạp. Tất cả mọi trung gian đều phục vụ và phải cố võ cho sự liên hệ này. Nhưng một khi sự trung gian vụ lợi - thường vụ lợi cách vô thức – khi sự đồng hành thiêng liêng nhắm đến chính người được đồng hành, sẽ phát sinh một màn che. Và ngay cả Lectio divina lúc đó cũng sẽ bị tổn hại.

Những tiếng gọi

Ta đã phân biệt giữa việc được mời gọi theo Chúa Kitô và cách thể lời mời gọi này sẽ cụ thể hóa: qua đời sống hôn nhân, thánh hiến, độc thân. Hiển nhiên là Lectio divina giữ vai trò làm phát triển và phân định trong tất cả các ơn gọi. Trong các phần tiếp theo, chúng tôi chỉ đề cập đến hai trường hợp: trường hợp của đời sống thánh hiến tu sĩ hay linh mục, và trường hợp của các ứng sinh chịu chức linh mục hoặc những người cảm nhận được ơn gọi này.

Lectio divina và đời sống thánh hiến

Như chúng tôi vừa nói trên đây, ta có thể dễ dàng suy ra điều xảy đến cho một ơn gọi được thực hiện riêng, có nghĩa là cho một người đi vào đời sống tu. Cây non, Chúa Kitô trong con người này, chưa đạt tới độ lớn đầy đủ, còn rất xa. Nếu người ta bỏ Lectio divina, như chúng tôi nói trên đây, ơn gọi sẽ mai một từ từ. Người ta nhận rõ điều đó nơi các tu sĩ cũng như các linh mục: Khi họ thực hành Lectio divina, đức tin của họ sống động và có sức cảm hóa. Đức tin của họ lớn mạnh. Họ có thể chống cường lại tinh thần thế tục tìm mọi cách xâm nhập họ. Họ có một tinh thần trong sáng, ánh sáng của Chúa Kitô chiếu soi họ, và an ủi họ cách tỏ tường.

Nhưng những ai lơ là với Lectio divina hoặc năm thì mười họa thực hành một vài lần, hoặc làm cho có cho qua mau lẹ, đức tin của họ yếu kém dần và thế gian lấn đất dần trong con tim của họ. Sự thánh hiến của họ bị suy sụp nặng nề. Cũng có thể nói rằng đức tin của họ tỷ lệ thuận với mức độ họ thực hành Lectio divina.

Lectio divina và ơn gọi linh mục

Cũng có thể nói như thế với những người được mời gọi làm linh mục. Linh mục được gọi nên thánh, và ngài càng thánh, ngài càng là khí cụ dễ sử dụng trong tay Chúa, chính Chúa càng hoạt động trong ngài và làm công việc của mình. Lectio divina là phương thế tốt nhất để chuẩn bị khí cụ, làm cho khí cụ ngày lại ngày

càng thêm nhuần nhuyễn trước ánh sáng của Chúa. Chắc hẳn, các linh mục tương lai nhận những ơn ban đặc biệt giúp họ sống mật thiết với Chúa để họ có thể hiểu và phục vụ anh em mình hơn. Như thế Lectio divina càng cần thiết hơn – nếu có thể diễn tả như thế – cho người linh mục tương lai. Nếu Lectio divina đặc biệt đem lại hoa trái của sự thánh hóa nơi người tu sĩ tương lai, thì ngoài điều đó lại ban cho người linh mục tương lai những ơn về hiểu biết sâu xa hơn về Kinh Thánh. Vì trách vụ của người linh mục tương lai cũng là một người bạn đặc tuyển của Chúa Kitô, hiểu được những ý định của Chúa và cộng tác thực hiện những công việc của Chúa.

Kết luận

Để kết luận, ta có thể nói điều này. Trong những mối bận tâm của mình, ta phải tránh đảo lộn thứ tự. Sự trung thành với Chúa mỗi ngày chiếm vị thế cao hơn nỗi lo lắng về tương lai. Chắc chắn là phải lo nghĩ đến tương lai của mình, nếu không ta sẽ chẳng làm gì cả. Nhưng mối bận tâm và nỗi lo âu xuất phát từ đó phải hướng về tìm sống trung thành hằng ngày. Nếu không, sẽ có nguy cơ là ta sẽ tìm những giải pháp có tính cách ma thuật. Chúng có vẻ dễ dàng hơn, mau chóng hơn, dễ đạt tới hơn. Ta sẽ chỉ muốn dự đúng một cuộc tĩnh tâm để biết mình phải làm gì trong đời sống, còn trung tín với Chúa, qua thực hành Lectio divina, trước và sau cuộc tĩnh tâm, ta ít lưu tâm đến hơn. Ta cảm thấy nó không quá bi quan! Nhưng chính Chúa là Đấng mà

người ta lắng nghe mọi nơi. Chúa không phải là một đồ vật mà người ta thao tác điều khiển. Đó là một hữu thể sống và nhân cách! ~~Người~~ Ta cũng có thể tình cờ mở đọc một vài trang Kinh Thánh để tìm lời giải đáp. Nhưng một giải pháp yêu sách hơn, như hằng ngày trung thành qua việc lắng nghe Chúa, điều đó xem ra đắt giá hơn, vì phải cho đi chính mình!

V LECTIO DIVINA VÀ CUỘC SỐNG TRI THỨC

Lectio divina và việc quản trị cá nhân

Để thiết lập con người mới, dù người đó ở lứa tuổi nào, trí thức cần phải đạt tới tuổi trưởng thành thiêng liêng. Ở đây Lectio divina giữ vai trò chủ yếu.

Tất cả mọi người đều được mời gọi sống trưởng thành về phương diện hiểu biết đức tin của mình để có thể tự bảo vệ, phân định, biết hướng dẫn mình, v.v... Mà ~~ta~~ không thể chỉ hài lòng là mình trong trắng và hiền từ như chim câu. *“Này, Thầy sai anh em đi như chiên đi vào giữa bầy sói. Vậy anh em phải khôn như rắn và đơn sơ như bồ câu”* (Mt 10, 16).

Rất quan trọng là phải cố gắng hết mình để trở nên khôn như con rắn. Và rồi cũng cần thiết phải biết phân tích niềm cậy trông của mình một cách ý thức¹⁶¹, nhưng luôn dựa trên một phân định cần thiết để có thể khôn khéo tự bảo vệ mình trong cuộc sống. Muốn hay không muốn, chính sự hiểu biết ý thức dẫn đường cho mỗi con người. Những quyết định và hướng sống đều dựa trên sự hiểu biết ý thức. Nếu sự hiểu biết đó không sắc bén, nó sẽ không trang bị đủ khí giới để đối mặt với

21. “Đức Ki-tô là Đấng Thánh, hãy tôn Người làm Chúa ngự trị trong lòng anh em. Hãy luôn luôn sẵn sàng trả lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của anh em” (1 P 3, 15).

tư tưởng của người khác, và làm một chọn lựa cần thiết, lúc đó nó sẽ ngã thua.

Chắc hẳn, trí tuệ là tôi tớ, tôi tớ của ánh sáng, nhưng cần thiết là nó quy phục ánh sáng, ngoan ngoãn đối với ánh sáng và ánh sáng làm cho nó phong phú, và điều động nó, giải tỏa nó và cho phép nó nhận thức các sự việc, những phân biệt mà trước đó nó không thấy. Phân định, chọn lọc, tách biệt một sự việc khỏi một sự việc khác, phần lớn là vai trò của trí tuệ. Trí tuệ, như từ ngữ nói lên (*Intelligence – tri thức hay trí thức, sự hiểu biết – do gốc từ la tinh Intus legere = đọc ở trong*), thâm nhập, đi vào bên trong các sự vật, những hữu thể. Khi đi vào nó khám phá được sự vật, hữu thể (nó trở thành hữu thể một cách nào đó bởi một thứ cảm tình hay đồng hóa), và tiến tới điều bí nhiệm. Nhưng nếu nó không quen đi vào, thâm nhập, hiểu những sự vật là gì, nó vẫn mãi “ngây ngô”. Trong thế giới này, ngây ngô như thế thật là nguy hiểm bởi vì sự ngây ngô này có nguy cơ bị quật ngã, bị nghiền nát, bị chà đạp và đôi khi bị tàn sát, bị giết chết. Chim câu có thể sẽ là mồi cho quân thù, chính vì thế cần phải được thêm vào con rắn. Cũng như cây bảo vệ nhựa sống bằng vỏ rất cứng; vỏ này cho cảm tưởng là như đã chết. Nhưng nếu không có vỏ cứng, cây, trái, không thể tự bảo vệ, không thể sinh tồn. Tiếp cận với thế giới đòi hỏi phải có tri thức để tự bảo vệ, bảo vệ bồ câu (con tim, sự trinh khiết của con tim). Lectio divina là như thứ vỏ cứng bảo vệ cuộc sống suy nguyện. Lời nguyện của con tim (tâm nguyện) không đủ cho cuộc sống thiêng liêng.

Ta cần tự hướng dẫn mình, phải làm một loạt những hành động tất cả mọi ngày. Để được thế, sự hiểu biết ý thức cần được võ trang bằng ánh sáng và phân định, những tiêu chuẩn để phân định. *“Thầy sai anh em đi như chiên đi vào giữa bầy sói. Vậy anh em phải khôn như rắn và đơn sơ như bồ câu. Hãy coi chừng người đời”* (Mt 10, 16-17a). Ví dụ ta không thể sống ở tuổi 20-30 với một đức tin mà ta có lúc 10-12 tuổi. Tri thức, qua sự phát triển và kích thích, qua sự kiện gặp được một số những kiến thức ở trường học, ở trường đại học, phải được nuôi dưỡng bằng ánh sáng của Chúa. Thực ra, nhờ giáo dục, tri thức như một bình chứa nói rộng đòi hỏi ánh sáng. Mà rất thường ta không lưu ý đủ. Ta hài lòng về việc đào tạo nhận được ở trường lớp và ở trường đại học. Hầu như ta không bận tâm đến việc nuôi dưỡng tri thức một cách tương đương bằng Ánh Sáng của Chúa! Đối mặt với bầy sói là số phận của tất cả mọi người muốn đi theo Ánh Sáng và Tình Yêu. Sóng to bão lớn rồi sẽ đến (x. Mt 7, 27). Vấn đề là phải biết đối mặt, nhờ một tri thức được ánh sáng Chúa đổi mới và làm cho phong phú.

Vậy ta nên xét đến ích lợi thực tiễn của Lectio divina để cấu tạo con người mới có khả năng phân định một cách trưởng thành và trí thức không những cái gì là tốt, nhưng cả những gì xứng hợp cho từng hoàn cảnh.

Lectio divina và cuộc sống trí thức

Bây giờ ta có thể nói ít lời về liên hệ có giữa Lectio divina và đời sống trí thức. Có nhiều người bắt

tay vào trách nhiệm giúp đỡ ta giữ được một đời sống trí thức. Các sách của Gratry¹⁶², của Sertillanges¹⁶³, và của Guitton¹⁶⁴ là những chỉ nam cho cuộc sống trí thức. Mỗi tác giả một cách, họ cố gắng giúp ta có được một cuộc sống trí thức, và kê ra những lời khuyên, những phương pháp để làm việc một cách trí thức. Chắc hẳn tất cả đều khuyên hoặc đòi hỏi người đọc tín hữu một hoạt động thiêng liêng. Nhưng họ không diễn tả nó ra. Họ biết rằng một hoạt động như thế nâng đỡ hoạt động trí thức, dù trong trách vụ nào, tuy nhiên họ không cho ta một phương thế hay những chỉ dẫn trong hướng này.

Ta tin rằng, và kinh nghiệm cho thấy như thế, cuộc sống trí thức nhận được điều đó rất nhiều từ *Lectio divina*, bởi vì chính Thiên Chúa, nhờ ánh sáng của Người, chấp nhận điều khiển cuộc sống này. Người huấn luyện tri thức một cách từ từ, thường thì từng đề tài một. Một tiến trình dài hơi nhưng hữu hiệu và ta có thể nói là được hướng dẫn bởi một người bậc thầy. Đối với một người trí thức, ngày sống được bắt đầu bằng *Lectio divina* sẽ nhận được một thức ăn tối ưu cho tri thức và ngày sống sẽ được tổ chức theo ánh sáng đã nhận được buổi sớm. Chính là người thầy nội tâm hướng dẫn ta và giải thích tất cả cho ta. Đó chính là điều Chúa nói trong Phúc âm theo thánh Gioan về Chúa

22. Alphonse Gratry, *Les sources*, Paris, 1920.

23. A.-D. Sertillanges, *La vie intellectuelle, son esprit, ses conditions, ses méthodes*, Paris, 1965.

24. Jean Guitton, *Nouvel art de penser*, Paris. 1964 và *Le travail intellectuel*, Paris, 1986.

Thánh Thần: Người sẽ dạy bảo các con mọi điều và nhắc lại cho các con những gì Thầy đã nói (x. Ga 12, 26). Thầy còn nhiều điều muốn nói với các con (x. Ga 16, 12). Các con không còn hỏi Thầy điều gì nữa (x. Ga 15, 23).

Chắc hẳn Lectio divina không chuẩn chước cho việc làm trí thức, nhưng khắc sâu một phương pháp, một cách thể liên kết với Chúa. Ta cũng có thể nói : *một khổ chế tri thức*. Làm việc một mình hoặc làm việc đồng hành với một vị thầy nội tâm giải thích cho ta, làm cho ta hiểu các sự việc từ bên trong, đó là cái được thua! Lectio divina dạy cho tri thức vô số điều. Lectio divina dạy cho tri thức biết nuôi sống và biết tìm lương thực ở đâu. Dường như là có một trực giác mới được thiết lập và làm cho tri thức cảm nhận được điều gì là tốt nên đọc, điều gì đúng lúc.

Sự kiên viết mỗi ngày, dù ngắn gọn, những hoa trái của Lectio divina, cũng khai triển khả năng viết và trình bày tư tưởng của mình, làm cho tư tưởng của mình xuất hiện ra ngoài, cho nó một da thịt. Viết, diễn tả, ý thức về công việc này mỗi ngày cho ta một nhạy bén mới xét về mặt trí thức. Sự tiếp cận mát mẻ và luôn mới với ánh sáng của Chúa, cho tri thức sức lực và khôn khéo. Tất cả mọi ngày thao luyện lắng nghe người Thầy như thế là một trường học chỉ Người mới có.

Nhờ ánh sáng của Chúa Lectio divina cũng làm phong phú tất cả những lãnh vực suy tư. Đó cũng là điều ta trải nghiệm thường ngày Phúc âm nhập thể trong cuộc sống và trong môi lãnh vực tất cả mọi ngày

như thế nào. Ta có thể thấy men tác động ra sao trong bột của những công việc hằng ngày.

Đối với người trí thức hoặc nghệ nhân trung thành thực hành *Lectio divina* mỗi ngày, sẽ tiết kiệm được đáng kể về thời gian và năng lực. Sự tiết kiệm về thời gian sẽ lớn lao biết chừng nào khi ta được hướng dẫn bởi chính Ánh Sáng. Ta đi trực tiếp vào yếu tính của sự vật. Sẽ có một cuộc sống tuyệt vời như thế nào cho tri thức khi được Thầy đồng hành luôn mãi. Thường điều đó không đạt được ngay từ ngày đầu tiên, nhưng dù sao cũng khá mau.

Nhờ *Lectio divina*, Ánh Sáng xếp đặt trật tự trong tri thức con người, và tái lập theo thứ tự nguyên thủy. Hơn cả cách thể nguyên thủy. *Lectio divina* dạy cho tri thức biết sống với màu nhiệm sự dữ. Nhờ được dẫn nhập thường ngày như thế, tri thức học hiểu sự vận hành của đời sống và phân định được tận căn cái đẹp với cái xấu. Nhưng bí mật vẫn luôn là Thầy có đó và dạy cho tri thức khoa học tối thượng của Người: khoa học về cứu rỗi, khoa học về Thánh Giá.

Như vậy *Lectio divina* xếp đặt thứ tự trong tri thức và làm cho tất cả những cố gắng thuộc tri thức ra dễ dàng. Tri thức luôn được đổi mới và hằng ngày được tắm gội trong Ánh Sáng.

Chính qua sự chọn lựa tự do của ta mà Thiên Chúa trở thành, hoặc lại trở thành vị thầy của tri thức của ta. Không phải Người cất khỏi ta sự tự do suy tư, nhưng ngược lại, nhờ hành động bí nhiệm của việc biến đổi tri thức này, Người làm cho nó thêm sáng suốt và

có khả năng đi sâu vào những lãnh vực khó khăn nhất với một nhạy bén luôn luôn được đổi mới.

Chắc hẳn điều mà ta viết rút ra từ *Lectio divina* có thể hữu ích, tuy nhiên ta đừng quên rằng tất cả không phải đều là do linh hứng. Ta cũng chen vào đó cái riêng tư của mình! Cần thiết là phải sáng suốt về chính mình, thể thôi. Khi cuộc sống thiêng liêng được khởi động, rất thường ta có khuynh hướng đi vào nội quan và đưa ra chữ viết. Khi đó đôi khi ta bắt đầu viết hết trang này sang trang khác. Dĩ nhiên là nên giữ một thứ quân bình nào đó và nhớ rằng không phải tất cả những gì xuất phát từ *Lectio divina* đều là thánh thiêng hay được linh hứng. Về vấn đề này ta có thể đọc chương 29 trong quyển II Đường Lên Cát Minh của thánh Gioan Thánh Giá. Trong đó thánh nhân chỉ rõ khuynh hướng phóng đại một ánh sáng hoặc thù dệt trên đó. Ý thức và sáng suốt về điều xảy ra là chính yếu. Tiết độ trong vấn đề này là tốt. Nghĩ lại những sự việc, tóm kết chúng lại, cô đọng và xếp đặt cách trình bày một điều nào đó của ánh sáng nhận được.

Mỗi ngày khi nhận được những hiểu biết về mầu nhiệm kitô giáo, nên kiên nhẫn trước khi tổng hợp lại tất cả. Điều này có thể cần đến nhiều năm. Vội vã ôm chầm lấy một hai ánh sáng mãnh liệt nào đó có thể có nguy cơ bỏ mất cái toàn thể của mầu nhiệm kitô giáo. Ghi nhận những nối kết và những ràng buộc liên kết những khía cạnh khác nhau của mầu nhiệm kitô giáo, huấn luyện tri thức của ta hiểu mầu nhiệm, đó là những

nâng đỡ cho sự nhẫn nại cần có trải qua nhiều ngày tháng.

Trong ý nghĩa này, Lectio divina đòi hỏi một sự khiêm tốn lớn cho tri thức. Chiếm đoạt ánh sáng là một cám dỗ thường rình mò ta luôn. Để được thế, cần phải cẩn thận cảnh giác bởi vì sự kiêu ngạo cũng rình mò ta, và nhất là nó rình mò người trí thức. Ta cũng có thể nói rằng người trí thức độ sức với khiêm tốn của mình.

Lectio divina cho phép ta đi vào trong tình trạng nghĩa thiết ý thức với Thiên Chúa. Người hướng dẫn ta mọi ngày, và giải thích cho ta tất cả.

Đầu là một tội thứ nhất trong các tội thứ của Ánh Sáng, nhưng con người trong toàn thể và trong chiều sâu của mình là chúa của tri thức – vì con người lớn hơn tri thức.

Lectio divina và huấn luyện về Kinh Thánh

Ngày nay, người mọi giới, giáo dân, tu sĩ, đều theo khoá huấn luyện học hỏi Kinh Thánh. Lectio divina giữ vai trò nào trong việc học hỏi này? Trước hết phải nói rằng việc học hỏi này là một dẫn nhập tuyệt vời cho Lectio divina vì nó giúp ta hiểu thấu đáo hơn thế giới của Kinh Thánh, tâm thức của dân Xê-mít, những vấn đề đặc thù của mỗi sách Kinh Thánh, những vấn đề linh hứng, những tác giả khác nhau, việc chú giải v.v... Tất cả những vấn đề này giúp dễ tiếp cận với Kinh Thánh. Nguy hiểm duy nhất đó là ta cứ khư khư ôm lấy phương pháp này khi thực hành Lectio divina. Phân biệt rõ ràng giữa hai hoạt động là điều rất quan

trọng. Ngay khi học hỏi những vấn đề giúp cho việc hiểu tốt các bản văn hơn, cũng đừng quên rằng Lectio divina đòi hỏi một đức tin nơi Chúa là Đấng nói với tôi bây giờ. Sự khác biệt là vô cùng lớn. Nó hoàn toàn thuộc một cấp độ khác. Biết rằng sách ngôn sứ Isaia có thể có hơn một tác giả, định đúng những chỗ phân chia, hoặc biết rằng những trình thuật của sách Sáng Thế thuộc nguồn Elohist hay Yahviste, tất cả những cái đó chẳng thay đổi niềm tin mà tôi sẽ đặt ra, vì luôn luôn chính Chúa là Đấng nói với tôi. Chắc hẳn điều đó cải thiện sự hiểu biết của tôi về mặt văn chương nhưng chẳng làm cho lời sinh động hơn mà cũng chẳng làm cho lời thâm nhập trong tôi hơn. Chắc hẳn vấn đề rất tế nhị, nhưng sự khác biệt là đó. Đừng quên điều đó. Chắc hẳn, Lectio divina không thể được phép đi ngược lại với những chân lý mà ta học biết, tuy nhiên cũng nên có một kiến thức về Kinh Thánh hay ít ra nhạy bén về Kinh Thánh để biết rằng trong những học hỏi về Kinh Thánh tất cả những điều ta nói thường chưa hẳn là xác định, và trong mọi trường hợp chưa là trọn vẹn. Khi ta thao luyện một chút theo chú giải của các Giáo Phụ, ta có thể hiểu hơn, không phải là nét tinh tế, nhưng là sự khác biệt lớn lao. Ví dụ khi ta xem cùng một trích đoạn Kinh Thánh được chú giải một cách hoàn toàn khác nhau bởi hai Giáo Phụ, mà cả hai cách cắt nghĩa này đều vừa tôn trọng chữ viết của bản văn, vừa tôn trọng đức tin, lúc đó ta sẽ hiểu rằng Lời của Chúa thật có mãnh lực biết bao và lời đó có thể nói bằng những cách thật khác biệt nhau. *Đóng đinh* Lời bằng chỉ một nghĩa,

hoặc hạn giới Lời, là một nguy cơ mà ta không dễ thoát được. Chăm đọc các Giáo Phụ và những chú giải của các ngài sẽ giúp cho tri thức của ta có được một số hiểu biết nội tâm, và sửa đổi những nguy cơ tiềm ẩn có trong chú giải hiện nay.

Khi học hỏi Kinh Thánh, ta được dẫn vào thần học của mỗi tác giả: thần học thánh Gioan, thánh Luca, v.v... Nhưng đối với Lectio divina ta phải qui hướng¹⁶⁵ về những loại thần học của mỗi tác giả một sách Kinh Thánh hoặc về thần học của Tác Giả chính, Thiên Chúa”? Khi đọc một trong những sách Kinh Thánh, người ta nói rằng ta phải học hỏi thần học riêng của cuốn sách đó. Nhưng ta có ý thức đủ rằng có một tác giả xếp đặt tất cả và mong muốn quyển sách này hay quyển sách kia cùng kết thành ý tưởng duy nhất của mình? Lectio divina được thực hành theo cách này, vẫn tôn trọng chữ của bản văn, tác giả phụ của quyển sách và thần học trong đó, nhằm tới lời như là lời của Thiên Chúa và như vậy Lectio divina đi cao hơn, xa hơn, sâu hơn là chỉ đơn thuần là vấn đề của tác giả này hay tác giả kia. Ta ít khi lý luận theo loại này. Ví dụ trong cách thể xếp đặt các Phúc âm Nhất Lãm, ta có thể theo tiêu chí này. Ta có thể khám phá ra một luận lý cao hơn chỉ

25. Chăm chú không có nghĩa là gạt bỏ hay khinh chê những cái khác – nếu không sẽ chỉ là ngu muội! Chăm chú dẫn đi vào sâu hơn. Thực ra, một người viết sách thánh không nghĩ đến tất cả những ý nghĩa có thể có của tác phẩm mà ông ta soạn!

phối chọn lựa của các tác giả, thứ tự và nội dung của điều họ nói.

Cái cần phải ghi nhận đó là *Lectio divina* giúp cho dễ dàng có cái nhìn sâu này bởi vì *Lectio divina* không bám chặt lấy một văn bản, một tư tưởng, một tác giả, nhưng bám chặt lấy Thiên Chúa, Lời của Người và ý định của chính Người, vượt qua tác giả, nhưng không qua trung gian của tác giả.

Điều hoàn toàn chắc chắn là *Lectio divina* được thực hành thường ngày sẽ cho người học Kinh Thánh một hiểu biết sâu xa, một tri giác hoàn toàn sáng suốt, và trong trường hợp như thế, được thao luyện một cách khác với khoa chú giải là khoa có chỗ của nó ở nơi khác.

Lectio divina và thần học

Cũng không nên bỏ quên ý nghĩa tiên khởi của thần học, có nghĩa là “chiêm ngắm Chúa”. Tuy nhiên như ta thấy dưới đây chiêm ngắm được thực hiện ở hai cấp độ: cấp độ sâu hơn, diễn ra trong trí khôn, là điểm tinh ròng của tâm hồn và thuộc lãnh vực mà theo định nghĩa là khôn tả, và ở điểm kém sâu hơn, rơi vào trong tâm hồn như là một hiệu quả ở bên ngoài, hoa trái của một ơn riêng Chúa ban, là một sự hiểu biết của tâm hồn về điều mà mắt (trí khôn) vừa chiêm ngắm. Thực sự đó là sự chuyển qua từ ánh sáng thuộc lãnh vực tự hữu tới lãnh vực được tạo thành của tri thức con người, đến lãnh vực của suy tưởng và ý nghĩ. *Lectio divina* động chạm chính yếu tới lãnh vực này và nuôi dưỡng nó.

Lectio divina là một ánh sáng đặc biệt của Chúa, được ban cho trí tuệ ý thức của con người, tâm hồn, và cho phép như thế, tùy khả năng, kết hiệp với Chúa, hiểu được một chút gì đó, để cũng có thể hướng dẫn mình trong cuộc sống và tin. Đó là một ơn mà Chúa ban một cách dồi dào cho các vị Tiến Sĩ của Giáo Hội, cho những nhà thần bí, nhưng cũng cho tất cả mọi người, bởi vì ta cần đến ơn đó để sống. Chắc hẳn tất cả không phải là những thần học gia theo nghĩa ơn gọi riêng trong Giáo Hội, nhưng tất cả đều là các nhà thần học theo nghĩa nguyên thủy của từ này chỉ đơn thuần là một thứ vui hưởng đức tin, trong tâm hồn, một thứ tiếng vọng có thể hiểu được và có tính cách biểu tượng¹⁶⁶ cho điều diễn ra trong sâu thẳm của trí khôn. Nói gọn một lời, một sự chiêm ngắm phụ - bởi vì sự chiêm ngắm chính xảy ra trong điểm tĩnh rỗng của tâm hồn đụng chạm trực tiếp đến Thiên Chúa.

Lectio divina và chiêm niệm

Như chúng tôi đã nói trong phần thứ hai của quyển sách này, Lectio divina thực hiện bước chuyển từ một lời của Chúa được biết sang một lời của Chúa được ngộ. Có nghĩa là khi khởi đầu, Chúa chỉ soi sáng trí hiểu của ta bằng cách khơi gợi sự đáp lời xứng hợp

-
26. “Tín điều” theo nghĩa “tín điều đức tin” như kinh tin kính (credo), có nghĩa là những lời hoặc những yếu tố (mỹ thuật, biểu tượng, thi ca, v.v...) có thể hiểu, được mở ra, những hình ảnh chất chứa và tiếp nhận một nội dung về đức tin.

trong ý muốn của ta. Lúc này, ta mới chỉ đơn thuần hiểu trong tri thức. Ánh sáng vẫn chưa chiếu xuống trong ý muốn, vẫn chưa biến đổi ý muốn. Như vậy, ta đối diện với một sự hiểu biết, một khoa học. Còn thiếu sự nhập thể của ánh sáng này trong ý muốn. Sự kiện ánh sáng này soi chiếu trí hiểu của ta có thể là đánh lừa; ta có thể nghĩ rằng ánh sáng đó thâm nhập ta hoặc đã làm ta thêm phong phú một cách hữu hiệu. Nhưng thực tế không có gì cả. Sự tự do của ta được thúc đẩy bởi ánh sáng này và khoa học này về thánh ý Chúa được mời gọi mở cửa. Khi ánh sáng này thâm nhập ý muốn của ta, chữa lành và biến đổi nó, ta trải nghiệm lời của Thiên Chúa một cách hoàn toàn mới mẻ. Đó là một *ngộ* về Thiên Chúa. Thiên Chúa sinh ra trong ta. Claudel chia từ “connaissance = *ngộ*” ra làm hai một cách gợi cảm “con-naissance”= (con = cùng, naissance = sự sinh ra). Và ông có lý khi chia như thế, vì điều đó gợi lên một việc sinh ra mới, hay còn đúng hơn: Chúa sinh ra trong ta. Đàng khác, Kinh Thánh dùng chính từ này để diễn tả sự kết hiệp sâu đậm giữa người chồng và người vợ. Vậy đó là một nhận thức mới và thân mật mà tâm hồn có từ lời nhận được hôm nay. Phúc âm trở nên sống động trong tâm hồn. Không ai trên trần này lại chống lại một nhận thức như thế về Phúc âm. Sự tri ngộ đó thật quá sâu đậm, được ghi khắc với nét thiên linh trong ý muốn mà đến độ dám thách thức với trần gian và với thời gian. Vậy chính trong ý nghĩa này mà ta nói rằng Lectio divina là một chuyển bước từ một khoa học sang một chiêm ngắm hay tri ngộ Thiên Chúa. Chân lý

mà Chúa muốn cho nhập thể trong ta từ nay được chiêm ngắm, thưởng thức, tận hưởng không phải chỉ bằng sự hiểu biết nhưng bằng cả hiểu biết lẫn ý muốn.

Ta có thể khám phá được sự phong phú của tri ngộ này qua điều mà thánh Gioan Thánh Giá nói ở chương 26 của quyển sách thứ hai Đường Lên Cát Minh (nhất là những triệt từ 3 đến 10). Như ta thấy, những tri ngộ này nói về tri thức cũng như về ý muốn. Đó là nguyên tắc căn bản của *Lectio divina*. Vậy đó chính là sự chiêm ngắm yêu đương hữu thể của Thiên Chúa, bởi vì trong Thiên Chúa, hữu thể của Người và ý muốn của Người là một. Trong chương 26 này có vấn đề “tiểu dẫn” (những tri ngộ). Chúng có thể đến từ Kinh Thánh (x. *triệt* 9), chúng đến trực tiếp từ Thiên Chúa, chúng là một sự chiêm ngắm thuần túy (x. *triệt* 3), chúng là chính sự kết hiệp (x. *triệt* 5), chúng thuộc về sự kết hiệp dành cho tâm hồn (x. *triệt* 10), chúng là một loại đụng chạm của tâm hồn với thiên tính (x. *triệt* 5). Chúng làm cho tâm hồn thêm giàu có đến độ chỉ cần một nhận thức đó thôi cũng đủ tức khắc loại bỏ được tất cả những bất toàn mà tâm hồn đã không thể cởi bỏ được trong suốt cuộc đời mình, nhưng thêm vào lại còn chứa đầy những nhân đức và những sự thiện hảo của Thiên Chúa (x. *triệt* 6). Và phương thế để Thiên Chúa có thể ban cho những thứ đó phải là khiêm tốn và đau khổ vì tình yêu đối với Người, với từ bỏ tất cả những phần thưởng; bởi vì những ân huệ này không phải được ban cho tâm hồn là chủ nhân, nhưng chúng được ban vì một tình yêu rất đặc biệt mà Chúa dành cho tâm hồn

này, tâm hồn này cũng yêu mến Người bằng một con tim rất vô vị lợi (x. *triệt 10*).

Chính Chúa sẽ nói với ta về chiêm ngắm và nêu ra những điều kiện: “*Ai giữ lời Thầy. Cha Thầy sẽ yêu mến người ấy. Cha Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy*” (x. *Ga 14, 23*). Chúa đến với ta đây chính là chiêm ngắm. Điều kiện của việc chiêm ngắm này thật rõ ràng: phải giữ lời Chúa Kitô. Lời Chúa Kitô là thần khí và là sự sống; lời này dẫn tới sự sống của Thiên Chúa và cho trải nghiệm việc Chúa đến cách bí nhiệm trong ta.

Lectio divina và sự hiểu biết đức tin

Cho dù đức tin kitô giáo được mạc khải sung mãn tối đa ngay từ thời các tông đồ, và không còn cần phải phát triển, đức tin này tiếp nhận, qua thời gian, một sự hiểu biết tốt hơn trong tâm hồn tùy theo hoàn cảnh, nhu cầu và những nhân tố của từng thời đại. Như thế sự hiểu biết về đức tin tiếp nhận một phát triển. Cũng như một cây lớn lên, luôn theo đúng chủng loại, về việc hiểu biết đức tin cũng thế. *Lectio divina*, như ta thấy giúp rất nhiều cho sự phát triển này.

“Nhờ Thánh Thần trợ giúp, sự hiểu biết về các thực tại và các lời thuộc kho tàng đức tin có thể tăng trưởng trong đời sống Hội Thánh: Nhờ suy niệm và học hỏi của những tín hữu hăng gắm suy trong lòng những thực tại và lời nói ấy [...]. Nhờ sự hiểu biết nội tâm mà các tín hữu cảm nhận được những điều thiêng liêng” (*GLCG 94*).

“Truyền thống cầu nguyện Ki-tô giáo là một cách thức để Truyền Thống đức tin định hình và phát triển đặc biệt nhờ việc chiêm niệm và học hỏi của các tín hữu, những người ghi nhớ trong lòng những lời đã phán trong nhiệm cục cứu độ; ngoài ra còn nhờ những hiểu biết sâu sắc về thực tại thiêng liêng mà họ cảm nghiệm được” (GLCG 2651).

Lectio divina và học thần học

Tất cả những ai học thần học (giáo dân, giảng viên giáo lý, chủng sinh, tu sĩ nam nữ) đều biết rằng Kinh Thánh là linh hồn của thần học như công đồng Vaticanô II nhắc nhở. Thần học không phải là nhận thức về Thiên Chúa sao? Còn Lectio divina đem lại cho ta cái gì? Sự nhận thức về Thiên Chúa. Ta trải nghiệm trong Lectio divina bước chuyển từ một khoa học sang một chiêm ngắm. Trong đó Chúa ban chính mình cho tất cả con ta, trí hiểu và ý muốn. Lectio divina là như một bảng chỉ đường cho tất cả thần học: Lectio divina báo cho ta biết sự hiện diện của một nhận thức siêu nhiên được Chúa ban cho. Đó cũng là thần học. Vậy khó có thể quan niệm một việc học thần học không có Lectio divina. Hình như thần học có hơi *sử dụng* Thiên Chúa chứ không phải phụng sự Người. Người hiện diện tất cả mọi ngày và kêu gọi ta. Người không chờ ta học xong thần học rồi mới phụng sự Người. Và Lectio divina không được thay thế bằng những sinh hoạt thần học khác như nhiều người tưởng và đã làm. Đó sẽ là hiểu sai về Lectio divina, hay đúng hơn hiểu sai về chính mình.

Lectio divina và giao hòa giữa khoa học với đức tin

Bởi tiếp cận trực tiếp với ánh sáng có thể hiểu được của Chúa trong tâm hồn, Lectio divina cho phép hiểu được đức tin là điều đi vào tâm điểm của những việc thuộc Thiên Chúa. Lúc đó ta thấy rõ hơn sự liên hệ giữa cái áo khoác ngoài của chữ viết với ý nghĩa của chúng. Điều đó giải tỏa trí hiểu và cũng cho phép nó luôn đạt tới đáy sâu của các sự việc và không nô lệ cho những cách thức trình bày. Điều đó vừa là một mối nguy nhưng cũng là một may mắn. Một may mắn bởi vì nó đưa ta lại gần những truyền thống khác hoặc những khoa học khác nhau, như thế cho phép một tiến bộ về khoa học thần học và nó được cập nhật để có thể nói với con người của thời ta. Mối nguy đơn thuần chỉ là sự lẫn lộn hay loại bỏ tất cả những trình bày của kitô giáo đã được rèn tạo nên trải qua bao thế kỷ. Chính vì thế mà sự kiên nhẫn và phân định, cũng như một khoa học thực sự, phải là những nâng đỡ nội tại cho một tiến trình cần thiết như thế.

Đừng quên rằng ta có sứ mệnh loan truyền Thiên Chúa cho những người khác. Và điều đó đòi hỏi đụng chạm tới người khác là người sống trong thế giới hôm nay. Nếu ta chỉ gãi bó với những trình bày xưa kia, hoặc vất bỏ chúng, ta không thể đạt hiệu quả trong sứ mệnh của mình. Mà hiểu biết những công thức cũ và khám phá được sự phong phú từ trong đó, là do Lectio divina thực hiện. Nhưng Lectio divina còn làm hơn thế

nữa. *Lectio divina* cho ta một sự khéo léo và dễ dàng để tìm được những hình thức giải thích chúng cách đơn giản nhưng vẫn luôn có tính cách *biểu tượng* và mang nhựa sống của Thiên Chúa, vì diễn tả hình ảnh. Và điều đó cũng cần thiết vì đó là tâm điểm của chính việc cập nhật hóa. Ta cần một ơn về hiểu biết đức tin để thực hiện việc cập nhật hóa này và để tránh được hai trở ngại: sử dụng cho con người ngày ~~hôm~~ nay một thứ ngôn từ tối nghĩa hoặc gạt bỏ tất cả để chấp nhận theo một thứ tu từ nhạt nhẽo và vô vị. Khước từ một trong hai – Thiên Chúa hay con người – đó chính là khước từ người khác. Nhưng ta không thể chọn lựa người này hay người kia. *Lectio divina* cho phép ta đi vào sâu thẳm của sự hiểu biết thân mật về Thiên Chúa và cho phép ta tìm ra được một cách trình bày “*biểu tượng*” đơn giản và có thể hiểu được cho con người ngày nay mà vẫn không làm mất đi cái gì là muối của Phúc âm. Sự đổi mới lệ thuộc vào việc biến đổi này của trí hiểu.

Lectio divina và thần học thiêng liêng

Thần học thiêng liêng là một ngành của thần học, học về sự tiến triển mà con người thực hiện cho tới kết hiệp với Chúa Kitô và cuộc sống tông đồ được đức ái Chúa Kitô linh hoạt. Một môn học rất khó ~~khăn~~ khiến nhiều người chán nản, và nhiều người khác phiêu lưu đi vào lại không đủ kinh nghiệm cũng như hiểu biết và đôi khi còn thiếu khôn ngoan. Môn học ít gặp trong một số trường đại học hay học viện thần học. Nhưng dẫu thế lại là một môn học quan trọng hàng đầu vì nó giúp ta

thấy rõ hơn việc nhập thể của tác động của Thiên Chúa trong con người và chiêm ngắm công việc biến đổi của Người; sự tái sinh của con người, nhờ sức mạnh của sự Phục Sinh của Chúa. Môn học này là bà hoàng của các khoa học thần học đến độ có thể xếp nó như một minh triết thứ ba: 1^o Minh triết triết lý; 2^o Minh triết thần học; 3^o Minh Triết thần bí (thần học thiêng liêng).

Ta hãy khảo sát điều mà Lectio divina thiết lập liên quan tới khoa học này.

Các sách và thủ bản về thần học thiêng liêng

Nhìn qua những cuốn sách và những thủ bản bàn về thần học thiêng liêng¹⁶⁷, ta không tìm thấy đủ chỗ cho việc ăn Lời Chúa như một phương thể chính để phát triển trong đời sống thiêng liêng. Chắc hẳn, theo lý thuyết, không ai có thể chối rằng Lời của Chúa chiếm chỗ chính yếu trong cuộc sống thiêng liêng, nhưng, ta lại không ghi nhận điều đó, và ta không trình bày tại sao. Ta bận rộn đến nghìn lẻ một thứ khác và ta bỏ qua cái chính yếu. Thường, không có một chương riêng nào

-
27. Trước hết phải ghi nhận rằng, mặc dầu có những cố gắng chính yếu trong tiền bán thế kỷ thứ XX (nhất là vào những năm hai mươi), ngành thần học này đã không chịu một canh tân đầy đủ để thẩm nhập Công Đồng Vaticanô II như những ngành thần học khác: phụng vụ, giáo hội học, v.v... Chương về lời mời gọi chung nên thánh trong Hiến chế Lumen Gentium dù có tính cách tiên tri rất mạnh nhưng vẫn chưa diễn tả đủ thể nào là sự thánh thiện. Và ngày hôm nay ta có một nhu cầu khẩn thiết về điều đó!

dành cho nó. Cả sự suy niệm lẫn chiêm ngắm đã mất đi ảnh hưởng một cách kỳ cục. Chắc hẳn ngày nay ta thấy chiêm niệm đã trở lại, nhưng việc cắt nghĩa nó vẫn còn rất mơ hồ và không chính xác nên cũng *vô ích* thôi. Khi một người đọc, đến trang cuối vẫn không hiểu cái gì phải đem ra thực hành, và làm sao có thể thực hành được, lúc đó quyển sách mất đi tính thực dụng của nó.

Mà như ta đã thấy ở những phần trước, việc ăn Lời Chúa hằng ngày là nền tảng trong đời sống thiêng liêng và nó là động cơ rất mạnh cho việc phát triển thiêng liêng. Nó phải có chỗ, phải có tất cả chỗ của nó trong các sách và các thủ bản về thần học thiêng liêng. Ta không thể nói về đời sống thiêng liêng mà lại không cho nó chỗ đứng trong việc Lời nhập thể thường ngày vào sự hiểu biết và ý muốn của ta. Đó là yếu tính của chính Phúc âm: “*Ai yêu Thầy thì giữ lời Thầy*”, Chúa nói như thế. Vậy giữ lời thể nào? Một quyển sách về đời sống thiêng liêng phải giải thích điều đó. Nếu nghĩ rằng đó là điều hiển nhiên thì lắm to – ~~những~~ người bỏ chạy và ~~những~~ người thất bại thì nhiều hơn ta nghĩ rất nhiều. Nếu nghĩ rằng điều đó dư thừa, thì tại sao lại bàn đến những cái khác không quan trọng bằng. Ta không thể xây dựng một cuộc sống thiêng liêng mà không có Lời của Chúa.

Việc dạy thần học thiêng liêng

Điều đã nói trong đoạn trước cũng có giá trị cho điều có thể nói ở đây. Bởi vì việc dạy và sách vở đi song đôi¹⁶⁸, cái này phản ánh cái kia.

Tuy nhiên ta hãy dừng lại một lúc để bàn đến hiện tượng đặc thù của việc dạy thần học nói chung. Trước tiên tôi ghi nhận cái thiếu liên kết giữa các môn. Thần học thiêng liêng có thể làm điều đó. Và thứ đến là thiếu những lớp thực hành. *Lectio divina* và Suy nguyện là hai *khoa học* cũng phải được học trong thực hành. Phải đề nghị đưa vào chương trình học những bài học thực hành. Chắc hẳn như thế trường đại học trong vài giờ sẽ biến thành *scriptorium* (nơi các đan sĩ học, đọc sách thiêng liêng) hay một nhà nguyện, nhưng điều đó thuộc thành phần của môn học và sẽ cho việc dạy thần học tất cả sức mạnh chiêm ngắm và tông đồ của nó. Không hề có những nhà truyền giáo nhiệt thành năng động hơn những nhà chiêm niệm thật. Ta kín mức hoạt động trong chiêm ngắm, cũng như người Con đã “thấy Cha làm”... và rồi người Con làm như vậy. Ta nói đến một thứ thần học quì gối, nhưng cũng phải thực hiện thực tế như thế tại trường đại học. Phải học điều đó trong thực hành.

Vậy ít ra có ba điểm:

- Đưa *Lectio divina* vào trong việc dạy về tu đức;

28. Thường thì việc giảng dạy đi trước in ấn, và đó là điều bình thường.

- Sinh viên không luôn thấy sự liên hệ nội tại giữa các môn. Và Lời của Chúa, vì là linh hồn của thần học, có thể nhờ những bài học về thần học thiêng liêng, trở thành sự liên hệ nối kết những ngành học khác nhau. Trong mọi trường hợp *Lectio divina* cho phép hiểu từ chính bên trong điều được học. Như thế ta sẽ chuyển từ những khoa học thần học tới một nhận thức và một chiêm ngắm;

- Cũng thử thiết lập một thực hành về minh triết này đã được dạy. Kinh nghiệm và phân định là cần thiết cho việc tiếp nhận một “minh triết” như thế là chính *Lectio divina*. Như vậy cần thiết phải có một một chuyển trao, một truyền thống. Tại sao không ghi nhận điều đó bằng những việc làm thực hành. Điều đó xem ra là ảo tưởng, nhưng chẳng kém ảo tưởng tí nào khi muốn chuyển trao sự Minh triết thần học mà chỉ hài lòng với việc trao đổi những ý niệm! Đàng khác đó là một bước trên con đường dài mà trường đại học phải trải qua để tìm lại được căn tính *universitas* của mình (= *vũ trụ, tiếng pháp université là trường đại học, lấy từ từ la tinh này*). Ta không thể khẳng định mình ở trong “*universitas*” nếu sinh viên không thực sự đạt tới Thiên Chúa, không phải chỉ bằng kiến thức, nhưng bằng chính cuộc sống, nếu sinh viên không trải nghiệm được Người như sức mạnh Phục Sinh biến đổi thực sự cuộc sống của con người. “*Universitas*” cũng và trước hết là một phòng thí nghiệm về cuộc sống.

Ghi chú về thần học luân lý

Một ghi chú liên quan tới *luân lý nền tảng*. Ngành thần học luân lý này dạy những căn bản của luân lý. Nó đề cập đến một trong những lựa chọn căn bản của kitô hữu, đó là chọn Chúa Kitô và từ đó như là khuôn hướng chính của cuộc đời mình. Trong môn học này ta cũng nói đến Luật Chúa, nói đến Luật mới. v.v... Phần học luân lý này là nền trên đó ta sẽ xây phần tiếp theo của một minh triết lớn đó là luân lý đặc thù bàn đến tất cả những vấn đề của cuộc sống cụ thể của con người. Ít ra khi bàn đến những chủ đề quan trọng như lựa chọn nền tảng hay Luật mới, cũng nên chỉ ra những phương thế và đưa chúng vào thực hành. Thực sự Lectio divina làm ta ngụp lặn trực tiếp và thường ngày trong việc gặp gỡ này với Chúa Kitô mà ta lựa chọn cho cuộc đời mình. Lectio divina cho phép ta trải nghiệm sự giải thoát mà Chúa Kitô đem lại cho ta nhờ Chúa Thánh Thần. Nó là chìa khóa để giải thoát mình mọi ngày và để thực sự theo Chúa Kitô. Nó là hoàng đạo mà luân lý có thể đi trên. Nếu không, luân lý có thể xuất hiện như một khoa học đẹp, tốt nhưng không thích dụng. Khi Giáo Hội trình bày luân lý, Giáo Hội cũng có bốn phận chỉ ra con đường thực hành, thực tế giải thoát con người và cho phép con người thực hành luân lý một cách dễ dàng. Đó là trải nghiệm của Chúa Kitô Đấng giải thoát nhờ Thần Khí của Người mà Lectio divina đem lại cho ta, cho kitô hữu khả năng theo Chúa Kitô với tất cả những đòi hỏi của Người.

Đảo ngược việc dạy hay che giấu phần giải phóng của việc dạy làm cho ta trở về với Cựu Ước trong đó Luật được ban bố do Môsê dường như là đẹp, nhưng thực hành thì lại không thể! Tất cả giáo huấn của thánh Phaolô cho ta thấy cái không có hiệu quả của một Luật mà những người không được Chúa Thánh Thần giải thoát không thể thực hành nổi. Ta không thể đảo ngược giáo huấn của Chúa Kitô.

Đó chính là sự gặp gỡ với Chúa Kitô Đấng giải thoát tôi ngày lại ngày và cho phép tôi thực hành luân lý của Người là thứ luân lý nhiều yêu sách hơn luân lý của Cựu Ước. Chính Người đến sống luân lý này trong tôi. Đảo lộn tiến trình sẽ cắt khỏi Kitô giáo tất cả lý do hiện hữu của nó. Thánh Phaolô nói: “Như vậy Thánh Giá Chúa Kitô sẽ là vô ích”.

Lectio divina và sự phát triển của đức tin

Trong những điểm tiếp sau đây, ta sẽ thấy rõ hơn sự liên hệ có giữa đức tin và sự hiểu biết; ta chỉ cho thấy một phân biệt rất quan trọng trong con người, một sự phân biệt có trong hai miền: trí khôn và linh hồn. Như vậy ta có sự mặc nhiên của đức tin (sự tham dự thực tế của trí khôn với Ngôi Lời vĩnh cửu), và chiều kích hiển nhiên (các ơn sung được ban cho linh hồn, “sở thích” về đức tin). Ta sẽ hiểu việc thực hiện tối cao của trí hiểu là gì.

Đức tin và Lectio divina

Trước hết có những khác biệt cần ghi nhận:

- Khác biệt thứ nhất: hành động tin, và nhân đức tin;

- Khác biệt thứ hai: linh hồn và trí khôn. Hai miền của ~~hữu-thể~~ con người ta được sự năng động của tác động đức tin đụng chạm tới: linh hồn và trí khôn. Ta nên nhớ rằng linh hồn là sự hiểu biết chủ động và ý thức, cũng chính là nơi chốn của Lectio divina. Trái lại trí khôn cũng luôn là sự hiểu biết nhưng vì tính cách thụ động và siêu ý thức, nên là điểm nhạy cảm của linh hồn và như vậy gần gũi Thiên Chúa hơn. trí khôn có thể nhận lấy ngay cả dạng thức của Chúa, trực tiếp đi vào tiếp xúc với cái tự hữu. Ngược lại, linh hồn chỉ nhận được ánh sáng được tạo dựng. Cả hai đều cần thiết cho con người. Thực tế tất cả mọi ơn đều được ban trước hết cho trí khôn. Và có thể từ đó có hiệu quả trong linh hồn, theo ý muốn của Chúa. Đó là điều ta nhận được từ cái hiểu được trong Lectio divina. Như thế, cho dù Lectio divina ở trên cấp độ hiểu biết ý thức của linh hồn, ta cũng thấy rằng ơn sung chính yếu được ban cho trí khôn.

Nhưng trí khôn lại là tâm điểm của cái mà Thiên Chúa làm trong ta, trong bí mật, không có gì được làm nếu không có linh hồn.

Tác động tin là tác động của linh hồn có một khả năng tin, một thói quen. Lặp lại những tác động tin làm cho đức tin phát triển. Những tác động này đem lại một sự dễ dàng, một sự sung túc về phần linh hồn để thực hành chúng. Chúa được ban cho ta nhờ những tác động

tin và những tác động tin cũng làm cho trí khôn triển nở.

Thực sự *Lectio divina* là tâm điểm của tác động đức tin vì nó đòi hỏi trí hiểu của ta, đưa nó tới gần Chúa để lắng nghe Người, và cho phép nó tiếp nhận ánh sáng của Chúa. Điều đó vừa củng cố trí hiểu siêu ý thức (trí khôn) và vừa củng cố trí hiểu ý thức và chủ động (linh hồn). Sự qua lại của tác động đức tin và của kết quả giữa cái mặc nhiên và hiển nhiên, nhất là nhờ sự năng động của *Lectio divina* làm cho đức tin được vững mạnh. Thực ra, sự hiểu biết về đức tin được nuôi dưỡng, và sự nhạy bén của chính tác động đức tin được tăng triển.

Đó là những ơn huệ của Chúa Thánh Thần, những ơn huệ được ban cho trí hiểu – ơn Khôn ngoan, Hiểu biết, Minh mẫn, Mưu lược – những ơn này điều khiển tất cả những gì đến trong linh hồn. Ta hãy nhìn người Con Nhập Thể, Người được Chúa Thánh Thần và các ơn của Chúa Thánh Thần ở trong mình. Sự hiểu biết nhân loại của Người được Chúa Thánh Thần và các ơn này hướng dẫn. Và không có những ơn này, cuộc sống thường nhật đối với ta là ở ngoài Thiên Chúa. Ngược lại, trí khôn nhân loại, siêu ý thức, tham dự vào chính Ngôi Lời Nhập Thể, tham dự vào chính Thiên Chúa Ánh Sáng Tự Hữu. Ta nên nhớ rằng, sự cách biệt có giữa Thiên Chúa Ánh Sáng Tự Hữu và những ơn huệ của Chúa Thánh Thần là sự cách biệt có giữa Đấng Tự Hữu và người được tạo dựng. Và dấu thể chính với ánh sáng khiêm tốn và được tác tạo này nhưng đến từ Thiên

Chúa, mà sự cứu rỗi của ta được thực hiện và được quyết định¹⁶⁹!

Lectio divina và sự tăng trưởng của đức tin

Như ta đoán ra, Lectio divina, như một sinh hoạt thường ngày phục vụ Ánh Sáng chỉ làm tăng triển đức tin của ta, trong hai lãnh vực, lãnh vực tác động (linh hồn) và lãnh vực tăng trưởng của tập quán (habitus, linh hồn, trí khôn gốc rễ của linh hồn trong Thiên Chúa). Sự tăng triển này, như đã bàn đến ở trên, làm ta chìm ngập trong chính Chúa và trong sự lắng nghe trong Kinh Thánh càng ngày càng đơn giản hơn. Nó đưa ta đến điểm cao nhất của Kinh Thánh, đến miền thinh lặng nơi Chúa ngự, sự thinh lặng là chính Chúa, u tối tỏa chiếu ánh sáng, siêu bản thể, như Denys l'Aréopagite đã nói.

Linh hồn đoán ra được, như một trực giác u tối, điều xảy ra trong đáy hồn mình; linh hồn cảm lòng cảm trí và ngậm miệng trước sự Thánh Thiện của Thiên Chúa. Linh hồn biết rằng trí khôn tham dự vào việc Ngôi Lời Sinh Ra¹⁷⁰. Tuy nhiên linh hồn không biết

¹⁶⁹ 29 Dĩ nhiên ở đây ta đụng tới một trong những khía cạnh tạo nên căn tính và sứ vụ của Giám Mục trong Giáo Hội như người Thầy dạy về đức tin.

30. Để đào sâu những vấn đề liên quan đến sự phát triển của đức tin, ta có thể đọc một tác phẩm tuyệt vời của cha Louis Guillet ocd: Lạy Chúa xin thêm đức tin trong chúng con, Sainte-Foy (Québec), 1994. 31. “Và sự hiểu biết và cảm nhận này về thiên tính là quá bao la không thể hiểu được cách trọn

như thế nào. Linh hồn không thấy; mà chỉ đoán chừng. Linh hồn ngắm xem, nhưng đó là ánh sáng vượt quá tầm của linh hồn, vượt quá khả năng của linh hồn. Sự tăng triển đức tin là một sự tăng trưởng không có hồi kết. Và sự tăng triển này càng tới gần Chúa, nó càng khám phá ra cái vô tận mà nó còn cần phải tiếp tục khám phá trong Thiên Chúa¹⁷¹. Kinh Thánh trở nên như một Bí Tích của Chúa, được mở ra vào vô tận.

Những ân huệ của Lectio divina cho trí hiểu

Lectio divina làm sống động trí hiểu nhờ ánh sáng của Chúa chiếu soi, nâng nhắc lên, làm cho phong phú, soi sáng từ bên trong. Lectio divina cũng kết hợp trí hiểu với ý muốn. Vực thăm có giữa trí hiểu (cái tôi biết là tốt) và ý muốn (đem ra thực hành cái tôi biết là tốt) được lấp đầy, từng bước một. Sự tái-kết hiệp này giữa trí hiểu và ý muốn là công việc của Chúa. Cái thất bại, vực thăm, sự chia rẽ có trong con người thực tế là một trong những thảm cảnh dữ dội nhất.

hảo, đó là một nhận thức lỗi lạc. Và như thế, một trong những ơn huệ lớn lao Chúa ban, khi sống trong cõi đời này, đó là cho hiểu tỏ tường rằng **ta** không thể hiểu cũng như cảm nghiệm Người một cách trọn vẹn. Bởi vì đó như là cách thể của những người thấy Người trên trời, là nơi những người nhận biết và phân biệt rõ ràng sự vô cùng mà họ còn phải hiểu, hơn là những kẻ thấy Người kém hơn, với những người này điều họ còn phải hiểu không xuất hiện cách rõ nét như cho những người đã thấy Người hơn” (thánh Gioan Thánh Giá, Khúc Linh Ca A 7, 9).

171

Đưa ra thực hành điều đã nhận được trong trí hiểu, sự gắn gũi được tạo nên giữa trí hiểu và ý muốn cho hữu thể con người như là những khả năng mới. Hữu thể con người thuộc về “cái có thể nhập thể”, thuộc về Ngôi Lời. Nó trở thành cùng một nòi giống, sự hiểu biết của nó từ nay có một sự thông đồng lớn hơn với “cái có thể nhập thể”. Lý thuyết, sự chiêm ngắm không hề bị tách rời hoặc có thể tách rời khỏi thực hành, khỏi sự Nhập Thể. Chiêm ngắm và hành động là một phản ánh, một sự tham dự của hai hoạt động của Ba Ngôi: Sinh ra Ngôi Lời và Thở Hơi của Chúa Thánh Thần. Hai công việc này không thể tách rời nhau. Đó là chỉ một Thiên Chúa. Như vậy sự hiểu biết đắc thủ một khả năng mà nó không có.

Trí hiểu không còn bị đặt trong phạm vi trí tuệ của cái trừu tượng, nó ở trong phạm vi thần-nhân của cái có thể nhập thể. Do đấy hầu như ta có thể nói rằng hữu thể con người từ nay nghĩ bằng tâm lòng của mình (trí hiểu, lòng suy!).

Cần phải lưu ý đến cái khác biệt vĩ đại giữa hiểu biết thuộc trí tuệ, trừu tượng, nằm ngoài môi trường đời sống, và sự hiểu biết trong tình trạng đã được khôi phục, được khôi phục cho chức năng nguyên thủy, cho bản tính nguyên thủy, sự hiểu biết mà dưỡng khí và hơi thở đơn thuần đó là chính ánh sáng của Chúa. Phần nào đó là thảm trạng của Tây Phương đã tin rằng sự hiểu biết thuộc trí tuệ, trừu tượng (nằm ngoài bối cảnh sống) còn là trí hiểu. Mà *Lectio divina* cho cái may đem sự hiểu biết cho dưỡng khí của nó, làm hồi sức sự hiểu

biết, cho nó một linh hồn: ánh sáng của Chúa. Trạng thái trù tượng của trí hiểu thực tế là một trạng thái dật dờ. Một trạng thái trong đó sự hiểu biết dường như đã chết. Không được Chúa làm cho phong phú, nó không có sức sống, khô khan, trù tượng, thuần trí, chết cứng. Đó là một sự hiểu biết tha hóa, trật đường, ngoài chức năng bình thường, han rỉ.

Chúa Thánh Thần với các ơn thuộc trí tuệ của Người: ơn Khôn ngoan, Hiểu biết, Minh mẫn, Mưu lược, là sự sống của sự hiểu biết. Nếu không, sự hiểu biết này chỉ như một cây không nước.

Qua Lectio divina, Chúa Thánh Thần là người Bạn của ta, Người luôn có đó trong những sinh hoạt của ta, kể cả những sinh hoạt trí thức: Người giải thích cho ta điều ta đọc, Người nhấn mạnh đến một điều nào đó. Điều đó đòi phải có các ơn huệ, có nghĩa là những khả năng lắng nghe, nhạy cảm trước những linh hứng của Người, những cánh buồm căng ra nhận gió thổi. Người luôn hiện diện. Người là người Bạn của mọi lúc, chỉ cho sự hiểu biết của ta điều nó phải hiểu, phải ghi nhớ.

Ta hiểu được thánh Augustinô đã nói cách rất đơn sơ, không quá phân biệt cầu kỳ: “Chính Chúa Thánh Thần là Đấng cho ta sự hiểu biết”. Trước khi có sự hiện diện của Người, sự hiểu biết như là khô khan, hầu như không hoạt động được. Sự hiện diện mới đầy phong phú của Thần Khí đem lại cho ta một hiệu quả đến nỗi như cho ta ấn tượng là Người ban cho ta sự hiểu biết! Đó là một sự giản lược gây xúc động.

Thần Khí dường như trở nên khả năng thấu suốt.
Đó là điều cảm nhận được. Cái mới đó là con người coi
như đã tiếp nhận *sự hiểu biết*.

Thế giới của trí tuệ, của cái biết là một chuyện.
Và thế giới của sự hiểu biết là một chuyện khác.

VI LECTIO DIVINA VÀ ĐỜI SỐNG THIÊNG LIÊNG

Ta đã hiểu, Lectio divina là một lực đẩy có sức mạnh diệu kỳ đối với sự tăng trưởng của cuộc sống thiêng liêng. Với Lectio divina ta có thể đi được hàng trăm cây số trong một thời gian ngắn; và ngược lại không có Lectio divina, ta có thể có nhiều ảo tưởng, và cuối cùng cũng chỉ đi được bằng những bước chân rùa... đôi khi nhúc nhích được vài phân trong nhiều tháng. Chính vì vậy ta phải chú tâm chu toàn thực hành Lectio divina. Lectio divina vừa là cột trụ chính của cuộc sống thiêng liêng của ta và cũng là tiêu chuẩn nền tảng để định giá cuộc sống này.

Bây giờ ta hãy xét đến sự liên hệ giữa Lectio divina và những yếu tố của đời sống thiêng liêng.

Đó không phải là suy gẫm

Từ nhiều thế kỷ qua ta đã quen với việc suy gẫm Lời. Chắc hẳn đó thật là một cố gắng đáng ca ngợi và cần thiết về phương diện hiểu biết tích cực để có thể hiểu lời của Thiên Chúa hơn.

Nhưng Lectio divina không là việc suy gẫm – và chúng tôi vẫn chưa nhấn mạnh đủ về điểm này. Theo Truyền Thống ta đặt ra những giai đoạn cho Lectio divina như một chiếc thang khởi đi từ Chuẩn Bị hoặc Đọc bản văn và Kết Thúc với việc cảm tạ về ơn đã nhận được. Nhưng Lectio divina tự nó, chính là Chúa

nói với tôi, Người ban cho tôi ánh sáng của Người. Đó là một cố gắng lắng nghe, tiếp thu, khao khát. Thật quá dễ dàng tự an ủi về vài ánh sáng nhận được khi suy gẫm những bản văn, hoặc đôi khi về những ý tưởng có thể dùng cho một bài giảng hoặc một bài diễn thuyết. Nhưng Lectio divina còn là cái gì khác nữa. Suy gẫm thật là dễ dàng, nhất là đối với những ai đã quen với suy tư. Nhưng đó thật là cái bẫy có tầm cỡ.

Lectio divina đòi hỏi sự khiêm tốn của thỉnh lặng để cho Chúa nói, để cho Chúa đổi hướng, ngăn cản và trong mọi trường hợp để cho Chúa biến đổi, có nghĩa là làm cho ta quay trở về với Chúa. Lectio divina là một việc siêu nhiên, hãy nói rõ một lần như thế. Do đấy đó là một ơn ban cần tiếp nhận. Chỉ có khiêm tốn và lắng nghe mới làm cho ta xứng đáng tiếp nhận.

Ai hạ mình xuống như thế qua thỉnh lặng và lắng nghe, sẽ được Chúa Thánh Thần nâng nhắc lên để hiểu được thánh ý của Chúa đối với mình, hôm nay. *“Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn” (Mt 11, 25).*

Lectio divina và Thánh Lễ

Hai phần của Thánh Lễ

Như chúng tôi đã nói ở trên, Thánh Lễ gồm hai phần chính: bàn tiệc Lời Chúa và bàn tiệc Mình và Máu của Người. Vấn đề giá trị ngang bằng nhau giữa hai bàn tiệc, bàn tiệc Lời và bàn tiệc Thánh Thể, đã không

ngừng được các Giáo Phụ nhấn mạnh và được Công Đồng Vaticanô II cũng như Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công giáo nhắc lại. Đáng mà ta đón nhận trong Thánh Thể, chính là Đấng trước đó đã nói với ta trong Lời của Người. Và tôn kính Người khi tiếp rước Mình Thánh Người với kết quả đòi hỏi ta chăm chú lắng nghe Người nói trong Thần Khí. Đó là hai bàn tiệc của chỉ một Người, tự ban mình cho ta dưới hai hình thức. Lời cũng là một thứ bánh chủ yếu để ăn.

“Anh em là những người quen tham dự vào những mầu nhiệm thuộc Thiên Chúa, đã hết sức đạo đức kín hãm khi rước Mình Thánh Chúa, để không làm rơi một miếng vụn nhỏ nào [...] Anh em cảm thấy mình có tội nếu đều đó xảy đến do mình bất cẩn, quả thật như thế. Vậy [...] tại sao lơ là với Lời của Thiên Chúa lại không trầm trọng bằng lơ là với Thánh Thể”? (Origène)¹⁷².

Như ta đã thấy, hai bàn tiệc liên kết với nhau bởi vì cùng một Logos (Lời) chủ yếu được ban cho ở mỗi bàn tiệc. Không những ta không được lơ là với bàn tiệc Lời Chúa nhưng hơn nữa còn phải nhận rõ sự liên kết giữa hai phần của Thánh Lễ. Đáng tôi tiếp nhận trong Thánh Thể ban cho tôi thân xác, linh hồn tâm trí và thiên tính của Người. Có thể nói rằng ta tiếp nhận: vỏ bọc của các lời của Người (da thịt), những lời (tâm hồn của Người), tinh thần của Người và chính Lời. Đó chính là Thân Thể của Logos mà ta lãnh nhận! Hai

32. Homélie sur l'Exode, 13, 3.

phần của Thánh Lễ chỉ là một, đó chỉ là một Logos nối kết hai phần. Vì Logos nhập thể và ban cho ta thân xác của Người, Người cũng nhập thể và trở thành những ngôn từ¹⁷³, và Người ban những ngôn từ đó cho ta.

Lectio divina tiếp nối Bàn Tiệc Lời

Lectio divina mà chúng tôi bàn đến trong tập sách này được viết từ những bài đọc của Thánh Lễ. Thực ra Lectio divina có thể được thực hành theo nhiều cách khác nhau; tuy nhiên luôn dựa trên Thánh Kinh. Không hề khinh chê những chọn lựa khác, chúng tôi nhận thấy rằng chọn lựa này là thực tế và gắn kết hợp lý với Nhập Thể. Có gì có thể nhập thể hơn nhịp độ phụng vụ trong đó Chúa khiêm hạ ban mình cho ta từng ngày hoặc trong ngày các lễ, của cuộc sống nhân loại? Chúa hành động và nhập thể như thế trong cuộc đời ta.

Ngay dù ta không thể tham dự Thánh Lễ mỗi ngày, hoặc ta tham dự, Lectio divina được thực hành như thế từ những bài đọc trong ngày (hay các Lễ) giúp ta nhận lãnh ơn tương ứng ở phần thứ nhất của Thánh Lễ, phụng vụ Lời Chúa. Như chúng tôi đã bàn đến ở phần đầu của tập sách này, ta quá thường không chăm chú đủ đến các bài đọc của Thánh Lễ. Ta không dành giờ để lắng nghe các bài đọc, để nếm hưởng, dành giờ cho Chúa nói với ta qua các bài đọc đó.

Cầm lòng, cầm trí trong phòng riêng của mình, ta có thể dễ dàng lắng nghe Chúa hơn và lợi dụng được sự

33. x. phần thứ nhất của tác phẩm này.

hiệu quả đầy đủ của phần thứ nhất của Thánh Lễ. Điều này có thể thực hiện trước hoặc sau Thánh Lễ ngay cả khi không có Thánh Lễ trong trường hợp ta không thể tham dự được.

Sự phong phú của Lời Chúa, đó là cột trụ thứ nhất của Thánh Lễ, đến với ta như thế cách dồi dào. Và ta thấy Thánh Lễ có thể tổ chức ngày sống của ta như thế nào nhờ ánh sáng chính Thánh Lễ đem lại cho ta. Lectio divina như là một sự kéo dài trong thời gian những khoảnh khắc ngắn ngủi – đôi khi quá nhẵn ngủi – của phụng vụ Lời Chúa¹⁷⁴.

Lectio và suy nguyện

Tại sao “Lectio divina và Suy nguyện”?

Thực thể, Lectio divina và Suy nguyện, theo một ý nghĩa nào đó, là hai phương cách cầu nguyện quan trọng nhất. Cả hai là sự kéo dài của hai bàn tiệc của Thánh Lễ, bàn tiệc Lời và bàn tiệc Thánh Thể. Trước hết Lectio divina nuôi dưỡng phần tích cực của con người ta, chính yếu là trí tuệ và ý muốn của ta, và Suy nguyện trước hết nuôi dưỡng con tim hoặc tâm trí ta (chóp đỉnh của linh hồn). Người ta không thể bỏ qua mà không lưu ý đến sự liên hệ có giữa hai hoạt động này. Điều đó giúp ta phân biệt rõ ràng hơn tính cách riêng của mỗi hoạt động và rút ra được hiệu quả tốt nhất.

34. Trong một tác phẩm khác, chúng tôi sẽ bàn đến suy nguyện, là như nối dài phần thứ hai của Thánh Lễ.

Thực tế là có sự mập mờ trong lãnh vực này. Đôi khi người ta lẫn lộn giữa hai hoạt động này, và sự lẫn lộn này làm cho cả hai mất dần giá trị của chúng. Người Ta đem lời của Chúa vào trong Suy nguyện, đôi khi một cách khác với tinh thần của Suy nguyện. Nhưng ai dám chỉ ra sự khác biệt này? Ta có thể nói không hay về lời của Chúa? Chắc hẳn không. Ngày xưa ta đưa Suy nguyện vào trong việc lắng nghe Lời. Cả hai sự “chênh lệch” này đều không gây nguy hiểm. Nhưng cứ mơ hồ về cái riêng của mỗi thứ lương thực, ta sẽ làm cho cả hai ra nhạt nhẽo: lời trở thành suy niệm, suy tư, phân tích hoặc chỉ là cầu xin hoặc gì khác, và suy nguyện trở thành hoặc là suy niệm hoặc là gấn chặt “trong đức tin”, nhưng chẳng bảo đảm sự tiếp cận thiêng liêng¹⁷⁵.

35. Ta sẽ có dịp bàn kỹ lưỡng về những vấn đề liên quan đến Suy nguyện trong một tác phẩm kế tiếp.

LECTIO DIVINA		
duy lý	đúng	duy tín
suy tư, phân tích, suy niệm, cá nhân hóa bản văn	hoạt động siêu nhiên trong tâm hồn	cầu nguyện (đức tin) không lắng nghe; hoặc áp dụng theo thuyết cơ yếu
1	2	3

SUY NGUYỆN		
duy lý	đúng	duy tín
đọc, suy tư	hoạt động siêu nhiên trong tinh thần	thái độ gọi là thuộc “đức tin” nhưng không có tiếp cận siêu nhiên
4	5	6

Qua những từ “duy lý (rationalisme) và “duy tín (fidé-lisme), thực chất ta nói đến hai thái độ của con người đối với Thiên Chúa: hoặc trí tuệ (và ý muốn) muốn làm chủ và muốn khai mào hoạt động và đó là duy lý; qua sự hiểu biết của tôi, tôi muốn giải quyết tất cả mọi vấn đề. Hoặc nó thoái thác, khước từ hoạt động của mình (là đáp lời sự khai mở của Chúa) và nó để cho Chúa tất cả công việc; đó là một thứ tật không tham gia dưới chiêu bài muốn cái tốt, một thứ bỏ mặc cho sự quan phòng mà Chúa làm tất cả còn ta chẳng làm gì!

Thái độ “đúng” như ta thấy là một sự hợp tác, một sự cộng tác giữa con người và Thiên Chúa. Nhưng Thiên Chúa là người thứ nhất, là Đấng khai mở còn con người là thứ hai, tự do đáp lại sự khai mở này. Hoạt

động của Chúa đòi hỏi sự đáp lời của con người. Đó là tiến bước tay trong tay.

Quả thực, điều chủ yếu trong chương này về mối liên hệ giữa Lectio divina và Suy nguyện, là làm nổi bật những liên hệ khác nhau mà phần tích cực của ta (tâm hồn) và phần thụ động của ta (tinh thần) có thể có với Thiên Chúa. Kết quả cho thấy có thể có bốn thái độ sai lầm. Nhưng tất cả đều mang cùng một nhãn hiệu: cầu nguyện.

Lectio divina và suy nguyện, những cột trụ của cầu nguyện; xuất phát từ Thánh Lễ; phương thế triệt để của việc thánh hóa

Có một mối liên hệ sâu đậm giữa Lectio divina và Suy nguyện. Chúng là hai cột trụ nền tảng của cuộc sống thiêng liêng cũng như Lời Chúa và Thánh Thể đối với Thánh Lễ. Ta đừng quên rằng Thánh Lễ là tóm kết tất cả kinh nguyện kitô, là chóp đỉnh và là nguồn của kinh nguyện kitô.

Thánh lễ chủ yếu gồm hai bàn tiệc, bàn tiệc Lời và bàn tiệc Thánh Thể. Một bàn tiệc dành riêng cho con người ý thức của ta, tâm hồn, còn một bàn tiệc đáp ứng cho tâm trí, trong chiều sâu thẳm. Cả hai bàn tiệc đều cần thiết và những liên hệ kết nối giữa Lectio divina và Suy nguyện cũng chính là những liên hệ kết nối bàn tiệc Lời và bàn tiệc Thánh Thể. Ta không thể xây dựng cuộc đời mình chỉ trên Suy nguyện, hoặc trên Mình và Máu Chúa. Phải lắng nghe lời Người và đem ra thực hành.

Chỉ tới gần cuối cuộc sống thiêng liêng (kết hiệp) mà cuộc sống trở thành đơn giản hơn và ta sống lời này của thánh Têrêsa: giữ lời của Chúa Giêsu đó là giữ chính Chúa Giêsu trong lòng mình. Hoặc lời này của Chúa: “*Ai ăn thịt Thầy và uống máu Thầy thì ở trong Thầy và Thầy ở trong người ấy*” (Ga 8, 56). Ở trong Người là một nội dung thần bí thuộc suy nguyện. Nhưng ở đây suy nguyện mang tính cách siêu nhiên.

Những liên quan giữa Lectio divina và suy nguyện
Liên hệ nội tại
Lectio divina giúp đỡ suy nguyện

Trong mọi trường hợp, điều mơ hồ đã bàn qua trên đây và là thừa tự của lòng nhiệt thành tân thời (devotio moderna), sẽ vẫn còn đó. Khi suy nguyện, ta đơn giản có thể dễ dàng rơi vào việc suy gẫm và như vậy thu hẹp chân trời của Suy nguyện và đánh mất tất cả nhựa siêu nhiên của Suy nguyện mà nếu không có nhựa này thì Suy nguyện chẳng là gì cả. Ngay cả những tác giả lớn của thế kỷ hai mươi cũng không nhắc đến sự mơ hồ này. Phong trào thần bí của nửa đầu thế kỷ vừa qua¹⁷⁶ không bàn gì đến Lectio divina. Phong trào này cố thử làm nổi sự “trợ giúp đặc biệt”, “Suy nguyện siêu nhiên”, “chiêm ngắm thiên phú” nhưng không một ai đá động tới Lectio divina coi như là một hoạt động cần

36. Cha Anrintero, Cha Garrigou-Lagrange op, Cha Jérôme de la Mère de Dieu ocd, Cha Marie Eugène ocd, Cha Louis Guillet ocd, Cha Gabriel de sainte Marie Madeleine ocd, v.v...

thiết, đặc thù, độc lập với Suy nguyện, nhưng có mối liên hệ chặt chẽ và bất khả phân ly với Suy nguyện.

Ta cần phải nhìn rõ sự liên hệ nội tại có giữa Lectio divina và Suy nguyện. Trên thực tế, như ta đã thấy, một liên hệ có đó và có tính cách quyết định đến nỗi ta có thể quả quyết rằng *Lectio divina là cửa ngõ của Suy nguyện*. Ta hãy xét điều đó trong Phúc âm rồi ở nơi thánh Têrêsa Chúa Giêsu là bậc thầy của Suy nguyện.

Trong Phúc âm

Ta cũng có thể thêm hai trích đoạn Phúc âm diễn tả mối liên hệ giữa Lectio divina và Suy nguyện, giữa sự kiện giữ lời của Chúa và trải nghiệm một hoạt động siêu nhiên: “*Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: “Lạy Chúa! lạy Chúa! ” là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi*” (Mt 7, 21). “*Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy. Cha Thầy sẽ yêu mến người ấy. Cha Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy*” (Ga 14, 23).

Ta cũng cần lưu ý đến một nguy hiểm, đó là đặt nền móng đời sống Suy nguyện của ta trong gió, một loại giả đức tin, mê muội. Không khác gì ta nói trong một câu gọi là cầu nguyện: “Lạy Chúa, lạy Chúa”. An vi¹⁷⁷ đó cũng là Suy nguyện, một cách thể cầm lòng

37. Đó là trào lưu linh đạo Đông Phương, đặc biệt nơi các đan sĩ. Trào lưu này đưa cuộc sống của Thiên Chúa vào trong ta nhờ lặp đi lặp lại “kinh nguyện mang tên Chúa Giêsu”: “Lạy Chúa

cầm trí, và hệ tại ở việc lặp đi lặp lại: “Lạy Chúa, lạy Chúa”. Nhưng sự kiện Suy nguyện thôi có đủ không? Giữa Lectio divina và Suy nguyện có một mối liên hệ chặt chẽ và sống còn, từ căn nguyên tới kết thúc. Có nhiều trường phái nhấn mạnh đến thái độ tâm tối về đức tin trong Suy nguyện nhưng lại không hề nói đến suy niệm Lời Chúa. Và như thế ta có thể vẫn ở lại thái độ tâm tối, nhưng không nhất thiết là của đức tin, trong mọi hoàn cảnh không phải là một đức tin sống tiếp nhận Thiên Chúa thực sự.

Cuối cùng ta có thể đọc thêm câu này: “*Này đây Ta đứng trước cửa và gõ. Ai nghe tiếng Ta và mở cửa, thì Ta sẽ vào nhà người ấy, sẽ dùng bữa với người ấy, và người ấy sẽ dùng bữa với Ta*” (Kh 3, 20). Chúa đứng trước cửa của lòng tôi và Người gõ. Người muốn đi vào một cách bí nhiệm. Qua Suy nguyện, Người muốn đi vào trong tôi và hành động trong sâu thẳm nhất của tôi. Nhưng có một điều kiện: Người tặng cho tôi Lời của Người và muốn Lời này nhập thể trong tôi. Nếu tôi lắng nghe Lời và đem Lời đó ra thực hành, nếu tôi mở cửa từ chính lòng muốn tiếp nhận Lời để đem ta thực hành, lúc đó Người đi vào, Người tới. Để mở cửa của Suy nguyện, cần phải lắng nghe Chúa.

Ta có thể xếp những trích đoạn trên đây trong một bảng:

Giêsu, Con Chúa Trời hằng sống, xin thương xót con là kẻ có tội” hoặc một câu Kinh Thánh.

LECTIO DIVINA	SUY NGUYỆN
<i>“ai thi hành ý muốn của Cha Thầy”</i>	<i>“người ấy sẽ vào trong Nước Trời” Mt 7, 21</i>
<i>“người ấy sẽ giữ lời Thầy”</i>	<i>“Cha Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy” (Ga 14, 23)</i>
<i>“nếu người nào nghe tiếng tôi và mở cửa</i>	<i>“Ta sẽ dùng bữa với người ấy, và người ấy sẽ dùng bữa với Ta” (Kh 3, 20)</i>

Thực ra cửa của Suy nguyện là đi ra khỏi mình. Vì Suy nguyện là nơi Chúa hoạt động trực tiếp trong tôi. Nhưng Người phải có thể đi vào trong tôi. Tôi cần phải đi ra gặp Người, phải tự hiến cho Người, tôi cần phải đón nhận hoạt động của Người. Mà Lectio divina thực hiện việc đi ra khỏi mình này cách chắc chắn.

Thực ra vấn đề sống còn và nền tảng này đối với cuộc sống kitô, vấn đề liên hệ giữa Lectio divina và Suy nguyện liên quan tới vấn đề liên hệ giữa luân lý và cuộc sống thiêng liêng. Hỏi rằng ta có thể là con người thiêng liêng mà lại có một cuộc sống luân lý nguội lạnh không? Chắc hẳn là không. Luân lý quy định và quản lý hành động của con người. Lectio divina, cũng như thế, bằng một cách trực tiếp đưa con người đến tiếp cận với Chúa là Đấng nói với con người. Lectio divina bao hàm

việc chuyển sang những hành động cụ thể ở đó lời sẽ là sự sống trong ta.

Ở nơi thánh Têrêsa Chúa Giêsu

Con đường hoàn thiện là tác phẩm giáo dục tuyệt vời của thánh Têrêsa Giêsu¹⁷⁸. Theo ý nghĩa này, cấu trúc, phương pháp và mục đích của quyển sách lưu ý ta một cách tuyệt vời. Ta sẽ tìm đọc trong quyển sách này để có thể hiểu rõ hơn sự liên hệ giữa Lectio divina và Suy nguyện. Chắc hẳn thánh nữ đã không hề nói tới Lectio divina¹⁷⁹, nhưng thánh nữ cho ta một điều tương đương: sự tự hiến mình qua việc thực hành các nhân đức, đặc biệt ba nhân đức: bác ái, từ bỏ và khiêm nhường.

Thánh nữ viết quyển sách này theo lời yêu cầu của các nữ tu tại đan viện Cát Minh Cải Cách đầu tiên, đan viện thánh Giuse ở Avila. Nhận ra trải nghiệm và những hiểu biết của thánh nữ, các nữ tu ở đây xin thánh nữ nói về Suy nguyện. Thánh nữ chấp thuận. Thánh nữ nói về chiêm ngắm là mục tiêu cần đạt tới, là trọng tâm của Suy nguyện. Nhưng dường như thánh nữ dành gần nửa thứ nhất của quyển sách để bàn đến chuyện khác¹⁸⁰. Điều đó làm cho quyển sách có một cấu trúc

38. Quyển sách “Cư sở” là một tác phẩm tuyệt vời có tính cách giáo thuyết.

39. Chúng tôi sẽ nhắc đến vấn đề này ở phần sau.

40. “[...] Tất cả những lời khuyên mà mẹ cho các chị em trong quyển sách này chỉ có mục đích: dâng hiến trọn vẹn ta cho

gồm hai phần: 1^o việc tự hiến mình qua thực hành các nhân đức. 2^o Suy nguyện¹⁸¹. Tại sao lại có sự thay đổi này? Thánh nữ đã chủ ý làm như thế. Thánh nữ muốn giúp ta hiểu rằng vì Suy nguyện, nền tảng là một ơn Chúa ban, một hoạt động siêu nhiên của Chúa trong ta, nên cần phải chuẩn bị sẵn sàng tiếp nhận. Và trọn phần đầu của quyển sách diễn tả phải thực hiện việc tự hiến bản thân mình như thế nào qua thực hành ba nhân đức. Vì thực ra, và đó cũng là luật chi phối toàn bộ quyển sách: ta càng hiến thân cho Chúa, Chúa càng ban chính mình cho ta; ta càng hiến thân cho Chúa, điều đó càng mở cửa rộng cho Chúa để Người ban chính mình cho ta.

Để dùng một hình ảnh diễn tả điều đó, thánh nữ sử dụng tác động “lùi và bắt bí” trong cờ vua (échecs). Để “vây bắt Chúa”, để có được ơn của Người, cần phải như là ép Người ban ơn. Và để được thế, ta phải quyết liệt dâng mình cho Người. Khi ta thực hành ba nhân đức này, một cách anh hùng, cũng như ta ép Người ban chính mình cho ta. Người nhượng bộ. Thánh nữ tóm lược điều đó trong câu cô đọng này: Các chị đã xin mẹ nói về những cấp bậc thứ nhất của Suy nguyện. Các chị nên biết rằng kẻ nào không biết xếp đặt những quân cờ

Đấng Tạo Hóa, trao cho Người ý muốn của ta [...] (Đường hoàn thiện Ms. Escorial 55, 3).

41. Đó chính là “kết thúc của cuộc hành trình của ta, [...] uống nước hằng sống tại nguồn” (Đường hoàn thiện Ms. Escorial 55, 3).

vua (thực thi ba nhân đức: khiêm nhường, bác ái huynh đệ, từ bỏ mình) sẽ không biết chơi cờ này; và nếu người đó không biết “lùi” (échec) (qua việc tận hiến mình), cũng sẽ không biết dồn đối phương vào nước bí (tiếp nhận Chúa trong chiêm ngắm)”¹⁸².

Điều này cho ta thấy rõ Lectio divina - mà việc thực hành đòi phải tận hiến mình và thực thi ba nhân đức – là cửa ngõ của Suy nguyện như thế nào. Một đàn ông ta hiến thân mình cho Chúa trong cuộc sống thường ngày – qua Lectio divina hoặc những quyết tâm/các nhân đức – và đàn ông khác Thiên Chúa ban mình, trong Suy nguyện. Vì kích động việc tận hiến mình, Lectio divina quả thực là cửa ngõ dẫn vào Suy nguyện: “Gặp được ba nhân đức này, các chị gặp được bánh manna”¹⁸³. Thánh Gioan Thánh Giá sẽ diễn tả theo cách riêng của ngài: “Tâm hồn muốn Chúa ban chính mình hoàn toàn cho mình, phải dâng hiến mình hoàn toàn cho Chúa, không giữ lại gì cho mình (Maxime 179).

Lectio divina và Suy nguyện làm phong phú lẫn nhau

-
42. Đường hoàn thiện Ms. Escorial 24, 1 và “Nếu ta không hiến thân trọn vẹn cho Chúa, và ta không đặt mình vào trong tay Người để Người chăm sóc tất cả những gì liên quan đến ta, không bao giờ Người để cho ta uống tại nguồn nước này. Điều đó cho thấy đâu là sự chiêm ngắm trọn hảo mà các chị em xin mẹ nói cho các chị em”. (ibid. 55, 3)
43. Đường hoàn thiện Ms. Escorial 15,2.

Hai hoạt động này là Lectio divina và Suy nguyện làm cho nhau thêm phong phú. Thực vậy, xét về phía nhân loại hai lãnh vực của con người được nuôi dưỡng trực tiếp bởi mỗi hoạt động mà tâm hồn (phần ý thức) và tinh thần (phần siêu ý thức) thông chuyển lẫn cho nhau bằng cùng một nền tảng: sự thống nhất của con người. Cũng như cây có hai phần, con người có hai vùng trong hoạt động của mình: linh hồn, là phần tích cực được so sánh với phần được nhìn thấy của cây, và tinh thần được so sánh với phần rễ ở dưới sâu và thụ động, được nuôi dưỡng trực tiếp trong Suy nguyện nhờ chính Thiên Chúa. Nhưng đó là chỉ một và cùng một cây không phân cách, và cuộc sống chuyển thông từ phần này qua phần kia. Cây được nuôi sống bởi hai phần khác biệt nhau, không thể thiếu phần nào. Nhưng mỗi vùng của nó đều có cái đặc thù và cấu tạo riêng. Suy nguyện củng cố ý muốn và giải thoát nó khỏi biết bao điều biến nó thành nô lệ. Lectio divina, qua việc tự hiến mình do chính Lectio divina kích động làm lại mỗi ngày, không ngừng mở cửa ra cho Chúa trong suy nguyện để Chúa tự ban chính mình. Không có Lectio divina, Suy nguyện sẽ chỉ là một chờ đợi căn cỗi của con tìm thực tế ở xa Chúa.

Lectio divina cần cho Suy nguyện

Những hiểm nghèo của một cuộc sống suy nguyện không có Lectio divina

Tiếp tục bàn tới Suy nguyện và Lectio divina, ta có thể ghi nhớ những phản ứng của thánh Gioan Thánh

Giá. Thánh nhân lưu ý đến việc nguy hiểm trong khi suy nguyện có những tư tưởng hay, cho rằng chúng đến từ Thiên Chúa và nghĩ rằng đó là “suy nguyện lớn và trao đổi với Thiên Chúa”¹⁸⁴. Nhưng “nhiều người đã lầm” khi tin như thế! Ta khuyên họ “chỉ nên đặt ý muốn vào một tình yêu khiêm tốn và thực thi những việc lành và chịu đựng những đau khổ, noi gương Con Thiên Chúa trong cuộc sống và hãm mình; vì đó là con đường đạt tới tất cả điều tốt lành thiêng liêng, chứ không phải là những suy luận nội tâm (*ibid.*).

Và về cuối chương này, thánh nhân còn khuyên như thế những ai thực hành Suy nguyện. Phải “biết vững mạnh rèn luyện ý muốn theo Thiên Chúa, chu toàn trọn hảo luật của Người và những lời khuyên thánh thiện của Người – đó là sự khôn ngoan của các thánh – chỉ hài lòng biết được những mẫu nhiệm và các chân lý với sự đơn sơ và xác thực như Giáo Hội nêu lên cho ta” (triệt 12).

Nhưng lưu ý này của thánh nhân cho ta thấy điều chính yếu và điều này tương hợp với *Lectio divina* được hiểu đúng. Nó là việc tìm kiếm thánh ý Chúa để chu toàn nhờ ơn Người chứ không phải là tìm kiếm những ánh sáng và những hiểu biết. Công việc của Suy nguyện (“làm đúng”, dĩ nhiên) là củng cố ý muốn này; nó thực hành nhân đức theo như thánh nhân giải thích¹⁸⁵: “Chúa Thánh Thần mặc cho ý muốn tình yêu

44. M.C II, 29, 8.

45. “Sự thực hiện những nhân đức” (triệt 11).

và khiêm tốn” (x. *triệt 11*). Như vậy Suy nguyện nắm vai trò uốn nắn ý muốn (cho nó hình dạng Thiên Chúa) và thông báo cho ý muốn. Suy nguyện ảnh hưởng trên *Lectio divina* tùy mức độ nó giúp cho ý muốn biết ngoan ngoãn vâng theo thánh ý Chúa; một cách khác nó làm cho “ý muốn bùng cháy” (*triệt 12*).

“Tâm hồn nào muốn Thiên Chúa tự trao ban cho mình, phải biết dâng hiến trọn vẹn cho Chúa, không giữ lại cho mình bất cứ điều gì” (*Maxime 179*).

Thánh Thomas Aquinô, khi nói về ích lợi của Kinh Thánh, có nhắc đến một ích lợi gián tiếp: “là tránh khỏi những nguy hiểm của chiêm ngắm, tức là những lầm lẫn mà những người không biết gì về Kinh Thánh hay rơi vào, trong việc chiêm ngắm những điều thuộc Thiên Chúa. Người ta kể về đan phụ Sérapion rằng đan phụ đã rơi vào lầm lạc của những người chủ trương thuyết thần nhân đồng hình, cho rằng Thiên Chúa có hình dạng con người. Về điểm này thánh Grêgôriô lưu ý: “Một số người trong khi suy ngắm cố gắng vượt qua khả năng của mình, đã rơi vào những giáo thuyết tai ác, và thay vì luôn là những môn đồ khiêm tốn của chân lý, lại trở thành những người thầy của lầm lạc”. Chính vì thế thánh Giáo Hoàng viết (*Qo 2, 3 Vg*): “Tôi đã quyết định khước từ không cho thân xác tôi uống rượu để tinh thần tôi được khôn ngoan và tránh được điều ngu xuẩn”¹⁸⁶.

46. St. Thomas d’Aquin, *Somme Théologique* IIa-IIae q.188 a.5 rép.

Suy nguyện ích lợi cho Lectio divina

Trong Lectio divina, ta tìm kiếm để biết được thánh ý Chúa mỗi ngày. Như thế Lectio divina tạo nên việc thực thi các nhân đức. Thực ra, mỗi ngày Chúa xin ta làm điều này điều nọ, chính điều đó thao luyện ta. Một thao luyện được lập đi lập lại trong một lãnh vực nào đó sẽ tạo thành thói quen, hoặc một nhân đức. Thánh Têrêsa Giêsu rất quan tâm khuyên nhủ và huấn luyện tất cả những ai thực hành Suy nguyện thao luyện các nhân đức như là nền tảng vững chắc của Suy nguyện. Tuy nhiên thánh nữ thường yêu cầu ghi nhận những ân huệ mà ta lãnh nhận được nhờ Suy nguyện để thao luyện và thực hành những nhân đức cách tốt đẹp hơn. Nhiều lần thánh nữ chỉ cho thấy những ảnh hưởng giải thoát và bổ ích của Suy nguyện. Thực ra Thiên Chúa hoạt động trong Suy nguyện một cách giấu ẩn nhưng không kém hữu hiệu. Người làm cho ý muốn thêm bền dẻo và giải tỏa sự nô lệ tội lỗi, khai lối các nhân đức, và ban sức mạnh, sự lạnh lẽ cần thiết để bước theo Người. Một sự thăm viếng cao độ (mãnh liệt) của Chúa trong Suy nguyện sẽ để lại cho tâm hồn tất cả các nhân đức (x. *Chemin Rescorial* 71, 1). Chắc hẳn đó không phải là điều thường xuyên xảy ra, nhưng khi xảy ra thì rất hữu hiệu. Vậy nói tóm lại, những ơn huệ nhận được trong Suy nguyện hoạt động trong con người và cho phép con người tiến những bước dài trong thực hành Lectio divina.

Ta hãy bàn kỹ hơn vấn đề này. Khi nói về một trong những Suy nguyện siêu nhiên, Suy nguyện an tĩnh, thánh nữ nêu lên những hiệu quả của ơn thánh Chúa là Đấng tác động một cách mới mẻ, và thánh nữ so sánh với tác động của Chúa trong những Suy nguyện trước đó không mang tính cách siêu nhiên:

“Nước phúc lộc và hồng ân Chúa ban cho trong bậc (cầu nguyện) này làm cho các nhân đức phát triển hơn bậc (cầu nguyện) trước rất nhiều, không thể so sánh được; vì linh hồn thoát ra khỏi tình trạng khốn nạn của mình và được nếm trước đôi chút niềm vui trong vinh quang (mai sau). Tôi tin rằng hương vị niềm vui này làm cho các nhân đức tăng triển và cũng hưởng các nhân đức tới gần Đấng là Nhân Đức thật, nguồn phát xuất mọi nhân đức – tức là Thiên Chúa. Vì Chúa bắt đầu thông ban chính mình cho linh hồn này và Người muốn linh hồn ý thức cách thế Người thông ban nữa, Vừa khi đạt tới tình trạng này, linh hồn giữ bỏ hết sự thèm khát các sự vật trần thế. Và điều đó chẳng khó khăn là bao” [...] (Vie 14, 5).

Nói về Suy nguyện kết hiệp (cách thế tươi thứ ba), thánh nữ nói:

“Vào vào thời kỳ này, các nhân đức đã vững mạnh hơn trong bậc cầu nguyện an tĩnh trước đây, vì linh hồn đã biến đổi hẳn và không biết nhờ hương thơm từ hoa tỏa ra làm sao mà mình đã thực hiện được những việc trọng đại. Chúa muốn những bông hoa (nhân đức) này nở ra để linh hồn có thể thấy là mình có nhân đức, dầu nó cũng biết rõ rằng thực sự sau nhiều năm luyện

tập nó vẫn không sao thành công được; còn Người làm vườn thiên đường trong giây lát (trong khi suy nguyện) đã có thể cho nó tất cả” (Vie 17, 3).

Đàng khác, trong Suy nguyện Thiên Chúa thẩm nhập với ánh sáng của Người vào trong sâu thẳm lòng ta. Người vén màn những vùng tối một cách vừa mãnh liệt hơn và khác hơn là trong Lectio divina. Người mở cho ta những sức bật ẩn khuất đẩy ta hành động. Trong ý nghĩa này Suy nguyện soi sáng và bổ túc cho Lectio divina. Đó là một trong những hiệu quả lớn của Suy nguyện, hiệu quả này giúp ta khám phá ra một chiều kích mới và ẩn khuất của chân lý, của sự thật nơi ta. Sự nhận thức về chính mình, về nỗi khốn khổ và về cái không của ta, cũng như sự nhận thức đi theo về lòng thương xót của Chúa, là hai lãnh vực không thể tách rời trong việc đào sâu mà Suy nguyện đem lại cho Lectio divina.

Khi Lectio divina kéo dài trong Suy nguyện

Như chúng tôi đã nói ở trên, trong khi Lectio divina là một hoạt động siêu nhiên, Ánh Sáng chúng ta nhận lãnh được thật mãnh liệt vào cuối giờ Lectio divina (kéo dài gần một giờ) khiến ta cảm thấy cần thiết ở lại trong thinh lặng, cầm lòng cầm trí trong Chúa.

Ta phải nói rõ rằng thái độ này thật rất tốt. Tuy nhiên từ lúc đó là một cách thể khác của cầu nguyện mà ta gọi là Suy nguyện. Một cách thể tĩnh lặng hơn trong đó Chúa thông giao với ta trong thâm sâu của lòng ta, như trong Thánh Lễ sau khi Rước Lễ. Ta cảm thấy cần

thiết phải giữ thinh lặng. Điều này rất tốt và khuyên nên giữ như thế. Tuy nhiên đó không còn là Lectio divina nữa. Cần phải hiểu như thế và quyết định dành một thời gian cho Suy nguyện.

Sự lưu ý này đơn thuần giúp ta đừng lẫn lộn hai loại, vì Chúa tác động cách khác biệt trong mỗi loại. Và cả hai đều cần thiết như hai bàn tiệc Lời và Thánh Thể cần thiết cho Thánh Lễ. Vậy vào cuối giờ Lectio divina, nếu ta quyết định dành một thời gian cho Suy nguyện, hãy cứ thực hành. Nhưng không phải là Lectio divina nữa, vì giờ đây ta đã ở dưới tác động của Ánh Sáng giúp ta cầm trịch và kết hiệp chặt chẽ ta với Chúa.

Lectio divina và Dòng Cát Minh

Một lưu ý liên quan đến dòng Cát Minh. Lưu ý này chỉ liên hệ tới những người coi mình thuộc gia đình thiêng liêng này hoặc Suy nguyện. Dòng Cát Minh, nhất là sau cuộc Cải Cách của thánh Têrêsa Giêsu, đã nhấn mạnh đến Suy nguyện. Nhưng chính thánh Têrêsa Giêsu, dù có khao khát nóng bỏng, cũng khó tiếp cận Kinh Thánh.

Một chút lịch sử

“Những sử gia đều đồng ý nhận định rằng thánh Têrêsa Avila đã chẳng bao giờ được đọc bản văn Kinh Thánh trong một Sách Kinh Thánh trọn bộ hay từng phần, không bằng tiếng La tinh mà thánh nữ không biết, cũng chẳng bằng tiếng Castilian. Thánh nữ chỉ có thể tiếp cận với Kinh Thánh qua các sách

kinh thánh nữ có [...]”¹⁸⁷. Bản dịch Kinh Thánh bằng tiếng Castillan dường như đã bị rút lại vì có những quá lỗi. “Index (Mục lục sách cấm) Tolède 1551, rồi Valdès 1559, cuối cùng Quiroga 1583 đã bị cấm xuất bản và đọc Kinh Thánh bằng tiếng bản xứ”¹⁸⁸. Cũng chính vì thế mà Chúa đã hiện ra với thánh nữ và nói với thánh nữ chính Người sẽ là cuốn sách sống của thánh nữ: “Khi phần lớn sách viết bằng tiếng bản quốc bị tịch thu và chúng tôi bị cấm không được đọc những sách đó thì tôi rất buồn, vì một số sách đó đã đem lại cho tôi niềm vui mà nay không còn được đọc nữa, chỉ còn những sách bằng tiếng La tinh thôi, (tôi đâu có hiểu). Bấy giờ Chúa bảo tôi: “Đừng buồn, Cha sẽ cho con một quyển sách sống động”. Tôi không hiểu sao Chúa nói với tôi như thế, vì bấy giờ tôi chưa được hưởng thị kiến nào. Nhưng chỉ ngay sau đó ít ngày, tôi đã hiểu lời đó rất rõ ràng, vì đối tượng mà tôi trông thấy trước mắt đã cung cấp cho tôi rất nhiều đề tài để suy nghĩ và nhiều thuận lợi để trầm tư. Chúa tỏ tình yêu tha thiết của Người cho tôi. Người dạy tôi bằng nhiều cách, nên tôi ít còn cần đến sách vở, thực sự tôi chẳng còn cần đến sách vở nào nữa. Chính Chúa là quyển sách cho tôi, trong sách ấy tôi học được biết bao chân lý. Diễm phúc thay được đọc quyển sách như thế, nó ghi sâu đậm vào ký ức ta những gì ta phải học và phải thực hành, một cách không thể quên được”! (Vie 26, 5). Và quả thực Chúa

47. x. Emmanuel Renault. Thérèse d’Avila, aux sources d’eau vive, Lecture du Nouveau Testament, Paris, 1978, p. 8.

48. X. Emmanuel Renault, Ibid. p. 7.

đã hiện ra với thánh nữ năm 1559 (Index Valdès) khi ta thu hồi những sách thiêng liêng khác. Ta có thể kết luận với những lời của cha Jesùs Castellano: “Aun teniendo que reconocer que el contacto de la Santa con la Palabra de Dios ha sido fragmentario, velado a veces por el latin y empobrecido por la falsa de una vision global del mensaje biblico, hay que reconocer el peso determinante que tiene en su formacion espiritual y su magisterio” (*Để ý tới sự kiện là việc tiếp cận của thánh nữ với Kinh Thánh rất rời rạc, đôi khi lại bị che dấu bằng tiếng La tinh và bị làm cho nghèo đi vì một cái nhìn toàn diện sai lầm về sứ điệp Kinh Thánh, ta cần phải nhận biết giá trị quyết định về việc huấn luyện đời sống thiêng liêng và về giáo huấn của thánh nữ*)¹⁸⁹.

Một cách chung, vào thời *sùng kính tâm thời* (*devotio moderna*), Đời sống thiêng liêng đặt ra một hình thức cầu nguyện thay thế *Lectio divina*. Suy gẫm (*oraison mentale*) trở thành một thao tác độc lập với *đọc sách thiêng liêng*, và chủ yếu không dùng Kinh Thánh để giúp suy gẫm, mãi cho tới thế kỷ XX khi Kinh Thánh trở lại¹⁹⁰.

-
49. Jesùs Castellano, *Espiritualidad Teresiana*, in *Introduction a la lectura de santa Teresa*, Madrid, 1978, pp.126-127.
 50. Ma all'epoca della “*devotio moderna*”, la spiritualità trova una forma di preghiera nuova che di sostituisce alla *lectio divina*” (G.M. Picasso. in *La preghiera...*, p. 755-769: “*L’orazione mentale* diviene un esercizio di pietà indipendente da una *lettura spirituale*, che non si alimenta più principalmente nella Bibbia, sino a che nasce, nel sec. XX, un “ritorno alla Sacra Scrittura” (P. Visentin, in *La preghiera...*p. 909-914”).

Cũng thế, ta thấy rằng thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu trong đan viện Cát Minh Lisieux của chị đã không cầm lấy được toàn bộ cuốn Kinh Thánh. Đó là điều thường xảy ra trong các nữ đan viện Cát Minh khoảng năm mươi năm về trước.

Điều này giải thích thánh nữ không nói tới Kinh Thánh trong các bài viết hoặc đúng hơn, thánh nữ không đưa Kinh Thánh vào trong giáo huấn của mình về Suy nguyện. Sự thinh lặng này làm cho ta đói khát. Và ngày nay ta không thể đọc các sách của thánh nữ mà không tự hỏi: “Thánh nữ sẽ dạy gì nếu như thánh nữ có trong tay cuốn sách Kinh Thánh? Chắc chắn Đường Hoàn Thiện sẽ khác, trong ý nghĩa là yếu tố cho phép chơi tấn công và ép Chúa¹⁹¹ đã được diễn tả cách khác bởi vì lắng nghe Chúa, qua Kinh Thánh, cho phép ta tìm sống hợp theo thánh ý của Chúa. Như vậy trong Lectio divina ta sẽ dễ dàng nhận ra được ba điểm của thánh Têrêsa Giêsu (khiêm tốn, bác ái huynh đệ và từ bỏ ý riêng là những điều thúc đẩy sự hiến thân) và còn hơn thế nữa.

Trái lại, Kinh Thánh thì hiện diện nhiều ở thánh Gioan Thánh Giá. Chắc hẳn là thánh nhân không chỉ dạy phương pháp chính xác để suy gẫm Kinh Thánh. Dựa theo ý tưởng của Guigues II le Chartreux, thánh nhân chỉ nói về di sản của Giáo Phụ và của tất cả thời

(Jean Leclercq, art. “Lectio divina”, dans, *Dizione degli istituti di perfezione* vol. 5, Rome, 1973ss).

51. Kiểu nói chúng tôi đã giải thích ở trên.

Trung Cổ: “Hãy tìm bằng cách đọc và anh em sẽ gặp được bằng cách suy gẫm; hãy gọi bằng cầu nguyện và ta sẽ mở ra bằng chiêm ngắm”¹⁹². Những bản văn thánh nhân viết cho thấy thánh nhân đọc rất nhiều Kinh Thánh cũng như có một tầm hiểu biết sâu xa về Kinh Thánh. Viết được như thế nhất thiết là thánh nhân đã thực hành như vậy. Tuy nhiên ta có thể khám phá ra điều đó đặc biệt trong các chương từ 19 đến 22 quyển thứ hai của Đường Lên Cát Minh¹⁹³. Cha Louis Guillet ocd, trong tác phẩm được xuất bản sau khi cha qua đời, đã có một chú giải rất hay về bốn chương này; bằng một cách rất mới và sâu xa, cha đã đề cập tới cách thế mà thánh Gioan Thánh Giá đọc Kinh Thánh¹⁹⁴. Thực ra, tác phẩm của Jean Vilnet¹⁹⁵ cũng như của nhiều tác giả khác vẫn chưa đáp ứng hết chờ đợi của ta.

Nếu ta đọc lướt qua khảo luận chính thức đầu tiên của Cải Cách bên ngành đan sĩ nam về Suy nguyện (1587)¹⁹⁶, ta sẽ có nhận định rằng tác giả, Jean Jésus-Marie (Aravalles), dành một chỗ bình thường cho việc

52. Thánh Gioan Thánh Giá, Maxime 209 / Dichos 162.

53. Chúng tôi cũng muốn nhắc đến một chương, thường hay bỏ quên, bàn về vấn đề này – mặc dù cách gián tiếp có hơi khác - : đó là chương 26 của Quyển Thứ Hai Đường Lên Cát Minh.

54. Louis Guillet, *Seigneur augmente en nous la foi*, Sainte-Foy (Québec), 1994, pp. 89-154.

55. Jean Vilnet, *Bible et mystique chez saint Jean de la Croix*, Paris, 1949.

56. Jean de Jésus-Marie (Aravalles) ocd, *Traité de l'oraison*, dịch từ tiếng Tây Ban Nha do một nữ đan sĩ Cát Minh, Marseille, 1939.

đọc như truyền thống đan tu thực hành. Trong nghĩa này tác giả đã không thêm gì mới. Tác giả đã theo diễn tiến như sau: 1^o Chuẩn bị, 2^o Đọc, 3^o Suy niệm, 4^o Chiêm ngắm, 5^o Tạ ơn, 6^o Xin ơn, 7^o Kết thúc. Không một lời nhắc đến Kinh Thánh trong bản văn! Phải chăng vì hiển nhiên bài đọc để suy niệm được lấy từ Kinh Thánh? Tác giả không nói rõ. Chắc hẳn, điều liên quan đến thứ tự phải theo để suy nguyện, thánh Têrêsa Giêsu đã theo diễn tiến gần giống như thế. Một phong trào về đời sống thiêng liêng khá phong phú và bình dân đã đâm rễ tại Tây Ban Nha và những phương pháp Suy nguyện đã được tập hợp¹⁹⁷. Trong các tác phẩm của mình, thánh Têrêsa đã không nhắc tới vấn đề loại sách nào¹⁹⁸ phải dùng để suy nguyện. Thánh nữ càng không thể nói đến Kinh Thánh vì những lý do ta đã thấy trong phần chú thích ở trên. Như thế, vai trò mà Jean de Jésus-Marie dành cho sự chiêm ngắm trong tiến

-
57. Francisco de Osuna, Bernardino de Laredo, Alonso de Madrid, Pierre d'Alcantara, Louis de Brenade, Jean d'Avila, và Nernnabé de Palma là trong số các tác giả được biết tới nhất và phong phú nhất.
58. Chương 26 trong Đường hoàn thiện, thánh nữ nói về về việc có thể sử dụng một cuốn sách bằng tiếng Castillan. Thánh nữ nói: “ một cuốn sách tốt”, thể thôi. Nhưng cũng chính xác là thánh nữ nói mình thích những lời của **Phúc âm** hơn: “Đối với mẹ, mẹ luôn yêu mến những lời của **Phúc âm**, những lời xuất phát từ đôi môi rất thánh của Chúa, và những lời này luôn được mẹ tiếp nhận hơn tất cả những cuốn sách khác viết rất hay” (*Đường hoàn thiện* Mas Escorial, 21, 4). Thánh nữ không nói gì hơn.

trình Suy nguyện là quan trọng và cho thấy những khởi đầu tốt đẹp của các cha Déchaux (đi chân trần), cho dù cách thể khảo luận đó là kinh điển. Ta cũng hãy ghi nhận rằng trong tác phẩm của mình, tác giả này không nhắc gì đến thánh Têrêsa Giêsu và cũng chẳng nhắc gì đến thánh Gioan Thánh Giá một cách minh nhiên trong cả hai trường hợp.

Nói tóm lại, ngày nay ta có thể coi đó như là một khoảng trống, một thiếu vắng trong công cuộc Cải Cách Dòng Kín Cát Minh về vấn đề nhắc tới Kinh Thánh như là phương tiện nên thánh đi đôi với Suy nguyện¹⁹⁹.

59. Trong một tài liệu cát minh hậu Công Đồng **ta** gặp thấy điều này liên quan tới sự liên hệ giữa Lectio divina và Suy nguyện: “Người ta cũng dành một số giờ cho Lectio divina. Tu Luật của **ta** quả quyết cách sáng suốt rằng có một sự liên hệ chặt chẽ giữa suy ngẫm và Luật Chúa và liên li canh thức trong cầu nguyện và Tu Luật mời gọi **ta** tuân thủ điều tốt lành này cho cuộc sống **ta**. Do vậy các vị Sáng Lập của **ta** đã diễn tả qua đặc sủng cuộc sống của các ngài, huấn lệnh này của Tu Luật, bằng cách trân trọng Thánh kinh (*Thánh Têrêsa đệ Giêsu Vie 35, 5; C21, 4; Conceptos, prol et c. 1; thánh Gioan Thánh Giá Montée du Carmel (Đường Lên Cát minh) prol.; Vive Flamme, prol.*) và coi Thánh Kinh như là tiêu chuẩn tối cao của chân lý cứu độ của mỗi cá nhân (*Vie 25, 13*). Hơn nữa, thánh Têrêsa còn xác quyết rằng “tất cả những khốn khó của thế gian này đều do không biết rõ ràng những chân lý của Thánh Kinh” (*Vie 40, 1*). Công Đồng Vaticanô II đặc biệt khuyến khích **ta** tuân thủ luật sống này: “Mọi người cũng nên nhớ rằng kinh nguyện phải đi đôi với việc đọc Thánh Kinh, để có sự đối thoại giữa Thiên Chúa và con người, vì “**ta** ngó

Ngày nay mỗi tín hữu đều có thể có một cuốn Kinh Thánh (có phần dẫn nhập và những chú thích), ngày hôm nay ta có thể suy niệm những bài đọc trong Thánh Lễ²⁰⁰, ta không thể bỏ qua Kinh Thánh và phải diễn tả sự liên hệ giữa Kinh Thánh và Suy nguyện. Ngày hôm nay ta được hưởng một ơn lớn lao và cần phải lợi dụng ơn đó. Thật rất đáng mong ước là trong đan viện Cát Minh, Kinh Thánh chiếm chỗ ưu hạng.

Để kết luận về điểm này, ta có thể nói tại đan viện Cát Minh, ta đã không ấn định cách thể riêng cho việc thao tác suy niệm Kinh Thánh độc lập với Suy nguyện. Chính Suy nguyện có chỗ trong thời dụng biểu của ngày. Kinh Thánh là để tùy ý các đan sĩ. Nơi các nữ đan sĩ, Kinh Thánh có thể được suy niệm trong giờ đọc sách thiêng liêng hoặc sau Kinh Tối. Một giáo huấn chính xác về suy niệm Lời Chúa đồng nghĩa với *Lectio divina* như chúng tôi trình bày ở đây là điều không nên miễn trừ; hoạt động này cũng được chen vào Suy nguyện. Sự gắn kết của thánh Gioan Thánh Giá với

lời với Người khi cầu nguyện, và *ta* nghe Người nói lúc *ta* đọc các sách ngôn thần linh” (DV 25; *Ibid.* 2,8).

Một cố gắng quý báu đã được cha Sam Anthony Morello ocd thực hiện, trong một bài đăng vào mùa hè 1991, trong tạp chí của Mỹ: *Spiritual Life, Lectio divina and the Practice of Teresian Prayer*. Cũng thế, cha Filippo Bettati ocd và cha Armando ocd, *Lectio divina al Carmelo*, Milan, 1999.

60. về phía ngôn ngữ Pháp, phải thấy được chỗ đứng của những sách Missel, Prions en Église, Magnificat hay Petit Calendrier liturgique.

Kinh Thánh luôn là một chỉ điểm hơn là một qui luật hoặc là một phương pháp²⁰¹.

Lectio divina và những linh đạo khác

Không phải chỉ có Suy nguyện theo Cát Minh. Còn có những trường phái khác trong Giáo Hội dạy về Suy nguyện. Ví dụ có trường phái an vi, hoặc kinh nguyện Chúa Giêsu. Ta cũng còn tìm thấy những trường phái khác ngoài Giáo Hội dạy điều giống như về Suy nguyện. Và điều cần thiết là ta phải ghi nhận rằng ta không thể tách rời Suy nguyện của con tim với việc làm biến đổi những phần còn lại nơi con người của mình. Ta không thể chỉ lo nuôi dưỡng con tim mà lại để cho trí hiểu hay ý muốn chủ động cứ như thế. Đó là một lưu ý cũng giống như đã nói trên đây. Suy nguyện không thôi chưa đủ. Còn phải có một cấu trúc luân lý. Tuy nhiên có một cấu trúc luân lý nào tốt hơn là mọi ngày tiếp cận Lời Chúa, Chúa Kitô, Đấng soi sáng trí hiểu của ta và biến đổi ý muốn của ta để đi theo Người!

Lectio divina và các thánh vịnh

Ta có thể nghĩ rằng trong tiến hành Lectio divina như chúng tôi trình bày, chúng tôi đã bỏ qua các thánh vịnh. Thực tế các thánh vịnh không nằm ngoài Lectio divina. Các thánh vịnh là Lời Chúa, và hơn nữa mỗi ngày ta đều có một đề nghị. Như chúng tôi đã nhắc đến

61. Để chính xác hơn, trong một tác phẩm khác chúng tôi sẽ bàn đến vai trò của Kinh Thánh (hay của bài đọc) trong Suy nguyện.

trên đây, thánh vịnh có thể được dùng như bài đọc thứ ba, và Chúa luôn cho ta một ánh sáng nhờ qua ba bài đọc. Chúng tôi đã nhấn mạnh đến hai bài đọc kia, bài đọc thứ nhất và bài Phúc âm, vì hai bài đọc này (nhất là bài Phúc âm) soi sáng cách mạnh mẽ hơn điều Chúa muốn nói với ta. Còn thánh vịnh vì thuộc Cựu Ước, đòi hỏi phải có một trải nghiệm dài về Lectio divina để có thể phân định dễ dàng hơn một lời. Nhưng nói rằng các thánh vịnh bị loại bỏ hay quên sót trong tiến hành này thì thật là một phán đoán quá sai lầm.

Những ai thường ngày đọc các thánh vịnh trong phụng vụ, thường quen thuộc với cách đọc sâu các thánh vịnh. Những người này có thể chen kẽ thánh vịnh trong Thánh Lễ hằng ngày cách dễ dàng hơn vào Lectio divina. Các thánh vịnh là tuyển tập tuyệt hảo kinh nguyện của Giáo Hội. Tuy nhiên thường những hình ảnh có trong các thánh vịnh làm cho ta khó chịu và do đấy ta phải tìm học biết cách đọc các thánh vịnh như các Giáo Phụ đã đọc²⁰². Cũng vì thế ta nên tìm đọc một vài chú giải của các ngài về các thánh vịnh để làm quen với lối đọc các thánh vịnh theo tính chất tâm ước. Như thế ta sẽ khám phá ra chiều sâu của Cựu Ước, cũng như sự khôn ngoan có trong các thánh vịnh, và như vậy ta

62. Dùng như một dẫn nhập, **ta** có thể đọc thánh Augustinô. *Prier les Psaumes*, Paris, 1982, hoặc *Les Psaumes commentés par les Pères*. A. Hamman, coll. "Les Pères dans la foi".. Paris, 1983.

có thể cảm hưởng được dễ dàng hơn và đưa vào Lectio divina cách dễ dàng hơn.

Lectio divina và các hình thức khác của cầu nguyện

Trong các hình thức cầu nguyện được gặp thấy trong Kinh Thánh và trong Truyền Thống của Giáo Hội, ta có những hình thức quen thuộc sau đây: chúc tụng (và tôn thờ), xin ơn, chuyển cầu, tạ ơn và ngợi khen.

- Chính bởi vì Chúa chúc phúc mà lòng con người chúc tụng Đấng là nguồn của mọi chúc lành.
- Lời cầu xin ơn có mục đích là tạ lỗi, tìm kiếm Nước Trời cũng như tất cả những nhu cầu.
- Lời nguyện chuyển cầu hệ tại ở việc xin ơn cho người khác. Lời cầu nguyện này không có biên giới và nó có thể hướng tới ngay cả kẻ thù.
- Tất cả niềm vui và nỗi khổ, tất cả mọi biến cố và mọi nhu cầu đều có thể là lý do của tạ ơn, kết hiệp với lời tạ ơn của Chúa Kitô, phải tràn đầy cuộc sống: *“Hãy tạ ơn trong mọi hoàn cảnh. Anh em hãy làm như vậy, đó là điều Thiên Chúa muốn trong Đức Ki-tô Giê-su” (1 Th 5, 18).*
- Lời cầu nguyện ngợi khen, hoàn toàn vô vị lợi, đều hướng về Chúa; nó được hát lên dâng Chúa, chúc khen Người, vượt qua điều Người làm, bởi vì NGÀI HIỆN HỮU²⁰³.

63. Giáo Lý Công Giáo số 2645-2649.

Đâu là liên hệ giữa Lectio divina và những hình thức cầu nguyện này? Lectio divina tự nó đồng thời là chúc tụng, là xin ơn, là chuyển cầu, là tạ ơn và là ngợi khen. Thực ra Lectio divina, vì là một cách thể đặc biệt để tìm kiếm thánh ý Chúa mà thực thi, bao quát tất cả những hình thức này và diễn tả ở một mức độ tuyệt vời. Lectio divina nối dài hoặc đi trước phụng vụ Lời Chúa. Lectio divina hiệp nhất chung quanh lời được đón nhận mỗi ngày tất cả tác động của cầu nguyện mà không dành riêng cho một hình thức nào.

Những hình thức diễn đạt khác nhau của cầu nguyện như Kinh Thần Vụ, Kinh Mân Côi hoặc suy gẫm, không có một liên quan trực tiếp với Lectio divina. Nói như thế, tất cả những hình thức cầu nguyện đó đều mọc ra từ Kinh Thánh để có thể luôn sống động và hiệu quả²⁰⁴.

Lectio divina và cuộc chiến thiêng liêng

Lectio divina là một phương thể mạnh mẽ chống lại ba thù: thế gian, xác thịt và ma quỷ. Lectio divina tập trung ta nơi Chúa và thánh ý Người. Mọi ngày Lectio divina giúp ta nhìn rõ hơn tâm thức của thế gian và của Thiên Chúa đối nghịch nhau như thế nào, và cho ta những phương thể để sống theo Chúa ngay giữa thế gian. Lectio divina thúc đẩy ta đi vào suy ngẫm là một nâng đỡ hữu hiệu nhất để sống khiết tịnh chống lại yếu

64. Hiển nhiên là Lectio divina nuôi dưỡng và soi sáng một cách đặc biệt cách thức cầu nguyện rất đơn giản này là “cầu nguyện tự phát”.

đuổi của xác thịt. Và nhờ khiêm tốn mà Lectio divina dạy ta, giúp ta chiến thắng ma quỷ. Và trên hết, nhờ đức bác ái Lectio divina cho ta một tinh thần siêu nhiên nhờ sức mạnh của Thần Khí Tình Yêu cho phép ta chinh phục được thế giới và biến cải thế giới nhờ kiên nhẫn và tha thứ.

Lectio divina và đồng hành thiêng liêng

Để đồng hành

Bây giờ ta hãy nói một lời về liên hệ giữa Lectio divina và việc đồng hành thiêng liêng. Mục đích của đồng hành thiêng liêng là giúp cho con người trong cuộc sống thiêng liêng, giúp cho họ phân định được thánh ý Chúa. Người thầy thật và là người đồng hành thật đó chính là Chúa Thánh Thần. Người đồng hành đặc biệt có vai trò xác định hành động của Chúa, chỉ bày những yếu tố để phân định. Người họa hiem can thiệp ngoại trừ khi người được đồng hành chọn trệch hướng.

Do đấy thật rất bình thường và nên khuyến vị đồng hành nhắc nhở người mình đồng hành thực thi Lectio divina. Nếu người này chưa có kinh nghiệm đủ với Lời Chúa, điều này từ từ sẽ được. Nhưng nói chung, cần đạt tới một nhịp độ bình thường trong việc thực hành Lectio divina. Ta không thể khẳng định có một cuộc sống thiêng liêng sâu đậm mà một ngày nào đó lại không đối mặt với vấn đề Lectio divina.

Lectio divina thiết lập một động cơ mạnh để tiến tới trong đời sống thiêng liêng. Thay vì đôi khi cứ ở lì

trong một góc độ quá con người để đạt tới đời sống cá nhân, Lectio divina nâng trí tuệ và con tim vào những nhãn giới phúc âm của chính Chúa. Những kết quả sẽ tỏ hiện không quá chậm. Bao nhiêu thời gian sẽ mất uống nếu việc đồng hành thiêng liêng vẫn cứ xa tầm suy niệm Lời Chúa. Cuộc sống thiêng liêng như một cây và Lectio divina là lương thực đúng và hằng ngày cho cây này. Không có Lectio divina, người đồng hành cũng chỉ ngồi đó ngắm cây mình ưa thích, khó có thể lớn lên chống với thời tiết xấu của cuộc sống thường ngày.

Do vậy người đồng hành nên có mỗi bận tâm đầu tiên hướng dẫn người mình đồng hành, theo khả năng của người này, thực hành Lectio divina mỗi ngày. Người cũng nên thăm hỏi và theo dõi nhịp độ cũng như khả năng của người này.

Đối với người đồng hành

Ta vừa thoáng nhìn qua Lectio divina có vị trí thế nào trong việc đồng hành thiêng liêng. Tuy nhiên ta cũng có thể thêm vài lời về chính người đồng hành và việc ngài thực hành Lectio divina. Trước khi trở thành thầy, đã phải là trò, phải đến trường của một vị Thầy, điều này thật hiển nhiên. Và ai là vị thầy hơn được chính Chúa Giêsu? Cho dù trong cuộc sống ta có một người hướng dẫn, một người đồng hành thực tế, thì vị Thầy thật của ta vẫn là người Thầy trong nội tâm nói với ta trong tâm khảm ta bằng cách dùng những lời của người đồng hành. Do vậy cần thiết là chính người đồng hành cũng phải thực thi Lectio divina trong một thời

gian dài để mài dũa khả năng lắng nghe và phân định. Hơn nữa Lectio divina cống hiến một trải nghiệm độc nhất và không thể thay thế được, rất cần thiết cho việc đồng hành mà nếu thiếu nó, ta tự hỏi có thể đem đến cho ai đó điều gì nếu không có trải nghiệm này về việc Lời nhập thể mỗi ngày trong cuộc sống của mình!

Để làm thầy, đòi hỏi phải có ba đức tính sau đây, mà ta hiếm thấy có đủ nơi một người: kinh nghiệm, phân định và khôn ngoan. Quyển sách của chúng tôi bàn về Lectio divina cho thấy ba đức tính này được khai triển như thế nào dưới tác động của việc thực hành Lectio divina hằng ngày. Bởi vì, như ta đã thấy, trải nghiệm về việc Lời Chúa nhập thể trong cuộc sống của ta là chính sự hiểu biết. Nhưng như thế vẫn chưa đủ. Phải có thêm sự khôn khéo trong nhận thức về Chúa, như chúng tôi đã bàn đến trong việc giải thích Kinh Thánh. Thực ra, hòa nhập trong một Truyền Thống sống động truyền cho ta ý nghĩa về đức tin và ánh sáng của Chúa Thánh Thần để hiểu sâu ý nghĩa của Kinh Thánh. Hòa nhập trong Truyền Thống như thế, cũng như từ bên trong, là một cố gắng cần thiết để có khả năng giúp đỡ người khác. Hơn nữa, chính trải nghiệm về Lectio divina cũng cần một cuộc sống suy nguyện để khoác cho nó một chiếc áo và chiều sâu không thể thiếu để có thể đồng hành trong đời sống thiêng liêng.

Còn cần đến vấn đề phân định. Chắc hẳn, Lectio divina có thể cống hiến, tuy nhiên trước hết đó chính là thái độ của môn đệ đối với một người thầy thực tế là người mài dũa sự phân định. Sự gặp gỡ cụ thể với một

người thầy và đồng hành với ngài ở đây thật rất quan trọng.

Vậy như ta đã thấy, Lectio divina giữ một vai trò đáng trân trọng cho người đồng hành. Nhưng cũng cần phải làm cho nó được hoàn hảo như ta vừa bàn đến.

Lectio divina và bí tích hòa giải

Bí tích hòa cũng giống như điều vừa bàn trên đây. Bí tích là một sự chữa lành những vết thương hay bệnh tật. Ôn tha thứ của Chúa, như là một loại thuốc, đặt ta đi vào đúng đường, nhưng rất thường, những người đến với bí tích hòa giải lại khổ sở vì cơ thể bị yếu đi hơn là vì một bệnh nào đó. Sự suy dinh dưỡng dẫn tới tội chỉ vì yếu đuối hơn là vì tính độc ác. Và linh mục, như một thầy thuốc, đề nghị một nâng đỡ cho hồi nhân. Nhưng thường thì chỉ cần một lời đơn giản phải khuyên: “Hãy ăn đầy đủ, hãy nuôi dưỡng mình. Con không có bệnh; chỉ vì con không ăn, chỉ có thể. Con chỉ tự hài lòng vì đã chu toàn một vài bốn phận của người kitô hữu, nhưng con đã không nuôi dưỡng mình từ nguồn ơn siêu dồi dào của Lời Chúa. Con đã không tiếp cận mỗi ngày với Chúa Kitô sống động luôn nói với con. Con đã chẳng đọc lá thư Chúa Kitô viết cho con mỗi ngày”. Đó là lời khuyên nền tảng cũng cần phải cho trong tòa giải tội. Suy niệm Lời của Chúa để trở nên vững mạnh hơn. Khuyên nhủ hồi nhân suy nghĩ và ý thức Lời Chúa là lương thực hằng ngày như thế nào, cho họ cảm nhận được rằng “ta không chỉ sống bởi bánh nhưng còn bằng những lời từ miệng Chúa phán ra” là một điều vô cùng

ích lợi. Chỉ cần ra việc đền tội thực hành Lectio divina trong ngày. Dĩ nhiên tất cả đều tùy thuộc từng trường hợp, nhưng nếu linh mục thường xuyên nghĩ đến vấn đề này hơn, ngài sẽ thấy Lectio divina soi sáng cho nhiều hoàn cảnh gặp thấy trong Bí Tích này. Tội đến từ sự kiện ta cậy dựa vào mình hơn là vào Chúa. Mà Lectio divina đặt ta lại vào trong tay Chúa và dưới tác động ánh sáng cải hóa của Người. Như thế Lectio divina giúp ta tránh được tội, bởi vì thật đơn giản, nhờ Lectio divina ta để cho Chúa tác động thực trong đời sống ta, bằng cách lắng nghe Người.

Ta cũng có thể nói như thế về phía hối nhân đi xưng tội. Họ xét mình như thế nào? Một trong những tội mà ta thường hay quên – và dấu vậy đó lại là nguyên cớ của các tội khác -, đó là không lắng nghe Chúa mọi ngày. Người ban cho ta sự sống, cho ta sinh ra đời, nhưng ta lại sống như chỉ có ngày Chúa Nhật và ba phút trước khi ngủ. Đó là tội quên sót. Nuôi dưỡng mình là điều quan trọng. Đó không khác gì như ta đến bác sĩ và nói với ông ta: tôi bệnh. Và khi chẩn bệnh, ông bác sĩ nhận ra rằng một tuần ta chỉ ăn một lần! So sánh như thế thì quá phóng đại, hoặc làm cho ta cười, tuy nhiên nó cũng chẳng xa thực tế là mấy! Ta sống như thế Chúa chẳng nói gì, chẳng cho ta ăn. Như là chỉ có một thứ thức ăn. Lương thực này chiếm trọn chỗ cuộc sống của ta.

Cũng cần phải ý thức rằng xưng tội không giải quyết được tất cả; ngay cả việc đền tội cũng không luôn luôn có hiệu quả, vì thiếu những điều căn bản. Bí tích

không là ma thuật và điều đó tùy thuộc vào cố gắng mỗi ngày. Và Lectio divina là cố gắng tuyệt nhất, rất hiệu quả và biến cải ta.

VII VÍ DỤ VỀ LECTIO DIVINA CẨM NANG HƯỚNG DẪN

Ví dụ về Lectio divina

Trong việc thực hành chung Lectio divina, những bài đọc được đọc nhiều lần. Khoảng hai mươi lăm người có mặt hôm đó. Cuối cùng, có một người có vẻ ngây ngô, hơi bi quan và tò mò, trong lúc giải lao hỏi những người khác về những chữ, những câu qua đó Chúa nói với họ. Kết quả: Trong hai mươi lăm người, ba người có cùng những câu hay những chữ. Nhưng điều đó không gây ngạc nhiên cho ~~em~~ người này khi thấy rằng ánh sáng được ban cho ba người này lại khác nhau! Thực ra, Chúa nói cho mỗi người theo cách duy nhất, bởi vì chính hôm nay Người nói với họ, dù họ là ai. Cũng cùng một trích đoạn cũng có thể nói cho một số đông bất tận và một người cũng có thể đọc lại cũng chính trích đoạn đó trong suốt đời mình. Mỗi lần là một lời, một câu khác nhau; đôi khi cũng chính là lời đó nhưng lại mang một ý nghĩa hoàn toàn mới hoặc sâu xa hơn.

Lectio divina nhiều người?

Trong một cộng đoàn hay một nhóm, ta có thể đặt câu hỏi: ta có thể thực hành Lectio divina chung với nhau như chia sẻ Phúc âm? Theo như những điều ta bàn trên đây, Lectio divina không phải là một chia sẻ Phúc

âm; nhưng nó cũng không thay thế chia sẻ Phúc âm tí nào. Lectio divina được thực hành hoàn toàn một mình. Vì mỗi người có một liên hệ cá nhân riêng biệt với Chúa Kitô. Ta không bị ép phải nói cho người khác nghe nội dung Lectio divina của mình bởi vì nó là một sứ điệp cá nhân và cho sự phát triển riêng tư của mình. Những người khác cũng có sứ điệp riêng của họ mà họ phải chú tâm lắng nghe. Cũng cần phải tránh tính tò mò.

Những chỉ dẫn ở đây cho những nhóm cũng có giá trị cho những cặp vợ chồng. Tuy nhiên điều này không ngăn cản họ tiếp sau đó chia sẻ Phúc âm sẽ giúp họ sống cuộc sống lứa đôi dưới ánh sáng của Chúa. Nhưng đó là một hoạt động khác xét trên bình diện vợ chồng để cùng nhau tìm thánh ý Chúa cho mỗi người.

Biểu tượng: Người Samaritanô nhân hậu

Cho độc giả nếm hưởng cách chú giải của các Giáo Phụ sẽ làm nổi bật một chiều kích mới (chiều kích thiêng liêng). Ví dụ như độc giả mới quen chỉ thấy những hình ảnh, những bề mặt (x, y) và rồi đột nhiên ta đề nghị toàn khối, cả thân (x, y, z). Đi từ tiêu chuẩn với hai chiều kích bước sang một tiêu chuẩn với ba chiều kích là một cuộc cách mạng đối với người đọc. Nhìn để hiểu rõ làm sao chữ viết của bản văn lại có thể phát sinh một cách hiểu sâu xa hơn, làm sao những biểu tượng có chỗ đứng như thế trong Phúc âm. Cần ghi nhận rằng chính Chúa Giêsu đã cho ví dụ: Chúa nói bằng dụ ngôn. Ví dụ dụ ngôn người gieo giống. Dụ ngôn này có một

chú giải văn chương rất tự nhiên dấu ẩn trong đó một bài đọc, hoặc một áp dụng sâu xa hơn nữa.

Ích lợi của một khám phá như thế đối với người thực hành *Lectio divina* đó là *Lectio divina* mở ra cho họ chiều kích mới này. *Lectio divina* đưa họ bước qua chiều kích thứ ba này. Chiều kích mới, trục z, cho bản văn sức sống và làm cho hai bản văn của Thánh Lễ được trích từ hai sách khác nhau đi vào trong âm vang, cùng rung nhịp điệu chung với nhau.

Sự khám ra chiều kích thứ ba này kích động và làm cho tiến trình *Lectio divina* được dễ dàng, và giúp lắng nghe cao độ hơn. Ta nhìn ra ý nghĩa ẩn dấu trong bản văn.

***Người Samaritanô nhân hậu,
chú giải của Sévère d'Antioche*²⁰⁵**

“Một người xuống từ Giêrusalem để đến Giêrikhô”. Chúa Kitô đã dùng một kiểu nói ẩn định rõ ràng; Chúa đã không nói trống không “Một ai đó xuống” nhưng “Một người xuống”. Bởi vì câu chuyện liên quan tới tất cả nhân loại. Nhân loại này từ khi Adong bị tước quyền, đã rời nơi ở trên cao, yên tĩnh, không đau khổ và kỳ diệu của địa đàng, được gọi đúng danh là Giêrusalem – có nghĩa là Sự Bình An của Chúa – và để đến Giêrikhô, một nơi trũng, dưới thấp, nơi nóng bức khó thở. Giêrikhô đó là cuộc sống điên loạn của thế giới này, một cuộc

65. Homélie 89, được trích dẫn trong *Catholicisme* của Henri de Lubac, Paris, 1947, pp. 377-379.

sống xa cách Thiên Chúa, lôi kéo xuống thấp, và là nơi gây ghê tởm và kiệt lực vì ngọn lửa những dục tình đáng hổ thẹn nhất.

Một khi nhân loại đã rời bỏ đường lành để đi vào cuộc sống này, nó sẽ bị lôi kéo từ trên cao xuống thấp và bị chơi vơi giữa triền dốc, bấy giờ dữ đến tấn công nó, theo cách thể của một bọn cướp. Chúng lột những áo trọc lành của hân, chúng không còn để lại cho hân một dấu tích gì của sức mạnh tâm hồn, không còn gì là trinh khiết, không còn gì là công chính, không còn gì là khôn ngoan, không còn bất cứ cái gì nói lên Hình Ảnh của Chúa: nhưng đánh nó như tử bằng nhiều cú đánh của các thứ tội, chúng bỏ nó nửa sống nửa chết bên lề đường.

Lề Luật được Môsê ban bố đã đi ngang qua; Lề Luật này đã nhìn nhân loại nằm hấp hối ở đấy. Thực tế thầy cả và thầy phó tế của dụ ngôn biểu trưng Lề Luật, bởi vì chính Lề Luật đã đưa vào chức tư tế Lêvi. Nhưng nếu Lề Luật đã nhìn nhân loại, cũng thiếu sức mạnh; Lề Luật đã không dẫn nhân loại đến chữa lành hoàn toàn. Lề Luật đã không nâng nhắc nhân loại đang nằm đó lên được. Vì Lề Luật thiếu sức lực nên cũng phải bỏ đi sau khi đã tìm cách vô ích. Bởi vì Lề Luật dâng những hy tế và của lễ xá tội, như thánh Phaolô nói, *‘là những thứ liên quan tới lương tâm không thể làm cho nên trọc hảo những ai thi hành việc phụng tự này’*, bởi vì *‘máu của những con bò, những con dê hoàn toàn bất lực không thể xóa sạch tội’*.

Người hành khách Samaritanô là Chúa Kitô – là khách bộ hành đi đường – thấy có người nằm đó.

Chúa đã không tránh đi sang phía khác, vì mục đích chính của cuộc hành trình của Chúa là tìm đến thăm viếng ta, chính vì ta mà Chúa xuống trần gian và ở lại tại đó. Bởi vì Chúa đã không chỉ hiện ra, nhưng đã thực sự đàm đạo với con người. Chúa đổ rượu trên những vết thương, rượu của Lời; và bởi vì những vết thương quá trầm trọng không chịu đựng nổi nồng độ của rượu, nên Chúa đã thay rượu bằng dầu, đến nỗi chính vì sự hiền từ và bác ái của mình mà đã bị những người Phariseu trách cứ, và Chúa đã đáp lại những người ấy: *‘Hãy đi học cho biết ý nghĩa của lời này: Ta muốn lòng nhân từ chứ không phải những hy lễ’*. Rồi Chúa đặt người bị thương trên lưng lừa, - qua đó có nghĩa là Chúa nâng ta lên trên những đục tính thú vật, và chính Chúa cũng ẵm lấy ta, làm cho ta thành *những chi thể của Chúa*.

Sau đó, Chúa dẫn người đó đến quán trọ - Chúa đặt tên cho quán trọ là Giáo Hội, trở nên nơi ở và tiếp đón tất cả mọi người. Quả vậy ta không nghe Chúa nói với người đó theo nghĩa hẹp của bóng tối luật pháp hay việc tế tự làm biểu tượng: *“Người Ammobite và người Amobite sẽ không được vào Giáo Hội của Chúa”*, nhưng Chúa nói rõ: *‘Hãy đi, giảng dạy muôn dân’*, và Chúa còn nói: *‘Trong mọi dân, kẻ nào kính sợ Chúa, và thực hành sự công chính thì đẹp lòng Người’*. Và khi đến quán trọ, người Samaritanô tốt lành lại còn chứng tỏ cho con người được cứu chữa một sự chăm sóc lớn hơn: Thực vậy, khi Giáo Hội được thành lập qua việc tập hợp các dân tộc đã chết trong đa thần giáo (hoặc sẽ chết trong đa

thần giáo), chính Chúa Kitô ở trong Giáo Hội, ban cho Giáo Hội mọi ơn.

Và với chủ quán trọ - hình bóng các tông đồ, và các mục tử, các tiến sĩ kế tục các ngài – khi ra đi, chỉ lên trời – Chúa trao hai đồng vàng, để ông này sẵn sóc cho người bệnh, ta hãy hiểu đây là hai Giao Ước, Cựu Ước và Tân Ước, giao ước của Lễ Luật và các Ngôn Sứ, và giao ước của Phúc âm cũng như Hiến Chương các Tông Đồ²⁰⁶ (Kinh Tin Kính). Cả hai đều từ chính Chúa và mang hình ảnh của chính Chúa trên cao, như những đồng vàng hình vua, và chúng in trong lòng ta cũng chính đặc tính hoàng gia nhờ những lời thánh của Người, bởi vì cũng chính một Thần Khí đã nói ra những lời ấy. Vậy Manès hãy trốn đi và kẻ tiền nhiệm Marcion, con người vô tôn giáo đã ban phát hai Giao Ước cho các thần khác! Đó là hai đồng vàng của cùng một vua, đã được Chúa Kitô ban cùng lúc với giá trị ngang nhau cho chủ quán trọ.

Do đấy, sau khi các mục tử của những Giáo Hội thánh đã nhận hai đồng vàng và các ngài đã làm lợi với giá của lao tác và mồ hôi trong việc rao giảng, sau khi các ngài đã cố công như thế - vì bạc thiêng liêng, khi ta sử dụng, thì không những không bị giảm sút đi mà lại còn gia tăng, bạc này chính là lời và giáo thuyết -, mỗi người trong các ngài, vào ngày sau hết, sẽ nói với Chủ lúc Chủ trở lại: “Lạy Chúa, Chúa đã trao cho con hai đồng vàng, đây con đã cố công và

66. Thánh Augustinô nói rằng hai đồng tiền đây là hai huấn lệnh: tình yêu đối Chúa và tình đối với tha nhân. Và nhận định này gần gũi với Sévère, vì hai huấn lệnh tóm kết Lễ Luật và các ngôn sứ cũng như **Phúc âm**.

con đã làm lời được thêm hai đồng’, qua đó con đã làm tăng thêm đoàn chiên’. Và Chúa sẽ trả lời: ‘Tốt lắm, hỡi tôi tớ tốt lành và trung tín, con đã trung tín trong việc nhỏ, Ta sẽ trao cho con nhiều hơn nữa. Con hãy vào hưởng niềm vui của Chúa con’.

Cẩm nang hướng dẫn Lectio divina

Như thế chúng tôi có thể đề nghị một diễn tiến ngắn gọn những giai đoạn nên theo để thực hành Lectio divina. Ta có thể chia làm bảy mục:

1. Ngồi trong một nơi thanh lặng cô tịch, nếu được thì nên vào buổi sáng.
2. Cầu xin Chúa Thánh Thần để biết lắng nghe Chúa.
3. Đọc đi đọc lại nhiều lần cả hai bài đọc trong Thánh Lễ cho tới khi cả hai chiếu giải duy một ánh sáng cho ngày hôm nay.
4. Cầu xin sức mạnh của Chúa Thánh Thần để đưa ra thực hành ánh sáng đã nhận được.
5. Văn tắt ghi nhớ lại bằng chữ viết ánh sáng này (*trong nhật ký Lectio divina*).
6. Đưa vào thực hành Lời nhận được hôm nay.
7. Vào cuối ngày kiểm chứng ta đã nhập thể Lời hay chưa, tạ ơn Chúa về hồng ân này.

KẾT LUẬN PHẦN THỨ NĂM

Trong phần thứ năm này ta đã xét qua nhiều khía cạnh của đời sống thường ngày và ta đã thấy Lectio divina soi sáng chúng như thế nào và ảnh hưởng trên chúng như thế nào.

Cũng chính nhờ đó mà ta đã có thể khám phá sự phong phú tuyệt vời của thao tác này cũng như những kết quả cụ thể, hữu hiệu, nó đem lại trong đời sống thường ngày của ta.

Nói tóm lại, không lẽ đến phiên ta, ta không thể nói rằng ta trở thành *lời sống động* cho trần gian sao?

KẾT LUẬN CHUNG

Cần phải đọc nhiều lần quyển sách này về Lectio divina để đồng thời nhận ra chiều sâu, những nét tinh tế và những yêu sách. Đọc lại sẽ cho phép ta quán triệt được tất cả.

Ta có thể nói một cách bao quát rằng trong tác phẩm này có một hành động của đức tin được tuyên xưng: không những có thể lắng nghe Thiên Chúa nói với ta mọi ngày, nhưng đó còn là ước muốn của Người. Người chỉ chờ đợi có thể. Chỉ cần sẵn sàng dành thời gian và ngoan ngoãn lắng nghe Người. Đó là một động cơ mạnh tuyệt vời cho sự biến đổi và phát triển thiêng liêng, luân lý v.v... Đó không phải là công việc của tình cờ hay của một Thiên Chúa hà tiện hoặc căm lặng chỉ thỉnh thoảng nói với ta; chỉ vì ta không biết sẵn sàng đón nghe Người nói, hoặc ta không biết rằng đó là điều được ban cho ta mỗi ngày như lương thực thường ngày. Như thế ta có thể sống một chiều kích căn bản của lời xin trong kinh Lạy Cha: *“Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày”*.

Trong phần thứ nhất, ta đã trình bày những chân lý liên quan tới Ngôi Lời vĩnh cửu nhập thể. Làm cách nào Ngôi Lời này trở thành những lời không chỉ nghe được cho thánh giác của con người, nhưng còn là lương thực cho trí khôn và ý muốn. Ta đã thấy rằng Kinh Thánh là nơi tuyệt hảo ta có thể gặp được những lời này được thấu gom lại và là những lời mang Thần Khí và

Sự Sống. Những chân lý này của phần thứ nhất có mục tiêu giúp ta thực hiện được hành động đức tin khi ta đặt mình trước Kinh Thánh mỗi ngày. Để có thể có hành động đức tin vững vàng nơi những chữ mà ta đọc, cần thiết ta phải ý thức về tính cách thánh thiêng của chúng. Những chữ này chuyển tải Sự Sống của Thiên Chúa. Và giục lòng tin mọi ngày, mở rộng con tim đón nhận ánh sáng Thiên Chúa là tâm điểm của *Lectio divina*. Qua *Lectio divina*, ánh sáng của Chúa Kitô mỗi ngày bước thêm một bước vào chiều sâu trong ta.

Thỉnh thoảng đọc lại phần thứ nhất này sẽ giúp ta luôn ý thức và càng ngày càng ý thức hơn về quyền năng của Kinh Thánh, về sự hiện diện tác động của Chúa trong Kinh Thánh. Điều đó sẽ giúp ta hằng ngày nuôi sống mình bằng Kinh Thánh, soi sáng trí tuệ của ta trong đó, cho ý muốn của ta một sức đẩy mãnh liệt.

Trong phần thứ hai, ta đã từng bước theo con đường lắng nghe, một sự lắng nghe chăm chú Chúa nói với ta. Ta đã đo lường sự yêu sách của việc lắng nghe này đồng thời cũng xét đến những ích lợi của việc lắng nghe trong ta, sự biến đổi nhờ lắng nghe. Phần thứ hai là trọng tâm của tác phẩm này. Vì rất cô đọng, nên thỉnh thoảng trong ngày sống đọc lại để tìm trong đó những chỉ dẫn cần thiết hầu có thể đối mặt với những khó khăn gặp phải, hoặc những nghi ngờ.

Trong phần thứ ba, ta đã chiêm ngưỡng con đường mà Ngôi Lời đã thực hiện trong Mẹ Maria, và sự giúp đỡ mà Mẹ Thiên Chúa dành cho ta hầu giúp ta

lắng nghe Lời và đem ra thực hành Lời của Chúa cũng như làm tất cả những gì Chúa sẽ nói với ta.

Trong phần thứ bốn, ta đã bàn đến hành động bí nhiệm nhưng rất cần thiết và hữu hiệu của Chúa Thánh Thần trong tiến trình lắng nghe Lời. Không có Chúa Thánh Thần, ta không thể lắng nghe Chúa nói với ta và cũng không thể đem Lời của Người ra thực hành.

Cuối cùng trong phần thứ năm, ta đã thấy, được sinh ra từ hạt giống không thể hư hoại, tức Lời của Thiên Chúa, cuộc sống của ta được thay hình đổi dạng như thế nào. Tất cả những lãnh vực của cuộc sống đời thường của ta đều được đụng chạm tới do sự canh tân này trước hết đến trong tâm lòng ta. Lời đã làm người trong ta! Ta là Đất trong đó Lời nhập thể.

Ta có thể kết luận bằng lời kinh này:

Lạy Chúa, theo lòng nhân từ Chúa,
Xin đáp lời dân Chúa cầu nguyện,
Xin ban cho mỗi người chúng con
cái nhìn trong sáng về điều phải làm
Và sức mạnh để chu toàn”.

Theo một nghĩa nào đó lời cầu nguyện trên đây tóm kết, quyển sách này về Lectio divina. Hoặc đơn thuần ta có thể lấy lại lời xin thứ ba trong kinh Lạy Cha: “Ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời”. Tuy nhiên như Người Con, trước hết ta cần chiêm ngắm thánh ý Cha trên trời, xem Cha làm, để cùng với Con, trong Thánh Linh, ta thực hiện ý của Cha. “*Thật, tôi*

bảo thật các ông: người Con không thể tự mình làm bất cứ điều gì, ngoại trừ điều Người thấy Chúa Cha làm; vì điều gì Chúa Cha làm, thì người Con cũng làm như vậy. Quả thật, Chúa Cha yêu người Con và cho người Con thấy mọi điều mình làm” (Ga 5, 19-20).

MỤC LỤC CHI TIẾT

Dẫn nhập	7
----------------	---

PHẦN I LỜI TRỞ THÀNH NHỮNG LỜI

I Lời đã làm Người

Lúc khởi đầu đã có Ngôi Lời, và Ngôi Lời là Thiên Chúa	12
<i>"Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta"</i>	14
Phúc âm là quyển sách chứa đựng những lời này: <i>"Ai không biết Kinh Thánh là không biết Chúa Kitô"</i> .	17
"Người ta sống không phải chỉ nhờ cơm bánh nhưng nhờ tất cả những lời từ miệng Chúa phán ra"	19

II Tâm điểm của Phúc âm

"Không phải những người thừa với Thầy: lạy Chúa, lạy Chúa"	21
Trải nghiệm Lời Chúa Kitô	21

III Cần thiết được nuôi bằng Lời

<i>So sánh với bữa ăn</i>	23
Làm thế nào?	24

PHẦN II LECTIO DIVINA

I

Những ý tưởng căn bản của Lectio divina

Dẫn nhập	26
Vị trí trung tâm của Chúa Kitô trong tiến trình	30
<i>Chúa Kitô Đấng trung gian duy nhất</i>	
<i>giữa Chúa và con người</i>	30
Chúa Kitô là Đấng mạc khải Thiên Chúa Cha	31
Chúa Kitô trung tâm của cuộc sống thiêng liêng	31
Ý tưởng chủ yếu của Lectio divina	32
Sự quan trọng hàng đầu của Lectio divina	34
Sinh hoạt nền tảng của các Giáo Phụ,	
Sinh hoạt đan tu tuyệt hảo	35
Lắng nghe, khám phá và thực hiện thánh ý Chúa,	36
Những bài đọc trong Thánh Lễ	
(ơn đặc biệt của Vaticanô II)	37

II

Đọc

Buổi sáng, trong cô tịch	39
Ở trước mặt Chúa Kitô	40
Đọc hai bài đọc	
<i>Lời xin thứ nhất; bài đọc cần đọc lại</i>	42
<i>Chất lượng của lời xin; gương của người mù</i>	43
<i>Bài đọc thứ nhất không thể đủ</i>	45
<i>Không có ý tưởng</i>	48
Những quy luật phân định	
để biết đó là lắng nghe hay không	
<i>Hai bản văn, chỉ một lời (95%)</i>	49
<i>Bốn dấu chỉ</i>	52
<i>Dấu chỉ thứ nhất đến từ Chúa (thích thú mới)</i>	53

<i>Dấu chỉ thứ hai đến trong chúng ta</i>	56
Kinh Thánh, một quyển sách có vị đẳng	57
<i>Dấu chỉ thứ ba: Ít</i>	58
<i>Dấu chỉ thứ bốn: không thể</i>	60
<i>Hai lời xin của Lectio divina</i>	64

III

Liên quan đến vấn đề Lectio divina

Lectio divina hoàn tất trong cuộc sống; những ích lợi	67
Niềm vui nói được, trước khi ngủ:	
<i>Lạy Chúa con đã làm điều Chúa xin con sáng nay,</i> <i>nhờ sức mạnh của Chúa</i>	69
Lúc đầu, người ta cảm thấy đội	
khi phải kéo dài năm mươi lăm phút	70
Sự tinh khiết cần thiết; tận hiến mình	73
Những cảm dỗ bỏ trốn	77
Sự kiên trì thanh luyện con tim	
và giải thoát nó khỏi tất cả những gì chất đầy trong nó;	
trước hết tìm kiếm Nước Chúa	79
Nhưng rồi điều gì xảy ra? Có sự biến đổi nào?	84
Giữ lại một dấu vết qua chữ viết	85
Lectio divina là một thao tác chân thật của tình yêu	
vì đó là việc đi ra khỏi con người mình	
để tìm kiếm ý Chúa	88
Lectio divina là một kiểm chứng thường ngày	
về sự đi ra khỏi mình này	89
Sự an ủi nhận được từ Lectio divina	89
Ước muốn hoán cải, tâm điểm của Lectio divina	90
Đào sâu	97

PHẦN III MẸ MARIA VÀ LECTIO DIVINA

I

Mẹ Maria và Ngôi Lời

Mẹ Maria và Lời Chúa	102
Chính diễn biến của Truyền Tin	104
“Mẹ cẩn thận giữ lại những lời đó”	108
Mẹ của Thầy: Người đã nghe và đem ra thực hành lời ..	109
“Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo”	110
Không Lời nào là không thể đối với Chúa; tiếng vâng của Mẹ Maria	112

II

Mẹ Maria và chúng ta

Cầu xin mẹ trong khi thực hành Lectio divina	115
Mẹ Maria hình thành Giêsu-Lời trong chúng ta	116
Dụ ngôn người gieo giống	117
Mẹ Maria được ban cho chúng ta; trở thành Maria	122
Mẹ Maria mẫu gương thực hành Lời Chúa	124
Giữ lại một dấu vết qua chữ viết: hành động thuộc Maria	125

PHẦN IV CHÚA THÁNH THẦN VÀ LECTIO DIVINA

I

Vài nhắc nhở quan trọng

Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa	131
Với Đức Maria, Ngài là Tác Giả của việc Nhập Thể	132

Thần Khí và Con

<i>Thần Khí ngự trong Chúa Con,</i> <i>chính là Thần Khí của Chúa Con</i>	134
<i>Chính Chúa Con ban Thần Khí</i>	135
<i>Nhờ Thần Khí,</i> <i>Chúa Con nói những lời của Chúa Cha</i>	135
<i>Thần Khí mạc khải Chúa Kitô</i> <i>và thông ban tình yêu của Ngài cho chúng ta</i>	136
<i>Ơn Thần Khí và các ơn của Thần Khí</i>	138
<i>Tác giả chính của việc thánh hóa chúng ta</i>	139

II

Chúa Thánh Thần và Lectio divina

Chúa Thánh Thần và Kinh Thánh

<i>Tác giả của Kinh Thánh</i>	141
<i>Giải thích Kinh Thánh</i>	143
<i>“Độc hợp với Thần Khí”; chú giải của các Giáo Phụ</i>	145
<i>Ba tiêu chuẩn để đọc theo Thần Khí</i>	148
<i>Chúa Thánh Thần nói với chúng ta qua Kinh Thánh</i>	152
<i>Chúa Thánh Thần và chúng ta</i> <i>Vị hướng dẫn và Thầy của chúng ta</i>	153
<i>Các ơn của Thần Khí</i>	155

Chúa Thánh Thần và Lectio divina

<i>Ánh sáng và trí hiểu</i>	156
<i>Cầu xin Chúa Thánh Thần</i>	157
<i>Chúa Thánh Thần chỉ Lời, một Ánh Sáng</i> <i>cho hôm nay để làm lương thực cho chúng ta ...</i>	158
<i>Người nhập thể trong chúng ta</i> <i>Lời mà Người ban cho chúng ta</i>	158

PHẦN V LECTIO DIVINA VÀ CUỘC SỐNG THƯỜNG NGÀY

I

Lectio divina và hai huấn lệnh về tình yêu

Hai luật tóm kết tất cả	166
“Con hãy yêu mến Chúa hết lòng con”	166
“Con hãy yêu tha nhân”	168
Chiều sâu của cuộc sống thiêng liêng	169
“Điểm cao nhất của Kinh Thánh”	170
Denys l’Aréopagite, chóp đỉnh của Kinh Thánh	171
Thánh Augustinô, đức ái con tim của Kinh Thánh	173
Thánh Thomas Aquinô, Luật mới	175
Tình lớn nhất: trách nhiệm của chúng ta tăng triển	176
“Không có tình nào lớn hơn”	180

II

Lectio divina trải qua ngày sống

<i>Lectio divina, phương thế trị liệu</i>	183
<i>Lectio divina và tâm lý</i>	183
<i>Lectio divina và khiết tịnh</i>	189
Những khó khăn của Lectio divina	193
Tất cả mọi ngày, thật chẳng?	193
Những thất bại	193
Tiến triển trong Lectio divina	
hay Lectio divina tiến triển?	196
Những khó khăn	197
Trách nhiệm trong liên hệ của chúng ta với Chúa	199
Và những ai không thể?	201

III

Lectio divina và cuộc sống đơn sơ

Cuộc sống hoạt động	203
<i>“Tôi không có giờ”</i>	203
<i>“Tôi đã có những sinh hoạt trong Giáo Hội”</i>	204
Lectio divina	
và những khó khăn của cuộc sống đời thường	209
Không phải là trí thức cũng không phải hiểu động	214
Lectio divina và sự vụ tư tế	215
<i>Lectio divina và giảng thuyết</i>	216

IV

Lectio divina và ơn gọi

ƠN GỌI

<i>Ơn gọi là gì?</i>	221
<i>Chúa Kitô là con đường</i>	221
<i>Tất cả chúng ta đều được gọi</i>	222
<i>Những điều kiện để đáp lại ơn gọi</i>	224
<i>Ơn gọi, theo Chúa, một cây</i>	224
<i>Sự phát triển của cây</i>	224
<i>Ơn gọi, đó là những trái của cây</i>	225
Lời gọi và Lectio divina	
<i>Lectio divina giúp chúng ta đi trên đường này</i>	225
<i>Thực hành Lectio divina đòi hỏi một dẫn thân</i>	226
Lectio và đồng hành ơn gọi	226
<i>Khi sự trung gian gây rối</i>	228
Những tiếng gọi	229
<i>Lectio divina và đời sống thánh hiến</i>	229
<i>Lectio divina và ơn gọi linh mục</i>	230

V

Lectio divina và cuộc sống trí thức

Lectio divina và việc quản trị cá nhân	232
Lectio divina và cuộc sống trí thức	234
Lectio divina và huấn luyện về Kinh Thánh	239
Lectio divina và thần học	242
Lectio divina và chiêm niệm	243
<i>Lectio divina và sự hiểu biết đức tin</i>	246
<i>Lectio divina và học thần học</i>	246
<i>Lectio divina và giao hòa giữa khoa học với đức tin</i> ..	247
<i>Lectio divina và thần học thiêng liêng</i>	249
<i>Các sách và thủ bản về thần học thiêng liêng</i>	250
<i>Việc dạy thần học thiêng liêng</i>	251
<i>Ghi chú về thần học luân lý</i>	253
Lectio divina và sự phát triển của đức tin	254
<i>Đức tin và Lectio divina</i>	255
Lectio divina và sự tăng trưởng của đức tin	257
Những ân huệ của Lectio divina cho trí hiểu	258

VI

Lectio divina và cuộc sống thiêng liêng

<i>Đó không phải là suy gẫm</i>	262
Lectio divina và Thánh Lễ	
<i>Hai phần của Thánh Lễ</i>	263
<i>Lectio divina tiếp nối Bàn Tiệc Lời</i>	265
Lectio và suy nguyện	
<i>Tại sao “Lectio divina và Suy nguyện”?</i>	266
Lectio divina và suy nguyện,	
<i>những cột trụ của cầu nguyện; xuất phát từ Thánh Lễ;</i>	
<i>phương thế triệt để của việc thánh hóa</i>	269
<i>Những liên quan giữa Lectio divina và suy nguyện</i>	

<i>Liên hệ nội tại</i>	
<i>Lectio divina giúp đỡ suy nguyện</i>	270
<i>Trong Phúc âm</i>	271
<i>Ở nơi thánh Têrêsa Chúa Giêsu</i>	274
<i>Lectio divina và Suy nguyện làm phong phú lẫn nhau</i> .	276
<i>Lectio divina cần cho Suy nguyện</i>	
<i>Những hiểm nghèo của một cuộc sống suy nguyện</i>	
<i>không có Lectio divina</i>	277
<i>Suy nguyện ích lợi cho Lectio divina</i>	279
<i>Khi Lectio divina kéo dài trong Suy nguyện</i>	282
<i>Lectio divina và Dòng Cát Minh</i>	283
Một chút lịch sử	283
<i>Lectio divina và những linh đạo khác</i>	290
<i>Lectio divina và các thánh vịnh</i>	291
<i>Lectio divina và các hình thức khác của cầu nguyện</i>	292
<i>Lectio divina và cuộc chiến thiêng liêng</i>	294
<i>Lectio divina và đồng hành thiêng liêng</i>	
<i>Để đồng hành</i>	294
<i>Đối với người đồng hành</i>	295
<i>Lectio divina và bí tích hòa giải</i>	297

VII

Ví dụ về Lectio divina; cẩm nang

<i>Ví dụ về Lectio divina</i>	300
<i>Lectio divina nhiều người?</i>	300
<i>Biểu tượng: Người Samaritanô nhân hậu</i>	301
<i>Người Samaritanô nhân hậu,</i>	
<i>chú giải của Sévère d'Antioche</i>	302
<i>Cẩm nang hướng dẫn Lectio divina</i>	306
KẾT LUẬN CHUNG	308
MỤC LỤC	312

NGUYỄN BẢN PHÁP NGŨ

Jean KHOURY

LECTIO DIVINA

à l'école de Marie

Éditions Docteur angélique, 2008

www.docteurangelique.com

ISBN: 978-2-9527315-3-9

JOUVE

11, bd de Sébastopol, 75001 Paris

Imprimé sur presse rotative numérique

No 456927M – Dépôt légal: avril 2008

Imprimé en France

LECTIO DIVINA

học trong trường Mẹ Maria

ĐỌC SÁCH THIÊNG LIÊNG VỀ KINH THÁNH – LECTIO DIVINA – Hay nói đúng hơn: CẦU NGUYỆN DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA LỜI CHÚA – đã có một truyền thống lâu dài và tuyệt vời trong Giáo Hội. Trong quyển sách này, phương pháp được trình bày một cách thực tiễn và dễ hiểu, khích lệ mỗi kitô hữu cầm lấy Sách Kinh Thánh để đọc được trong đó một hướng dẫn chân thật cho trí khôn và cho hành động trong cuộc sống mọi ngày.

Tác giả đề nghị với chúng ta một giải thích về chiêm suy (contemplation) riêng cho Lectio divina, một chiêm suy nuôi dưỡng trí khôn và ý muốn, đưa chúng ta vào tiếp cận với Thiên Chúa và cống hiến một trải nghiệm sống động và thực tiễn về những Lời của Chúa Kitô. Vạch ra một con đường gặp gỡ đảm bảo với Chúa Kitô, đó là thách đố mà quyển sách này muốn đề ra: Nêu lên những tiêu chuẩn để đảm bảo rằng đó chính là Chúa Kitô nói chứ không phải là những dự kiến hay ảo tưởng của chúng ta.

Với Lectio divina, chúng ta học biết đi từ "đọc" tiến sang "gặp gỡ" thực sự và sống động với Lời của Chúa Kitô, trải nghiệm mỗi ngày về sức mạnh của những Lời của Đấng Phục Sinh. Quyển sách này cống hiến một phương pháp rõ ràng về thực hành cho hoạt động trung tâm của của đời sống kitô hữu.

Jean Khoury, tiến sĩ thần học thiêng liêng tại đại học Angelicum (Roma), cử nhân thần học tại Học Viện công giáo ở Toulouse (Pháp), Sáng lập viên "Trường Đức Mẹ", ông đã xuất bản một tập sách "Dẫn vào đời sống thiêng liêng cho người trưởng thành ở ba cấp độ, hiện diện ở nhiều quốc gia. Là tác giả của sách về Thần Học thiêng liêng.

www.docteurangelique.com